



Thông tin

Ngân hàng Chính sách xã hội

VIỆT NAM



www.vbsp.org.vn; www.vbsp.vn

Chào xuân Quý Tỵ 2013



Thư chúc mừng năm mới

CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM



Nhân dịp năm mới 2013 và đón xuân Quý Ty, thay mặt Ban cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước (NHNN), tôi thân ái gửi tới các thể hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Ngành ngân hàng và gia đình lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Trong năm qua, tình hình kinh tế trong nước cũng như thế giới còn gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt tình hình kinh tế trong nước kinh tế vĩ mô còn bất ổn, tăng trưởng kinh tế chậm lại, tỷ lệ lạm phát cao, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, hệ quả là nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động hoặc giải thể và hàng tồn kho tăng,

hệ thống ngân hàng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro mất an toàn hệ thống. Trong bối cảnh đó, Ngành ngân hàng đã triển khai thực hiện quyết liệt các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là triển khai thực hiện các giải pháp nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường và thực hiện cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém nhằm đảm bảo an toàn và lành mạnh hóa hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng. Sự đồng lòng và nỗ lực to lớn của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Ngành ngân hàng trong năm qua đã góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành, góp phần vào việc duy trì mức tăng trưởng hợp lý, kiểm chế lạm phát, ổn định vĩ mô và thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Những thành tựu của Ngành ngân hàng đã được Đảng, Chính phủ ghi nhận và đánh giá cao, đó là động lực cho toàn Ngành ngân hàng tự tin, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong thời gian tới.

Năm 2013, nền kinh tế nước ta tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đây cũng là năm bản lề tạo sự ổn định và phát triển cho những năm tiếp theo, nhiệm vụ đặt ra đối với Ngành ngân hàng rất nặng nề, trong đó trọng tâm là thực hiện các giải pháp kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng cường quản lý thị trường vàng, thị trường ngoại tệ và tiếp tục cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng đảm bảo đến năm 2015 phát triển hệ thống tín dụng theo hướng hiện đại, an toàn, hiệu quả và hội nhập vào kinh tế thế giới. Tôi mong muốn và tin tưởng rằng toàn thể cán bộ, công chức và người lao động Ngành ngân hàng tiếp tục phát huy truyền thống, đoàn kết, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần cùng toàn Ngành thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao cho, đưa Ngành ngân hàng ngày càng phát triển vững mạnh.

Chúc các đồng chí và gia đình một năm mới sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Thân ái!

Nguyễn Văn Bình

Ủy viên BCH Trung ương Đảng
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

KIÊN QUYẾT KHẮC PHỤC YẾU KÉM, VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, TIẾP TỤC KIỂM CHÈ LẠM PHÁT, BẢO ĐẢM TĂNG TRƯỞNG, ĐƯA ĐẤT NƯỚC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**THÔNG DIỆP NĂM 2013
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN TẤN DŨNG**

Năm 2012 - một năm đầy khó khăn thách thức. Nhờ sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, chúng ta đã đạt được những kết quả tích cực: Kinh tế vĩ mô có bước được cải thiện, lạm phát được kiểm chế ở mức thấp 6,81% (năm 2011 là 18,13%); kim ngạch xuất khẩu tăng trên 18%; dự trữ ngoại hối cao nhất từ trước đến nay, tỷ giá ổn định, niềm tin vào đồng tiền Việt Nam được nâng lên. Trong điều kiện kinh tế toàn cầu suy giảm, tổng sản phẩm trong nước (GDP) vẫn tăng trên 5%. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước tiến bộ; phúc lợi xã hội và an sinh xã hội được bảo đảm. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt nhiều kết quả. Chính trị xã hội ổn định. Nhìn chung, các chính sách phát triển đang đi đúng hướng.

Mặc dù đạt được những kết quả nêu trên nhưng năm 2013 đất nước vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức: Kinh tế thế giới phục hồi chậm, các thị trường xuất khẩu và thu hút đầu tư chủ yếu của nước ta vẫn chưa thoát khỏi tình trạng suy giảm. Quá trình điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn vẫn chưa đem lại kết quả mong đợi, độ rủi ro và tính bất định vẫn còn rất cao.



Nguy cơ về những cú sốc từ bên ngoài vẫn đang tiềm ẩn, có thể tác động xấu đến kinh tế nước ta.

Ở trong nước, những yếu kém về cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng chậm được giải quyết. Quá trình tái cơ cấu mới chỉ ở giai đoạn khởi động và còn nhiều khó khăn. Nợ xấu tăng nhanh, tồn kho còn lớn, lãi suất tín dụng vẫn cao so với khả năng sinh lợi của doanh nghiệp. Quản lý Nhà nước còn nhiều yếu kém. Ý thức trách nhiệm và năng lực, phẩm chất của

một bộ phận cán bộ công chức còn nhiều bất cập. Tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng... Tất cả những yếu kém nói trên hội tụ và phản ánh trong bức tranh kinh tế và đời sống xã hội. Kinh tế vĩ mô chưa vững chắc, lạm phát vẫn có nguy cơ tăng cao trở lại. Nền kinh tế chưa lấy lại được đà tăng trưởng. Sản xuất, kinh doanh và giải quyết việc làm đang rất khó khăn; nguồn lực của doanh nghiệp và thu nhập dân cư sụt giảm. Niềm tin của thị trường còn



Trước thêm năm mới 2013, công trình Thủy điện Sơn La về đích trước 3 năm là biểu tượng cho bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

ở mức thấp. Trong khi đó, chúng ta phải thường xuyên đối phó với những âm mưu thủ đoạn nhằm gây mất ổn định chính trị - xã hội, xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Trong bối cảnh nêu trên, để đạt được mục tiêu tổng quát đặt ra cho năm 2013 ⁽¹⁾, đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp đã đề ra. Trong đó phải tập trung thực hiện tốt các trọng tâm sau đây:

1. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỂ CHẾ VÀ KHẢ NĂNG PHẢN ỨNG CHÍNH SÁCH, TẠO LẬP NIỀM TIN CHO THỊ TRƯỜNG

Thể chế là yếu tố quan trọng hàng đầu trong việc phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng bền vững. Thể chế có chất lượng cao với thủ tục hành chính đơn giản, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình đầy đủ sẽ tạo ra môi trường thuận lợi cho đầu tư kinh doanh, ngăn chặn tham nhũng lãng phí, góp phần quan

trọng nâng cao sức cạnh tranh tổng thể của nền kinh tế. Đây còn là điều kiện để tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng đạt hiệu quả. Để có thể chế và chính sách tốt phải kiên định quan điểm của Đảng về xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xuất phát từ nhu cầu phát triển và lợi ích của người dân. Cần làm cho chính sách có tính dự báo và ổn định cao hơn để người dân và doanh nghiệp định hướng đầu tư, phân bổ nguồn lực và dự tính được hiệu quả. Không ban hành chính sách mà chưa xác định rõ phương cách thực hiện và khả năng giám sát. Phải tính toán hiệu quả xã hội khi thực hiện, khắc phục tình trạng không ít chính sách mà chi phí thực thi lại lớn hơn lợi ích phát triển.

Trong điều kiện toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, mọi biến động của thị trường thế giới tác động rất nhanh, rất mạnh đến kinh tế trong nước, đặc biệt là trong bối cảnh thế giới còn nhiều bất trắc, khó lường. Điều đó, đòi hỏi phải phản ứng chính sách nhanh nhạy, hợp lý. Những năm qua, không phải lúc nào chúng ta cũng làm tốt việc này,

trong một số trường hợp chẳng những không tranh thủ được thời cơ, giảm thiểu được tác động tiêu cực từ bên ngoài mà còn tạo ra những cú sốc mới. Để khắc phục tình trạng này, phải có được nền tảng thể chế bền vững, có cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng hiệu quả. Tuy nhiên, không một thể chế nào có thể bao quát mọi hiện tượng kinh tế, nhất là trong môi trường đầy biến động hiện nay. Muốn có phản ứng chính sách tốt, phải tôn trọng quy luật kinh tế, nâng cao năng lực dự báo, tính toán đầy đủ phản ứng của thị trường và các hệ quả có thể xảy ra. Việc ban hành hoặc điều chỉnh chính sách không được gây ra những biến động lớn, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống dân cư và hoạt động của doanh nghiệp.

2. ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ THEO TÍN HIỆU THỊ TRƯỜNG VÀ THEO LẠM PHÁT MỤC TIÊU. KẾT HỢP CHẶT CHÈ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ VỚI CHÍNH SÁCH TÀI KHOÁ

Trong điều kiện ngân sách hạn chế, không gian chính sách tài khoá bị thu hẹp, chính sách tiền tệ có vai trò hết sức quan trọng trong việc kiểm chế lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng. Trên nguyên tắc thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, phải điều chỉnh linh hoạt, bảo đảm giữ mức lãi suất phù hợp với lạm phát mục tiêu. Chỉ đạo quyết liệt việc xử lý nợ xấu để khơi thông dòng vốn cho nền kinh tế. Ngân hàng Nhà nước sử dụng có hiệu quả các công cụ thị trường mở để giảm lãi suất cho vay và bảo đảm mức tăng tín dụng hợp lý; quản lý và giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng. Giảm thiểu các biện pháp hành chính trong việc điều hành thị trường tiền tệ.

Trong điều kiện tổng cầu suy giảm, việc xử lý nợ xấu cần có thời gian, tăng trưởng tín dụng có thể còn thấp trong những tháng đầu năm, chính sách tài khoá có vai trò quyết định trong việc tạo cầu cho nền kinh tế. Phải khẩn trương triển khai những dự án đầu tư theo kế hoạch nhằm tăng nhanh tổng cầu để kích hoạt nền kinh tế, tạo tác động lan toả đến sản xuất, kinh doanh và hoạt động của các doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện kế hoạch phải kết hợp chặt chẽ chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ để điều tiết tổng cầu, bảo đảm kiểm chế lạm phát thấp hơn và thúc đẩy tăng trưởng cao hơn năm 2012.

3. THÁO GỠ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ HỖ TRỢ THỊ TRƯỜNG

Phải hết sức coi trọng các giải pháp tạo cầu, trên cơ sở tạo cầu mà khơi thông nguồn cung, hướng ưu tiên của chính sách tài khoá, tiền tệ vào các đối

tượng, lĩnh vực có mức tăng cầu lớn. Đó là khu vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn, mở rộng thị trường xuất khẩu, phát triển hạ tầng kinh tế xã hội, nhà ở xã hội, ký túc xá... Đây cũng là một giải pháp để cải thiện đời sống nhân dân và các đối tượng còn nhiều khó khăn.

Trong hạn mức bội chi ngân sách được phê duyệt, phải tìm các nguồn lực để tăng tổng cầu, hỗ trợ thị trường; sớm công bố các biện pháp về thuế để giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng nguồn cung tín dụng với thời gian dài hơn và lãi suất thấp hơn cho người mua nhà để ở nhằm giảm tồn kho bất động sản. Hỗ trợ thích hợp, kể cả khoan nợ cho các doanh nghiệp gặp khó khăn tạm thời. Ban hành cơ chế mới về bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động **“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”**. Kiên quyết ngăn chặn nạn buôn lậu, nhập khẩu các mặt hàng không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật và vệ sinh, an toàn, phòng dịch.

Cần nhấn mạnh rằng, các giải pháp chính sách tuy rất quan trọng nhưng cũng chỉ có tác động hỗ trợ, sự chủ động của các doanh nghiệp là yếu tố quyết định. Các doanh nghiệp phải biết biến khó khăn thành cơ hội đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, chiếm lĩnh thị phần. Phải triệt để tiết giảm chi phí, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, hạ giá bán để giảm nhanh tồn kho, tích cực triển khai các giải pháp mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

4. ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐỀ CAO TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ CÔNG CHỨC TRONG THỰC THI CÔNG VỤ

Có thể chế và chính sách tốt là rất quan trọng nhưng chưa đủ. Thể chế và chính sách được vận hành thông qua thủ tục hành chính và đội ngũ cán bộ, công chức. Đây cũng là công đoạn thường phát sinh tiêu cực. Phải kiên quyết loại bỏ các thủ tục không cần thiết, tăng cường kỷ luật kỷ cương, trách nhiệm của cán bộ công chức trong thực thi công vụ và xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu. Mở rộng việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến tất cả các huyện. Các cơ quan hành chính Nhà nước phải công bố công khai mọi thủ tục hành chính với quy trình và thời hạn xử lý cụ thể, bảo đảm có tiến bộ mà người dân và doanh nghiệp có thể so sánh được. Cán bộ công chức phải nhận thức rõ trong mối quan hệ công vụ, người dân là chủ thể quyền còn



cán bộ công chức là người thực thi trách nhiệm, là người phục vụ dân. Các Bộ, ngành, địa phương phải giám sát chặt việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ công chức thuộc ngành, địa phương mình. Tăng cường kiểm tra việc đơn giản hóa thủ tục hành chính ở các cấp và công bố chỉ số cải cách hành chính ở các địa phương. Đề nghị Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhân dân tăng cường kiểm tra giám sát về cải cách thủ tục hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ công chức trong từng nội dung quản lý, đồng thời tăng cường chất vấn, giải trình về cải cách thủ tục hành chính, tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức khi thi hành công vụ.

5. ĐẨY MẠNH TIẾN TRÌNH TÁI CƠ CẤU NỀN KINH TẾ

Khẩn trương thực hiện tái cơ cấu các tổ chức tín dụng gắn liền với việc giải quyết nợ xấu. Đây là hai quá trình liên quan chặt chẽ và tác động qua lại với nhau. Việc giải quyết nợ xấu phải thực hiện theo nhiều phương cách khác nhau ở từng tổ chức tín dụng cũng như ở cấp quốc gia, trong toàn nền kinh tế. Đây là công việc rất phức tạp, nếu không triển khai ngay, nợ xấu sẽ tăng thêm, việc xử lý sẽ càng khó khăn và nền kinh tế sẽ rơi vào tình trạng trì trệ. Không thể thấy hết mọi vấn đề cùng một lúc, điều cần thiết là có phương hướng đúng để hành động và chỉ có hành động quyết liệt mới nhận rõ mọi khả năng và lựa chọn được giải pháp tốt nhất để xử lý.

Trong ba nội dung của tái cơ cấu nền kinh tế từ nay đến năm 2015, tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước có vị trí đặc biệt quan trọng. Đây là trục kết nối chính trong tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế, không chỉ vì doanh nghiệp Nhà nước đang sử dụng nguồn lực lớn nhưng hiệu quả đạt được là chưa tương xứng mà còn do doanh nghiệp Nhà nước là một chủ thể quan trọng trong đầu tư. Doanh nghiệp Nhà nước cũng đang chiếm tỷ trọng lớn trong tổng mức tín dụng của nền kinh tế, có tỷ lệ nợ xấu khá cao trong tổng nợ xấu của các Ngân hàng Thương mại. Cải cách doanh nghiệp Nhà nước còn tạo ra đột phá trong việc tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các Tập đoàn và Tổng Công ty Nhà nước phải tập trung nguồn lực vào lĩnh vực kinh doanh chính nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách công nghiệp, thúc đẩy tiến trình công nghiệp hoá và hiện đại hoá, hỗ trợ sự phát triển của khu vực tư nhân.

Phải thực hiện công khai minh bạch, áp đặt kỷ luật thị trường trong hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế thực hiện chức năng chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại doanh nghiệp. Tăng cường giám sát hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước.

6. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI VÀ PHÚC LỢI XÃ HỘI

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã rất chú trọng đến việc bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Trong điều kiện kinh tế khó khăn, công tác này càng phải được coi trọng, đặc biệt quan tâm các đối tượng yếu thế dễ bị tổn thương. Trong năm 2013 phải tập trung đẩy mạnh giảm nghèo nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hỗ trợ các đối tượng cận nghèo và những hộ vừa thoát nghèo vươn lên giảm nghèo bền vững. Ngoài chương trình 30a, Chính phủ đã quyết định một số chính sách mới cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao. Coi trọng phát triển kinh tế - xã hội ở các vùng tái định cư, bảo đảm cho đồng bào ta có cuộc sống ổn định, tiến tới phải tốt hơn nơi ở cũ, coi đây là tiêu chí quan trọng đánh giá hiệu quả tổng thể của bất kỳ một dự án đầu tư nào có gắn với thu hồi đất và tái định cư dân trong vùng dự án. Tiếp tục dành ưu tiên cho những người có công với nước, bảo đảm có mức sống không thấp hơn mức trung bình của dân cư trên cùng địa bàn.

Trong khi tập trung thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, phải đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ trên các lĩnh vực khác, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền quốc gia và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Phát huy những tiến bộ đã đạt được, kiên quyết khắc phục yếu kém, đề cao trách nhiệm, tinh thần tự lực tự cường, truyền thống đoàn kết - chung sức chung lòng, nhân dân ta, đất nước ta nhất định sẽ vượt qua khó khăn thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013. □

(1) Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô; lạm phát thấp hơn, tăng trưởng cao hơn năm 2012. Đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường quốc phòng, an ninh và bảo đảm ổn định chính trị - xã hội. Tạo nền tảng phát triển vững chắc hơn cho những năm tiếp theo.

GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM THỰC HIỆN THÀNH CÔNG NHIỆM VỤ GIẢM NGHÈO VÀ ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI TRONG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2013

► NGUYỄN THẾ PHƯƠNG

Thứ trưởng Bộ KH&ĐT, Ủy viên HĐQT NHCSXH

Năm 2012, mặc dù nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, khó lường nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Chính phủ, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, chúng ta đã có được những chuyển biến tích cực về kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội.

Cụ thể, đối với lĩnh vực bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo: Đã tạo việc làm cho 1.520 nghìn lao động; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động, góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống và giúp người lao động tìm được việc làm mới; theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai, bão lũ; kịp thời cứu trợ, khắc phục hậu quả và phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân

dân; trợ cấp xã hội; thực hiện các chính sách đối với người có công; hỗ trợ tín dụng cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số để ổn định chỗ ở, phát triển sản xuất; đào tạo và dạy nghề cho lao động nông thôn, bộ đội xuất ngũ, người dân bị thu hồi đất sản xuất; hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo; tập trung đầu tư cho vùng khó khăn, địa phương có tỷ lệ hộ nghèo cao; nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững kết hợp dạy nghề, tạo



Đồng chí Nguyễn Thế Phương (đứng) phát biểu tại phiên họp thường kỳ HĐQT NHCSXH

việc làm; hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Tỷ lệ hộ nghèo cả nước cuối năm 2012 còn khoảng 10% (giảm 1,76% so với năm 2011); các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP tỷ lệ hộ nghèo bình quân còn khoảng 45% (giảm 5% so với cuối năm 2011).

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, còn một số hạn chế, yếu kém như một số chỉ tiêu quan trọng trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 không đạt được. Kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định vững chắc. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt thấp hơn kế hoạch và thấp hơn nhiều so với các năm trước. Hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc làm và đời sống của người lao động. Đời sống của nhân dân, nhất là người nghèo, lao động mất việc làm, đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Thực trạng này đòi hỏi sự nỗ lực cố gắng và quyết tâm cao hơn nữa của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong thời gian tới.

Tại Kỳ họp thứ 4 khóa XIII, Quốc hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, trong đó, bên cạnh các mục tiêu về kinh tế thì các vấn đề xã hội cũng được đặc biệt quan tâm, với mục tiêu đặt ra trong kế hoạch năm 2013 là phải “bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội”. Đồng thời, Nghị quyết cũng đề ra chỉ tiêu cụ thể đến cuối năm 2013 về lĩnh vực giảm nghèo là phấn đấu

“giảm 2% tỷ lệ hộ nghèo của cả nước, riêng các huyện nghèo giảm 4% tỷ lệ hộ nghèo”.

Để thực hiện mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội và hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo trong kế hoạch năm 2013 đã được Quốc hội thông qua, các giải pháp cơ bản sẽ được Chính phủ tập trung ưu tiên chỉ đạo triển khai đó là:

Thứ nhất, tăng cường tạo việc làm, bảo đảm thu nhập cho người lao động, trong đó tập trung vào các giải pháp cụ thể là:

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ luật lao động (sửa đổi); xây dựng trình Quốc hội Luật việc làm; xây dựng chương trình việc làm công; tăng cường quản lý Nhà nước về lao động, trong đó có quản lý lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam và lao động người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

Xây dựng chương trình hành động thực hiện chiến lược phát triển dạy nghề đến năm 2020; nghiên cứu xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật dạy nghề.

Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015: Phát triển dạy nghề trình độ cao đáp ứng nhu cầu của các ngành kinh tế mũi nhọn, những vùng kinh tế trọng điểm, đồng thời đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn để góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, cải thiện đời sống nhân dân, xây dựng nông thôn mới; phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, nâng cao chất lượng dự báo và thông tin thị trường lao động; tăng cường vai trò của Nhà nước trong việc giám sát và điều tiết quan hệ cung - cầu lao động trên thị trường lao động.

Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm gắn với quá trình tái cơ cấu nền kinh tế.

Theo dõi sát diễn biến thị trường ngoài nước, phát triển và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, mở rộng thị phần ở những thị trường hiện có và phát triển thị trường mới, nhất là thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động; theo dõi chặt chẽ tình hình lao động làm việc ở nước ngoài; bảo vệ quyền lợi người lao động, đồng thời xử lý kịp thời những vi phạm kỷ luật của người lao động làm ảnh hưởng đến thị trường; theo dõi, hỗ trợ và phát huy lực lượng lao động này khi về nước.

Sắp xếp, đổi mới phát triển các doanh nghiệp, cơ sở sự nghiệp có chức năng đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch.





Ưu tiên đào tạo và cung ứng, đáp ứng nhu cầu nhân lực về số lượng, chất lượng theo ngành nghề, nhất là đối với các doanh nghiệp hoạt động tại các khu kinh tế trọng điểm, khu công nghiệp, khu công nghệ cao; trong đó chú trọng việc phối hợp, liên kết trong đào tạo; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp, gắn với nhu cầu của ngành, địa phương và toàn xã hội.

Thứ hai, thực hiện cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo đảm an toàn lao động, trong đó tập trung vào các giải pháp cụ thể là:

Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa XI; bổ sung, sửa đổi một số chính sách cần và có thể điều chỉnh ngay về chế độ tiền lương, trợ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hưu trí và người có công nhằm sớm khắc phục những bất hợp lý nổi cộm hiện nay trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách.

Cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm an toàn lao động, giảm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tranh chấp lao động. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, lành mạnh, kiểm tra và giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động, nhằm giảm thiểu các vụ đình công, bãi công của người lao động trong các doanh nghiệp.

Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về bảo hiểm xã hội theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, bảo đảm yêu cầu cân đối và tăng trưởng của Quỹ Bảo hiểm xã hội. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Thứ ba, thực hiện tốt các chính sách đối với người nghèo, đối tượng chính sách, trong đó tập trung vào các giải pháp cụ thể là:

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 - 2020, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012 - 2015, Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững giai đoạn 2009 - 2020.

Nghiên cứu xây dựng và thực hiện các đề án, giải pháp giảm nghèo cụ thể, tập trung hỗ trợ tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập đối với các tỉnh khó khăn vùng miền núi phía Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đã ban hành cho đối tượng yếu thế; cải thiện, nâng cao mức sống cho đối tượng xã hội, tạo điều kiện để

các đối tượng tự khắc phục khó khăn vươn lên hoà nhập cộng đồng.

Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nghề công tác xã hội. Quy hoạch, đầu tư hệ thống cơ sở bảo trợ xã hội, tăng quy mô, nâng cao chất lượng phục vụ; phát triển mô hình chăm sóc người có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng; có giải pháp khuyến khích khu vực tư nhân tham gia triển khai các mô hình chăm sóc người cao tuổi, trẻ mồ côi, người khuyết tật, nhất là mô hình nhà dưỡng lão...

Hoàn thiện hệ thống văn bản thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng (sửa đổi); thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi người có công; tiếp tục xử lý các trường hợp còn tồn đọng về xác nhận, công nhận người có công để những người thực sự có công với Cách mạng được hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước; quy hoạch, sắp xếp và đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, chỉnh hình - phục hồi chức năng đáp ứng yêu cầu điều trị, phục hồi sức khỏe cho người có công; đầu tư xây dựng, sửa chữa, tôn tạo và nâng cấp các công trình tưởng niệm liệt sĩ để phát huy tính giáo dục truyền thống Cách mạng cho thế hệ trẻ; thực hiện Đề án tìm kiếm, quy tập và xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; đề án hỗ trợ nhà ở cho các gia đình chính sách chưa có nhà ở kiên cố.

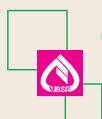
Triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc hiện hành, đồng thời, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội đặc thù cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2013 - 2015.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra tình hình thực hiện các chính sách đối với người nghèo, đối tượng chính sách xã hội.

Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai để chỉ đạo kịp thời hoạt động cứu trợ và đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả.

Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình phòng tránh và cứu trợ phù hợp để kịp thời ứng phó và hạn chế các tác động xấu của thiên tai, hướng dẫn người dân chủ động phòng chống, cứu giúp lẫn nhau khi gặp thiên tai.

Với sự vào cuộc quyết liệt của các Bộ, cơ quan và địa phương ngay từ những tháng đầu năm; cùng sự đồng thuận, ủng hộ của toàn thể các tổ chức, cá nhân trong xã hội; chúng ta tin tưởng rằng các mục tiêu, nhiệm vụ mà Quốc hội đã đề ra trong kế hoạch năm 2013 về lĩnh vực giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội sẽ được Chính phủ, các Bộ, cơ quan, địa phương hoàn thành theo kế hoạch đã đề ra. □



BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI

CÓ Ý NGHĨA THIẾT THỰC PHÁT TRIỂN NHÂN QUYỀN

Những năm gần đây, vấn đề nhân quyền ở Việt Nam trở thành mục tiêu để các thế lực thù địch tập trung chống phá bằng nhiều thủ đoạn. Đáng tiếc, dựa trên thông tin do các thế lực thù địch gieo rắc, một số Chính phủ, tổ chức quốc tế lại xem xét vấn đề một cách phiến diện, để từ đó đưa ra nhận xét, yêu cầu phi lý.



Trong nhiều nội dung liên quan tới nhân quyền, Đảng, Nhà nước luôn quan tâm tới việc bảo đảm an sinh xã hội

Ảnh: Hoàng Giang

Trong nhiều nội dung liên quan tới nhân quyền, Nhà nước Việt Nam hết sức quan tâm tới việc bảo đảm an sinh xã hội. Năm 2012, kỷ niệm 64 năm Liên hợp quốc công bố Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền (10/12/1948 - 10/12/2012) là dịp để chúng ta xem xét vấn đề an sinh xã hội ở Việt Nam như

một yếu tố quan trọng góp phần xây dựng, củng cố và phát triển nhân quyền.

Với sự phát triển của xã hội, vai trò của con người ngày càng đề cao và được khẳng định như là trung tâm, động lực và mục tiêu của phát triển. Trong đó, quyền có việc làm, thu nhập, nhà ở, được học hành, được chăm sóc sức khỏe và dùng



nước sạch, được sống trong môi trường an toàn, được tạo mọi điều kiện mưu cầu hạnh phúc,... đã trở thành các quyền cơ bản, thiết thực, và có ý nghĩa cao nhất đối với con người trong quan niệm phổ cập, toàn diện về nhân quyền. Đó cũng là nguyên nhân để an sinh xã hội trở thành một trong các trách nhiệm của Nhà nước, là thước đo, chỉ báo tập trung, tin cậy, cũng như thiết thực nhất về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia nói chung, về nhân quyền nói riêng. Bởi, dẫu thế nào thì vẫn không thể có nhân quyền đầy đủ, đúng nghĩa ở bất kỳ một quốc gia nào mà ở đó, người ta chỉ nhấn mạnh tới “quyền chính trị” và “quyền dân sự”, trong khi “quyền xã hội” (như cách gọi của nhà xã hội học người Anh Thomas Marshall đưa ra từ năm 1949) lại mờ nhạt, hệ thống an sinh xã hội bị buông lỏng, đại bộ phận người lao động và dân cư xã hội bị bỏ rơi.

Nhà nước Việt Nam luôn coi an sinh xã hội có ý nghĩa cực kỳ to lớn trong việc bảo đảm thu nhập và một số điều kiện sống thiết yếu khác cho hàng chục triệu người, trong đó quan tâm đến những người khuyết tật, nghèo, những người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, những người yếu thế, người bị ảnh hưởng bởi thiên tai dịch họa và biến động thị trường và dễ bị tổn thương khác. Hơn nữa, an sinh xã hội với ý nghĩa bảo đảm cuộc sống ngày càng được an toàn và cải thiện, ưu tiên giải quyết các vấn đề tạo việc làm và giảm nghèo là rất phù hợp với động lực, mục tiêu xuyên suốt trong các giai đoạn Cách mạng trước đây và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay. Chủ trương phát triển an sinh xã hội được Đảng và Nhà nước thể hiện nhất quán với nội dung ngày càng hoàn thiện trong những cam kết mạnh mẽ về phát triển bền vững, cũng như trong lãnh đạo, quản lý, điều hành tiến trình phát triển của đất nước trong nhiều thập kỷ qua. Phát biểu tại Hội nghị Bộ trưởng ASEM về Lao động - Việc làm lần thứ 4 (25 và 26/10/2012) với chủ đề “Việc làm và an sinh xã

hội - chìa khóa để tăng trưởng toàn diện và bền vững” Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng khẳng định: Phát triển kinh tế gắn liền với bảo đảm an sinh xã hội là một chính sách nhất quán của Chính phủ Việt Nam. Trong những năm qua, mặc dù còn hạn chế về nguồn lực, nhưng Chính phủ Việt Nam luôn quan tâm xây dựng và thực hiện các chính sách, giải pháp về việc làm, bảo đảm an sinh xã hội. Các chính sách không ngừng được bổ sung và hoàn thiện, đối tượng hưởng chính sách được mở rộng, mức hỗ trợ được nâng lên. Chính phủ Việt Nam triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về việc làm, dạy nghề, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội và đã đạt được những kết quả rất quan trọng, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện công bằng xã hội, tạo nên đồng thuận và ổn định chính trị - xã hội.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam giai đoạn 1991 - 2000 nhấn mạnh: Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường, nâng cao năng suất lao động xã hội và cải thiện đời sống cho nhân dân. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2001 - 2010 của Việt Nam tiếp tục khẳng định: Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; đồng thời bổ sung yêu cầu phát triển toàn



diện con người, thực hiện dân chủ, và xác định mục tiêu tổng quát của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 là phấn đấu tăng trưởng kinh tế với nhịp độ nhanh, chất lượng cao, bền vững hơn, gắn với phát triển con người. Mới đây, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 một lần nữa xác định: Tăng trưởng kinh tế phải kết hợp hài hòa với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao không ngừng chất lượng cuộc sống của nhân dân; phát triển kinh tế - xã hội phải luôn đi cùng với bảo vệ, cải thiện môi trường... kết hợp hài hòa các lợi ích kinh tế - xã hội và môi trường, trước mắt và lâu dài, Nhà nước, tập thể và cá nhân, hướng đến vì hạnh phúc lâu dài của con người với tư cách là mục tiêu và động lực mạnh nhất, cao nhất trong quá trình phát triển...

Ngày 12/4/2012, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Quyết định số 432/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, theo đó, Việt Nam chủ trương coi phát triển bền vững là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, các cấp chính quyền, các Bộ, ngành và địa phương, các cơ quan, doanh nghiệp, đoàn thể xã hội, các cộng đồng dân cư và mỗi người dân; coi con người là trung tâm của phát triển bền vững; phát huy tối đa nhân tố con người với vai trò là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của phát triển bền vững; đáp ứng ngày càng đầy đủ hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân; xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; đẩy mạnh công tác giảm nghèo, tạo việc làm bền vững; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tạo cơ hội bình đẳng tiếp cận các nguồn lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội; có chính sách phù hợp nhằm hạn chế phân hóa giàu nghèo, giảm bớt sự gia tăng chênh lệch về mức sống của các vùng, các nhóm xã hội. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng, hiệu quả. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, đối tượng dễ bị tổn thương. Chủ động phòng ngừa, giảm tới mức thấp nhất và khắc phục những rủi ro do tác động của kinh tế, xã hội, môi trường. Phát triển mạnh hệ thống bảo hiểm, khuyến khích và tạo điều kiện để người lao động tiếp cận và tham gia các loại hình bảo hiểm. Mở rộng các hình thức trợ giúp và cứu trợ xã hội, tăng độ bao phủ, nhất là đối với các đối tượng khó khăn, các đối tượng dễ bị tổn thương...

Những năm qua, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận về hoạt động bảo đảm an sinh xã hội. Theo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, giai đoạn từ năm 2003 đến năm 2011, chi cho an sinh xã hội của nước ta bình quân chiếm 6,6% GDP/năm, trong đó, ngân sách Nhà nước chiếm 51%. Nhà nước đã ban hành 20 chính sách tín dụng ưu đãi cho người nghèo, người khuyết tật, người đi xuất khẩu lao động, người lao động bị mất việc làm, hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ gia đình thuộc các huyện nghèo, vùng khó khăn. Năm 2011, cả nước có 10.130 nghìn người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, hơn 100.000 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; khoảng 7,6 triệu người tham gia bảo hiểm thất nghiệp; hơn 57 triệu người (62% dân số) tham gia bảo hiểm y tế. Hằng năm, riêng 9 đối tượng được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên khoảng 0,12% GDP hoặc 0,3% - 0,5% chi ngân sách Nhà nước, trong đó cho 1,4 triệu người có công và 1,6 triệu người thuộc đối tượng xã hội khác. Ngoài ra, Nhà nước còn trợ cấp đột xuất khoảng 0,5% - 0,6% GDP, hoặc 1,5% - 1,6% chi ngân sách Nhà nước cho các vùng thiên tai. Theo Tổng Cục thống kê, tuổi thọ trung bình của người dân đạt 73,2 tuổi. Năm 2010, Việt Nam đã cơ bản hoàn thành phổ cập trung học cơ sở; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 40%, lao động qua đào tạo nghề là 25%. Hỗ trợ về nhà ở đáp ứng được 62% số hộ có nhu cầu; số hộ nghèo ở nhà tạm giảm từ 24,6% (năm 2001) xuống còn 5,6% (2010). Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đã tăng lên 80% (năm 2010) so với mức 62% (năm 2005). Đến cuối năm 2011, cả nước có khoảng 580 cơ sở bảo trợ xã hội (hơn 1/3 trong số đó là các cơ sở ngoài Nhà nước), nuôi dưỡng 41.000 người dân bị khuyết tật, nhiễm HIV, người già cô đơn, trẻ em mồ côi... không có khả năng tạo thu nhập và tự chăm sóc. Số người hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên tăng từ 700 nghìn người vào năm 2007 lên 1,674 triệu người vào năm 2011, chiếm 2% dân số. Công tác trợ giúp đột xuất được Nhà nước quan tâm và ngày càng xã hội hóa theo tinh thần tương thân, tương ái. Mỗi năm Nhà nước chi khoảng 1.000 tỷ đồng và khoảng 50 - 60 nghìn tấn gạo hỗ trợ người dân ở các địa phương khắc phục thiên tai, ổn định cuộc sống.

Sau hơn 25 năm đổi mới, Việt Nam đã xây dựng được một hệ thống an sinh xã hội ngày càng đa dạng và toàn diện, có tính chia sẻ ngày càng hài hòa hơn giữa Nhà nước, xã hội và người dân; đồng thời có sự



tương thích, phù hợp hơn với quan niệm về quyền an sinh xã hội trong Hiến chương Liên hợp quốc, cũng như theo quan niệm của ILO... Năm 2008, Việt Nam đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu thiên niên kỷ đặt ra cho năm 2015. Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm và có mặt được cải thiện. Dân chủ trong xã hội tiếp tục được mở rộng, xã hội cởi mở và đồng thuận hơn. Các yếu tố đó cùng quốc phòng, an ninh được giữ vững, chính trị - xã hội ổn định, đã làm cho diện mạo của đất nước có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, thế và lực của Việt Nam ngày càng thêm vững mạnh; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao; tạo ra các tiền đề quan trọng để phát triển nhanh, bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Để đạt mục tiêu đến năm 2020 trở thành quốc gia có hệ thống an sinh xã hội hướng tới bao phủ toàn dân, Việt Nam phấn đấu trong giai đoạn 2012 - 2020, bình quân mỗi năm phải bảo đảm tổng chi cho an sinh xã hội đạt khoảng 13,5% GDP; trong đó, phần ngân sách Nhà nước chiếm khoảng 30% tổng chi an sinh xã hội và khoảng 11,5% tổng chi ngân sách Nhà nước. Đồng thời, Việt Nam sẽ đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 80/2011/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2020 và các chương trình, chính sách giảm nghèo, tập trung ưu tiên người nghèo, người dân tộc thiểu số thuộc

huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn; nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội; cải thiện cân đối Quỹ bảo hiểm xã hội; mở rộng diện được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất, cũng như nâng mức chuẩn trợ cấp; đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc người yếu thế; tăng phổ cập trung học cơ sở và giáo dục nghề nghiệp tại miền núi, dân tộc thiểu số; cải thiện hệ thống y tế quốc gia; mở rộng đối tượng bảo hiểm y tế; đẩy mạnh cải thiện điều kiện nhà ở và các điều kiện tối thiểu về vệ sinh, điện, nước sạch, thông tin và các dịch vụ khác cho người dân trên cả nước, ưu tiên người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, người dân nông thôn, công nhân làm việc tại các khu công nghiệp và sinh viên. Đặc biệt, Việt Nam sẽ thực hiện xây dựng báo cáo quốc gia về an sinh xã hội, xây dựng bộ chỉ số an sinh xã hội làm cơ sở theo dõi và đánh giá hiệu quả thực hiện an sinh xã hội trong từng thời kỳ và tham chiếu với quốc tế...

Với những nhận thức và định hướng đúng đắn, với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, được sự hỗ trợ tích cực của cộng đồng thế giới, chắc chắn Việt Nam sẽ tiếp tục đạt được những bước tiến mới về bảo đảm an sinh xã hội như là việc làm thiết thực nhất để bảo đảm thực hiện nhân quyền ở Việt Nam. □

TS. NGUYỄN MINH PHONG



Giảm nghèo bền vững là một trọng tâm của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 - 2020. Việc Chính phủ ban hành Nghị quyết 80 thể hiện quyết tâm lớn trong công tác xóa đói, giảm nghèo nhằm cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, trước hết là khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo chuyển biến mạnh mẽ và toàn diện ở vùng nghèo, thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, các dân tộc và nhóm dân cư.

ĐỂ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG



Các cơ sở sản xuất kinh doanh cần được hỗ trợ vốn nhiều hơn để mở rộng ngành nghề

Nối tiếp Nghị quyết 80 (19/5/2011) về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 - 2020, ngày 08/10/2012 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012 - 2015. Chương trình đề ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2015: 10% số huyện nghèo và 50% số xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải

đảo; 30% số xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn. Đến năm 2015, thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo cả nước tăng lên 1,6 lần so với cuối năm 2011; trong đó, riêng hộ nghèo ở các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tăng gấp 2 lần.



Như vậy, mục tiêu giảm nghèo bền vững đã được Thủ tướng Chính phủ đề ra một cách rõ ràng, cụ thể. Vấn đề còn lại là các Bộ, ngành liên quan phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện như thế nào để đạt hiệu quả cao?.

ƯU TIÊN ĐẦU TƯ ĐỊA BÀN TRỌNG ĐIỂM

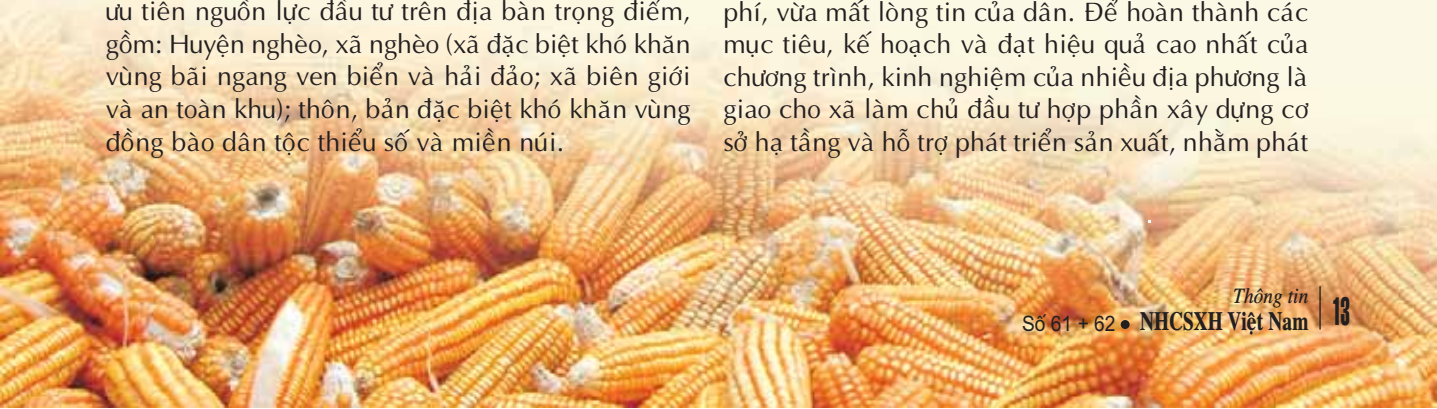
Thành tựu xóa đói, giảm nghèo trong những năm qua đã góp phần tăng trưởng kinh tế và thực hiện công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống con người... Tuy nhiên, kết quả giảm nghèo chưa thật sự bền vững. Số hộ đã thoát nghèo nhưng mức thu nhập nằm sát chuẩn nghèo còn lớn, tỷ lệ hộ tái nghèo hằng năm còn cao. Nguyên nhân có nhiều, nhưng tựu trung lại chuẩn nghèo và cận nghèo của nước ta còn thấp, khoảng cách mong manh (ở khu vực nông thôn hộ cận nghèo có mức thu nhập từ 401.000 - 520.000 đồng/người/tháng, ở thành phố 501.000 - 650.000 đồng/người/tháng). “Vượt ngưỡng” thu nhập (dù chỉ 1.000 đồng) từ hộ nghèo đã được “nâng cấp” lên thành hộ thoát nghèo. Được “lên đời”, nhưng đời sống không ổn định, chỉ qua một đợt bão lũ, thiên tai, dịch bệnh, ốm đau, bệnh tật, hỏa hoạn và các nguyên nhân bất khả kháng phát sinh thường xuyên, thì những hộ vừa thoát nghèo sẽ trở lại mức sống như hộ nghèo. Điều quan trọng hơn, khi thoát nghèo người nghèo bị “khóa vốn”. Nghĩa là, họ không còn tiêu chuẩn để được vay vốn tín dụng ưu đãi; đối với Ngân hàng Thương mại họ bị từ chối vì lãi suất cao, không có tài sản thế chấp. Vừa thoát nghèo, họ bị rơi vào “khoảng trống”, thiếu vốn sản xuất, loay hoay lại tái nghèo. Tại Hội nghị sơ kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và việc làm khu vực miền Trung và Tây Nguyên vừa qua, con số đưa ra khiến nhiều người giật mình: Khu vực này có đến 60 - 70% số hộ tái nghèo. Nguyên nhân vì thiên tai lũ lụt ngày càng phức tạp, dịch bệnh cây trồng, vật nuôi xảy ra thường xuyên, mức độ đầu tư của Nhà nước còn thấp so với nhu cầu. Từ bài học kinh nghiệm của những năm qua, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được thực hiện từ năm 2012 - 2015 trên phạm vi cả nước; trong đó ưu tiên nguồn lực đầu tư trên địa bàn trọng điểm, gồm: Huyện nghèo, xã nghèo (xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã biên giới và an toàn khu); thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐỒNG BỘ

Cơ sở hạ tầng ở đây là cơ sở hạ tầng thiết yếu, như điện, đường, trường, trạm, nước sinh hoạt... phải được tập trung đầu tư đồng bộ, theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới, tránh dàn trải. Nếu không, rất khó hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đề ra đến năm 2015, là: 85% số xã có đường ô tô đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, 60% thôn, bản có đường trục giao thông được cứng hóa theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Bộ Giao thông vận tải; 100% trung tâm xã có điện, trên 90% thôn, bản có điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh. Về mặt này, Thanh Hóa có kinh nghiệm, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu đi trước một bước. Tỉnh Thanh Hóa có 93 xã đặc biệt khó khăn (khu vực III) và 196 thôn, bản đặc biệt khó khăn của 83 xã (khu vực II). Tổng thực hiện cho chương trình 135 giai đoạn II là 876 tỷ đồng. Tỉnh đã tập trung xây dựng được 832 công trình cơ sở hạ tầng, như: Đường giao thông, cầu cống, thủy lợi, trường học, nhà sinh hoạt cộng đồng, điện dân dụng, cấp nước sinh hoạt tập trung... Nhờ đó, bộ mặt nông thôn miền núi Thanh Hóa được đổi mới khang trang hơn. Tỷ lệ hộ dùng điện năm 2006 là 49,5%, đến nay trên 80%; tỷ lệ hộ được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 70%; tỷ lệ hộ nghèo tại các xã đặc biệt khó khăn từ 67% năm 2006, xuống còn khoảng 40%. Những kết quả này đã góp phần quan trọng vào mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, đặc biệt là tại các vùng biên giới.

TRAO QUYỀN CHO ĐỊA PHƯƠNG

Cơ chế thực hiện mục tiêu xây dựng kết cấu hạ tầng được thiết kế theo hướng tăng cường phân cấp, trao quyền cho địa phương, cơ sở, mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân, đảm bảo công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện. Tránh sự áp đặt, chủ quan, hình thức, xây dựng lên những công trình vô bổ, vừa tốn kém, lãng phí, vừa mất lòng tin của dân. Để hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch và đạt hiệu quả cao nhất của chương trình, kinh nghiệm của nhiều địa phương là giao cho xã làm chủ đầu tư hợp phần xây dựng cơ sở hạ tầng và hỗ trợ phát triển sản xuất, nhằm phát



huy tinh thần dân chủ của người dân trong việc lựa chọn công trình, cũng như các mục tiêu phát triển sản xuất phù hợp với lợi ích cộng đồng, trên cơ sở đó huy động tối đa nội lực của địa phương. Thực hiện tốt việc lồng ghép với các chương trình, dự án cùng triển khai trên địa bàn, như Chương trình 30a, Chương trình xây dựng nông thôn mới và Chương trình 134 kéo dài.

HỖ TRỢ NGƯỜI NGHÈO

Biện pháp để thực hiện mục tiêu tăng thu nhập cho người nghèo một cách hữu hiệu là phải tích cực hỗ trợ sản xuất (cây, con), dạy nghề, tạo việc làm cho người nghèo. Theo quan điểm của nhiều nhà quản lý và các chuyên gia trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, một trong những nguyên nhân cơ bản gây tái nghèo, xóa nghèo thiếu bền vững là do hộ cận nghèo thiếu vốn sản xuất. Những năm qua chúng ta đã tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao kỹ thuật công nghệ vào sản xuất; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, nhưng lại thiếu chính sách tín dụng đối với hộ cận nghèo. Trong khi đối tượng này hiện chiếm một số lượng không nhỏ. Theo số liệu của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, cả nước hiện có gần 2,6 triệu hộ nghèo và hơn 1,5 triệu hộ cận nghèo. Vùng có tỷ lệ hộ cận nghèo cao nhất là khu IV (cũ) 13,78%; tiếp đến là miền núi Tây Bắc 12,08%, số đối tượng này không đủ điều kiện để được vay vốn ưu đãi ở NHCSXH. Mặt khác, họ cũng không có đủ điều kiện cần thiết để tiếp cận nguồn vốn của các Ngân hàng Thương mại. Do vậy, để giúp hộ cận nghèo phát triển kinh tế bền vững, không tái nghèo trở lại cần phải có “phao cứu sinh” để các đối tượng này bám vào đó tiếp tục vượt qua khó khăn. Chiếc “phao cứu sinh” đó chính là nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ. Nghị quyết 80 về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 - 2020 của Chính phủ cũng đã ghi rõ: Ngân hàng Nhà nước chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, trình ban hành chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ cận nghèo. Ngày 10/7/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký, ban hành quyết định 852/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011 - 2020, xác định tín dụng chính sách xã hội là giải pháp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo một cách cơ bản và bền vững.



Hơn 1,5 triệu hộ cận nghèo mong muốn được vay vốn ưu đãi

Vào đầu quý IV/2012, Ngân hàng Nhà nước cũng đã công khai dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tín dụng đối với hộ cận nghèo để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân. Theo dự thảo, NHCSXH được giao trực tiếp cho vay hộ cận nghèo, đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh, nhằm góp phần thực hiện an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

Đối tượng hộ cận nghèo được Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ. Mức cho vay đối với hộ cận nghèo do NHCSXH và hộ cận nghèo thỏa thuận, nhưng không vượt quá mức cho vay tối đa phục vụ sản xuất, kinh doanh áp dụng đối với hộ nghèo trong từng thời kỳ. Đây là tín hiệu mừng đối với 1,5 triệu hộ cận nghèo.

Được Thủ tướng Chính phủ phân công là cơ quan quản lý, điều hành, để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững một cách đồng bộ và hiệu quả, trong thời gian tới Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, khẩn trương tiến hành các công việc: Thành lập Ban quản lý chương trình; thẩm định, phê duyệt các dự án thành phần của chương trình; xây dựng cơ chế quản lý tài chính của chương trình; xây dựng lộ trình, hệ thống chỉ tiêu giám sát, đánh giá, hướng dẫn địa phương chỉ đạo xây dựng kế hoạch giảm nghèo trên địa bàn 3 năm (2013 - 2015) theo phương hướng phân cấp, trao quyền. □

TRẦN HỮU TRUNG

Các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân; an sinh xã hội đã đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên, trên cơ sở những ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của cử tri, các đại biểu Quốc hội đã có những đánh giá, cách nhìn đa dạng và khá sát thực tế về các chính sách trên, đồng thời đưa ra những đề xuất để thực hiện tốt hơn nữa trong các năm tiếp theo. Nhóm phóng viên xin được ghi lại những ý kiến này gửi tới bạn đọc Thông tin NHCSXH nhân dịp Xuân Quý Tỵ.

ĐIỀU CHỈNH CHÍNH SÁCH SÂU SÁT HƠN NỮA ĐỂ THỰC HIỆN XÓA ĐÓI, GIẢM NGHÈO THỰC SỰ HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG



Bà Triệu Thị Nói

Phó Chủ tịch Hội đồng dân tộc của Quốc hội

TỶ LỆ HỘ NGHÈO CÓ GIẢM NHƯNG THOÁT NGHÈO CHƯA BỀN VỮNG

Thông qua thực hiện các chương trình chính sách, nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước bình quân mỗi năm thêm hàng nghìn tỷ đồng để xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn, cho vay tín dụng ưu đãi phát triển sản xuất cho hộ nghèo và hộ cận nghèo được tăng lên. Qua đó, đã góp phần đáng kể vào việc đảm bảo an sinh xã hội, phúc

lợi xã hội cho người dân, nhất là các hộ nghèo và vùng nghèo.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo vẫn còn bộc lộ nhiều khó khăn, tồn tại thuộc cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Do địa hình cư trú của đồng bào dân tộc là khu vực khó khăn và đặc biệt khó khăn, khí hậu khắc nghiệt, địa hình chủ yếu có độ dốc lớn, bị chia cắt mạnh, thường xuyên bị chịu tác động bởi thiên tai, lũ ống, lũ quét, thiếu đất, thiếu nước, năng suất cây trồng, vật nuôi thấp, kinh tế kém phát triển nên đời sống đồng bào dân tộc hết sức khó khăn, thu nhập bình quân trên đầu người ở các xã đặc biệt khó khăn chỉ bằng 1/6 thu nhập bình quân của cả nước. Đến nay, vẫn còn hơn 200 xã và trên 8.000 thôn, bản chưa được sử dụng điện, trên 300.000 thôn, bản chưa có nước sinh hoạt hợp vệ sinh, gần 16.000 thôn, bản chưa đủ nhà trẻ, lớp mẫu giáo, tỷ lệ hộ nghèo bình quân ở các xã đặc biệt khó khăn trên 50%. Tỷ lệ hộ nghèo có giảm nhưng thoát nghèo không bền vững. Một bộ phận có nguy cơ tái nghèo cao. Còn trên 300.000 hộ dân tộc thiểu số nghèo thiếu và không có đất ở, đất sản xuất. Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề chưa tới 20%.

Trong năm 2013 và các năm tiếp theo, đề nghị Chính phủ xây dựng các chính sách đặc thù để hỗ trợ hộ nghèo và hộ cận nghèo, đồng bào

dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, hỗ trợ định canh, định cư, xã, thôn, bản có nhiều núi đá, độ dốc lớn, thường xuyên bị thiên tai xảy ra, thiếu nước, thiếu đất sản xuất, có chính sách phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới, xây dựng chính sách bảo tồn phát triển ngành, nghề truyền thống, chính sách phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở, khuyến khích trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại xã nghèo và huyện nghèo. Tiếp tục để chỉ đạo rà soát lại nội dung chính sách dạy nghề cho phù hợp gắn với giải quyết việc làm trên các lĩnh vực lao động nông thôn, xuất khẩu lao động đối với 62 huyện nghèo. Chính sách học nghề đối với học sinh dân tộc nội trú để nhằm nâng cao

số lượng và chất lượng dạy nghề để tìm kiếm việc làm và đạt hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thường xuyên, rà soát sự biến động về hộ nghèo, hộ cận nghèo, kịp thời rút kinh nghiệm để khắc phục những hạn chế bất cập trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp giảm nghèo. Huy động sự tham gia của toàn xã hội để thực hiện an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, đồng thời Nhà nước tăng thêm nguồn lực và phát huy vai trò chủ đạo để nâng cao phúc lợi xã hội và phát triển đa dạng các hệ thống dịch vụ cơ bản để bảo đảm ngày càng tốt hơn an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các dân tộc thiểu số trong giai đoạn mới. □



Bà Nguyễn Thị Kim Bé
Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội
tỉnh Kiên Giang

KHÓ KHĂN KHI “CHIA LỬA” VỚI NHÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Tôi đánh giá rất cao sự cố gắng nỗ lực của Chính phủ, Bộ, ngành trong chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra đạt được kết quả rất khả quan trong điều kiện khó khăn của năm 2012. Tuy nhiên, thực tế ở địa phương phản ánh một số vấn đề cụ thể cần được quan tâm, giải quyết. Thứ nhất, về vấn đề xây dựng Nông thôn mới là một chủ trương rất đúng đắn, người nông dân ở nông thôn rất mừng song chính sách đầu tư này còn nhiều vấn đề cần phải quan tâm. Nông thôn Việt Nam hầu hết đời sống người nông dân

còn gặp nhiều khó khăn, hộ nghèo chủ yếu tập trung ở nông thôn. Đây còn là những căn cứ Cách mạng trong giai đoạn kháng chiến, ngày nay chúng ta xây dựng nông thôn mới trên tinh thần Nhà nước và nhân dân cùng làm. Song, qua báo cáo của địa phương đối với việc thực hiện đề án này thì người nông dân phải đóng góp khoảng từ 40 đến 50% kinh phí đầu tư xây dựng nông thôn mới. Trong khi túi tiền của người dân còn phải lo nhiều thứ, lo ăn, lo mặc, lo con cái học hành, với nghìn lẻ một nhu cầu đều trông cậy vào thửa ruộng mà ruộng thì sản xuất chẳng có lợi nhuận bao nhiêu. Theo phản ánh của nông dân, chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho nông dân sản xuất lúa có lợi từ 30% trở lên chỉ đến với doanh nghiệp, đến với thương lái. Còn người nông dân dù cho có được mùa thì cũng thấp thoáng lo âu vì rất giá. Trong khi đó, người nông dân nghèo họ lại phải vay vốn để đầu tư cho việc xây dựng Nông thôn mới. Chính vì vậy, việc “chia lửa” với Nhà nước trong thực hiện chủ trương này lại càng khó khăn đối với người nông dân.

Tôi đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính tham mưu với Chính phủ có những chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay cho nông dân trong thực hiện đề án xây dựng Nông thôn mới để kịp thời hoàn thành lộ trình đề ra. Đề nghị cơ quan chức năng nên quy định đối với doanh nghiệp xuất khẩu lúa gạo phải có hợp đồng với nông dân về vùng nguyên liệu, gắn kết trách nhiệm giữa doanh nghiệp với nông dân trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. □



Ông Hoàng Việt Phương
Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội
tỉnh Tuyên Quang

ĐÃ HUY ĐỘNG CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THAM GIA CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO

Trong nhiều năm qua Đảng và Nhà nước đã thực hiện chủ trương, chính sách, hỗ trợ nhằm giảm nghèo và đạt được những kết quả nhất định. Đời sống của đồng bào nghèo từng bước được cải thiện. Nhiều hộ phấn đấu vươn lên thoát nghèo và làm giàu. Chúng ta đã huy động được cả hệ thống chính trị tham gia vào công tác giảm nghèo như Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, NHCSXH, các Bộ, ban, ngành thông qua chương trình cho vay, chương trình phối hợp thực hiện, ủy thác qua các tổ chức hội, đoàn thể... Tuy nhiên, mức độ hỗ trợ vẫn thấp và còn chồng chéo,

chưa có sự phối hợp, lồng ghép giữa các chương trình, do đó, hiệu quả sử dụng đồng vốn không cao, chưa tác động tích cực trong việc xóa đói, giảm nghèo. Ví dụ, theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg (Quyết định 167) về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, người dân được hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước 7 triệu đồng đến 10 triệu đồng/hộ, vay NHCSXH 8 triệu đồng; hay theo Quyết định 32/2007/QĐ-TTg (Quyết định 32) về việc cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn chỉ là 5 triệu đồng/hộ. Với mức hỗ trợ này thì người dân rất khó khăn để làm được nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố và đảm bảo đủ vốn đầu tư phát triển sản xuất.

Bên cạnh đó, hiện nay các chính sách về hỗ trợ giảm nghèo nhiều nhưng chưa có sự thống nhất và chưa phù hợp với điều kiện thực tế. Các chính sách không khuyến khích thoát nghèo và thoát nghèo chưa thực sự bền vững, chưa có chính sách hỗ trợ cho hộ cận nghèo, nên người dân không muốn thoát nghèo.

Với những bất cập trên, trong thời gian tới Chính phủ cần tiếp tục quan tâm đầu tư và thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, tiếp tục hỗ trợ về đất ở, đất sản xuất, về làm nhà ở và vay vốn phát triển sản xuất. Tuy nhiên, đối với các chương trình theo Quyết định 167 và Quyết định 32 cần nâng mức hỗ trợ để phù hợp với tình hình giá cả thị trường hiện nay, đặc biệt quan tâm đến đồng bào ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Xem xét sửa đổi lại các quy định về hỗ trợ giảm nghèo, chính sách cần hướng tới, khuyến khích người dân tích cực phát triển sản xuất để thoát nghèo và có chính sách hỗ trợ cận nghèo. □



Ông Lò Văn Muôn
Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên

PHẢI TĂNG CƯỜNG RÀ SOÁT CHÍNH XÁC HỘ NGHÈO HÀNG NĂM

Theo tôi, chúng ta cần phải tăng cường công tác rà soát hộ nghèo hàng năm. Việc rà soát hộ nghèo hàng năm hiện nay vẫn có những sai sót dẫn đến xác định tỷ lệ hộ nghèo hàng năm chưa chuẩn xác. Những sai sót này đang gây nên nhiều hệ lụy mà chúng ta không thể lường hết được. Trước hết, khi xác định tỷ lệ hộ nghèo sai thì việc ngân sách bỏ ra để thực hiện chính sách đối với hộ xác định sai không phải là lớn, không đáng lo, việc thực hiện chính sách sẽ không công bằng, sinh ra dị nghị trong nhân dân, trong cộng đồng, mất đoàn kết, làm xói mòn lòng tin trong nhân

dân. Đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, việc gây dựng lòng tin đối với một chủ trương, chính sách mới trong đồng bào đã rất khó khăn, lấy lại lòng tin khi đã bị mất còn khó khăn hơn gấp vạn lần. Để góp phần tham gia vào giải pháp thực hiện trong những năm tới, giảm bớt sai sót trong việc rà soát hộ nghèo, tôi xin đề xuất một số giải pháp như sau.

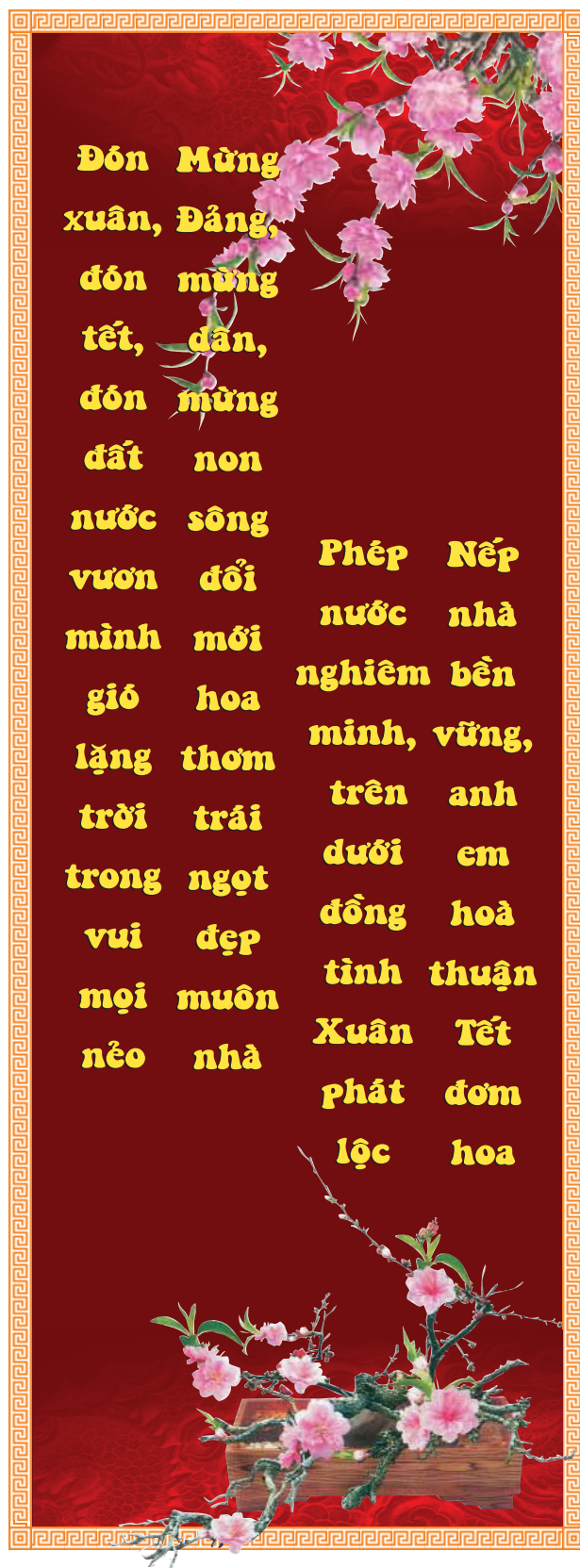
Trước hết, đối với việc rà soát hộ nghèo hiện nay, chúng ta vẫn thực hiện theo Thông tư số 04/2007/TT-BLĐTBXH về việc hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo hằng năm, được bổ sung trong tổng điều tra hộ nghèo năm 2010. “Bộ công cụ” rà soát hộ nghèo này rất khó sử dụng ở một số vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc và dễ dẫn đến sai sót, dẫn đến chỉ trông chờ chủ yếu vào quyết định của cộng đồng thôn bản là chính. Có nghĩa là bình xét hộ nghèo bằng cảm tính, bằng bình xét là chính.

Bộ Lao động Thương binh và Xã hội cần rà soát và có sự chỉnh sửa, hướng dẫn cận kẽ hơn nữa cho các địa phương về các bộ công cụ này. Thực tế cho thấy, bản thân đối tượng được rà soát và người điều tra viên hoặc giám sát viên muốn làm đúng thực chất cũng không thể làm được. Bởi người dân không tự khai báo được tất cả thu nhập do mình sản xuất ra hoặc do mình được tặng, cho hoặc tự sản, tự tiêu hay đã bán ra thị trường sau 12 tháng thì không ai có thể nhớ được. Họ muốn khai đúng cũng không thể đúng được và người đi điều tra thì cũng không thể điều tra hơn được.

Thứ hai, về quy trình tổ chức rà soát, chúng tôi đề nghị giảm bớt liều lượng thích hợp đối với việc triển khai, chỉ đạo của các cấp từ tỉnh xuống huyện mà phải tăng cường ở các hoạt động điều tra thực tế. Điều tra hiện nay của chúng ta không tuân thủ đầy đủ quy định bộ quy trình. Điều tra viên, giám sát viên cũng không rõ ràng. Thông thường tổ chức các tổ đi một lượt để mà xem xét. Do đó, sẽ không đảm bảo tính chính xác.

Thứ ba, hiện nay Bộ Nội vụ cũng nên xem xét cấp xã có 2 biên chế cho cán bộ văn hóa xã, trong đó một biên chế không chuyên trách để phụ trách các vấn đề về lao động, thương binh, xã hội. Tôi đề nghị kiểm tra và yêu cầu các địa phương chấp hành đúng quy định này. Làm sao cho lực lượng cán bộ trực tiếp theo dõi thường xuyên vấn đề xóa đói, giảm nghèo phải nắm chắc được tình hình của địa phương. □

QUANG CẢNH





Cần TIẾP VỐN kịp thời cho HỘ NGHÈO sản xuất

Trao đổi với phóng viên xung quanh vấn đề tín dụng chính sách hiện nay, ông Nguyễn Văn Phụng (ảnh bên) - Đại biểu Quốc hội, Chủ tịch Hội Nông dân TP. Hồ Chí Minh cho biết.



Nguồn vốn tín dụng chính sách vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của các hộ nghèo và các đối tượng chính sách. Chẳng hạn như chương trình cho vay giải quyết việc làm do NHCSXH TP. Hồ Chí Minh giải ngân mới đạt dư nợ hơn 60 tỷ đồng, trong khi đối tượng muốn vay vốn thì rất nhiều. Chính vì nguồn vốn hạn hẹp như vậy, nên nhiều dự án giải quyết việc làm phải chờ đến lượt giải ngân. Có nghĩa là đợi dự án khác đáo hạn mới chuyển vốn sang cho vay dự án mới. Hay như năm học này, tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hơi chậm một chút, cũng do khó khăn từ nguồn vốn. Hiện nay, dư nợ tín dụng học sinh, sinh viên ủy thác qua Hội Nông dân TP. Hồ Chí Minh khoảng gần 200 tỷ đồng nên khi nguồn vốn chậm cũng tác động tới tâm lý các hộ vay vốn.

Bên cạnh đó, nguồn vốn tín dụng chính sách còn thiếu, thể hiện ở chỗ, theo quy định, NHCSXH cho hộ nghèo vay tối đa 30 triệu đồng, nhưng do số lượng hộ nghèo còn nhiều, nên trung bình mỗi hộ nghèo ở TP. Hồ Chí Minh chỉ được vay 20 triệu đồng, rất ít hộ vay được mức tối đa.

Phóng viên: Về thủ tục vay vốn có cần điều chỉnh gì không, thưa ông?

Trả lời: Theo tôi thủ tục vay vốn tín dụng chính sách được thực hiện từng bước khá là phù hợp. Hội Nông dân luôn quán triệt, chỉ đạo sát sao việc thực hiện 6 công đoạn vay vốn NHCSXH, nhưng quan trọng nguồn vốn phải đáp ứng được nhu cầu của người dân, nhất là ở các vùng đô thị hóa, vùng chuyển đổi nghề nghiệp. Cách triển khai từ Hội Nông dân tương đối nhịp nhàng và chặt chẽ cùng với hệ thống NHCSXH từ thành phố cho tới quận, huyện, xã, phường làm khá tốt. Tuy nhiên, do nguồn vốn còn hạn chế nên hiện nay vẫn tồn tại

việc thủ tục cho vay đã xong hết rồi nhưng “phải nằm” để chờ vốn.

Phóng viên: Những mô hình sản xuất kinh doanh nào mà các hội viên Hội Nông dân thường áp dụng?

Trả lời: Với mức cho vay trung bình chỉ 20 triệu đồng/hộ thì mô hình sản xuất nhỏ như chăn nuôi heo, bò, trồng rau, trồng lúa vẫn là chủ yếu. Bởi đã là người nghèo thì vốn tự có của gia đình rất ít, trong khi số tiền được duyệt vay cũng thấp nên khó mở rộng sản xuất. Vì vậy, theo tôi nếu cho vay đủ 30 triệu đồng/hộ là phù hợp.



Nông dân rất cần vốn để phát triển sản xuất

Phóng viên: Theo nội dung dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tín dụng đối với hộ cận nghèo đang được lấy ý kiến đóng góp thì lãi suất cho vay đối tượng này bằng 130% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo? Quy định như vậy có phù hợp không, thưa ông?

Trả lời: Thực ra, ranh giới giữa hộ cận nghèo và hộ nghèo rất mỏng, ví dụ theo chuẩn nghèo của TP. Hồ Chí Minh, có thu nhập dưới 12 triệu đồng/năm là hộ nghèo, còn từ 12 - 16 triệu đồng/năm là hộ cận nghèo. Đây cũng là lý do mà thời gian qua có nhiều ý kiến yêu cầu nên cho hộ cận nghèo được vay vốn ưu đãi. Theo quy định hiện hành lãi suất cho vay đối với hộ nghèo là 0,65%/tháng và khoảng 7,8%/năm. Như vậy, mức lãi suất cho vay hộ cận nghèo dự kiến bằng 130% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo tức là tương đương khoảng 0,85%/tháng và hơn 10%/năm, mức lãi suất này thấp hơn lãi suất thị trường, có

thể chấp nhận được. Song vấn đề quan trọng là phải bố trí được nguồn vốn, để cho vay kịp thời mới mong thoát nghèo bền vững.

Phóng viên: Hội Nông dân có đề xuất gì đối với tín dụng chính sách không, thưa ông?

Trả lời: Theo tôi, do nguồn vốn tín dụng chính sách chủ yếu dựa vào ngân sách, nên Chính phủ cần cân đối nguồn vốn để các chương trình tín dụng được giải ngân nhanh và sớm hơn. Bên cạnh đó cần cố gắng bố trí vốn để đảm bảo mức cho vay 30 triệu đồng/hộ nghèo mới đảm bảo đủ vốn sản xuất, chăn nuôi mang lại hiệu quả. Đặc biệt, không nên để xảy ra tình trạng lập hồ sơ xong phải chờ vài tháng mới giải ngân. Bởi với người nông dân, khi cần mà được tiếp vốn ngay thì họ vui hơn, có động lực trong sản xuất, kinh doanh.

Xin cảm ơn ông!

ĐỨC YÊN



Suy nghĩ về

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN TỐT HƠN CHIẾN LƯỢC

Phát triển **NHCSXH** giai đoạn 2011-2020



Quết định phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH của Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu tổng quát là: Phát triển NHCSXH theo hướng ổn định, bền vững, đủ năng lực để thực hiện tốt tín dụng chính sách. Đủ năng lực ở đây được nhận thức với các nội dung chủ yếu là năng lực tài chính, năng lực quản trị và điều hành, năng lực tổ chức bộ máy và cán bộ, năng lực ứng dụng Công nghệ thông tin.

VỀ NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

Chất lượng tín dụng nói chung của các ngân hàng là vốn vay được sử dụng đúng với dự án sản xuất, kinh doanh, bảo đảm kinh doanh có lãi, trả nợ gốc và lãi đúng thời hạn, không phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn trong giới hạn cho phép. Để đạt được yêu cầu trên, đòi hỏi các ngân hàng khi cho vay phải xét chọn và thẩm định các dự án khả thi, dự án tốt, các khách hàng có tín nhiệm trong việc vay, trả nợ có truyền thống với ngân hàng. Tuy nhiên đối với

NHCSXH chất lượng tín dụng không những phải bảo đảm cả hiệu quả về kinh tế mà còn phục vụ cho nhiệm vụ chính trị - xã hội theo các chương trình, mục tiêu của từng chương trình của Chính phủ, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ. Tín dụng chính sách có chất lượng ngoài việc phải là đưa vốn đến đúng đối tượng, kịp thời, thì vấn đề đặt ra làm thế nào để các đối tượng được vay vốn sử dụng vốn mang lại lợi ích cho gia đình và cho xã hội để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Chất lượng tín dụng chính sách chỉ có thể đạt được khi vốn tín dụng gắn kết chặt chẽ với công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, gần đây là chủ trương xây dựng Nông thôn mới đang là vấn đề để thực hiện một bước công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn. Một vấn đề ít được đề cập trong việc nâng cao chất lượng tín dụng đó là phương thức cho vay. Cho đến nay, phương thức cho vay đối với tín dụng chính sách của NHCSXH là cho vay hộ gia đình. Phương thức cho vay theo hộ gia đình xuất phát từ khi xác lập hộ gia đình là đơn vị sản xuất từ những năm 80 của thế kỷ XX; xuất phát từ chủ trương khoán hộ trong nông nghiệp. Phương thức cho vay theo hộ đã được duy trì và kéo dài hơn 3 thập kỷ, rất phù hợp với quá trình chuyển đổi nền kinh tế của thời kỳ đã qua. Đến nay, tình hình phát triển kinh tế nói chung, nông nghiệp và nông thôn nói riêng đã có sự phát triển mới, đơn vị sản xuất hộ gia đình chỉ phù hợp với kinh tế tự cấp tự túc, thu nhập từ sản xuất chỉ đủ để trang trải



Chiến lược phát triển của NHCSXH giai đoạn tới là quan tâm tới đồng bào các dân tộc ở vùng sâu, vùng xa

cuộc sống, việc tổ chức sản xuất theo phương thức sản xuất hàng hóa và chuyển đổi sang kinh tế thị trường đối với nông nghiệp chỉ bó hẹp trong một số sản phẩm có tính riêng biệt. Do vậy, trong thực tế đã có những thay đổi trong sản xuất nông nghiệp như chủ trương dồn điền đổi thửa, liên kết giữa các hộ gia đình trong việc trồng trọt, chăn nuôi, liên kết giữa các nhà để hình thành các sản phẩm hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội. Tại kỳ họp thứ 4 khóa XI của Quốc hội vừa qua đã thông qua Luật bổ sung và điều chỉnh luật Hợp tác xã, đây là bước hoàn thiện về quan hệ sản xuất trong nông nghiệp để phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất trong nông nghiệp, nông thôn. Như vậy, hộ gia đình là đơn vị sản xuất, là chủ thể trong quan hệ kinh tế của thời kỳ đã qua cũng dần được chuyển đổi để phù hợp với sự

phát triển của kinh tế - xã hội.

Phương thức cho vay theo hộ gia đình của thời kỳ đã qua nếu không có những bước chuyển đổi thì việc xóa nghèo bền vững sẽ khó được thực hiện. Vì vậy, phương thức cho vay của tín dụng chính sách ngoài việc cho vay theo hộ gia đình lâu nay để giảm nghèo, thì phải chuyển dần sang phương thức cho vay liên doanh, liên kết đối với những cây, con và những vùng có điều kiện; những nơi có điều kiện phát triển kinh tế hợp tác xã, người nghèo và các đối tượng chính sách có điều kiện tham gia nếu có nhu cầu về vốn cũng phải là những đối tượng của tín dụng chính sách, trên cơ sở đó chuyển dần tín dụng chính sách từ giảm nghèo, lên xóa nghèo bền vững như chiến lược đã được phê duyệt. Việc cho vay liên doanh, liên kết cũng đã được đề cập tại Nghị định 78 của Chính phủ (Khoản b Điều 14: Vốn vay được sử



dụng góp vốn thực hiện các dự án hợp tác sản xuất, kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt) tuy nhiên do điều kiện kinh tế - xã hội để hình thành các tổ chức hợp tác, liên doanh chưa phát triển, nên phương thức cho vay này chưa được cuộc sống chấp nhận. Đến nay, tình hình kinh tế nông nghiệp, nông thôn đã có những xu hướng mới, yêu cầu hợp tác, liên doanh, liên kết trong sản xuất không chỉ xuất hiện một số nơi, một số cây con mang tính tự phát, mà còn là một yêu cầu tất yếu khách quan đối với tổ chức phát triển sản xuất nông nghiệp nông thôn. Chuyển đổi phương thức cho vay theo hộ gia đình sang cho vay hợp tác, liên doanh liên kết đối với chính sách tín dụng ưu đãi không thể xóa bỏ phương thức này thay bằng một phương thức khác, những nơi hoặc những loại cây con không có điều kiện hợp tác liên doanh liên kết trong sản xuất vẫn phải cho vay theo hộ gia đình, những nơi, những loại cây con có khả năng hợp tác liên doanh liên kết thì nên áp dụng hình thức cho vay góp vốn để nhanh chóng phát triển sản xuất hàng hóa, đây là hướng để thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, đây cũng là yêu cầu bảo đảm chất lượng tín dụng để nâng cao năng lực hoạt động của NHCSXH trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2011 - 2020. Để triển khai thực hiện được vấn đề này cần bắt tay ngay vào việc điều tra nghiên cứu các mô hình đã có, xây dựng và ban hành cơ chế tín dụng cho loại hình này, đồng thời tiến hành thí điểm rút kinh nghiệm đối với từng vùng, từng loại cây con một thời gian nhất định.

VỀ NĂNG LỰC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH

Hoạt động của NHCSXH thời gian qua rất thành công trong việc: Quản trị ngân hàng bằng Hội đồng quản trị và Ban đại diện HĐQT ở 3 cấp (Trung ương, tỉnh, thành phố, quận, huyện và thị xã). Cơ cấu thành phần HĐQT gồm lãnh đạo các ngành liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội. Với mô hình HĐQT và Ban đại diện HĐQT này đã thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị là xóa đói, giảm nghèo, gắn tín dụng chính sách với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương, tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị chuyển đổi hoạt động, gắn tổ chức hội với cơ sở, với hội viên... Thực sự tín dụng ưu đãi là một chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, được quản lý thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, được phổ cập rộng rãi trong các tầng lớp dân cư và các vùng, nhất là vùng khó khăn, có thể khẳng định rằng chính sách tín dụng ưu đãi nhanh chóng đi vào cuộc sống của dân, của người nghèo, vùng khó khăn như làn gió mới là nhờ ở cơ chế quản lý của HĐQT và Ban đại diện HĐQT các cấp một mô hình quản lý phù hợp với thực tiễn của nước ta, là mô hình quản lý có một không hai rất sáng tạo cả ở trong nước và trên thế giới. Tuy nhiên, vai trò của HĐQT và Ban đại diện HĐQT các cấp trong thời gian qua còn bất cập trong vai trò giám sát hoạt động của NHCSXH ở cơ sở, các thành viên HĐQT và Ban đại diện HĐQT các cấp chưa phát

huy đầy đủ vai trò giám sát việc bình xét đối tượng cho vay, việc sử dụng vốn vay, trách nhiệm của các tổ chức nhận ủy thác, hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn trong việc thực thi nhiệm vụ ở cơ sở. Và trong việc lồng ghép các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư trên địa bàn xã với tín dụng chính sách. Khiếm khuyết này trong chiến lược là nâng cao năng lực, chất lượng mà cụ thể là phát huy vai trò giám sát của các thành viên HĐQT, Ban đại diện HĐQT các cấp đối với cơ sở, kịp thời phát hiện và xử lý nhưng trường hợp phát sinh vi phạm nguyên tắc, cơ chế chính sách của tổ chức nhận ủy thác, Tổ tiết kiệm và vay vốn, của người được vay và của hệ thống điều hành ngân hàng. Vai trò giám sát của HĐQT và Ban đại diện HĐQT còn được thể hiện trong việc chỉ đạo chính quyền cấp xã, phường thực thi nhiệm vụ về chính sách tín dụng ưu đãi được quy định tại Mục d, Khoản 9, Điều 2 của Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 10/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011 - 2020. Như chúng ta đều biết và trong thực tế công việc nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, phường rất quan trọng đối với chính sách tín dụng ưu đãi, đối với hiệu quả của chính sách và gắn chặt với nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương, cho nên có ý kiến đề xuất nên cơ cấu Chủ tịch xã, phường là thành viên Ban đại diện HĐQT cấp quận, huyện, đây là ý kiến khả thi nhằm tăng năng lực quản trị của NHCSXH. Quản trị NHCSXH còn nội dung tuy rằng không đúng với cơ chế nghiệp

vụ ủy thác của tổ chức tín dụng, nhưng lại phát huy rất hiệu quả đối với hoạt động của NHCSXH, đó là cơ chế ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh). Thành lập và đi vào hoạt động NHCSXH đạt được kết quả như ngày hôm nay phải nói đến sự đóng góp tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở xã, phường, thôn, ấp, bản, làng. Đây là một mô hình thực thi chính sách kinh tế liên kết với các hội, đoàn thể rất thành công, cần được tổng kết đánh giá đầy đủ. Trong chiến lược phát triển NHCSXH vai trò và vị trí của các hội, đoàn thể vẫn được đặt đúng tầm trong việc quản trị Ngân hàng, đồng thời với việc nâng cao năng lực hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội được quy định tại Khoản 9, Điều 2 Quyết định phê duyệt chiến lược phát triển NHCSXH. Thành công của cơ chế ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội đã được khẳng định, nhưng không phải không cần phải hoàn thiện và bổ sung một số việc về cơ chế, đó là: Mỗi quan hệ phân công trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ ủy thác của từng cấp; quan hệ phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội trên một địa bàn dân cư với Tổ tiết kiệm và vay vốn; trách nhiệm về hành chính, kinh tế của các tổ chức hội, đoàn thể khi phát sinh rủi ro tín dụng thuộc các hội viên của hội...

Về điều hành tác nghiệp của NHCSXH đã thực hiện được nguyên tắc tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở về chính sách, cơ chế



Những chủ trương, chính sách về tín dụng ưu đãi được công khai dân chủ để nhân dân tham gia giám sát

Ảnh: TTXVN

ng nghiệp vụ; xây dựng và củng cố hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn đến tận thôn, ấp, bản, làng; tổ chức giao dịch trực tiếp với người vay theo lịch cố định tại các xã, phường hàng tháng, với việc điều hành đó đã bảo đảm cho hoạt động luôn thông suốt, kịp thời, thực hiện việc công khai và giám sát của chính quyền, hội, đoàn thể và người vay, đồng thời kịp thời chấn chỉnh những khiếm khuyết cả về 2 phía đối với việc giải ngân, thu nợ, thu lãi của người vay, Tổ tiết kiệm và vay vốn và của ngân hàng. Với cơ chế điều hành tác nghiệp trên đã tạo được lòng tin của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự đồng tình cao của nhân dân đối với việc thực thi chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước trong thời gian qua, cần được phát huy và xây dựng thành một quy trình điều hành tác nghiệp của NHCSXH theo Quyết định của Thủ tướng

Chính phủ về các giải pháp thực hiện chiến lược.

Thực hiện chiến lược phát triển cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp khác về tổ chức và cán bộ trong đó việc đào tạo nguồn nhân lực; kiện toàn và nâng cao năng lực công tác kiểm tra giám sát của cả hệ thống; đầu tư cơ sở vật chất và Công nghệ thông tin; tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế; tăng cường sự phối hợp với các ngành, các cấp và các hội, đoàn thể... Những nội dung được đề cập trên đây rất quan trọng, có thể là chủ đạo để thực hiện mục tiêu của chiến lược là phát triển NHCSXH theo hướng ổn định, bền vững, đủ năng lực để thực hiện tốt chính sách xã hội của Nhà nước; gắn liền với phát triển các sản phẩm dịch vụ hỗ trợ có hiệu quả hơn cho người nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác. □

HOÀNG NGHĨA TỬ

Một năm nhìn lại



Đồng chí Dương Quyết Thắng, Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc
phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2013

Năm 2012, tình hình kinh tế đất nước tiếp tục chịu nhiều tác động tiêu cực của suy thoái kinh tế thế giới. Sản xuất sụt giảm, hàng tồn kho lớn, nhiều lao động mất việc làm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn... Toàn ngành ngân hàng có mức độ tăng trưởng tín dụng thấp, nợ xấu tăng cao, nhưng hoạt động tín dụng của NHCSXH vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2012, tiếp tục đánh dấu những bước đi trưởng thành, phát triển của NHCSXH.

NHIỀU GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG VỐN

Tính đến ngày 31/12/2012, tổng nguồn vốn của NHCSXH đạt 119.005 tỷ đồng, tăng 13.515 tỷ đồng so với năm 2011. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương cấp: 19.760 tỷ đồng; vốn vay Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước và vay nước ngoài: 36.398 tỷ đồng; vốn huy động và vay lãi suất thị trường: 52.082 tỷ đồng; tiền gửi 2% của các tổ chức tài chính, tín dụng: 20.318 tỷ đồng; trái phiếu NHCSXH được Chính phủ bảo lãnh: 27.527 tỷ đồng; vốn huy động của tổ chức, cá nhân: 4.238 tỷ đồng (trong đó vốn huy động tiết kiệm của thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn 2.050 tỷ đồng); vốn nhận ủy thác đầu tư của ngân sách địa phương, các chủ đầu tư trong và ngoài nước: 3.859 tỷ đồng; các quỹ và vốn khác: 6.906 tỷ đồng.

NHCSXH đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của các đối tượng chính sách, đảm bảo khả năng thanh khoản và tăng trưởng dư nợ, tạo điều kiện hỗ trợ kịp thời cho hộ nghèo và đối tượng chính sách. Nguồn vốn

đã giúp 21,4 triệu hộ nghèo và các đối tượng chính sách tiếp cận vốn vay ưu đãi, với mức dư nợ bình quân 16 triệu đồng/hộ; giúp 2,9 triệu lượt hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút gần 2,6 triệu người lao động có việc làm, trong đó trên 98 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp 3 triệu học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng trên 4,2 triệu công trình cung cấp nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh ở nông thôn; 88 nghìn căn nhà cho hộ gia đình vượt lũ ở đồng bằng sông Cửu Long và 484 nghìn căn nhà cho hộ nghèo. Đây được xem là bước tiến thành công của NHCSXH trong việc thực hiện các chỉ tiêu của Chiến lược phát triển giai đoạn 2011 - 2020.

Về tổng dư nợ của NHCSXH, đến 31/12/2012 đạt 113.921 tỷ đồng, tăng 10.190 tỷ đồng (9,8%) so với năm 2011, với 7 triệu khách hàng còn dư nợ, tập trung chủ yếu vào 6 chương trình tín dụng, gồm: cho vay hộ nghèo 41.594 tỷ đồng, cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 35.802 tỷ đồng, cho vay hộ gia đình sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn 12.871 tỷ đồng, cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 10.631 tỷ đồng, cho vay vốn Quỹ quốc gia về giải quyết việc làm 5.661 tỷ đồng và cho vay hỗ trợ hộ nghèo làm nhà ở 3.832 tỷ đồng. Dư nợ 6 chương trình chiếm 96,9% tổng dư nợ.

CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG ĐƯỢC NÂNG CAO

Trong hoàn cảnh kinh tế đất nước có nhiều khó khăn lo đủ nguồn vốn cho vay là một thành công, thành công lớn hơn khi NHCSXH quyết liệt nâng cao chất lượng tín dụng, thể hiện trước hết qua Đề án củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động đối với các đơn vị trong toàn hệ thống - đặc biệt, đối với khu vực “ba tây”: Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. Ngân hàng đã thành lập Ban chỉ đạo, tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chú trọng khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng hoạt động, xây dựng Đề án củng cố, nâng cao chất lượng phù hợp với từng đơn vị, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện; phối hợp với các hội, đoàn thể, các cơ quan tư pháp (công an, tòa án...) và chính quyền cơ sở thôn, ấp... thành lập các tổ thu hồi nợ; tổ chức tập huấn, đào tạo lại nghiệp vụ cho cán bộ ngân hàng, cán bộ tổ chức hội, đoàn thể, Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay

vốn; điều động luân chuyển, tăng cường cán bộ có năng lực, kinh nghiệm từ Hội sở chính cũng như các đơn vị có chất lượng hoạt động tốt đến các đơn vị yếu kém...

Với tinh thần triển khai tập trung, đồng bộ, bước đầu Đề án củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động đã phát huy hiệu quả thiết thực. Các tỉnh thực hiện đề án có chuyển biến rõ nét trong hoạt động, tổ chức cán bộ ổn định, chất lượng tín dụng được cải thiện, nợ quá hạn giảm 283 tỷ đồng, toàn hệ thống ở mức thấp 1,04%.

Đề án góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về quản lý hoạt động tín dụng chính sách; chuyển biến cách nghĩ, cách làm của tổ chức nhận dịch vụ ủy thác, ý thức có vay - có trả của người dân; đồng thời, thay đổi tư duy, ý thức trách nhiệm và phương pháp triển khai nhiệm vụ của cán bộ NHCSXH.

Cùng với ráo riết thực hiện Đề án, công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. 100% Ủy viên HĐQT, Ban chuyên gia tư vấn HĐQT đã kiểm tra, giám sát hoạt động của 25 chi nhánh; Ban đại diện HĐQT các cấp kiểm tra, giám sát tại 745 lượt Phòng giao dịch, 12.167 lượt xã; 40.109 lượt Tổ tiết kiệm và vay vốn và 167 nghìn lượt khách hàng vay vốn.

Hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ từ Trung ương đến địa phương đã phối hợp với các bộ phận chuyên môn kiểm tra, phúc tra 94 lượt chi nhánh, 31.390 lượt Phòng giao dịch, 32.214 lượt xã, 181.186 lượt Tổ tiết kiệm và vay vốn và đối chiếu trên 4.800 nghìn lượt khách hàng vay vốn. Riêng Hội sở chính, đã thành lập 20 đoàn kiểm tra, phúc tra toàn diện hoạt động đối với 35 chi nhánh. Ngoài ra, phối hợp với Kiểm toán Nhà nước kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 tại Hội sở chính, Sở giao dịch và 26 chi nhánh tỉnh, thành phố.

Qua công tác kiểm tra, giám sát cho thấy về cơ bản các đơn vị đã chấp hành nghiêm túc cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn nghiệp vụ của ngành về quản lý tài chính, kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và đối tượng chính sách khác.

CỦNG CỐ ĐƠN VỊ ỦY THÁC

Thông qua 4 hội, đoàn thể là Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Thanh niên cánh tay ngân hàng nối dài xuống tận thôn, bản với 10.863 Điểm giao dịch xã, phường/11.118 xã, phường cả nước; với trên 200 nghìn Tổ tiết kiệm và vay vốn. Chưa có con số thống



Tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2013, 7 đơn vị xuất sắc nhất hệ thống năm 2012 đã được nhận Cờ thi đua

kê cụ thể, nhưng một điều được khẳng định chắc chắn lực lượng nhận ủy thác, dịch vụ đông hơn rất nhiều cán bộ ngân hàng. Nói theo Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Lào Cai, Nguyễn Hải Hà, đây là nhân tố quan trọng có tính chất quyết định đến kết quả thực hiện chương trình tín dụng trong năm qua, góp phần thực hiện dân chủ, công khai từ cơ sở, xã hội hóa tín dụng chính sách. Trong năm 2012, NHCSXH đã tích cực phối hợp cùng các hội, đoàn thể thực hiện đề án nâng cao chất lượng hoạt động. Qua đó, chất lượng tín dụng chính sách, chất lượng thực hiện dịch vụ ủy thác và hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn được cải thiện đáng kể. Các tổ chức hội, đoàn thể và NHCSXH đã phối hợp tổ chức 139 lớp tập huấn đào tạo nâng cao trình độ quản lý, kỹ năng tác nghiệp cho hơn 4.000 cán bộ hội cơ sở và gần 6.000 thành viên Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn. So với năm 2011, số lượng Tổ tiết kiệm và vay vốn được xếp loại tốt tăng lên 4,8%, xếp loại khá tăng trên 2%, tổ yếu kém còn 1.725 tổ, giảm 44,2%. Các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác, cùng với Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn vừa mang tính đặc thù, vừa là thế mạnh của NHCSXH, nếu không thường xuyên được củng cố, nâng cao thì thế mạnh sẽ trở thành thế yếu.

PHÍA TRƯỚC 2013

Theo dự báo của các chuyên gia, năm 2013 nền kinh tế nước nhà vẫn tiếp tục khó khăn, trong khi

đó kế hoạch tăng dư nợ tín dụng của NHCSXH khoảng 8.300 tỷ đồng. Dự kiến đến 31/12/2013, tổng dư nợ đạt 122.221 tỷ đồng. Phát biểu kết luận Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2013, đồng chí Dương Quyết Thắng - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc nhấn mạnh đến những nhiệm vụ NHCSXH cần phải thực hiện trong năm: Tiếp tục thực hiện chấn chỉnh, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động; nghiên cứu kỹ những nội dung tồn tại, vướng mắc để xây dựng kế hoạch chấn chỉnh tại các chi nhánh; chủ động báo cáo với chính quyền địa phương và các ngành có liên quan rà soát, bổ sung danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; tập trung tổ chức tổng kết 10 năm hoạt động của NHCSXH; triển khai dự án nâng cấp, hiện đại hóa tin học trong hệ thống; chủ động làm việc với các Bộ, ngành để xử lý vướng mắc về nguồn vốn và cơ chế tài chính, thực hiện tăng trưởng tín dụng năm 2013 theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để người dân hiểu rõ hơn về chính sách tín dụng ưu đãi; các đơn vị trong toàn hệ thống sử dụng có hiệu quả Quỹ phúc lợi, Quỹ khen thưởng nhằm động viên khích lệ cán bộ viên chức và người lao động trong toàn hệ thống thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. □

KHÁNH HỘI



Đồng chí Hà Công Long (đứng) - Phó Trưởng Ban Dân nguyện của Quốc hội cùng đoàn công tác làm việc với NHCSXH về một số nội dung kiến nghị của cử tri cả nước

Niềm tin vào NHCSXH

của người nghèo và các đối tượng chính sách

***Thực hiện nhiệm vụ
đại biểu Quốc hội,
tôi thường đi tiếp xúc
với cử tri ở vùng sâu,
vùng xa ở các tỉnh;
lắng nghe tâm tư,
nguyện vọng của cử
tri tôi thấy cử tri luôn
luôn mong muốn Đảng
và Nhà nước có chính
sách hỗ trợ giúp bà
con xóa đói, giảm
nghèo, nâng cao đời
sống kinh tế - xã hội.***

Tôi là cử tri, tôi luôn giải thích Chính phủ đã ban hành Nghị định về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; đã thành lập NHCSXH hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, chuyên cho vay theo chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước, giúp cho người nghèo thoát nghèo, người cận nghèo vươn lên khá giả; mặc dù ngân sách Nhà nước còn khó khăn nhưng 3 năm gần đây, Quốc hội đã quyết định phân bổ mỗi năm trên 2.500 tỷ đồng để bảo đảm nguồn vốn cho vay ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách; đối tượng được vay vốn ưu đãi ngày càng được mở rộng, từ chỗ chỉ cho vay 3 chương trình, đến nay đã cho vay 18 chương trình, dự án. Qua tiếp xúc với cử tri, tôi thấy cử tri đánh giá cao sự quan tâm của Đảng và Nhà nước và cho rằng việc triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác hiện đang được thực hiện với các thủ tục thuận tiện, các đối tượng thụ hưởng chính sách dễ dàng tiếp cận nguồn vốn vay thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn; nhờ cơ chế mang tiền đến tận xã để cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn, NHCSXH đã

tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa người vay với chính quyền và các tổ chức hội, đoàn thể ở cấp cơ sở.

Tuy vậy, từ ý kiến, kiến nghị của cử tri trong cả nước, với cương vị là đại biểu Quốc hội, được giao nhiệm vụ Phó Trưởng Ban Dân nguyện của Ủy ban thường vụ Quốc hội tôi thấy còn nhiều điều trăn trở, rất mong được các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, từng bước giải quyết, cụ thể là:

Nhu cầu vay của hộ nghèo và các đối tượng chính sách ngày càng lớn nhưng nguồn vốn còn quá hạn hẹp, lại thiếu ổn định. Nguồn vốn cho vay Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên, cho vay hộ nghèo làm nhà ở có thời điểm chưa được cấp kịp thời; mức vốn cho vay một số chương trình như: Xây dựng công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; hỗ trợ hộ nghèo làm nhà ở và cho vay hộ đồng bào dân tộc thiểu số vùng khó khăn... còn thấp, chưa sát với thực tế biến động của giá cả thị trường, dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn không cao.

Các hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại 114 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển được bổ sung tại Quyết định số 113/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ chưa được vay vốn tín dụng ưu đãi như các hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại các xã đặc biệt khó khăn tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007.

Nghị quyết số 80/2011/NQ-CP về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020, Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, trình ban hành chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn nhưng cho đến nay chính sách này vẫn chưa được ban hành.

Nghị định số 61/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại các trường chuyên biệt ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Nghị định quy định hết thời hạn phục vụ theo quy định ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tình nguyện ở lại, tiếp tục công tác lâu dài thì được vay vốn làm nhà, làm kinh tế với lãi suất ưu đãi trả dần trong 10 năm, nhưng cho đến nay chính sách này vẫn chưa được thực hiện bởi chưa có văn bản hướng dẫn về việc cho vay vốn theo quy định nêu trên.

Hiện có đến 7 Bộ, ngành trực tiếp đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách tín dụng ưu đãi, trong khi đó, mỗi chính sách lại có đối tượng và điều kiện cho vay khác nhau; chương trình cho vay giải quyết việc làm hiện vẫn do cơ quan quản lý Nhà nước trực tiếp phê duyệt và quyết định cho vay; thực tế đã phát sinh sự chồng chéo, trùng lặp, có hộ gia đình cùng lúc được vay theo nhiều chương trình.

Luật các tổ chức tín dụng giao Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của NHCSXH nhưng NHCSXH hiện vẫn đang hoạt động theo quy định của Điều lệ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg.

Luật giáo dục và Nghị định quy định chi tiết thi hành luật quy định: “Nhà nước có chính sách tín dụng ưu đãi về lãi suất, điều kiện và thời hạn vay tiền để người học thuộc gia đình có thu nhập thấp có điều kiện học tập”, tuy nhiên cho đến nay, chưa có văn bản quy định về tiêu chí hộ gia đình có thu nhập thấp theo quy định của luật này.

Bên cạnh số hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất đã vươn lên thoát nghèo thì vẫn còn không ít hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số được vay vốn nhưng do trình độ sản xuất còn lạc hậu nên đầu tư sản xuất, kinh doanh còn mang tính nhỏ lẻ, tự phát, dễ phát sinh rủi ro, sử dụng vốn hiệu quả thấp; trong khi đó, công tác phối hợp, quản lý, hướng dẫn của cơ quan, tổ chức ở địa phương chưa được kịp thời.

Còn thiếu cơ chế gắn kết thống nhất và hiệu quả để lồng ghép, phối hợp giữa các chương trình, dự án kinh tế - xã hội trên địa bàn, giữa hoạt động tín dụng của NHCSXH với các hoạt động khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao công nghệ, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn và khả năng trả nợ; bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của địa phương được giao nhiệm vụ quản lý hộ nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn với các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc vay vốn tín dụng ưu đãi và NHCSXH còn thiếu chặt chẽ, đồng bộ.

Ngày 10/7/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 852/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển của NHCSXH giai đoạn 2011 - 2020, theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã khẳng định: Tín dụng chính sách xã hội là giải pháp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo một cách cơ bản và bền vững; tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của NHCSXH để thực sự là công cụ thực hiện có

hiệu quả chính sách tín dụng của Nhà nước về hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững; nguồn vốn hoạt động của NHCSXH chủ yếu do Nhà nước cấp; bảo đảm để 100% người nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ do NHCSXH cung cấp; ưu tiên hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào ở các vùng khó khăn; hộ cận nghèo được vay vốn với lãi suất tiếp cận dần với lãi suất thị trường; hộ không thuộc diện hộ nghèo cũng được hưởng một số chính sách tín dụng ưu đãi...

Từ thực tiễn hoạt động đại biểu của mình, tôi tin rằng chiến lược nêu trên sẽ được thực hiện có hiệu quả trên thực tế. Tuy vậy, có một điều rất băn khoăn, trăn trở cần đề cập để cùng trao đổi, đó là: Ngoài NHCSXH, hiện còn có Ngân hàng Phát triển cũng là Ngân hàng Chính sách, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, chỉ khác NHCSXH ở chỗ, đối tượng cho vay là các tổ chức kinh tế, mục đích cho vay để đầu tư phát triển và kinh doanh xuất khẩu với lãi suất ưu đãi; thời gian gần đây, cơ

quan chức năng đã khởi tố một số đối tượng ngoài xã hội, lợi dụng sơ hở, móc nối với một số cán bộ thoái hóa biến chất trong Ngân hàng Phát triển để chiếm đoạt hàng nghìn tỷ đồng; một số doanh nghiệp được vay vốn ưu đãi có biểu hiện chây ỳ trong việc trả nợ. Vì vậy, theo tôi cần sớm tổng kết hoạt động của Ngân hàng Phát triển để có sự so sánh về cơ chế và hiệu quả hoạt động giữa 2 ngân hàng này; trong điều kiện nguồn vốn Nhà nước còn hạn hẹp như hiện nay, nếu chỉ tổ chức một Ngân hàng Chính sách, thay vì có 2 ngân hàng như hiện nay thì sẽ tập trung được nguồn vốn để cho vay, vừa góp phần xóa đói, giảm nghèo, vừa thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững hơn.

Trên đây là suy nghĩ của tôi về một số vấn đề liên quan đến hoạt động của NHCSXH; nhân dịp đầu Xuân Quý Tỵ, tôi xin kính chúc tập thể Lãnh đạo, cán bộ, viên chức NHCSXH sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi, hết lòng vì sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. □

HÀ CÔNG LONG



Cử tri cả nước cảm ơn sự quan tâm của Nhà nước
 đã tạo điều kiện công ăn việc làm ổn định
 Ảnh: Phương Đông

VAI TRÒ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

trong THỰC HIỆN TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI



Sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của chính quyền địa phương là yếu tố hết sức quan trọng đối với NHCSXH trong quá trình triển khai nhiệm vụ

Ảnh: TTXVN

Qua 10 năm thực hiện tín dụng chính sách, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ; cấp ủy, chính quyền địa phương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động NHCSXH thực hiện tốt việc chuyển tải vốn vay ưu đãi tới hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

SỰ QUAN TÂM ĐẶC BIỆT

Hoạt động của NHCSXH không vì mục đích lợi nhuận mà vì mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; việc cho vay tín dụng chính sách xã hội của NHCSXH thực hiện theo phương thức ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn bình xét công khai, dân chủ từ cấp thôn, UBND cấp xã phê duyệt. Hoạt động của NHCSXH có sự ảnh hưởng và sức lan tỏa lớn trong xã hội nên luôn gắn liền với sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Các tỉnh, thành phố đều ban hành văn bản về việc lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội;

ra kết luận sau các lần làm việc với NHCSXH để lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, hội, đoàn thể và NHCSXH trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ có văn bản chỉ đạo cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tổ chức hội, đoàn thể tích cực tham gia, phối hợp với NHCSXH trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách khu vực Tây Nam Bộ.

UBND cấp tỉnh, cấp huyện ban hành văn bản về việc nâng cao chất lượng tín dụng chính sách; quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động NHCSXH... trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở các địa phương chúng ta có thuận lợi là đồng chí Chủ tịch UBND là Phó bí thư cấp ủy cùng cấp.

TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN HIỆU QUẢ

Theo Quyết định số 162/QĐ-HĐQT ngày 17/4/2003 của HĐQT NHCSXH, NHCSXH có Ban đại diện HĐQT cấp tỉnh và cấp huyện. Ban đại diện HĐQT do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cùng cấp làm Trưởng ban, các thành viên là Giám đốc NHCSXH (riêng tại thành phố, thị xã do Hội sở chi nhánh NHCSXH tỉnh đảm nhiệm hoạt động tín dụng trên địa bàn thì cử đồng chí Phó giám đốc chi nhánh tham gia Ban đại diện tại thành phố, thị xã đó), Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng) một số ngành như: Ngân hàng Nhà nước, Văn phòng UBND, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên. Hiện nay, toàn quốc có 7.790 thành viên Ban đại diện HĐQT, trong đó cấp tỉnh có 770 thành viên, cấp huyện có 7.020 thành viên.

Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc trích một phần từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách địa phương hàng năm chuyển cho NHCSXH để cho vay hộ nghèo, các đối tượng chính sách trên địa bàn; ban hành quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay. Đến cuối năm 2012, số dư nguồn vốn này toàn quốc đạt khoảng trên 3.113 tỷ đồng (tốc

độ tăng trưởng trên 10,4%) bình quân 50 tỷ đồng/1 tỉnh, thành phố.

Chỉ đạo các Ban, ngành, UBND cấp dưới phối hợp với tổ chức hội, đoàn thể tổ chức lồng ghép các chương trình, dự án sản xuất kinh doanh, chuyển giao công nghệ, khuyến công, khuyến nông... gắn với tín dụng chính sách xã hội; kết hợp các chương trình kinh tế với xây dựng cơ sở hạ tầng, hướng dẫn người vay cung cách làm ăn, sử dụng vốn vay có hiệu quả; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để người dân hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm trong thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi.

Chỉ đạo UBND cấp xã bố trí địa điểm cho NHCSXH đặt Điểm giao dịch tại xã, đồng thời có phương án bảo đảm an toàn cho hoạt động của ngân hàng và nhân dân khi đến giao dịch tại xã.

Đối với UBND cấp xã: Phê duyệt thành lập Tổ tiết kiệm và vay vốn; xác nhận danh sách hộ gia đình thuộc đối tượng làm cơ sở để NHCSXH cho vay; tham gia các buổi họp giao ban với NHCSXH, các tổ chức hội, đoàn thể và các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn; phối hợp với NHCSXH, các tổ chức hội, đoàn thể kiểm tra giám sát quá trình sử dụng vốn vay, thu hồi nợ, xử lý nợ rủi ro và giải quyết kịp thời các vướng mắc; trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ban giảm nghèo, Trưởng thôn trong việc tham gia thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi trên địa bàn.

Chỉ đạo các tổ chức nhận ủy thác trong việc chấp hành chính sách tín dụng đối với người vay tại địa phương, xử lý sai phạm, khen thưởng kịp thời những tổ chức cá nhân có đóng góp cho hoạt động của NHCSXH.

Tham gia vào việc xây dựng kế hoạch tín dụng chính sách xã hội (từ cấp thôn lên xã, huyện, tỉnh tổng hợp gửi Trung ương); khi có chỉ tiêu kế hoạch tín dụng, UBND cấp tỉnh phân giao cho cấp huyện, cấp huyện giao đến cấp xã và cấp xã giao đến cấp thôn đảm bảo công khai, minh bạch.

Quan tâm đến việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách. Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT và các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, đối với các đơn vị có nợ quá hạn từ 2% trở lên phải xây dựng Đề án củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng, bảo vệ Đề án và triển khai thực hiện Đề án sau khi



được cấp trên phê duyệt; đến cuối năm 2012, toàn quốc đã có 20 chi nhánh thực hiện Đề án củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng được Tổng Giám đốc NHCSXH phê duyệt; UBND cấp tỉnh, cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách trên địa bàn với nòng cốt là các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH, một số nơi có một số thành phần khác như đại diện ngành Công an, Tòa án, Viện kiểm sát... có chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; ra các văn bản chỉ đạo về việc củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách. Đến 31/12/2012 các chi nhánh thực hiện Đề án củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng, bước đầu đã đem lại kết quả tích cực, trong đó đã có 2 chi nhánh (Vĩnh Long và Tiền Giang) được ra khỏi danh sách phải củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng; 6 chi nhánh có tỷ lệ nợ quá hạn giảm xuống dưới 2% (Cần Thơ, Ninh Thuận, Đà Nẵng, Bình Thuận, Thừa Thiên - Huế và Hòa Bình).

Những nơi thực hiện tốt Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, phần lớn là do chính quyền địa phương đã thực sự quan tâm chỉ đạo việc củng cố Tổ tiết kiệm và vay vốn, xử lý, thu hồi nợ. Thực tiễn cho thấy, có nhiều khách hàng đến hạn có khả năng nhưng không chịu trả nợ, cuối cùng, phải có sự can thiệp của chính quyền địa phương, ngân hàng mới thu hồi được nợ, hoặc nợ bị rủi ro, chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện các thủ tục pháp lý để ngân hàng xử lý nợ theo quy định, bảo đảm quyền lợi và sự công bằng xã hội khi thực hiện các chính sách của Nhà nước.

Thực tiễn cũng cho thấy: Nơi nào được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo sát sao thì nơi đó chất lượng tín dụng chính sách được nâng cao và đạt kết quả tốt, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế, ổn định chính trị - xã hội, nhân dân phấn khởi tin tưởng và đồng tình ủng hộ; ngược lại nơi nào chính quyền địa phương đặc biệt là cấp xã thiếu quan tâm, chỉ đạo, có biểu hiện phó thác việc thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho NHCSXH, các tổ chức hội, đoàn thể và Tổ tiết kiệm và vay vốn, nơi đó chất lượng tín dụng chính sách yếu kém, nợ quá hạn cao, đời sống hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác gặp khó khăn, an sinh xã hội chưa được bảo đảm, nhân dân bất bình.

Để thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước trong thời gian tới, chính quyền địa phương các cấp cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện hơn nữa cho hoạt động NHCSXH.

Một là, đưa việc thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước vào các chương trình nghị sự liên quan ở địa phương, ra Nghị quyết và gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng thời kỳ.

Hai là, phát huy quyền dân chủ, tính công khai minh bạch trong thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Ba là, huy động nguồn lực và chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến tín dụng dành cho mục tiêu xóa đói, giảm nghèo và an sinh xã hội tại địa phương; hàng năm, trích nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương để bổ sung nguồn vốn cho vay trên địa bàn theo cơ chế, chính sách ưu đãi của địa phương.

Bốn là, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội và hoạt động của NHCSXH.

Năm là, tích cực chỉ đạo xử lý các khoản nợ quá hạn, nợ bị chiếm dụng. Đối với địa bàn có tỷ lệ nợ quá hạn từ 2% trở lên thì thành lập Ban chỉ đạo củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách và triển khai thực hiện chương trình kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo (tại cấp xã, thành lập tổ đồn đốc thu hồi nợ khó đòi do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND làm Tổ trưởng).

Sáu là, tổ chức điều tra và quản lý chặt chẽ danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác; chủ động, điều chỉnh bổ sung kịp thời danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách khác để có căn cứ xác nhận đối tượng vay vốn NHCSXH; liên đới trách nhiệm trong việc cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn, bảo đảm vốn vay đến đúng đối tượng, phát huy hiệu quả, người vay trả nợ ngân hàng; nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn. □

NGUYỄN MINH TÂM



CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG HỌC SINH, SINH VIÊN: **SAU 5 NĂM THỰC HIỆN**

Ngày 27/9/2007, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 157/2007/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Quyết định thể hiện sự quan tâm của Đảng, Chính phủ trong việc thực hiện chủ trương về phát triển giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội. Sau 5 năm thực hiện chương trình đã có hàng triệu lượt học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn để học tập. Chương trình đã đạt được những kết quả có ý nghĩa xã hội to lớn.

TỪ TRUNG ƯƠNG ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG CÙNG VÀO CUỘC

Với nhiều giải pháp quyết liệt của Chính phủ và các Bộ, ngành đến ngày 31/12/2012 tổng nguồn vốn của chương trình đạt 43.362 tỷ đồng. Trong hoàn cảnh đất nước có nhiều khó khăn, lo đủ vốn, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của đối tượng thụ hưởng theo quy định, có thể xem là một cột mốc của NHCSXH trong năm 2012.

Nhờ có đủ nguồn vốn nên kết quả cho vay năm qua rất khả quan. Tính đến ngày 31/12/2012:

Tổng doanh số cho vay đạt 43.362 tỷ đồng, bình quân 7.227 tỷ đồng/năm.

Dư nợ 35.802 tỷ đồng (trong đó nợ quá hạn 167 tỷ đồng (chiếm 0,4%))

Chương trình đã cho hơn 2,8 triệu lượt học sinh, sinh viên được vay vốn. Đến nay còn 1,9 triệu hộ gia đình đang vay vốn cho trên 2,3 triệu học sinh, sinh viên đi học.

Sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Chính phủ, mà trực tiếp là Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các Bộ, ngành và NHCSXH trong việc bố trí nguồn vốn, hướng dẫn quy trình thủ tục cho vay cụ thể, đơn giản, thuận lợi. Thông qua các cuộc họp giao ban, Phó Thủ tướng đã kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cũng như phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các Bộ, ngành trong suốt quá trình thực hiện Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên. Nhờ vậy, NHCSXH có đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vay vốn hằng năm của học sinh, sinh viên; điều chỉnh mức cho vay, lãi suất cho vay phù hợp với điều kiện thực tế trong từng thời kỳ khi chính sách học phí thay đổi, giá cả sinh hoạt biến động.

Chương trình đã nhanh chóng “phủ sóng” trên toàn quốc, với sự vào cuộc và tham gia tích cực của cấp ủy và chính quyền địa phương, của 4 tổ chức hội, đoàn thể: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên. Cùng với 63 chi nhánh tỉnh, thành phố; 618 Phòng giao dịch quận, huyện, thị xã của ngân hàng, thông qua 4 tổ chức hội, đoàn thể cánh tay ngân hàng nối dài xuống tận thôn, bản với 10.863 Điểm giao dịch xã, phường/11.118 xã, phường cả nước; trên 200 nghìn Tổ tiết kiệm và vay vốn, góp phần thực hiện xã hội hóa công tác cho vay, dân chủ, công khai và minh bạch trong việc bình xét về đối tượng thụ hưởng cũng như quản lý, sử dụng vốn.

TẠO ĐIỀU KIỆN CHO DÂN VAY VÀ TRẢ

Nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên, bám sát sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “không để các em phải bỏ học vì thiếu tiền đi học”, NHCSXH đã quán triệt và tích cực chỉ đạo toàn hệ thống, phối hợp với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả. Qua 5 năm thực hiện Quyết định 157, chương trình đã 4 lần điều chỉnh mức cho vay, từ 800.000 đồng/tháng/học sinh, sinh viên năm 2007 đến nay là 1 triệu đồng/tháng/học sinh, sinh viên, gánh đỡ một phần khó khăn cùng các em khi giá cả “leo thang”, học phí tăng. Kế thừa kinh nghiệm cho vay các chương trình khác, NHCSXH đã chuyển phương

thức cho vay trực tiếp học sinh, sinh viên sang cho vay thông qua hộ gia đình học sinh, sinh viên; tổ chức tốt cho vay, thu nợ, thu lãi tại các Điểm giao dịch xã giúp hộ gia đình vừa tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại, vừa có ý thức dành dụm từ nguồn thu nhập tổng hợp của gia đình để trả nợ ngân hàng.

NHCSXH đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các cấp, các ngành, các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác và đặc biệt là Tổ tiết kiệm và vay vốn thường xuyên động viên hộ vay vốn phải có ý thức trách nhiệm trong việc tiết kiệm, tận dụng mọi nguồn thu từ gia đình để trả nợ khi đến hạn. Kết quả thu nợ đến ngày 31/12/2012 đạt 7.776 tỷ đồng, nợ quá hạn chiếm 0,47% là một minh chứng cụ thể các đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi biết vay và biết trả. Điều đáng quan tâm hơn, 3 năm qua nợ thu năm sau nhiều hơn năm trước. Cụ thể, năm 2010 thu nợ đạt 949 tỷ đồng; năm 2011 tăng lên 2.044 tỷ đồng và năm 2012 là 4.385 tỷ đồng. Những con số này đã từng bước phá tan sự nghi ngờ của một số người khi bắt đầu thực hiện Quyết định 157, rằng cho vay học sinh, sinh viên sẽ khó thu hồi vốn!

Để động viên, khuyến khích được trách nhiệm trả nợ của người vay, NHCSXH đã triển khai thực hiện tốt chính sách giảm lãi tiền vay đối với người vay trả nợ trước hạn. Do vậy, nhiều hộ vay đã chủ động và tự nguyện trả nợ trước hạn khi có nguồn thu để được hưởng chính sách giảm lãi tiền vay. Việc trả nợ trước hạn cũng đã góp phần giảm gánh nặng cho hộ vay khi đến hạn trả nợ cuối cùng, đồng thời NHCSXH có nguồn vốn bổ sung cho vay quay vòng. Năm 2011, số tiền gốc trả nợ trước hạn là 1.163 tỷ đồng, năm 2012 tăng lên 2.500 tỷ đồng. Hy vọng những năm tới số tiền trả nợ trước hạn ngày một tăng.

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Tính đến ngày 31/12/2012, NHCSXH đạt tổng dư nợ 113.921 tỷ đồng, với hơn 7 triệu khách hàng còn dư nợ, tập trung chủ yếu vào 6 chương trình tín dụng (chiếm 96,9% tổng dư nợ). Trong đó, cho vay hộ nghèo lớn nhất 41.594 tỷ đồng; tiếp đến cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 35.802 tỷ đồng... Kết quả này cho thấy chính sách tín dụng đối với học sinh, sinh viên là một chính sách có ý nghĩa cả về kinh tế, chính trị và xã hội, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Chương trình vừa có tính nhân văn sâu sắc, vừa có tính xã hội hóa cao, tạo sự bình đẳng trong giáo dục, góp

phần tạo nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Ít có chính sách, chương trình nào lại nhanh chóng đi vào cuộc sống, sớm phát huy hiệu quả như chương trình tín dụng học sinh, sinh viên. Vì, được sự đồng thuận của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, cả xã hội cùng vào cuộc với sự chỉ đạo kiên quyết, thường xuyên của thường trực Chính phủ. Và, sự nỗ lực của cơ quan chủ trì - NHCSXH.

Việc cho vay trực tiếp hộ gia đình học sinh, sinh viên là một hình thức quản lý vốn vay phù hợp và hiệu quả. Qua tổng kết 5 năm tín dụng học sinh, sinh viên của các tỉnh cho thấy, với cách làm này ngân hàng nâng cao được trách nhiệm của học sinh, sinh viên đối với gia đình trong việc sử dụng vốn vay, khi ra công tác chưa trả xong nợ; đồng thời, là sợi dây ràng buộc giữa gia đình với ngân hàng trong việc trả nợ vốn vay. Đây là một trong những nguyên nhân quan trọng để việc thu nợ tiến tới khả quan.

Thông qua ủy thác một số khâu đối với các tổ chức chính trị - xã hội, ngân hàng chuyển tải vốn tín dụng ưu đãi nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm thời gian, chi phí cho cả người vay và ngân hàng. Để hạn chế những tiêu cực có thể phát sinh, NHCSXH đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, chính quyền địa phương và các hội, đoàn thể thường xuyên tổ chức thực hiện công tác kiểm tra theo nhiều kênh và nhiều hình thức khác nhau. Qua đó, những tồn tại, khó khăn được tháo gỡ, giải quyết kịp

thời, nên hoạt động cho vay đã đi vào nề nếp, ổn định, nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ được chuyển tải đến đúng đối tượng được thụ hưởng.

CHƯA HẾT KHÓ KHĂN

Phấn đấu cho mục tiêu “không để một học sinh, sinh viên nào phải bỏ học vì thiếu tiền đi học”, dự kiến giai đoạn 5 năm 2013 - 2017 tổng nguồn vốn chương trình cho vay học sinh, sinh viên khoảng 45 nghìn tỷ đồng. Trong khi nền kinh tế nước nhà năm 2013 chưa mấy khả quan, đây là một thách thức lớn.

Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên có nhu cầu lớn, thời điểm cho vay mang tính “thời vụ” (dồn dập đầu năm và đầu học kỳ II), thời hạn món vay thường từ 6 đến 7 năm, để chương trình phát huy hiệu quả, ổn định, phát triển bền vững, báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên của UBND các tỉnh, thành phố trong cả nước đề nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành tiếp tục tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để tạo lập nguồn vốn cho vay của chương trình theo hướng ổn định và bền vững. Vì, hiện nay nguồn vốn cấp từ ngân sách Trung ương ổn định mới chỉ có 4,1%, còn lại 95,9% là nguồn huy động trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, vốn vay ngắn hạn nên nguồn vốn luôn trong tình trạng mất cân đối, bị động và thiếu bền vững. □

THIỆN VŨ





HANOI STOCK EXCHANGE
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI



TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Lãnh đạo NHCSXH, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cùng ký lại Biên bản thoả thuận về việc phối hợp phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh

PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU NHCSXH NĂM 2012 ĐƯỢC CHÍNH PHỦ BẢO LÃNH - MỘT NĂM NHÌN LẠI

Một trong những điểm sáng tiêu biểu của thị trường tài chính Việt Nam năm 2012 là sự phát triển ấn tượng của thị trường trái phiếu, đặc biệt là trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã đưa ra nhận định rất tích cực, đánh giá thị trường trái phiếu Việt Nam là một trong những thị trường có mức tăng trưởng đứng đầu khu vực Đông Á trong năm vừa qua. Điều này cho thấy, quy mô của thị trường nợ công của Việt Nam đã không ngừng tăng lên và dự báo sẽ liên tục phát triển trong thời gian tới. Tổng giá trị niêm yết trái phiếu Chính phủ và trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hiện nay gần 400 nghìn tỷ đồng, tương đương khoảng 15% GDP năm 2011.

Có thể nói năm 2012 là năm trái phiếu Chính phủ cũng như trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh đạt mức phát hành kỷ lục trong hơn 3 năm trở lại đây. Đối với trái phiếu NHCSXH được Chính phủ bảo lãnh, bắt đầu được phát hành từ năm 2005 nhưng trái phiếu NHCSXH mới chỉ thực sự bắt nhịp với thị trường từ năm 2009 đến nay. Nếu như trong 3 năm qua (2009 - 2011),

tổng giá trị trái phiếu NHCSXH huy động được là 20.297 tỷ đồng thì riêng năm 2012, NHCSXH đã huy động thành công được 17.730 tỷ đồng. Năm 2012, tỷ lệ phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh của NHCSXH đạt 68% so với kế hoạch hạn mức được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là 26.000 tỷ đồng. Với khối lượng phát hành, trái phiếu NHCSXH được Chính phủ bảo lãnh đã đáp

ứng kịp thời nhu cầu giải ngân các chương trình tín dụng chính sách, đặc biệt là Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Trái phiếu NHCSXH ngày càng được mở rộng hơn về quy mô và số lượng, không chỉ đóng góp làm đa dạng thêm các sản phẩm hàng hoá cho thị trường tài chính, mà còn góp phần hỗ trợ tích cực cho công tác huy động vốn nói chung của NHCSXH. Tuy vậy, thực tế cho thấy, đa số các nhà đầu tư mua trái phiếu NHCSXH là để nắm giữ hưởng lãi suất, chờ thời gian đáo hạn, mà rất ít trong số họ giao dịch trái phiếu NHCSXH trên thị trường thứ cấp. Đây cũng là một hạn chế của trái phiếu NHCSXH.

Có thể nói sự biến động liên tục của chính sách vĩ mô năm vừa qua đã khiến cho thị trường trái phiếu năm 2012 trở nên sôi động hơn. Chính sách kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô, giảm bớt tăng trưởng tín dụng, thanh khoản của nhiều ngân hàng dồi dào trong khi thị trường vàng và thị trường ngoại hối được quản lý chặt chẽ hơn, đã khiến cho việc đầu tư vào thị trường trái phiếu trở nên hấp dẫn. Mặt khác, lượng trái phiếu đáo hạn trong năm 2012 khá lớn, khiến cho các tổ chức tín dụng có xu hướng mua trái phiếu mới để bù đắp lượng đáo hạn đó. Riêng trong năm 2012, NHCSXH đã thanh toán 8.500 tỷ đồng trái phiếu đến hạn. Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động và cho vay vẫn tiếp tục đà giảm thì việc mua trái phiếu NHCSXH với mức lãi suất quanh 11%/năm cũng trở nên hấp dẫn đối với các nhà đầu tư.

Năm 2012, thông qua phát hành trái phiếu, đã mang lại nguồn vốn dài hạn và ổn định hơn cho NHCSXH. Cơ cấu kỳ hạn trái phiếu phát hành trong năm 2012 đã có sự chuyển biến rõ rệt. Nếu những năm trước trái phiếu phát hành chủ yếu có kỳ hạn 2 năm thì năm nay, trái phiếu có kỳ hạn 3 năm và 5 năm chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số phát hành. Trong số 17.730 tỷ đồng phát hành được trong năm 2012, trái phiếu kỳ hạn 2 năm là 2.100 tỷ đồng chiếm 12%, trái phiếu kỳ hạn 3 năm là 9.050 tỷ đồng chiếm 51% và trái phiếu kỳ hạn 5 năm là 6.580 tỷ đồng chiếm 37%. Số vốn huy động được thông qua phát hành trái phiếu năm 2012 đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn giải ngân các chương trình tín dụng chính sách theo chỉ tiêu được Thủ tướng Chính phủ giao, trả nợ trái phiếu đến hạn 8.500 tỷ đồng, trả nợ Kho bạc Nhà nước 3.500 tỷ đồng và trả nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000 tỷ đồng.

Năm 2012, nhằm thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh

xã hội, Chính phủ đã điều hành chính sách tiền tệ theo hướng giảm dần lãi suất tín dụng. Thực hiện đường hướng trong chỉ đạo điều hành chính sách tiền tệ của Chính phủ, NHCSXH cũng đã thực hiện theo hướng giảm dần lãi suất trong mỗi phiên đấu thầu. Nếu như lãi suất phát hành trái phiếu NHCSXH bình quân năm 2011 ở mức trên 12% thì năm 2012 mức lãi suất này đã giảm xuống chỉ còn trên dưới 11%, đã tạo điều kiện cho NHCSXH giảm được chi phí lãi vay. Tuy lãi suất phát hành trái phiếu NHCSXH năm 2012 đã giảm dần nhưng vẫn còn cao hơn so với mặt bằng lãi suất chung trên thị trường. Trong khi lãi suất trái phiếu Chính phủ giảm xuống dưới 10%/năm, lãi suất tối đa đối với tiền gửi VND do Ngân hàng Nhà nước thông báo là 9%/năm, thì lãi suất phát hành trái phiếu NHCSXH vẫn ở mức trên 10%/năm đối với trái phiếu có kỳ hạn 2 năm và 3 năm và khoảng 11%/năm đối với trái phiếu có kỳ hạn 5 năm.

Đáng lưu ý trong năm vừa qua, xảy ra trường hợp một tổ chức phát hành đã không thanh toán kịp thời trái phiếu đến hạn cho các trái chủ, trong khi Bộ Tài chính thì từ chối thực hiện chức năng bảo lãnh thanh toán cho trái phiếu này với lý do doanh nghiệp này chưa đáp ứng được điều kiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp được Chính phủ bảo lãnh. Điều này cũng đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến các trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh khác trên thị trường. Đa số các nhà đầu tư đều có tâm lý e ngại khi đầu tư vào danh mục trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh. Trái phiếu NHCSXH cũng không nằm ngoại lệ. Suốt từ cuối quý II đến giữa quý IV/2012, NHCSXH đã tổ chức hơn 20 phiên đấu thầu nhưng hầu như không phát hành thành công, khối lượng phát hành ra không đáng kể, khối lượng bỏ thầu của các nhà đầu tư cũng rất thấp, chỉ đạt khoảng gần 40% khối lượng gọi thầu.

Vì vậy, một trong những bài học rút ra trong công tác phát hành trái phiếu đó là không thể phụ thuộc hoàn toàn vào sự bảo lãnh của Chính phủ mà trước tiên phải chủ động về nguồn lực để có thể chủ động thanh toán kịp thời các khoản gốc, lãi cho các trái chủ, tránh trường hợp khi đến hạn, không lo kịp nguồn tiền để thanh toán gốc, lãi đúng hạn, trong khi Chính phủ cũng bị động về nguồn để bảo lãnh cho số trái phiếu đến hạn này. Điều này sẽ dẫn đến tâm lý tiêu cực cho các nhà đầu tư, khiến họ mất niềm tin hoàn toàn vào trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh.

Do vậy, để khuyến khích các nhà đầu tư tham gia nhiệt tình hơn nữa vào thị trường trái phiếu được

Chính phủ bảo lãnh, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài, Bộ Tài chính cần ban hành Quy trình cụ thể hơn về việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ của chủ thể phát hành trong phạm vi mức bảo lãnh Chính phủ đã cấp, trong trường hợp chủ thể phát hành không thực hiện được hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, nợ lãi trái phiếu khi đến hạn. Hiện nay, trong danh mục đầu tư của các nhà đầu tư nước ngoài chỉ có trái phiếu Chính phủ, các nhà đầu tư nước ngoài không mặn mà với trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh cũng bởi lẽ niềm tin của họ vào trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh chưa cao.

Đầu năm 2012, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 17/2012/TT-BTC ngày 08/2/2012 hướng dẫn phát hành trái phiếu Chính phủ tại thị trường trong nước và Thông tư số 34/2012/TT-BTC ngày 01/3/2012 hướng dẫn về phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh. Cũng trong năm 2012, một trong những điểm nổi bật của thị trường trái phiếu Việt Nam là lần đầu tiên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức đấu thầu trái phiếu điện tử vào ngày 06/8/2012, đánh dấu một bước tiến mới trong công nghệ. Nếu như hình thức đấu thầu trái phiếu Chính phủ “truyền thống” là các thành viên nộp phiếu dự thầu trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện thì việc đấu thầu điện tử rút ngắn rất nhiều quy trình này. Cụ thể, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội áp dụng hệ thống đấu thầu điện tử bằng điện tử hóa toàn bộ quá trình đấu thầu từ khi bắt đầu tới khi hoàn tất phiên đấu thầu, giúp các thành viên tham gia một cách chủ động và thuận tiện. Việc này cũng cho phép các tổ chức phát hành công bố kế hoạch đấu thầu, nội dung từng đợt đấu thầu và lãi suất phát hành trực tuyến qua hệ thống. Các thành viên tham gia có thể nhập phiếu dự thầu từ xa, sửa hoặc hủy phiếu thầu theo diễn biến của thị trường, nhận kết quả đấu thầu trực tuyến tức thời, theo dõi tiến trình thanh toán đấu thầu, và trên hệ thống có thể tiến hành tra cứu, kết xuất dữ liệu

thống kê và lập báo cáo theo mẫu được thiết kế chuẩn... Thành công này không chỉ giúp rút ngắn đáng kể thời gian xét thầu, xác định kết quả đấu thầu so với trước đây mà còn nâng cao tính công khai, cạnh tranh trong hoạt động đấu thầu.

Cũng trong tháng 7/2012, NHCSXH, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cùng nhau ký lại Biên bản thỏa thuận về việc phối hợp thực hiện đấu thầu, niêm yết, đăng ký, lưu ký và thanh toán Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh. Theo đó, thời gian đăng ký, lưu ký và niêm yết trái phiếu được thực hiện chậm nhất vào ngày T+4, đảm bảo ngày giao dịch chính thức của trái phiếu vào ngày T+5 (T là ngày tổ chức đấu thầu). Trong năm 2013 tới đây, NHCSXH đề nghị Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội phối hợp cài đặt hệ thống phần mềm đấu thầu điện tử cho NHCSXH để thực hiện công việc và nắm bắt thông tin, tác nghiệp nhanh chóng, kịp thời tại các phiên đấu thầu hơn nữa.

Hy vọng năm 2013, khi được bổ sung thêm một lượng hàng hoá nhất định trên thị trường, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh nói chung cũng như trái phiếu NHCSXH nói riêng sẽ thu hút được nhiều hơn nữa các nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài. Phấn đấu trong năm 2013 tạo thêm tính thanh khoản cho trái phiếu NHCSXH bằng cách đẩy mạnh giao dịch trên thị trường thứ cấp. Với sự quan tâm của Bộ Tài chính, sự hỗ trợ và hợp tác của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, với hệ thống pháp lý hiện hành, NHCSXH sẽ tích cực phát triển kênh huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu để có vốn giúp cải thiện đời sống, tạo việc làm cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, giúp những học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục giấc mơ đến trường, đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. □

NGUYỄN CẨM VÂN



Giải bài toán giảm nợ quá hạn

đối với HỘI CỤU CHIẾN BINH khu vực Tây Nam Bộ

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế đất nước, hoạt động tài chính, ngân hàng cũng chịu nhiều tác động tiêu cực, nợ xấu gia tăng. NHCSXH cũng không nằm ngoài sự tác động tiêu cực nói trên, nợ quá hạn có biểu hiện tăng, đặc biệt là tại các tỉnh khu vực Tây Nam Bộ.



Phát triển chăn nuôi bò - mô hình làm ăn hiệu quả của CCB

Căn cứ báo cáo số 1208/BC-NHCS ngày 06/4/2012 của NHCSXH đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng chính sách tại chi nhánh NHCSXH các tỉnh Tây Nam Bộ; Công văn số 1383/NHCS-TDNN ngày 12/4/2012 của NHCSXH về việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách tại các tỉnh ngoài khu vực Tây Nam Bộ. Thường trực Trung ương Hội CCB đã có Hướng dẫn số 92/HD-CCB và Hướng dẫn

số 93/HD-CCB ngày 26/4/2012 gửi các tỉnh, thành hội Tây Nam Bộ và 15 tỉnh, thành hội ngoài khu vực Tây Nam Bộ có chất lượng thực hiện ủy thác yếu kém, nêu rõ nguyên nhân tồn tại, đề ra nhiệm vụ giải pháp để củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng thực hiện ủy thác ở các tỉnh, thành hội nói trên. Đặc biệt yêu cầu các tỉnh, thành hội phối hợp chặt chẽ với chi nhánh NHCSXH và các tổ chức hội, đoàn thể, với chính quyền

địa phương để thực hiện bằng được các nhiệm vụ chỉ tiêu trong Đề án củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng tại các chi nhánh đã được Tổng Giám đốc phê duyệt. Các chỉ tiêu chính được các cấp hội quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt đó là xử lý nợ quá hạn, nợ bị chiếm dụng, lãi tồn đọng và củng cố hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn. Một trong những việc làm đầu tiên của các cấp hội là xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể và xác

định tiến trình việc củng cố và nâng cao chất lượng thực hiện ủy thác, chất lượng tín dụng báo cáo lên cấp trên để theo dõi chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Tiếp theo là rà soát đội ngũ cán bộ đang được giao quản lý, theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện ủy thác của NHCSXH, nếu thấy có biểu hiện yếu kém về năng lực, trách nhiệm thì kiên quyết thay thế. Các đơn vị đã đại hội nhiệm kỳ xong thì lựa chọn các đồng chí mới được giao thực hiện ủy thác để có kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức đủ khả năng tham gia thực hiện. Việc tập huấn nghiệp vụ không làm dàn đều mà căn cứ nhu cầu thực tế của từng đơn vị, chọn người phụ trách ở các đơn vị có biểu hiện yếu kém để dự tập huấn, chủ yếu tập trung bồi dưỡng cho cán bộ hội đang làm ở Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn, cán bộ hội cấp xã. Ngoài các lớp tập huấn do Trung ương hội tổ chức, Thường trực Trung ương hội còn trích quỹ phí ủy thác của Trung ương hội hỗ trợ cho 3 tỉnh để tập huấn nghiệp vụ vay vốn cho cán bộ cơ sở. Tháng 10/2012, Trung ương hội tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm về vay vốn và thực hiện ủy thác cho các tỉnh, thành hội khu vực phía Bắc để cảnh báo việc nợ quá hạn có xu hướng gia tăng và bàn giải pháp giảm nợ quá hạn trong năm 2012 và các năm tiếp theo, củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách.

Nhờ có sự chỉ đạo sâu sát, cụ thể của Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ, UBND các tỉnh, thành phố khu vực Tây Nam Bộ, sự tham mưu tích cực và vào cuộc quyết liệt của toàn hệ thống NHCSXH, sự tham gia tích cực có hiệu quả



Giải ngân vốn vay tại Điểm giao dịch xã

của các tổ chức hội, đoàn thể, trong đó có Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong việc củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách, nên đến tháng 7/2012 nợ quá hạn ủy thác qua Hội Cựu chiến binh Việt Nam số tuyệt đối bắt đầu giảm dần, từ tháng 7 đến tháng 10/2012 mỗi tháng giảm bình quân hơn 4,4 tỷ đồng, riêng tháng 11 giảm 7,776 tỷ đồng. Các tỉnh Tây Nam Bộ nợ quá hạn số tuyệt đối giảm từ 40,3 tỷ đồng (tháng 6/2012) xuống còn 25,8 tỷ đồng (tháng 11/2012). Nợ quá hạn toàn hội đến thời điểm 30/11/2012 giảm xuống còn 1,14% (tháng 6/2012 là 1,38%).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam khóa V, Thường trực Trung ương hội đã phê duyệt kế hoạch công tác kinh tế của hội năm 2013; kế hoạch tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, kế hoạch kiểm tra để củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng thực hiện

ủy thác của NHCSXH; đồng thời hướng dẫn tổng kết 10 năm vay vốn và thực hiện ủy thác của NHCSXH để đánh giá việc làm được, chưa làm được, xác định nhiệm vụ giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tín dụng chính sách đối với Cựu chiến binh và gia đình chính sách.

Với quyết tâm cao độ và sự phối hợp chặt chẽ giữa NHCSXH với Hội Cựu chiến binh Việt Nam và các hội, đoàn thể khác, với các giải pháp đã và đang thực hiện có hiệu quả hiện nay, nhất định trong năm 2013 và các năm tiếp theo chất lượng tín dụng chính sách sẽ không ngừng được nâng lên, NHCSXH sẽ thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội của Nhà nước giao cho; tham gia tích cực vào sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước. □

ĐỖ CÔNG MÙI



Đồng hành cùng **NHCSXH**

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÓA ĐÓI, GIẢM NGHÈO VÀ ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI

Là một trong 4 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, những năm qua Hội Nông dân Việt Nam đã đồng hành cùng NHCSXH chuyển tải nhanh chóng nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, thực hiện nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội.

Đến hết năm 2012, Hội Nông dân Việt Nam đang quản lý 69.165 Tổ tiết kiệm và vay vốn, với 2.392.754 thành viên đang dư nợ NHCSXH, số tiền là 37.617 tỷ đồng của 14 chương trình tín dụng chính sách (chiếm gần 34% tổng dư nợ ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội). Trong đó, dư nợ chương trình cho vay hộ nghèo 14.420 tỷ đồng; chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 12.000 tỷ đồng; chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 3.525 tỷ đồng; chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 3.867 tỷ đồng; cho vay giải quyết việc làm 1.200 tỷ đồng, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở 1.374 tỷ đồng, các chương trình khác là 781 tỷ đồng. Tổng số nợ quá hạn của các chương trình là 449,6 tỷ đồng, chiếm 1,20% trên tổng dư nợ. Đạt được kết quả trên đây, bên cạnh sự quan tâm lãnh đạo,

tạo điều kiện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của NHCSXH, phải kể đến sự chủ động, quyết liệt của các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong quá trình chỉ đạo, thực hiện. Với lợi thế là tổ chức chính trị - xã hội được tổ chức chặt chẽ ở 4 cấp, có mạng lưới chi, tổ hội rộng khắp các địa bàn dân cư trong cả nước với gần 10 triệu hội viên nông dân, Hội Nông dân Việt Nam đã tổ chức thực hiện tốt 6 công đoạn trong quy trình cho vay vốn do NHCSXH ủy thác. Trong đó có 4 công đoạn được đặc biệt quan tâm đó là tuyên truyền, phổ biến chính sách; hướng dẫn thành lập và quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn; kiểm tra, giám sát; hướng dẫn người vay sử dụng vốn hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi được các cấp hội tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục với nhiều hình thức phong phú như: Tuyên truyền trực tiếp tại

các cuộc họp Tổ tiết kiệm và vay vốn, họp chi hội; tuyên truyền qua hệ thống bản tin, báo, tạp chí của hội ở Trung ương và địa phương; các hội thi như: Hội thi Nhà nông đua tài, thi Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn giỏi... Hằng năm, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã biên tập và phát hành hàng vạn bản tài liệu tuyên truyền về chính sách tín dụng ưu đãi, quy trình, nghiệp vụ thực hiện ủy thác đến các đơn vị hội cấp dưới, Tổ tiết kiệm và vay vốn và người vay. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền đã giúp cho hàng triệu cán bộ, hội viên, nông dân nhất là hộ nghèo nắm chắc các chính sách, quy trình nghiệp vụ cho vay vốn của ngân hàng, những ưu đãi được hưởng cũng như nghĩa vụ cần phải thực hiện khi tham gia vay vốn.

Công tác hướng dẫn thành lập, quản lý hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn được xem là nội dung quan trọng nhất, quyết định đến chất lượng hoạt động ủy thác



Công tác kiểm tra, giám sát vốn vay được các Tổ tiết kiệm và vay vốn của Hội Nông dân đặc biệt quan tâm

nói riêng và chất lượng tín dụng chính sách nói chung. Vì Tổ tiết kiệm và vay vốn là nơi trực tiếp tiếp cận, quản lý người vay. Nếu Tổ hoạt động tốt thì quá trình bình xét, lựa chọn được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, những người vay vốn có thể giám sát lẫn nhau thông qua việc sinh hoạt, hội họp và giúp nhau trong quá trình sử dụng vốn, hoàn trả vốn (gốc và lãi), hạn chế tình trạng cho vay sai đối tượng hoặc xâm tiêu, chiếm dụng tiền của ngân hàng. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã tăng cường chỉ đạo, đôn đốc hội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của tổ theo đúng quy định và hướng dẫn của ngân hàng. Hằng năm, Hội Nông dân cấp huyện và cấp xã đã phối hợp với NHCSXH cấp huyện đánh giá, phân loại Tổ tiết kiệm và vay vốn, kịp thời củng cố, kiện toàn các tổ hoạt động yếu kém, thường xuyên tổ chức tập huấn,

bồi dưỡng nghiệp vụ cho Ban quản lý Tổ và Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn. Đặc biệt, năm 2012, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác khác đã cùng với NHCSXH thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách giai đoạn 2012 - 2014. Sau gần một năm triển khai đã thu được kết quả bước đầu khả quan. Trong đó, chất lượng hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn được cải thiện. Nhìn chung, các Tổ tiết kiệm và vay vốn đều có quy ước hoạt động, duy trì nền nếp sinh hoạt định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý. Công tác bình xét, hướng dẫn người vay lập hồ sơ vay vốn, ghi chép sổ sách của tổ tương đối tốt. Có trên 95% số Tổ tiết kiệm và vay vốn được NHCSXH ủy nhiệm thu lãi, trên 80% tổ được ủy nhiệm thu tiết kiệm. Theo kết quả đánh giá phân loại sơ bộ năm 2012: Số tổ xếp loại tốt chiếm khoảng 60%, tổ xếp loại

khá chiếm khoảng 20%; loại trung bình chiếm trên 18%, số tổ xếp loại yếu kém chiếm gần 2%. Có nhiều tỉnh, thành hội số tổ xếp loại tốt chiếm trên 65% như: Thái Nguyên, Phú Thọ, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Nam...

Cùng với việc quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn thì công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của hội cấp trên đối với hội cấp dưới, Tổ tiết kiệm và vay vốn và người vay được các cấp hội thực hiện tốt. Hằng năm, các cấp đều xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ phụ trách chương trình và phụ trách địa bàn thực hiện kiểm tra theo chuyên đề hoặc kiểm tra lồng ghép với các nội dung, chương trình công tác hội. Ngoài ra, các đồng chí đại diện lãnh đạo Trung ương hội, Hội Nông dân cấp tỉnh và huyện tham gia HĐQT NHCSXH đã thực hiện tốt chức năng kiểm tra giám sát theo quy

định. Thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục, xử lý những trường hợp bình xét cho vay kém, cho vay sai đối tượng; thu lệ phí sai quy định, sử dụng phí ủy thác và hoa hồng chưa đúng hướng dẫn; chấn chỉnh việc ghi chép, quản lý và lưu giữ hồ sơ của Tổ tiết kiệm và vay vốn; thống kê theo dõi công tác ủy thác của Hội Nông dân cấp huyện, xã.

Giúp người vay sử dụng vốn đúng mục đích, đạt hiệu quả không chỉ là nhiệm vụ mà còn là một yêu cầu bức thiết trong công tác ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Chỉ có sử dụng vốn hiệu quả thì người vay mới có cơ hội tăng thêm thu nhập, cải thiện cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững. Những năm qua Hội Nông dân các cấp đã chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, nhất là đội ngũ cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư tổ chức hàng vạn buổi tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân, trong đó có các hộ vay vốn tín dụng ưu đãi. Ngoài ra, các cấp hội còn xây dựng hàng nghìn mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả để tổ chức cho nông dân tham quan, trao đổi kinh nghiệm. Hằng năm, còn tổ chức dạy nghề cho trên 100.000 lao động nông thôn. Từ những hoạt động trên góp phần giúp hộ nghèo và đối tượng chính sách sử dụng vốn đúng mục đích, đạt hiệu quả, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, từng bước làm quen với sản xuất hàng hóa, nhiều hộ đạt mức thu nhập cao đã thoát nghèo, từng bước vươn lên làm giàu.

Mặc dù còn một số hạn chế,

thiếu sót trong quá trình thực hiện ủy thác những kết quả đạt được trong thời gian qua là cơ sở thực tiễn quan trọng góp phần khẳng định phương thức ủy thác từng khâu công việc trong quy trình cho vay vốn đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác mà NHCSXH và các tổ chức chính trị - xã hội đang thực hiện là cách làm năng động, sáng tạo, một mô hình mới hiệu quả và rất đặc trưng của Việt Nam. Cách làm đó đã giúp cho kênh vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng; hộ nông dân nghèo, các đối tượng chính sách được vay vốn thuận lợi, an toàn, nhanh chóng; giảm thời gian giao dịch tín dụng, tiết kiệm chi phí đi lại giao dịch. Việc cho vay vốn qua Tổ tiết kiệm và vay vốn đã làm tăng sự đoàn kết, tình làng, nghĩa xóm. Giúp các hộ nghèo hình thành thói quen tiết kiệm và trách nhiệm cộng đồng trong quá trình tổ chức sản xuất, kinh doanh, ổn định cuộc sống, thực hiện nghĩa vụ công dân, nghĩa vụ trả nợ ngân hàng. Nhờ có vốn kịp

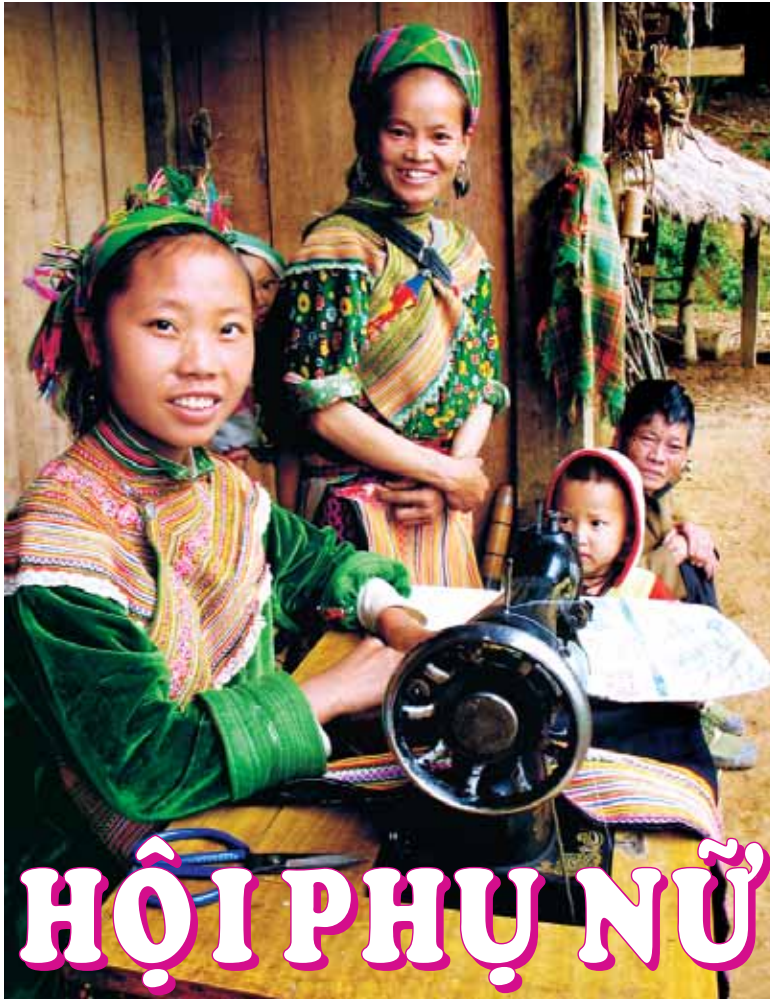
thời, nhiều hộ nghèo và các đối tượng chính sách có điều kiện phát triển sản xuất, cải thiện cuộc sống, góp phần làm giảm tỷ lệ hộ nghèo, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự, an sinh xã hội nói chung và khu vực nông thôn nói riêng.

Thông qua ủy thác từng phần, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội khác đã giúp cho NHCSXH thực hiện được chủ trương công khai hóa, dân chủ hoá và xã hội hoá hoạt động tín dụng chính sách. Mặt khác, thực hiện ủy thác cho vay vốn đối với hộ nghèo và đối tượng chính sách khác còn là điều kiện để Hội Nông dân tập hợp, đoàn kết nông dân, đẩy mạnh hoạt động hội. Góp phần thiết thực tham gia phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. □

NGUYỄN THỊ MÁ



Hiệu quả từ đồng vốn



HỘI PHỤ NỮ

TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ỦY THÁC

Hội Phụ nữ xác định hoạt động ủy thác với NHCSXH là một trong những nhiệm vụ chính trị, là giải pháp quan trọng để giúp gia đình hội viên thoát nghèo, phát triển kinh tế bền vững. Phát huy kết quả những năm qua, năm 2012 hoạt động ủy thác giữa các cấp Hội Phụ nữ và NHCSXH đã có nhiều chuyển biến, nhiều giải pháp để giải quyết các khó khăn, hạn chế và đã mang lại một số kết quả khả quan.

Hiện nay, các cấp hội đang quản lý hơn 45 nghìn tỷ đồng, chiếm 41% tổng dư nợ của NHCSXH và hỗ trợ cho 2.800 nghìn hộ gia đình phụ nữ trên toàn quốc. Số vốn này đã giúp cho các hộ thuộc đối tượng vay vốn của ngân hàng có một nguồn vốn quan trọng đầu tư cho sản xuất kinh doanh, cho sự nghiệp học hành của con em, xây dựng nhà ở, xây dựng công trình vệ sinh môi trường và rất nhiều mục đích khác phục vụ cho cuộc sống... Do quản lý nguồn vốn chiếm tỷ trọng cao nên các cấp hội nhận thức rõ vai trò trách nhiệm có tác động và ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của chương trình không chỉ với các hộ vay vốn mà còn đối với cả mục tiêu, chất lượng hoạt động của NHCSXH và cao hơn nữa là chủ trương của Đảng về chiến lược giảm nghèo bền vững.

Năm 2012, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ XI, cũng là năm đầu tiên các cấp hội đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ cho phụ nữ nghèo với phương thức “phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững”. Với phương thức này, công tác tuyên truyền vận động để hội viên phụ nữ nhất là các hộ nghèo thấy được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và có trách nhiệm hơn khi được vay nguồn vốn này đã được các cấp hội đặc biệt coi trọng. Bên cạnh đó, hội đã tổ chức tập huấn cho trên 2.500.000 phụ nữ sử dụng vốn hiệu quả, nâng cao kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh; đặc biệt, từ nguồn kinh phí thuộc đề án hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm; các cấp hội còn đẩy mạnh hoạt động dạy nghề tạo việc làm cho hội viên, phụ nữ chú trọng đến các hộ được vay vốn qua các nguồn mà hội quản lý trong đó có nguồn từ NHCSXH. Để giúp các hộ nghèo



có được quyết định đúng đắn khi vay nguồn vốn dành cho học sinh, sinh viên, hội đã trực tiếp tư vấn, định hướng nghề cho gia đình cũng như sinh viên để có được sự lựa chọn ngành, nghề phù hợp; hạn chế gánh nặng về hoàn trả vốn khi sinh viên học xong không có việc làm.

Để giúp chị em phụ nữ nghèo tạo thói quen tiết kiệm và cũng là một nguồn quan trọng khi gia đình gặp khó khăn, giảm gánh nặng về hoàn trả vốn vay, hội đã tích cực vận động chị em tham gia tiết kiệm. Đây cũng là một hoạt động được Trung ương hội chỉ đạo trong nhiệm kỳ 2012 - 2017 nhằm phát huy nội lực, tăng nguồn vốn tự có của chị em để giúp cho nhiều phụ nữ nghèo có cơ hội tiếp cận nguồn vốn của NHCSXH. Công tác tuyên truyền được thực hiện tại các cuộc sinh hoạt của Tổ tiết kiệm và vay vốn và tại các chi hội phụ nữ. Vận động tiết kiệm với phụ nữ nghèo vô cùng khó khăn vì họ luôn luôn nghĩ không thể tiết kiệm được. Song do có sự năng động và bền bỉ trong công tác vận động cũng như đi thu tiền tiết kiệm nên số dư tiền gửi tiết kiệm đạt 766 tỷ đồng. Như vậy, với số tiền tiết kiệm trên đã có khoảng 76.000 hộ được vay vốn để phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững.

Song song với các giải pháp tác động tới hộ vay vốn, ở các địa phương có nợ quá hạn cao, chất lượng tín dụng hạn chế, có nhiều thay đổi về cán bộ sau Đại hội phụ nữ các cấp; Trung ương hội đã cùng với NHCSXH tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ hội, đặc biệt là Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn trong việc thực hiện các công đoạn ủy thác. Tại các lớp tập huấn cán bộ hội, Tổ trưởng được chia sẻ kinh nghiệm về thẩm định, cách xử lý tình huống khi có chậm trả, công tác ghi chép sổ sách, kiểm tra giám sát... Tại một số tỉnh/thành hội, với quyết tâm nâng cao chất lượng tín dụng ủy thác nên mặc dù nguồn phí ủy thác không đủ chi trả nhưng Hội Phụ nữ một số tỉnh, thành phố đã năng động tìm kiếm nguồn kinh phí để tập huấn tới 100% cán bộ xã, phường.

Với nhiều giải pháp vừa mang tính lâu dài và ngắn hạn, mặc dù chất lượng ủy thác vốn tín dụng NHCSXH của các cấp Hội Phụ nữ năm 2012 tuy chưa đồng đều và ổn định nhưng về cơ bản đã có những tín hiệu tích cực đáng mừng như: Tỷ lệ nợ quá hạn đã giảm từ 1,08% còn 0,91%, các tỉnh đều giảm tỷ lệ nợ quá hạn, tiêu biểu như khu vực đồng bằng sông Cửu Long giảm từ 3% (tháng 6/2012) xuống còn 2,4% (tháng 11/2012); Năm 2012 cũng là năm hoạt động ủy thác của Hội Phụ nữ đã có



Trồng cói mang lại thu nhập cao cho chị em phụ nữ

nhieu kết quả góp phần củng cố các đoàn thể chính trị - xã hội khác thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. Là tổ chức đứng đầu về dư nợ tín dụng của NHCSXH, nhất là nguồn vốn học sinh, sinh viên; song đến nay tỷ lệ hoàn trả vốn do hội quản lý vẫn tiếp tục là đơn vị dẫn đầu (đạt 99%). Kết quả đó đã minh chứng cho sự năng động, tinh thần tận tụy, nhiệt tình của các cấp hội với mục tiêu cao cả “không còn gia đình hội viên phụ nữ nghèo”.

Phát huy thành quả 10 năm hoạt động của NHCSXH và cũng là 10 năm phối hợp hoạt động với các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội Phụ nữ sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động như sau:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng và các quy định về tín dụng của ngân hàng, giúp cho hội viên phụ nữ có ý thức, chủ động vươn lên thoát nghèo. Tăng cường công tác giám sát để đảm bảo nguồn vốn đến đúng đối tượng và hạn chế tối đa hiện tượng cán bộ hội xâm tiêu, chiếm dụng vốn; huy động đội ngũ cán bộ hội cùng tham gia vào quản lý hộ vay vốn là hội viên của hội trên địa bàn.

Hai là, tiếp tục lồng ghép các hoạt động của hội vào các buổi sinh hoạt của Tổ tiết kiệm và vay vốn. Tổ chức các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho phụ nữ nghèo trong đó có phụ nữ được vay vốn giúp chị em sử dụng vốn vay hiệu quả, nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập.

Ba là, tăng cường thực hiện chức năng giám sát phản biện xã hội của Hội Phụ nữ góp phần đảm bảo các chính sách an sinh xã hội của Nhà nước được thực hiện tốt mang lại hiệu quả cao. □

HỒ THỊ QUÝ



SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ NGUỒN VỐN VAY ỦY THÁC, THANH NIÊN TÍCH CỰC THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO VÀ ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI

Những năm qua, các cấp bộ Đoàn Thanh niên đã khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tiềm năng, sức sáng tạo của thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội. Đoàn đã cổ vũ và tổ chức cho đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia các hoạt động xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, tích cực tham gia các hoạt động kinh tế, xóa đói, giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội.

 hương trình liên tịch giữa Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và NHCSXH về việc tổ chức nhận ủy thác cho vay hộ

nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ, các tỉnh, thành đoàn đã chỉ đạo thực hiện tốt các nội

dung nhận ủy thác, tạo điều kiện đưa chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ đến đúng đối tượng. Với nguồn vốn vay từ NHCSXH, hàng

triệu thanh niên nghèo có điều kiện phát triển sản xuất, tạo việc làm, cải thiện điều kiện sống, xóa đói, giảm nghèo, giúp hàng triệu học sinh, sinh viên gặp khó khăn được vay vốn để học tập, lập thân, lập nghiệp.

Nhiệm kỳ qua, thực hiện 2 phong trào lớn “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, Đoàn Thanh niên đã tổ chức cho gần 20 triệu lượt thanh niên tham gia thực hiện hơn 3.000 công trình thanh niên cấp tỉnh, với tổng trị giá hơn 5.400 tỷ đồng; hơn 20.000 công trình thanh niên cấp huyện với tổng giá trị 1.650 tỷ đồng; hơn 3.400 công trình thanh niên cấp cơ sở trị giá gần 3.000 tỷ đồng. Xuất hiện nhiều gương mặt trẻ sản xuất, kinh doanh giỏi, nhiều doanh nhân trẻ tiêu biểu. Đặc biệt có nhiều thanh niên nông thôn thành đạt từ nguồn vốn vay ưu đãi nhỏ bé ban đầu từ NHCSXH, được Trung ương đoàn tuyên dương trao tặng giải thưởng Lương Đình Của.

Đoàn Thanh niên đã cổ vũ và tổ chức cho thanh niên tích cực tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình bố trí, sắp xếp dân cư các vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn, vùng giáp biên; tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới; xây dựng các mô hình phát triển kinh tế hợp tác xã, câu lạc bộ thanh niên làm kinh tế giỏi; xây dựng các mô hình trang trại trẻ. Đăng ký đảm nhận 11.987 dự án phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm cho trên 170.000 thanh niên. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hỗ trợ trực tiếp các tỉnh triển khai nhiều dự án, xây dựng nhiều mô hình mẫu để nhân rộng: Dự án xây dựng các mô hình thanh niên phát triển kinh tế giảm nghèo ở các xã nghèo; Dự án đào tạo nâng cao năng lực cán bộ Đoàn cơ sở làm công tác giảm nghèo; Dự án xây dựng 14 làng thanh niên lập nghiệp ở các vùng kinh tế khó khăn, biên giới hải đảo; Dự án xây dựng 1.000 cầu giao thông nông thôn thay thế cầu khỉ ở đồng bằng sông Cửu Long; triển khai thí điểm 100 cầu giao thông nông thôn ở các tỉnh miền núi phía Bắc, miền Trung và Tây Nguyên; thực hiện 2 dự án Đảo Thanh niên ở Cồn Cỏ và Bạch Long Vĩ...

Các tổ chức Đoàn đã củng cố và phát triển được 8.439 câu lạc bộ, quỹ, giải thưởng hỗ trợ sáng kiến, đã hỗ trợ gần 290 tỷ đồng cho 370.140 đoàn viên, thanh niên. Tổ chức 30.307 lớp tập huấn khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến công, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho 1.361.727 đoàn viên, thanh niên nông thôn, đặc biệt là cho thanh niên hộ nghèo. Mở 26.397 lớp phổ cập tin học, ngoại ngữ cho 772.936 đoàn viên thanh niên; xây dựng được 2.426 điểm truy cập Internet cho thanh niên nông thôn, miền núi. Hướng dẫn lồng ghép các chương trình, các dự án phát triển kinh tế - xã hội cho thanh niên vùng nghèo. Sử dụng nguồn vốn vay thuộc Quỹ quốc gia về việc làm để tạo thêm nhiều việc làm cho thanh niên.

Tuyên truyền, vận động được 1.300.000 đoàn viên thanh niên tham gia hiến máu tình nguyện; 11.465 hoạt động xóa mù chữ cho thanh thiếu niên nghèo vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; mở được 237.758 lớp, đợt tuyên truyền giáo dục về bảo vệ môi trường với gần 20.000 mô hình câu lạc bộ, đội, nhóm, tổ bảo vệ môi trường. Ngoài việc tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng ưu đãi, giúp trên 2,2 triệu học sinh, sinh viên vay vốn từ NHCSXH sử dụng hiệu quả, Đoàn còn có nhiều hoạt động như: Tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho 3.064.101 thí sinh, giới thiệu 799.342 chỗ trọ giá rẻ cho học sinh, sinh viên; trao học bổng, lập Quỹ hỗ trợ học sinh, sinh viên, khuyến khích các tài năng trẻ và hỗ trợ những học sinh, sinh viên gặp khó khăn, tạo điều kiện giúp đỡ và khuyến khích việc học tập, nghiên cứu khoa học, phát triển tài năng của thanh niên Việt Nam.

Cùng với các hoạt động thanh niên tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội, nguồn vốn ủy thác đã đóng góp một phần đáng kể trong việc củng cố và nâng cao chất lượng các tổ chức Đoàn, Hội Liên hiệp thanh niên cơ sở, đặc biệt ở vùng nông thôn, vùng nghèo. Số đoàn viên mới kết nạp nhiệm kỳ qua là 4.250.715 đoàn viên, nâng tổng số đoàn viên hiện nay trên 7,03 triệu người, chiếm 27,8% tổng số thanh niên trong độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi. Chất lượng tổ chức Đoàn,



Nguồn vốn từ NHCSXH đã giúp thanh niên lập thân, lập nghiệp

hội cơ sở được nâng cao, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

Với khẩu hiệu hành động tuổi trẻ Việt Nam xây hoài bão lớn, rèn đức, luyện tài, đoàn kết, sáng tạo, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mà Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X thông qua, Đoàn tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích, tinh thần tình nguyện, khơi dậy tiềm năng to lớn của thanh niên tham gia thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Đoàn làm tốt hơn nữa cùng đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp; đồng hành với thanh niên trong nghề nghiệp, việc làm; trong học tập và nghiên cứu khoa học; trong việc nâng cao sức khỏe thể chất và đời sống văn hóa.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X, trong những năm tới các cấp bộ Đoàn tích cực tuyên truyền, vận động và tổ chức cho thanh niên tham gia phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo. Một trong

những giải pháp đem lại hiệu quả là tổ chức cho thanh niên làm thật tốt việc sử dụng nguồn vốn vay từ NHCSXH. Tập trung tuyên truyền tới đoàn viên, thanh niên và nhân dân hiểu biết và thực hiện đúng các chương trình, dự án tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Chú trọng công tác nhận ủy thác, chất lượng ủy thác của các cơ sở Đoàn. Động viên, khuyến khích các Đoàn cơ sở có những biện pháp tăng dư nợ, giảm nhanh tỷ lệ nợ quá hạn và hỗ trợ người vay sử dụng vốn vay hiệu quả, trả nợ, trả lãi, vốn vay đúng hạn. Cùng với việc xúc tiến thành lập Quỹ hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, năm 2013 các tổ chức Đoàn cần khai thác và tổ chức thực hiện tốt các nội dung nhận ủy thác với NHCSXH, tạo điều kiện giúp thanh niên nông thôn sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các mục tiêu mà Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X đặt ra. □

HÀ VĂN CHUNG

NHCSXH

10 năm một chặng đường

Sau ba, bốn năm đầu của thời kỳ đổi mới, tôi được Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam, nay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NHNo&PTNT) mời đi khảo sát thực tế thị trường tín dụng trên địa bàn miền núi vùng cao thị xã Nghĩa Lộ (Yên Bái).



Cán bộ tín dụng NHCSXH hướng dẫn tận tình bà con dân nghèo về thủ tục vay vốn

Tiếp đoàn chúng tôi, Giám đốc ngân hàng thị xã (lúc đó chưa có sự hiện diện của bất kỳ Ngân hàng Thương

mại nào trên địa bàn) bê ra một cặp giấy căng đầy, lưu hồ sơ vay vốn của khách hàng. Chợt thấy, tôi liền có lời ngợi ca “tốt

Những kỷ niệm không quên...

► NGUYỄN QUỐC HUY

Nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ -
Nguyên Ủy viên HĐQT NHPVNNg và NHCSXH



Đồng chí Nguyễn Quốc Huy (đứng) tham gia ý kiến tại phiên họp thường kỳ HĐQT

NHỚ LẠI NHỮNG NGÀY ĐẦU MỚI THÀNH LẬP

Sau một thời gian phát triển kinh tế thị trường, sự phân hóa giàu - nghèo ở nước ta đã tăng lên rất nhanh và trở thành nhân tố đe dọa sự ổn định chính trị và sự phát triển của đất nước. Tuy nhiên, giải quyết mối quan hệ giàu nghèo không thể bằng cách hạn chế làm giàu mà phải hỗ trợ cho người nghèo để họ tự vươn lên. Thực tiễn cũng cho thấy hình thức hỗ trợ giảm nghèo có hiệu quả nhất là cho vay vốn có thu hồi, kể cả cho vay với lãi suất ưu đãi, thậm chí chỉ thu hồi lại một phần vốn đã cho vay. Năm 1995, Chính phủ đã cho phép thành lập Ngân hàng Phục vụ người nghèo (NHPVNNg) để thực hiện loại hình tín dụng này.

Chỉ mấy năm sau khi thành lập, NHPVNNg đã phát triển với tốc độ rất cao. Rồi Luật các tổ chức tín dụng năm 1997 được ban hành. Khoản 3, Điều 4 của Luật quy định: “Phát triển các ngân hàng chính sách hoạt động không vì mục đích lợi nhuận phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác nhằm thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước”. Để triển khai thực hiện Luật, Chính phủ đã cho thành lập Tổ Chuyên gia liên ngành gồm một số Thứ trưởng và cán bộ cấp vụ của các Bộ, ngành liên quan có nhiệm vụ xây dựng cơ chế hoạt động và mô hình tổ chức quản lý loại hình tín dụng chính sách.

Tổ Chuyên gia liên ngành được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Thủ tướng Thường trực



Nguyễn Tấn Dũng (nay là Thủ tướng Chính phủ), tôi - Nguyễn Quốc Huy - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ được cử làm Tổ trưởng và anh Hoàng Nghĩa Tứ - Chuyên viên cao cấp Văn phòng Chính phủ phụ trách nhóm biên tập. Trong Tổ Chuyên gia liên ngành có đại diện của các Bộ khác nhau, đại diện cho các mối quan tâm khác nhau nên chúng tôi phải thảo luận rất nhiều để đạt được sự đồng thuận, tìm được tiếng nói chung trong việc giúp đỡ cho người nghèo được nhiều nhất. Bởi nghèo đói sẽ dẫn đến bất ổn chính trị và khi chính trị - xã hội không ổn định thì kinh tế cũng không thể phát triển được! Đối với những vấn đề mà các thành viên của Tổ Chuyên gia liên ngành không thể nhất trí được với nhau, chúng tôi đều báo cáo xin ý kiến quyết định của Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Trong quá trình xây dựng Đề án, chúng tôi được thừa hưởng những kinh nghiệm phong phú của nước ta về các phương thức quản lý khác nhau đối với tín dụng xóa đói, giảm nghèo. Trong những năm 1986 - 1992, Nhà nước đã giao nhiệm vụ cho các Ngân hàng Thương mại quốc doanh, cho các tổ chức kinh tế và dân cư thuộc vùng núi cao, hải đảo, vùng đồng bào Khơme sống tập trung vay vốn với lãi suất ưu đãi. Năm 1993, thành lập Quỹ cho vay ưu đãi hộ nghèo và đến năm 1995, thành lập NHPVNNg nằm trong hệ thống NHNo&PTNT. Chúng tôi cũng nghiên cứu những mô hình tương tự của các nước và đã chắt lọc các kinh nghiệm quý báu của thế giới để vận dụng sát với thực tiễn để khai thác tối đa lợi thế của hệ thống chính trị nước ta.

Khi thảo luận về các đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước, bên cạnh những thành viên của Tổ Chuyên gia liên ngành đề nghị mở rộng thêm số đối tượng mới thì cũng có những thành viên yêu cầu giữ nguyên hoặc thu hẹp bớt. Trong dự thảo trình Chính phủ, chúng tôi chỉ kể ra những đối tượng đang được hưởng chính sách ưu đãi theo các văn bản hiện hành của Nhà nước; đồng thời, soạn thêm một khoản đề nghị: “Các đối tượng khác khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ”. Vì thế, mặc dù trong những năm vừa qua, đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi đã thay đổi khá nhiều nhưng vẫn phù hợp với những quy định trong Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 4/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trước đây, việc tranh thủ nguồn vốn ngân sách địa phương cho tín dụng xóa đói, giảm nghèo

cũng đã được đặt ra, nhưng vì số vốn đó cũng được ngân hàng cho vay theo cơ chế chung, nên đã không khuyến khích sự đóng góp của các địa phương. Khi xây dựng cơ chế mới, chúng tôi đã đề xuất thay hình thức “đóng góp” bằng hình thức “ủy thác”, tức là khi địa phương tiết kiệm được ngân sách thì ủy thác cho ngân hàng cho vay theo cơ chế ưu đãi riêng của địa phương. Lúc đầu, cũng có thành viên Tổ Chuyên gia liên ngành không đồng tình với quan điểm này vì lo ngại phá vỡ mất sự thống nhất của cơ chế chung. Nhưng dần dần chúng tôi cũng thống nhất được với nhau, bởi mục tiêu cuối cùng và quan trọng nhất của cơ chế, chính sách là huy động được nhiều nguồn vốn nhất cho công cuộc xóa đói, giảm nghèo. Thực tế những năm vừa qua đã cho thấy cách thức huy động vốn mới này không những đã khuyến khích các địa phương có điều kiện mà ngay cả các địa phương còn khó khăn cũng cố gắng tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách để bổ sung thêm nguồn vốn tín dụng xóa đói, giảm nghèo.

Việc đặt tên cho tổ chức ngân hàng mới cũng là một kỷ niệm đáng nhớ. Trong bản dự thảo ban đầu, chúng tôi vẫn giữ lại tên cũ là NHPVNNg và đưa ra xin ý kiến trong các cuộc Hội nghị được tổ chức tại 5 vùng trong cả nước. Trong các cuộc họp ở vùng Đông và Tây Nam Bộ, nhiều đại biểu tha thiết đề nghị thay tên cũ vì cho rằng dân Nam Bộ rất “kỵ” với chữ nghèo. Họ kể rằng, cứ đến dịp đầu năm mới, NHPVNNg tặng lịch cho các hộ nghèo, nhưng bị các hộ từ chối vì họ không muốn treo “cái nghèo” trong nhà mình. Tôi cũng được nghe anh em kể câu chuyện vui về chuyến công tác vào miền Tây của anh Phạm Văn Thực và anh Hoàng Nghĩa Tứ (cán bộ của Tổ Chuyên gia tư vấn NHPVNNg). Trên đường công tác, các anh ghé lại một quán ăn bên đường. Các anh vừa ngồi vào bàn thì chị chủ quán đến gần lễ phép nói: “Năm mới, các chú đã đến rồi thì con mời các chú dùng bữa, lần sau xin các chú đi quán khác”. Hai anh rất ngạc nhiên, không hiểu vì sao. Lúc về đến nhà mới nghĩ ra, trên áo của các anh mặc lúc đó có in tên của NHPVNNg (!) Người ta sợ khách mang “cái nghèo” đến nhà hàng!

Trong cuộc họp Thường trực Chính phủ để nghe Tổ Chuyên gia liên ngành trình bày dự thảo văn bản cuối cùng, Thường trực Chính phủ đã đồng ý với đề xuất của chúng tôi đặt tên cho tổ chức mới là *Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH)*. Lúc

đầu, Thủ tướng Phan Văn Khải cũng muốn giữ lại tên cũ vì nó chỉ rõ mục đích của ngân hàng là phục vụ cho người nghèo và nó cũng đã được thế giới biết đến. Tuy nhiên, sau khi nghe Tổ Chuyên gia liên ngành giải trình về ý nghĩa của tên gọi mới, và chúng tôi cũng không quên nhắc lại nguyện vọng của các cán bộ ngân hàng và của cả những người nghèo, cuối cùng, Thủ tướng cũng chấp nhận đề xuất của chúng tôi.

Việc xác lập mô hình hoạt động và phương thức quản lý của ngân hàng mới nhanh chóng nhận được sự tán đồng của nhiều người, bởi vì, trước khi đi đến mô hình NHCSXH, suốt 15 năm, kể từ năm 1986, thực hiện chính sách tín dụng xóa đói, giảm nghèo, chúng ta đã từng thử nghiệm hầu hết các phương thức quản lý khác nhau, đã rút ra được những bài học thành công và thất bại. Để kịp thời thích ứng với những thay đổi trong tương lai, Nghị định của Chính phủ đã quy định phương thức cho vay theo hướng đa dạng: *NHCSXH trực tiếp cho vay hoặc ủy thác cho các tổ chức tín dụng hoặc ủy thác cho các đoàn thể chính trị - xã hội*. Quy định này đã cho phép NHCSXH, sau khi phát hiện những khiếm khuyết của phương thức ủy thác toàn phần cho NHNo&PTNT, đã chuyển hướng kịp thời sang ủy thác từng phần cho các tổ chức chính trị - xã hội. Tư tưởng về một cơ chế mở, linh hoạt đề ra trong Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ cũng đã giúp anh chị em NHCSXH sau này đã sáng tạo ra Điểm giao dịch tại xã, hoàn thiện thêm một bước phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội, đưa hoạt động của ngân hàng về tận cơ sở xã, phường.

Việc ai làm Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) của NHCSXH cũng được đặt ra trong quá trình thảo luận xây dựng Đề án. NHPVNNg trước đây nằm trong NHNo&PTNT, do một Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước làm Chủ tịch, nay đã được tách ra và trở thành một ngân hàng riêng, phạm vi hoạt động rất rộng và có các mối quan hệ ràng buộc với nhiều cấp, nhiều ngành, nên người đứng đầu cần có vị trí cao hơn. Qua nhiều lần thảo luận, Tổ Chuyên gia liên ngành thống nhất đề xuất với Chính phủ cử một Bộ trưởng (hoặc là Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà nước) làm Chủ tịch HĐQT. Và Chính phủ đã chọn phương án Thống đốc Ngân hàng Nhà nước kiêm nhiệm Chủ tịch HĐQT NHCSXH.

Có được cơ chế, chính sách rồi, nhưng việc tổ chức thực hiện quả thật khó khăn, gian khổ. Nói NHCSXH tách ra từ NHNo&PTNT, nhưng thực tế,

ngân hàng này phải xây dựng lại từ đầu. Thiếu cán bộ và thiếu cả phương tiện làm việc. Rất may, những anh chị em đến với NHCSXH phần lớn là những người đã gắn bó nhiều năm với NHPVNNg, là những người rất tâm huyết với công cuộc xóa đói, giảm nghèo. Các Bộ, ngành và các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội đã tạo mọi điều kiện để ngân hàng đi vào hoạt động, họ cử cán bộ vào Ban đại diện HĐQT và cả những cán bộ sang giúp điều hành công việc của ngân hàng. Nhiều nơi đã bố trí chỗ làm việc và cung cấp phương tiện hoạt động cho NHCSXH. Một không khí say sưa, phấn khởi và khẩn trương theo khẩu hiệu “vừa chạy vừa xếp hàng” đã bao trùm lên cả hệ thống NHCSXH từ Trung ương đến địa phương.

Trong những ngày đầu khó khăn đó, NHCSXH đã nhận được sự quan tâm, chăm sóc tận tình của Thủ tướng Phan Văn Khải và Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Tấn Dũng. Trong một lần gặp mặt thân mật anh chị em cán bộ NHCSXH, Thủ tướng đã nói vui: “Mấy đứa làm việc cho NHCSXH, cho người nghèo là tích đức cho con cháu đó!”. Ngày 11/3/2003 tại Hà Nội, NHCSXH làm Lễ khai trương hoạt động, Thủ tướng Phan Văn Khải đã có mặt, cắt băng khai trương. Và đúng một tuần sau, ngày 18/3/2003, Thủ tướng đã ký Chỉ thị số 05/2003/CT-TTg yêu cầu các ngành, các cấp bảo đảm mọi điều kiện thuận lợi cho NHCSXH hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Sau một năm hoạt động, NHCSXH đã có báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ. Thủ tướng Phan Văn Khải đọc rất kỹ bản báo cáo, dùng bút mực đỏ gạch chân nhiều đoạn và phê chi chít bên lề. Thủ tướng cho gọi tôi đến và bảo: “Anh nghe mấy đứa báo cáo NHCSXH vừa tách khỏi NHNo&PTNT, còn thiếu thốn nhiều thứ quá, chưa có cả nơi làm việc. Quốc Huy bàn với các Bộ xem có cách gì giúp NHCSXH”. Rồi đột nhiên, Thủ tướng hỏi: “Muốn xây dựng được hệ thống trụ sở cho NHCSXH tương đối hoàn chỉnh thì mất khoảng bao lâu?” Tôi đã thưa với Thủ tướng, hệ thống Kho bạc Nhà nước và Tổng cục Thuế phải xây dựng mất từ 10 đến 15 năm, NHCSXH chắc cũng không ít hơn. Thủ tướng trầm ngâm một lúc rồi hỏi tiếp: “Có cách gì nhanh hơn không?” Và sau đó chưa đầy một tháng, ngày 16/3/2004, Thủ tướng đã ký Chỉ thị số 09/2004/CT-TTg. Chỉ thị 09 đã thể hiện sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng và đã tạo bước ngoặt trong việc hình thành hệ thống cơ sở vật chất cho NHCSXH.

Cho tới hôm nay, sau 10 năm hoạt động, NHCSXH đã làm đúng các yêu cầu do Chính phủ đề ra ngay từ ngày đầu thành lập và ngân hàng cũng đã tạo lập được chỗ đứng vững chắc trong nền kinh tế nước ta và trong lòng những người nghèo.

...VÀ NHỮNG CHUYẾN ĐI KIỂM TRA Ở CƠ SỞ

Trong thời gian tham gia HĐQT NHPVNNg và NHCSXH, tôi đã cố gắng hoàn thành chương trình kiểm tra hằng năm của HĐQT. Tôi vẫn nghĩ mình đi kiểm tra không phải là để “vạch lá tìm sâu”, để phê bình người này hay kỷ luật người kia mà điều cốt yếu là để động viên anh em cấp dưới, giúp họ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thu thập kinh nghiệm để đóng góp cùng HĐQT có những quyết sách sát đúng hơn. Việc các thành viên HĐQT là lãnh đạo của các Bộ, các ngành và của các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương có mặt tại cơ sở sẽ

động viên, khích lệ các thành viên Ban đại diện HĐQT các cấp và các cán bộ địa phương trong công tác xóa đói, giảm nghèo và trong hoạt động của NHCSXH.

Công việc của Văn phòng Chính phủ không cho phép tôi vắng mặt lâu ngày, vì thế tôi thường đi kiểm tra vào dịp cuối tuần. Để bảo đảm chất lượng của các cuộc kiểm tra trong điều kiện thời gian hạn hẹp, tôi đã bàn với bộ phận điều hành của NHCSXH cử cán bộ nghiệp vụ đi kiểm tra trước. Tôi nghiên cứu kỹ các dự thảo kết luận của bộ phận chuyên môn và dành phần lớn thời gian xuống xã, gặp gỡ hộ nghèo. Khi kết thúc chuyến đi, chúng tôi họp để công bố kết quả kiểm tra và chỉ đạo những việc cần triển khai tiếp. Cách làm việc này đã tỏ ra là có hiệu quả, được anh em trong bộ phận điều hành của ngân hàng tán đồng.

Tôi xin kể về một số chuyến đi kiểm tra tại các địa phương. Ở đó, tôi đã gặp nhiều người, thấy và



Tác giả (thứ hai từ trái qua) trong một buổi kiểm tra vốn vay tại cơ sở

nghe nhiều chuyện, và tất cả đã để lại trong tôi rất nhiều điều suy ngẫm.

Một, lần đi kiểm tra công tác cho vay hộ nghèo tại tỉnh Lai Châu (lúc đó chưa tách riêng tỉnh Điện Biên), chúng tôi về bản Huổi Lới (vì lâu ngày nên có thể tôi nhớ không chính xác), cách TP. Điện Biên chưa đầy 10 cây số về phía Đông Bắc. Bản nằm trên sườn núi dốc, nhìn thì gần nhưng leo và mò hồi mới lên đến nơi. Trong bản ngày đó có 21 hộ dân thì có đến 19 hộ nghèo. Chúng tôi ghé thăm những căn nhà sàn của bà con người dân tộc thiểu số, sàn và vách đều được làm bằng tre, nửa nhưng đã lâu ngày, bị hư hỏng nên trông hơi trông hoác. Chúng tôi lục lọi khắp nhà tìm lương thực nhưng cũng chỉ thấy có mấy củ sắn nằm chổng chơ cạnh bếp. Tôi hỏi chị chủ nhà về chồng, con, chị cho biết, chồng và hai con của chị đã vào rừng từ sớm để kiếm thứ gì đưa ra chợ bán lấy tiền mua gạo. Các hộ ở đây có ít đất canh tác nên lương thực chỉ đủ ăn bốn, năm tháng trong một năm.

Nghe tin có cán bộ ngân hàng về bản, rất đông bà con kéo đến nhà Trưởng bản gặp chúng tôi. Một cuộc họp bất thường của dân bản Huổi Lới với cán bộ NHPVNNg được tổ chức ngay tại nhà Trưởng bản. Sau khi làm việc xong, bà con Huổi Lới chiêu đãi chúng tôi rượu trắng với bữa trưa độc một món thịt lợn luộc. Một chị nói tiếng kinh rất sôi, ngồi cạnh gặp mời tôi một miếng thịt lợn to tướng. Tôi vừa đưa lên miệng nhai thì nghe một tiếng “cộc”. Răng bị đau buốt, nhưng tôi vẫn cố nhai và cuối cùng tôi cũng nhả ra được một viên bi sắt. Chị phụ nữ ngồi cạnh tôi cười và giải thích đó là đạn súng săn, dân bản nuôi lợn thả rông trong rừng, khi nào muốn ăn thịt thì mang súng ra bắn. Tôi khen chị giỏi tiếng kinh, chị cho biết, chị là người dưới xuôi lên đây làm công nhân cầu đường, rồi chị yêu người con trai của bản Huổi Lới và ở lại đây luôn. Chị kể cho tôi nghe về hoàn cảnh gia đình của chị, rồi chị nói: “Huổi Lới nghèo lắm, có lẽ nghèo nhất nước, nhưng chị đã sống ở đây lâu và quen rồi, chị không muốn đi đâu nữa”.

Hai, đầu năm 2000, trong đợt kiểm tra cho vay hộ nghèo tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, chúng tôi vào thăm một hộ nghèo đang vay tiền của NHPVNNg. Chị chủ nhà khoảng ngoài 50 tuổi, có 3 đứa con trai to khỏe, khoảng từ 18 đến 25 tuổi. Trong nhà chỉ có độc một chiếc giường ọp ẹp, thế mà tối tối 3 đứa con leo lên đó ngủ, còn người mẹ nằm trên chiếc võng buộc giữa hai cột nhà. Mái nhà ở phía trên chiếc võng của người

mẹ bị dột một mảng to tướng, nhìn thấy cả bầu trời. Để tránh mưa, chủ nhà đã căng một tấm nilông phía trên võng. Trong nhà không có một thứ gì đáng giá, tủ cũng không mà bàn ghế cũng không, chỉ có mấy bộ quần áo cũ vắt trên đầu giường.

Hộ này đã vay của NHPVNNg 3 triệu đồng để nuôi lợn, nhưng đã quá hạn hơn hai năm nay. Người ta xếp họ vào diện khách hàng “chây ỳ”. Qua tìm hiểu, chúng tôi được biết, trước đó mấy năm, chồng chị bị ngã bệnh, gia đình phải bán lợn và sau đó là “cắm” ruộng để lấy tiền thuốc thang cho anh. Nhưng anh cũng không qua khỏi. Rồi anh mất đi, để lại cho vợ con một món nợ ngân hàng 3 triệu đồng và không còn đất để canh tác. Chúng tôi đã bàn với gia đình về một phương án hỗ trợ để gia đình có thể vượt qua giai đoạn khó khăn này: Ngân hàng sẽ gia hạn nợ cũ và tiếp tục cho vay mới để gia đình chuộc lại đất; cơ quan khuyến nông của huyện cùng chính quyền và Hội Phụ nữ xã sẽ giúp gia đình về cách làm ăn, khi nào có thu nhập sẽ trả nợ ngân hàng. Nhưng thật bất ngờ, gia đình đã từ chối đề xuất của chúng tôi. Họ nói họ sợ mắc nợ không trả được. Họ đề nghị ngân hàng cho các hộ giàu vay và họ sẽ đi làm thuê cho các hộ đó. Tôi hỏi 3 cháu đi làm thuê kiếm được bao nhiêu tiền mỗi ngày. Chúng tôi cho biết, buổi sáng 3 đứa ra ngoài lộ đứng, có ai thuê thì đi làm, mỗi ngày, mỗi đứa kiếm được khoảng 20 nghìn đến 30 nghìn đồng. Với số tiền đó, chúng tôi đưa cho mẹ một nửa, còn một nửa chúng tôi giữ lại, chờ đến tối, cả ba đứa kéo nhau ra quán làm mấy “xì rượu” rồi về ngủ.

Ba, hôm đi kiểm tra chi nhánh TP. Cần Thơ, chúng tôi đã vào thăm một hộ nghèo còn nợ quá hạn của ngân hàng. Hộ này có vay của NHPVNNg 500 nghìn đồng ngay từ lúc ngân hàng mới thành lập, sau đó đã trả được 300 nghìn đồng và còn nợ lại 200 nghìn đồng. Vì còn nợ quá hạn nên hộ này không được ngân hàng cho vay nữa. Tôi hỏi chị chủ nhà, nếu có tiền thì chị sẽ làm gì, chị nói nếu có 3 đến 5 triệu đồng, chị sẽ mở quán bán hàng, ở nơi thị tứ này, chị có thể kiếm được tiền. Các cán bộ địa phương cùng đi trong Đoàn của chúng tôi cũng đều xác nhận những điều chị chủ nhà vừa nói. Khi Đoàn kiểm tra ra về đến ngoài lộ, tôi nói người lái xe dừng lại, rồi cùng anh cán bộ chi nhánh TP. Cần Thơ và chị Hội trưởng Hội Phụ nữ xã quay lại tìm chị chủ nhà. Tôi rút trong ví ra 200 nghìn đồng đưa cho chị và dặn chị trả nợ cho ngân hàng để được



vay tiếp và tôi cũng đề nghị Hội Phụ nữ xã theo dõi, giúp đỡ gia đình chị.

Chuyện xảy ra cũng đã được 10 năm và tôi cũng đã quên. Nhưng đến đầu năm 2012 vừa rồi, tình cờ gặp lại anh cán bộ chi nhánh TP. Cần Thơ năm nọ, anh đã nhắc tới câu chuyện cũ và nói: “Hôm đó, anh Huy không rầy la chúng tôi vì anh biết chúng tôi làm đúng quy định, nhưng việc anh đưa cho chị chủ nhà 200 nghìn đồng làm chúng tôi suy nghĩ nhiều lắm. Đúng là chúng tôi có phần hơi máy móc, nếu như hết lòng với người nghèo thì chắc thế nào cũng tìm ra cách giúp đỡ họ”. Thực ra, khi đó, tôi cũng chỉ có mỗi một suy nghĩ là cố tìm cách nào đó để “gỡ bí” cho anh em cấp dưới mà thôi.

Bốn, lần lên cao nguyên đá Hà Giang, Đoàn chúng tôi đã đi xuyên qua 4 huyện Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc. Nghe nói gần đây cao nguyên đá Hà Giang đã được thế giới công nhận là “Công viên địa chất toàn cầu”, bà con trên đó mừng lắm! Nhắc đến cao nguyên đá Hà Giang, người ta thường nghĩ tới một *điểm đến du lịch* trữ tình, đầy hấp dẫn và đáng được thưởng ngoạn. Nhưng với tôi, chuyến đi lần đó đã để lại nhiều tâm tư, trăn trở. Đến xã Lũng Cú của huyện Đồng Văn, nơi địa đầu của Tổ quốc, có cột cờ lịch sử trên đỉnh núi Rồng, chúng tôi vào thăm các hộ nghèo tham gia chương trình cho vay nuôi bò của NHCSXH. Ở đây, chúng tôi đã gặp lại cái nghịch cảnh của thời bao cấp gần 20 năm trước, khi người dân trong các thành phố nuôi lợn để cải thiện đời sống. Ngày đó, người ta lo lợn ốm hơn là lo con ốm. Giờ đây, ở vùng đất “nổi tiếng” này, người ta cũng chăm lo cho con bò hơn cả con người: Chuồng bò được làm rất chắc chắn, ấm vào mùa đông và mát về mùa hè, sàn chuồng có nơi được lát bằng gỗ và được quét dọn sạch sẽ; còn nhà ở cho người thì tường toàng, nền đất mấp mô, nứt nẻ, gà và lợn cùng đào bới tro than bên bếp, dây buộc ngô bắp chẳng khắp nhà và người nằm ngủ lẫn giữa các đống cỏ khô và rơm rạ.

Đến Mèo Vạc, chúng tôi lên núi thăm các hộ nghèo của đồng bào dân tộc Mông. Tôi cũng không rõ, vì sao và từ khi nào người Mông lại có thói quen chọn đất làm nhà ở những nơi cao chót vót với những điều kiện sống hết sức khó khăn như vậy. Từ nhà ở trên núi cao, bà con người Mông phải đi bộ hàng giờ mới xuống tới suối để gội nước đưa về dùng. Không biết có phải vì thế mà người ở đây ít tắm, nghe nói, hàng tuần, có khi hàng tháng người ta mới tắm một lần.

Chúng tôi để xe ô tô lại thị trấn Mèo Vạc rồi đi xe máy men theo con đường núi hẹp, gồ ghề để về bản của người Mông. Hai bên đường, dù ở vách núi hay trên mặt đồi, đầu đầu cũng đá, toàn một màu đen xám ngắt, ở giữa những hốc đá nhỏ là những khóm ngô đã lụi tàn vì đã qua mùa thu hoạch. Xe máy của chúng tôi cứ nhảy tâng tâng, tôi phải ôm chặt người lái để khỏi rơi xuống xe. Khoảng hơn một giờ sau, chúng tôi đã có mặt dưới chân một ngọn núi cao. Cả Đoàn chỉ có anh Giám đốc NHCSXH huyện Mèo Vạc và tôi là có giày mềm, nên có thể tiếp tục leo bộ, còn những người khác phải nghỉ lại dưới chân núi. Leo đến mỏi rời cả chân, chúng tôi mới đến được một bản của người Mông sống giữa lưng chừng núi. Chúng tôi ghé thăm một gia đình vừa được vay vốn của ngân hàng để nuôi bò. Ở nhà lúc đó có 1 cụ già và 5 đứa trẻ. Bố mẹ của những đứa trẻ đang vào rừng chặt cây về dựng chuồng bò.

Hôm đó là vào khoảng cuối thu, vùng núi đá này đã khá lạnh, ấy vậy mà trong 5 đứa trẻ chỉ có đứa con gái lớn khoảng 13 tuổi là có chiếc quần đùi và tấm áo rách tả tơi. Ba đứa em kế đó, một đứa mặc áo còn hai đứa trần truồng. Mối của những đứa trẻ thâm tím, nhưng điều kỳ lạ là chúng chẳng hề cảm thấy rét run vì lạnh. Bà cụ già đang bế đứa cháu út trong tay. Tôi không thể tin nổi vào mắt mình, khi bà cụ cho biết cháu bé đã hai tuổi. Nó như một đứa bé mới sinh, đầu to, chân tay khẳng khiu, mắt đờ đẫn, nằm bất động trong đôi tay gầy guộc của bà. Tôi không biết các bác sỹ sẽ bảo cháu bé suy dinh dưỡng ở cấp độ mấy, nhưng hình ảnh hai bà cháu người Mông gặp hôm đó giữa cao nguyên đá Hà Giang cứ ám ảnh mãi trong tâm trí tôi.

Năm, Mường Lát là huyện nghèo và xa nhất của tỉnh Thanh Hóa. Đường từ TP. Thanh Hóa lên tới Mường Lát xa hơn ra Hà Nội và tất nhiên cũng khó đi hơn nhiều. Ngày đó, tôi nghe nói còn nhiều hộ đồng bào Mông ở Mường Lát chưa được vay vốn của NHCSXH và tôi quyết định đến tận nơi để kiểm tra. Đường núi quanh co, gập ghềnh, nhiều đoạn phải đi trong mây mù dày đặc, nhưng đi mãi rồi chúng tôi cũng đến. Chúng tôi dành phần lớn thời gian vào thăm các bản làng, đến từng hộ, gặp gỡ cán bộ xã, các hội, đoàn thể và các Đồn biên phòng.

Đến đây, chúng tôi mới biết người ta chia người Mông ở Mường Lát thành hai nhóm, một nhóm gồm những người Mông “bản địa”, tức là đã sống ở đây nhiều đời, đã có hộ khẩu thường trú và nhóm kia

gồm những người Mông di cư từ các tỉnh phía Bắc vào khoảng 10, 15 năm trở lại. Để tìm một cuộc sống đỡ khó khăn hơn, người Mông từ vùng núi phía Bắc đi dần xuống phía Nam. Lúc đầu họ đi từng nhóm nhỏ gồm những người khỏe mạnh, họ sống trong rừng sâu của Mường Lát, đốt rừng làm nương rẫy. Khi những người đi trước đã làm được nhà ở và có đất canh tác thì họ mới đưa cả gia đình vào. Nhưng nếu cuộc sống không được bảo đảm, họ lại tiếp tục ra đi.

Nhiều gia đình người Mông từ các tỉnh phía Bắc di cư vào Mường Lát tuy đã được 7, 8 năm, thậm chí là hơn 10 năm, nhưng chưa có hộ khẩu, họ có thể ra đi bất cứ lúc nào, xã cũng không quản lý được. Ở đây, chúng tôi cũng phát hiện thêm một điều: Bộ đội biên phòng hiểu rõ tình hình của những hộ dân di cư tự do hơn ai hết. Được sự đồng ý của Tổng Giám đốc NHCSXH, ngay trong chuyến đi này, chi nhánh tỉnh Thanh Hóa đã ký “cam kết tay ba” với chính quyền xã và Bộ đội biên phòng. Trong đó quy định: Bộ đội biên phòng cung cấp danh sách các hộ đồng bào Mông đã ổn định cuộc sống ở Mường Lát; chính quyền xã điều tra, xác định những hộ nghèo theo tiêu chí chung của Chính phủ và chỉ đạo các hội, đoàn thể thành lập Tổ tiết kiệm và vay vốn; còn NHCSXH, căn cứ danh sách các hộ nghèo đã ổn định cuộc sống ở Mường Lát do xã và bộ đội biên phòng cung cấp để cho vay vốn.

Qua kiểm tra tại cơ sở, chúng tôi cũng nhận ra một thực tế là cán bộ NHCSXH không biết nói tiếng dân tộc nên đã hạn chế khả năng tiếp cận và giúp đỡ đồng bào dân tộc nghèo. Tôi còn nhớ ngay trong chuyến đi đó, Tổng Giám đốc NHCSXH đã quyết định bổ sung cho NHCSXH huyện Mường Lát một chỉ tiêu biên chế để tuyển dụng cán bộ người dân tộc Mông đưa đi đào tạo về nghiệp vụ chuyên môn.

Sáu, năm 2003, từ những thông tin trong hoạt động quảng cáo của ngành du lịch, tôi được biết ở trong vùng lõi của Vườn Quốc gia Pù Mát, tỉnh Nghệ An còn có hàng trăm hộ dân nghèo thuộc tộc người Đan Lai chưa được vay vốn của NHCSXH. Tôi đã quyết định vào tận nơi để kiểm tra và bàn với anh em tìm cách giải quyết. Lần đầu tiên trong đời, tôi được đi trên chiếc thuyền gỗ bé nhỏ lạng lách giữa các triền đá lộ nhô trên dòng sông Giăng mùa nước cạn. Chúng tôi vượt qua vô số thác ghềnh của dòng sông để vào vùng lõi của Vườn Quốc gia Pù Mát. Khoảng 2 giờ sau, chúng tôi đã có mặt ở bản Cò Phạt. Giám đốc NHCSXH huyện Con

Công cho biết các hộ dân Đan Lai ở trong bản này không có nhu cầu vay vốn nên ngân hàng không thể cho vay được.

Chúng tôi tổ chức một cuộc gặp với dân bản Cò Phạt ngay tại nhà của Trưởng bản, có cả Chủ tịch UBND xã, Hội trưởng Hội Phụ nữ xã Môn Sơn và Đoàn biên phòng 555 tham dự. Thật bất ngờ và cũng thật cảm động, cuộc gặp gỡ biến thành cuộc họp của dân bản Cò Phạt, mọi người sôi nổi bàn tính chuyện làm ăn và xin vay vốn của ngân hàng. Sau cuộc họp đó, UBND và Hội Phụ nữ xã Môn Sơn cùng Đoàn biên phòng và NHCSXH huyện Con Công đã cử cán bộ vào vận động và giúp đỡ các hộ nghèo của 3 bản Cò Phạt, Khe Cờn và Búng tổ chức lại sản xuất và vay vốn của ngân hàng. Và NHCSXH đã đến được với người nghèo Đan Lai trong rừng sâu Pù Mát.

Trong những năm tháng công tác của mình, tôi đã đặt chân tới hầu khắp những vùng đất nghèo khó trong cả nước. Từ những chuyến đi về cơ sở, từ những cuộc tiếp xúc với cán bộ địa phương và những người nghèo, tôi đã nhận ra rằng: *Sự giàu có ở mỗi vùng miền có thể khác nhau, nhưng cái nghèo thì ở đâu cũng vậy: Chẳng có một thứ gì, nhà chẳng bao giờ phải khóa cửa. Và ở đâu cũng có người nghèo. Vùng đất Tây Nguyên và Tây Nam Bộ nghèo nhưng không khó, còn vùng núi phía Bắc và vùng núi miền Trung vừa nghèo lại vừa khó. Những nơi gần bó nhất với Cách mạng vẫn là những nơi nghèo nhất nước; những người sống ở đó chủ yếu là người dân tộc thiểu số. Dân ta còn nghèo lắm, nhưng những số liệu thống kê hàng năm về số hộ thoát nghèo có thể cung cấp cái nhìn sai lệch về thực trạng nghèo đói của dân ta. Số hộ đó chỉ mới vượt qua được chuẩn nghèo do Nhà nước đặt ra trong từng thời kỳ kế hoạch, chứ chưa phải đã thoát khỏi cái nghèo. Chỉ một số rất ít trong số các hộ đó là thực sự thoát được nghèo, có cuộc sống ổn định.*

Giờ đây, tuy đã nghỉ hưu nhưng mỗi lần nhắc tới những người nghèo mà tôi đã gặp ở Huổi Lới (Điện Biên), Mường Tè (Lai Châu), Mèo Vạc (Hà Giang), Sốp Cộp (Sơn La), Mường Lát (Thanh Hóa), Pù Mát (Nghệ An), Trà My (Quảng Nam), Bác Ái (Ninh Thuận), Kon Plông (Kon Tum), Mỹ Tú (Sóc Trăng), Hồng Ngự (Đồng Tháp),... trong lòng tôi vẫn chưa hết băn khoăn, day dứt và tôi vẫn tự hỏi: Sinh ra cũng một kiếp người như mỗi chúng ta mà sao họ lại phải chịu nhiều điều bất hạnh và thiệt thòi đến thế! □



Nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng tại NHCSXH tỉnh Sóc Trăng:

Thành công bước đầu và kế hoạch tương lai

GIÚP NGƯỜI NGHÈO THÁO GỠ KHÓ KHĂN

Trong không khí ấm áp của những ngày Tết đến, Xuân về chúng tôi có dịp thăm quan mô hình nuôi cá rô đồng của ông Lâm Phích, ngụ ấp Khoang Tang, thị trấn Long Phú (Long Phú), đây là hộ điển hình trong việc sử dụng vốn của NHCSXH đúng mục đích. Qua trao đổi được biết, trước đây, mấy công đất vườn ở phía sau nhà ông Phích chủ yếu trồng những loại cây không đem lại hiệu quả kinh tế cao, nên ông quyết định phá vườn đào ao nuôi cá. Lúc đầu, gia đình ông chủ yếu thả nuôi cá sặc rằn, ếch... do môi trường nuôi không thích hợp và thị trường tiêu thụ không ổn định nên thường thua lỗ. Được sự hỗ trợ vốn vay từ NHCSXH huyện Long Phú, ông Phích mạnh dạn đầu tư mô hình nuôi cá rô và bước đầu đã mang lại hiệu quả kinh tế cao. Qua quá trình đúc kết kinh nghiệm thực tiễn trong vụ nuôi đầu cộng với việc xem báo, nghe đài học hỏi thêm nhiều kiến thức mới áp dụng vào sản xuất nên trong vụ nuôi gần đây cá lớn nhanh và phát triển, sau khi trừ chi phí ông còn lãi 14 triệu đồng. Nhờ chịu khó làm ăn và tiết kiệm, đến nay gia đình đã thoát nghèo bền vững. Cũng như ông Phích, gia đình chị Lý Thị Vàng, ngụ tại ấp Tân Qui A, xã Tân Hưng trước kia cũng rất khó khăn, từ khi được NHCSXH huyện Long Phú cho vay 10 triệu đồng để sản xuất, gia đình chị Vàng đã mạnh dạn đầu tư vào mô hình chăn

nuôi lợn kết hợp trồng các loại cây màu và cây ăn trái cho thu nhập vài chục triệu đồng/năm. Hiện, gia đình chị đã chuộc được đất và mua thêm 2 công ruộng, đồng thời còn mua sắm nhiều tiện nghi sinh hoạt trong gia đình.

Rời huyện Long Phú, chúng tôi đến thăm xã nông thôn mới Phú Tân thuộc huyện Châu Thành. Những ngày này, người xe xuôi ngược làm cho không khí đón xuân mới ở huyện lúa này thêm phần sôi động. Phấn khởi vì có nhà mới để ở, vợ chồng anh Lâm Quốc Huy tâm sự: “Tết này mình được ở trong ngôi nhà mới rồi, chỉ lo phát triển kinh tế tăng thu nhập để được vui xuân, đón tết thôi”. Vậy là, nhờ Chương trình 167, nhiều hộ nghèo ở Phước Quới và xã Phú Tân có nhà mới khang trang. Với phương châm “Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để làm nhà ở”, mỗi hộ gia đình được hỗ trợ 8,4 triệu đồng từ nguồn vốn của Nhà nước và được vay ưu đãi từ NHCSXH 8 triệu đồng để làm nhà ở.

Nói về kết quả hoạt động của NHCSXH tỉnh Sóc Trăng, đồng chí Quách Việt Tùng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhận xét: “Qua kết quả hoạt động hằng năm cho thấy, NHCSXH đã đầu tư vốn đúng đối tượng thụ hưởng và đạt được những hiệu quả kinh tế - xã hội to lớn, năm 2012 NHCSXH tỉnh đã giúp cho trên 7.000 hộ thoát nghèo, tạo điều kiện cho hơn 5.000 lao động nhân rồi có việc làm ổn định, hơn 20.000



Người dân tìm hiểu các chủ trương chính sách về tín dụng ưu đãi tại Điểm giao dịch xã

học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn có đủ chi phí để học tập; xây dựng trên 5.000 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, trên 11.000 căn nhà cho hộ nghèo và các gia đình chính sách”.

NỖ LỰC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG

Mục tiêu của NHCSXH tỉnh Sóc Trăng trong thời gian tới là tập trung thực hiện Đề án nâng cao chất lượng tín dụng đã được phê duyệt nhằm nâng cao và làm trong sạch, lành mạnh chất lượng tín dụng, nâng cao nhận thức cho người dân sử dụng vốn vay đúng mục đích. Trong đó, sẽ tập trung ở tất cả 109 xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh. Nói về vấn đề này, đồng chí Giám đốc NHCSXH

tỉnh Sóc Trăng, Dương Đình Lạng cho biết thêm: “Sau khi thực hiện Đề án nâng cao chất lượng tín dụng, số nợ quá hạn đã giảm mạnh. Ý thức của hộ vay ngày càng được nâng lên rõ rệt. Tính đến nay, nợ quá hạn của đơn vị còn hơn 45,6 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ gần 2,6% so với tổng dư nợ và hiện đã thu hơn 21 tỷ đồng nợ quá hạn. Đạt được kết quả trên là do các đơn vị cơ sở đã tập trung thực hiện các biện pháp xử lý nợ sau khi đã thực hiện rà soát, phân tích nợ quá hạn.

Song song đó, NHCSXH tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo các đơn vị trực thuộc quan tâm nâng cao chất lượng giao dịch xã, căn cứ 5 chỉ tiêu của Đề án là tồn tại nợ quá hạn, lãi tồn đọng, nợ bị chiếm dụng, nợ chưa đổi sổ, Tổ tiết kiệm và vay vốn yếu kém, giao nhiệm vụ chỉ tiêu cụ thể

cho từng hội, đoàn thể, Tổ tiết kiệm và vay vốn. Những tổ không nộp lãi đề nghị hội, đoàn thể kiểm tra và yêu cầu nộp ngay trong tháng, kể cả hộ nào chưa nộp lãi đề nghị Tổ trưởng đơn đốc nộp lãi, báo cáo tại buổi họp

giao ban. Sau khi giao dịch kết

thúc, cán bộ tín dụng phối

hợp với hội, đoàn thể,

Tổ tiết kiệm và vay

vốn xuống trực

tiếp những hộ

khó khăn để

xử lý. Cuối

tháng thống

kê, tổng

hợp, báo

cáo kết quả

thực hiện

với cấp ủy,

chính quyền

địa phương và

NHCSXH tỉnh.

Trên cơ sở

phân tích, đánh

giá nợ, các thành

viên Ban chỉ đạo thực

hiện đề án của tỉnh tăng

cường đi cơ sở nắm tình hình,

chỉ đạo thực hiện. Tổ chức phát

động phong trào thi đua hoàn thành và hoàn

thành vượt mức chỉ tiêu thu lãi hàng tháng để

động viên khuyến khích kịp thời các NHCSXH

huyện. Đối với nợ xấu, nợ đến hạn, lãi tồn

động thực hiện sao kê phối hợp với Trưởng ban

nhân dân ấp, hội, đoàn thể phân tích hộ có

khả năng trả nợ, sau đó UBND cấp xã mời lên

trụ sở ấp làm việc thu hồi nợ, kể cả làm thủ

tục khởi kiện để xử lý những hộ chây ỳ.

Trong quá trình thực hiện Đề án,

NHCSXH tỉnh Sóc Trăng tập trung chỉ đạo

thực hiện tốt công tác bình xét cho vay đúng

đối tượng, hộ có tư cách tốt, có phương án

sản xuất kinh doanh khả thi. Bên cạnh đó,

đơn vị rất chú trọng cho vay hộ nghèo chưa

được tiếp cận vốn NHCSXH, hộ trả nợ tốt

chưa thoát nghèo. Gắn trách nhiệm của

hội, đoàn thể, Tổ tiết kiệm và vay vốn trong việc sử dụng đồng vốn vay đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn vốn và có ý thức trả nợ tốt, tổ chức tập huấn cho cán bộ hội,

đoàn thể của 11 huyện, thị trấn và

các xã trên địa bàn toàn tỉnh.

Ngoài những biện pháp

trên, NHCSXH tỉnh Sóc

Trăng còn nâng cao

chất lượng giao

dịch, giao ban tại

xã, phối hợp với

hội, đoàn thể

tập trung khắc

phục 5 chỉ

tiêu còn tồn

động (xử lý nợ

xấu, lãi tồn

động, nợ chưa

đổi sổ, nợ bị

chiếm dụng và

củng cố Tổ tiết

kiệm và vay vốn).

Đồng thời, xử lý nợ

bị rủi ro do nguyên

nhân khách quan, đảm

bảo nợ rủi ro được xử lý

kịp thời và đúng quy trình

theo hướng dẫn của ngành... Hiện,

tất cả 109 xã, phường, thị trấn trên địa bàn

tỉnh hiện nay đều có Điểm giao dịch

của NHCSXH.

Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Sóc

Trăng còn cho biết thêm, hiện nay các Điểm

giao dịch trên toàn tỉnh thường xuyên họp giao

ban, tổ chức huy động vốn, giải ngân, thu nợ,

thu lãi, chi hoa hồng, nhận tiền gửi tiết kiệm

của hộ nghèo và các đối tượng chính sách

khác; đồng thời thực hiện các giải pháp xử lý

hộ vay chây ỳ, kiểm tra xác minh hộ khó khăn

đột xuất về tài chính, tuyên truyền các chủ

tương chính sách của tín dụng ưu đãi làm cho

người dân hiểu và thực hiện tốt việc sử dụng

vốn vay ưu đãi. □

LƯU QUANG

Nỗ lực vượt khó

của **NHCSXH tỉnh Kon Tum**

Với hàng loạt những khó khăn, thách thức như: Thiên tai dịch bệnh, khủng hoảng kinh tế, tài chính... có thể khẳng định năm 2012 là một năm đầy “bão gió” đối với ngành ngân hàng nói chung và hệ thống NHCSXH nói riêng. Tuy nhiên, bằng sự chủ động ứng phó trước các tình huống, bằng những phương châm, kế hoạch cụ thể, mang tính khả thi cao, NHCSXH tỉnh Kon Tum đã nỗ lực vượt mọi khó khăn và đạt được nhiều kết quả khả quan trong năm 2012.

Tỉnh Kon Tum có đặc thù là địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân bố không đều, trình độ canh tác của nông dân còn lạc hậu và trên địa bàn thường xuyên xảy ra dịch bệnh, thiên tai... Đứng trước những khó khăn ấy, ngay từ đầu năm 2012, NHCSXH tỉnh Kon Tum đã tập trung đề ra các giải pháp bảo đảm mục tiêu tăng trưởng tín dụng; đồng thời góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xóa đói, giảm nghèo của tỉnh. Trong số các giải pháp được đưa ra thì việc phối hợp với các cấp chính quyền, nhất là chính quyền cấp xã để phân tích chất lượng tín dụng, xây dựng phương án phát triển tín dụng đúng, sát với tình hình thực tế chính là một trong những giải pháp mang tính chiến lược của chi nhánh. Thông qua chính quyền cấp xã, chi nhánh có thể đánh giá được hiệu quả sử dụng vốn vay của người dân; tìm giải pháp cho các dư nợ tồn đọng và xác định chính xác những đối tượng gặp rủi ro để làm thủ tục xóa nợ. Việc phối hợp chặt chẽ với chính quyền còn giúp ngân hàng phát hiện, có hướng xử lý kịp thời đối với những trường hợp chây ỳ, không chịu trả nợ. Thực tế cho thấy, nhiều trường hợp vay ké, chiếm dụng vốn, chi nhánh đã phối hợp với UBND cấp xã xử lý thu hồi ngay sau khi phát hiện.

Bên cạnh việc thường xuyên phối hợp với chính quyền các cấp, NHCSXH tỉnh Kon Tum cũng đã tập trung phát triển, củng cố hoạt động của mạng lưới Tổ tiết kiệm và vay vốn; tăng cường phối hợp với các hội, đoàn thể để nâng cao chất lượng hoạt động cho vay thông qua phương thức ủy thác. Trong năm, chi nhánh đã phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác tập trung đối chiếu đến từng hộ vay còn dư nợ, lồng ghép với việc đối sổ, củng cố Tổ tiết kiệm và vay vốn, đôn đốc thu hồi nợ quá hạn, lãi tồn đọng, xử lý những tồn tại sai sót trong hồ sơ đối sổ, thu thập thông tin khách hàng. Kết quả, toàn chi nhánh đã đối chiếu, kiểm tra được 51.253 hộ vay, của 1.451 Tổ tiết kiệm và vay vốn, của 50 xã, phường, thị trấn. Củng cố kiện toàn Ban quản lý Tổ yếu kém. Ngoài ra, chi nhánh đã tiến hành lập cam kết trả nợ đối với các hộ vay quá hạn, xử lý thu hồi các khoản vay sử dụng vốn không đúng mục đích. Hoạt động cho vay thông qua phương thức ủy thác đối với các tổ chức hội, đoàn thể trong năm qua cũng đạt nhiều kết quả khả quan. Dư nợ ủy thác đến hết năm 2012 là 1.079.763 triệu đồng, chiếm 99,6% tổng dư nợ. Để nâng cao chất lượng của hoạt động cho vay ủy thác, chi nhánh đã cùng với các tổ chức hội, đoàn thể tiến hành nhiều đợt kiểm tra, giám sát công tác nhận ủy thác. Bên cạnh đó, chi nhánh thường xuyên phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể các cấp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ như phối hợp xây dựng phương án, đề án củng cố nâng cao chất lượng tín dụng, thu thập thông tin khách hàng, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng...

Đồng vốn ưu đãi đánh thức người dân nghèo
Tây Nguyên
Ảnh: Thùy Hương

Xác định được tầm quan trọng của công tác giao dịch lưu động tại xã, trong năm qua, chi nhánh đã triển khai thực hiện việc giao dịch tại 97/97 xã, phường, thị trấn theo đúng lịch và thời gian niêm yết; tất cả các Điểm giao dịch đã có biển hiệu đúng quy định, nội quy Điểm giao dịch, hòm thư góp ý, bảng thông tin các chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ, công khai các hoạt động tín dụng của NHCSXH tại các Điểm giao dịch theo quy định.

Ngoài các giải pháp chủ yếu nói trên, để hoàn thành các mục tiêu đề ra, trong năm 2012, NHCSXH tỉnh Kon Tum cũng thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ khác như: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, thường xuyên phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan để triển khai các hoạt động nghiệp vụ của NHCSXH; xây dựng cơ chế khoán công việc và đánh giá kết quả lao động đến từng người lao động trong toàn chi nhánh theo các văn bản chỉ đạo của NHCSXH... Nhờ thực hiện hiệu quả, đồng bộ các giải pháp mà trong năm 2012 vừa qua, NHCSXH tỉnh Kon Tum đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Tổng dư nợ đến hết năm 2012 là 1.088.363 triệu đồng, đạt 98% kế hoạch dư nợ, tăng trưởng tín dụng 186.189 triệu đồng với tỷ lệ tăng là 20,3% so với năm 2011; với 1.658 Tổ tiết kiệm và vay vốn, 56.208 hộ vay còn dư nợ. Tổng thu lãi 72.461 triệu đồng đạt tỷ lệ 99%, giảm lãi tồn đọng được 295 triệu đồng. Đặc biệt, trong việc thực hiện đề án nâng cao chất lượng tín dụng được phê duyệt, chi nhánh cũng đạt được những kết quả đáng mừng: Tỷ lệ nợ quá hạn là 2,48%, giảm 0,04% so với đề án được duyệt. Lãi tồn đọng giảm 8,6% so với chỉ tiêu đề án; nợ bị chiếm dụng, vay ké giảm 258 triệu đồng; hiện không còn Tổ tiết kiệm và vay vốn yếu kém.

Kết quả đạt được thì nhiều, nhưng có lẽ kết quả đáng mừng nhất chính là đã có trên 22.086 lượt hộ nghèo, hộ sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn... được giải quyết cho vay vốn. Ông Đặng Đức Thắng - Giám đốc NHCSXH tỉnh khẳng định: “Năm 2012, với nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân viên, NHCSXH tỉnh đã khắc phục khó khăn và đạt được những kết quả khả quan. Trong đó, đáng kể nhất chính là việc trong điều kiện các ngân hàng khác trên địa bàn tỉnh khó khăn về nguồn vốn; một bộ phận người dân nghèo lo lắng, không dám vay vốn ngân hàng vì sợ không trả được nợ... thì nguồn vốn của NHCSXH đã giúp các hộ dân tháo gỡ được phần nào khó khăn về vốn để sản xuất, kinh doanh. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống

cho người dân; đồng thời góp một phần vào công tác xóa đói, giảm nghèo của tỉnh”.

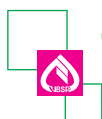
Phát huy những kết quả đã đạt được, trong năm 2013, NHCSXH tỉnh Kon Tum sẽ tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị phối hợp với UBND, tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp xã đôn đốc thu hồi nợ đến hạn và thực hiện giải ngân các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng ngay từ đầu năm, phấn đấu năm 2013 tăng trưởng tín dụng từ 15 đến 20%/tổng dư nợ, thu hồi nợ và cho vay quay vòng kịp thời. Chi nhánh cũng sẽ tiếp tục phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác để tổ chức triển khai thực hiện tốt 6 công đoạn theo văn bản thỏa thuận đã ký kết, tiếp tục thực hiện các giải pháp củng cố, kiện toàn, đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn, tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp xã.

Trong năm 2013, công tác tuyên truyền cũng được chi nhánh đặc biệt chú trọng. Chi nhánh sẽ tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng phổ biến chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ, để nhân dân hiểu và thực hiện, đồng thời quán triệt đến người vay biết được trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc vay vốn, sử dụng vốn đúng mục đích và thực hiện tốt nghĩa vụ trả nợ vay. Tuyên truyền phổ biến đến các hộ vay về giao dịch tại Điểm giao dịch, nâng tỷ lệ thu nợ tại xã lên trên 80%; phấn đấu giảm tỷ lệ nợ quá hạn đến cuối năm 2013 dưới 1,7%.

“Trong năm 2013, NHCSXH tỉnh Kon Tum sẽ phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để xây dựng chiến lược phát triển lâu dài. Trong đó, tập trung vào nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo nhằm giúp người dân nâng cao chất lượng cuộc sống. Để thực hiện được điều ấy, trước hết, chi nhánh sẽ tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, hiện đại hóa công tác quản lý để đáp ứng được yêu cầu phát triển ngày càng cao của ngành ngân hàng nói riêng và xã hội nói chung” - Ông Đặng Đức Thắng khẳng định.

Năm 2013 đã đến và mang theo nhiều cơ hội, đồng thời cũng có nhiều thách thức, khó khăn đối với ngành ngân hàng nói chung và NHCSXH nói riêng. Tuy nhiên, với những kết quả đã đạt được trong năm 2012, tin rằng NHCSXH tỉnh Kon Tum sẽ khắc phục khó khăn, tận dụng mọi nguồn lực và cơ hội để có những bước thành công mới trong năm nay. □

ĐÀO THỊ HIỀN



Tết này

các em có nhà mới...

Tây Bắc chiều cuối năm sáng bừng lên sắc hồng của hoa đào nở sớm, sắc trắng của hoa mận hoa mơ. Hòa cùng sắc trắng sắc hồng là khuôn mặt rạng ngời của những em nhỏ người Dao, người Tày, người Mông... các em phấn khởi là phải vì mùa xuân này các em được đón tết trong những căn nhà mới do NHCSXH hỗ trợ xây dựng.

CHƯƠNG TRÌNH HỢP Ý ĐẢNG, LÒNG DÂN

Nói về chương trình lớn này, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ghi nhận “Chương trình 167 về đích trước 1 năm với hơn nửa triệu đồng bào được ở trong những ngôi nhà an toàn, tiện nghi hơn. Thành công của chương trình không chỉ dừng lại ở con số hoàn thành kế hoạch mà đây là chương trình phù hợp với lòng dân, đem lại lợi ích thiết thực được nhân dân đồng tình ủng hộ, cũng như thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước để chăm lo cho người dân”.

Được biết ngay trong năm đầu tiên triển khai chương trình (2009) thì toàn bộ hộ nghèo tại 62 huyện nghèo đã được NHCSXH cùng các cơ quan liên quan bố trí nguồn vốn hỗ trợ để xóa toàn bộ nhà tranh tre dột nát. Ông Đỗ Minh Hùng - Q. Giám đốc NHCSXH tỉnh Thái Nguyên cho biết: “Từ những biện pháp tín dụng cụ thể, hiệu quả, NHCSXH huyện Định Hóa là đơn vị đầu tiên của tỉnh đã hoàn thành kế hoạch giai đoạn I cho vay kịp thời 22 tỷ đồng với gần 3.000 hộ nghèo làm nhà ở. Đại bộ phận đồng bào dân tộc thiểu

số vùng “ATK” (An toàn khu) trước kia đã được nguồn vốn tín dụng ưu đãi tiếp sức, tạo thế chủ động vươn lên xóa nghèo bền vững, “an cư” trong những căn nhà vững chắc phát triển sản xuất, nâng cao cuộc sống”.

Theo con đường Quốc lộ 3 chúng tôi từ Thái Nguyên sang Bắc Kạn, rồi về Tuyên Quang trên khắp trục đường chúng tôi đi đã không còn bóng dáng của những mái nhà tranh dột nát như thường thấy trước kia, mà thay vào đó thấp thoáng giữa trập trùng đồi chè, nương ngô là biết bao ngôi nhà xây mới mái ngói khang trang, sạch đẹp. Cán bộ NHCSXH đi cùng tự hào khoe với chúng tôi: “Nhờ có ngân hàng nên những mái nhà tranh đã bớt đi nhiều lắm rồi”.

Đón chúng tôi trong căn nhà mới xây chị Nguyễn Thị Thu Thê, 45 tuổi thôn Yên Thắng, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn (Tuyên Quang) nghẹn ngào: “Tôi bao giờ dám nghĩ sẽ có căn nhà khang trang như thế này”. Chị kể, nhà chỉ có hai mẹ con nên lần hồi đủ tiền ăn, học cho con là may lắm rồi, nghĩ gì đến chuyện xây nhà. Thế nhưng được sự hỗ trợ của xã, được ngân hàng cho vay vốn làm nhà, rồi anh em,

làng xóm thương tình giúp đỡ thêm, mẹ con chị đã có căn nhà khang trang sạch đẹp hơn xưa nhiều. Nhìn gương mặt rạng ngời niềm vui của mẹ con chị Thê, mới thấy sự đồng hành cùng người dân xóa nhà tranh tre dột nát của NHCSXH ý nghĩa biết nhường nào. Ông Trương Văn Bình - Giám đốc NHCSXH tỉnh Tuyên Quang chia sẻ: “Thực hiện Quyết định 167 của Chính phủ, toàn tỉnh đã rà soát và đảm bảo 100% hộ nghèo được vay vốn hỗ trợ làm nhà ở với dư nợ 77,8 tỷ đồng của trên 9.725 hộ còn dư nợ. Đây là một trong những chương trình có nhiều thành công đối với chi nhánh chúng tôi”.

Rời nhà chị Thê, đoàn chúng tôi đến thăm nhà của người lính biên phòng năm xưa, anh Hoàng Văn Tính, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể (Bắc Kạn). Gặp chúng tôi, anh vẫn tưởng mình đang... nằm mơ khi đứng giữa căn nhà mới xây còn nguyên mùi vữa trì giá trên 60 triệu đồng. Được sự giúp đỡ của NHCSXH huyện Ba Bể, sự động viên giúp đỡ của bà con, họ hàng anh mới dám đến ngân hàng vay tiền để làm nhà. Không những thế, ngân hàng còn tạo điều kiện cho anh vay 25 triệu

đồng vốn hộ nghèo (năm 2009). Với số tiền đó, anh đã mua 2 con trâu làm vốn chăn nuôi, từ con trâu ban đầu giờ đây sau một năm anh đã có một đàn trâu 3 con. Anh hồ hởi, mình đã “thoát nghèo” thật rồi! Bên cạnh đó, anh còn được bà con tín nhiệm bầu làm công an viên, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn của Hội Cựu chiến binh bản Piềng. Tổ của anh hiện có 30 thành viên với dư nợ gần 1 tỷ đồng. Trong tổ của anh còn có nhiều hộ gia đình dân tộc đặc biệt khó khăn được ngân hàng cho vay như Ma Văn Kiên, Lưu Thị Ngân, La Văn Đệ, Ngô Văn Dao. Số tiền vay được của NHCSXH huyện Ba Bể, các tổ viên của anh đều đầu tư phát triển sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế cho gia đình, nhiều hộ đã thoát nghèo. Các hội viên đều trân trọng đồng vốn của ngân hàng, trả vốn và lãi đều đặn hàng tháng.

TIẾP TỤC BỚT ĐI NHỮNG MÁI TRANH NGHÈO

Theo Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trịnh Đình Dũng, Chương trình 167 đã hoàn thành mục tiêu, yêu cầu đề ra. Trong số 59 tỉnh, thành phố đã có 9 tỉnh, thành phố hoàn thành hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn trước 2 năm như Thái Nguyên, Phú Thọ... Ngoài ra hầu hết các tỉnh, thành phố khác đã hoàn thành chương trình trước 1 năm. Đến nay, các địa phương đã hoàn thành hỗ trợ nhà ở cho 507.143 hộ đạt tỷ lệ 102,2%. Tổng nguồn vốn huy động và giải ngân cho chương trình đạt 12.653 tỷ đồng với 11.945 tỷ đồng đã được giải ngân. Số vốn còn lại sẽ được giải ngân trong năm 2012. Chương trình 167 tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 với mục tiêu là 500 nghìn hộ nghèo theo tiêu chí mới.



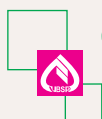
Chị Nguyễn Thị Thu Thê đã có nhà kiên cố để ở và còn vốn đầu tư cho chăn nuôi

Với Quyết định mới này của Thủ tướng Chính phủ sẽ có thêm hàng trăm nghìn hộ nghèo trên cả nước được tiếp vốn, tiếp sức để xóa đi những mái tranh nghèo. Về cơ bản, cơ chế, chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2011 - 2015 sẽ được thực hiện tương tự như cơ chế, chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo đang triển khai theo Quyết định 167, chỉ có một số nội dung điều chỉnh, đặc biệt là mức hỗ trợ và mức vay cần tăng lên để đảm bảo phù hợp hơn với giá cả hiện nay. Theo đó, ngân sách Nhà nước hỗ trợ với mức 10 triệu đồng/hộ (những hộ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định 30 thì ngân sách Nhà nước hỗ trợ với mức 12 triệu đồng/hộ, những hộ cư trú tại các thôn, bản đặc biệt khó khăn thì ngân sách Nhà nước hỗ trợ với mức 14 triệu đồng/hộ). Đối với những hộ đã được hỗ trợ nhà ở theo các chính sách khác nhưng nhà ở bị hư hỏng, xuống cấp thì ngân sách Nhà nước hỗ trợ với mức 5 triệu đồng/hộ; đối với những hộ có nhà ở đã bị sập đổ do thiên tai thì ngân sách Nhà nước hỗ trợ 10

triệu đồng/hộ; đối với những hộ khu vực miền Trung thuộc diện được hỗ trợ chòi phòng tránh lũ, lụt theo Quyết định 716 nhưng có khó khăn về nhà ở thì ngân sách Nhà nước hỗ trợ với mức 5 triệu đồng/hộ. Tất cả những hộ thuộc diện đối tượng nêu trên nếu có nhu cầu thì được vay ưu đãi với mức tối đa 15 triệu đồng/hộ. Ngoài vốn ngân sách Nhà nước và vốn vay thì các hộ gia đình tham gia đóng góp và huy động từ cộng đồng khoảng 12 triệu đồng/hộ.

Một mùa xuân mới đang về trên khắp các bản làng Tây Bắc, cùng với nỗ lực của người dân, sự hỗ trợ kịp thời của Chính phủ, NHCSXH, vùng Tây bắc đã và đang thay da đổi thịt từng ngày. Sự đổi thay ấy hiện hữu qua từng nếp nhà, từng ánh mắt của trẻ thơ. Vàng, tết này các em được đón tết trong những căn nhà khang trang, to đẹp nhưng quan trọng hơn từ đây các em có được một nền tảng vững chắc để học tập, phát triển rồi mai này các em sẽ trở thành những chủ nhân mới của tương lai đất nước. □

TRẦN ANH HÒA



VỐN VAY ƯU ĐÃI

tiếp sức cho thanh niên tỉnh Yên Bái

Yên Bái là một tỉnh miền núi nghèo. Các nguồn vốn vay đặc biệt là vốn vay ưu đãi có ý nghĩa đặc biệt với thanh niên. Từ khi Đoàn Thanh niên triển khai công tác uỷ thác đến nay ngày càng có nhiều đoàn viên thanh niên làm giàu trên quê hương từ vốn vay ưu đãi của NHCSXH.

LÀM GIÀU TỪ VỐN VAY

Một mùa xuân mới lại đến với các bản, làng của người Tày, người Thái, người Mông, người Dao... của vùng cao Yên Bái. Cây mận đầu thôn Đồng Hẻo của người dân tộc Mông ở xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn cũng đã nở trắng gọi mùa xuân tới. Những chàng trai cô gái Mông xúng xính trong những bộ quần áo rực rỡ sắc màu. Chuẩn bị đón cái tết, nhà anh Sùng Tổng Plua cùng anh em dân bản mổ một con lợn to chuẩn bị gói bánh và làm các món ăn truyền thống. Ngôi nhà xây khang trang của anh Plua với mô hình trang trại chăn nuôi tổng hợp là niềm mơ ước của nhiều người. Phát huy sức trẻ, anh đã biến mảnh đất quê hương nhiều sỏi đá thành nơi xây đắp ước mơ làm giàu. Vốn là Bí thư chi đoàn thôn Đồng Hẻo, khi Đoàn Thanh niên triển khai công tác vay vốn uỷ thác, anh đã mạnh dạn vay 30 triệu đồng phát triển kinh tế gia đình. Đồng cỏ anh nuôi dê, nuôi trâu bò, nguồn nước suối ngọt lành anh nuôi ba ba. Tất cả đều từ những đồng vốn đầu tiên của NHCSXH nên hơn ai hết anh Plua hiểu ý nghĩa của vốn vay ưu đãi.

Khác với anh Plua làm giàu trên mảnh đất vùng cao nhiều sỏi đá. Vùng thấp đất đai màu mỡ hơn nhưng đất ngày càng chặt, người ngày càng đông, đồng ruộng ngày một ít, nhiều thanh niên rời quê đi làm ăn xa tại các thành phố lớn thì anh Nguyễn Văn Thắng ở xã Y Can, huyện Trấn Yên lại chọn cách lập nghiệp ngay trên quê hương mình bắt đầu bằng việc chăn nuôi



Từ nguồn vốn vay của NHCSXH, anh Nguyễn Văn Thắng đã xây dựng cơ sở nuôi lợn hiệu quả kinh tế cao



lợn. Sau nhiều năm gây dựng, giờ cơ sở chăn nuôi lợn của gia đình anh đã được quy hoạch thật quy mô, chuồng trại được chia ra thành từng ngăn, hệ thống Biogas, nước uống đầy đủ với 200 con lợn gồm cả nái, lợn thịt gồm nhiều giống lợn địa phương, lợn nạc và lợn rừng. Tất cả bắt đầu từ 30 triệu đồng vay NHCSXH năm 2008, anh đã mạnh dạn đầu tư nuôi 6 con lợn nái, anh cho biết: “Với số vốn đó, tôi nhận thấy chỉ có chăn nuôi là quay vòng vốn nhanh. Thanh niên quê tôi cũng như thanh niên nhiều địa phương khác đều hy vọng được vay vốn để phát triển kinh tế”. Từ những đồng vốn ưu đãi đó mà giờ chàng trai 30 tuổi ở đất Y Can đã trở thành ông chủ. Điều đó đủ thấy vốn vay có ý nghĩa như thế nào đối với thanh niên đặc biệt là thanh niên nông thôn.

Mỗi vùng quê đều có những lợi thế khác nhau, có nhiều cách để bắt đất nhả vàng. “Lấy nhỏ nuôi lớn, lấy ngắn nuôi dài”, với nhiều thanh niên ở vùng quê nghèo của tỉnh Yên Bái dù chỉ vài triệu đồng vốn vay ban đầu cũng vô cùng ý nghĩa. Chỉ từ 10 triệu đồng vay của NHCSXH năm 2006, anh Hoàng Ngọc Luyện, xã Yên Bình, huyện Yên Bình đã bắt tay vào trồng 2ha keo. Sau 5 năm anh đã thu được 20 triệu đồng và có trong tay 5ha rừng. Đó chỉ là 3 trong số rất nhiều thanh niên tỉnh Yên Bái mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm, thoát nghèo và vươn lên làm giàu từ vốn vay của NHCSXH.

HIỆU QUẢ BAN ĐẦU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Tính đến nay, NHCSXH đã thực hiện công tác cho vay ủy thác qua Đoàn Thanh niên tỉnh Yên Bái với dư nợ đạt 113,5 tỷ đồng, gồm 240 Tổ tiết kiệm và vay vốn, cho 7.905 hộ vay. Từ nguồn vốn này đã có hàng trăm ha rừng được trồng, hàng trăm cơ sở chăn nuôi được xây dựng, góp phần giải quyết công ăn việc làm cho hàng nghìn bạn trẻ. Từ chính bản thân những thanh niên được vay vốn cũng như các cơ sở đoàn cho thấy, thanh niên được vay vốn có nhiều cái được. Cái được đầu tiên là kinh tế gia đình phát triển, tạo ra công ăn việc làm tại chỗ, góp phần không nhỏ vào phát triển kinh tế địa phương. Thứ hai, tổ chức đoàn có thêm kinh phí hoạt động nhờ tiền phí uỷ thác từ NHCSXH. Thứ ba, kinh tế của đoàn viên phát triển sẽ góp phần xây dựng cơ sở đoàn vững mạnh, tập hợp thêm nhiều thanh niên vào tham gia sinh hoạt tổ chức đoàn. Đoàn viên thanh niên hiện nay được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi thông qua nhiều kênh khác nhau như: Cho vay hộ nghèo, học sinh, sinh viên, nước sạch và vệ sinh môi trường

nông thôn, hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn và cho vay đồng bào dân tộc thiểu số...

Tuy nhiên, nếu so sánh con số 113,5 tỷ đồng dư nợ của Đoàn Thanh niên với 588 tỷ đồng của Hội Phụ nữ, 216 tỷ đồng của Hội Cựu chiến binh và 393 tỷ đồng của Hội Nông dân thì thấy con số đó thật khiêm tốn. Nhiều thanh niên vẫn còn “khát” vốn làm giàu, không ít địa phương cho đến nay “trắng” Tổ tiết kiệm và vay vốn do Đoàn Thanh niên quản lý. Nguyên nhân là do đoàn “vào cuộc” muộn hơn so với các tổ chức hội, đoàn thể khác, trong khi các hội, đoàn thể khác đã làm công tác cho vay uỷ thác từ NHPVNNg, tiền thân của NHCSXH. Ngoài ra, thanh niên, đặc biệt đối với thanh niên còn độc thân, không có người bảo lãnh nên khó được vay vốn. Nhiều thanh niên sống chung với gia đình và trong gia đình chỉ một người được vay vốn, người vay thường là bố, mẹ đồng thời cũng là chủ gia đình, ngân hàng cho vay để thực hiện nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo cho một hộ gia đình chứ không riêng cá nhân nào. Hơn nữa, do đặc thù giai đoạn tuổi trẻ của thanh niên, nếu là những người có kinh nghiệm sống sẽ dễ dàng đối mặt với rủi ro, với tuổi trẻ điều đó lại không hề dễ chút nào, gặp thất bại nhiều bạn trẻ sẽ nản và nợ của ngân hàng cũng khó trả. Vì vậy, Đoàn Thanh niên chưa tạo được lòng tin của chính quyền địa phương để giao vốn cho thanh niên quản lý.

Giải quyết vấn đề này, Đoàn Thanh niên cần phát huy nội lực và bản thân thanh niên cần mạnh dạn và táo bạo hơn nữa trong phát triển kinh tế. Đồng thời, các tổ chức đoàn cần định hướng cho đoàn viên phát triển những mô hình phù hợp với năng lực, điều kiện và nhu cầu thị trường. Để tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi, ngoài sự tạo điều kiện của chính quyền địa phương và của NHCSXH, mỗi thanh niên cũng như tổ chức đoàn cần cố gắng, phát huy trí tuệ, sức trẻ để xây dựng các mô hình kinh tế, sử dụng nguồn vốn vay có hiệu quả và thể hiện vai trò xung kích của thanh niên trên mặt trận phát triển kinh tế.

Một mùa xuân nữa về với các bản, làng của tỉnh Yên Bái. Hoa đào, hoa mận bắt đầu hé nở trong không khí lành lạnh mà rộn ràng của mùa xuân mới. Mùa xuân là mùa của sức sống, của hy vọng và tuổi trẻ chính là mùa xuân của đất nước. Trước thềm xuân mới, hy vọng rằng, nguồn vốn của NHCSXH sẽ tiếp sức nhiều hơn nữa cho thanh niên cũng như người nghèo ở mọi miền quê trên con đường xây dựng quê hương giàu đẹp. □ **HỒNG KHANH**



Trực tiếp đưa đồng vốn

ĐẾN VỚI NGƯỜI DÂN

Nhằm tạo điều kiện cho người nghèo và các đối tượng chính sách dễ dàng tiếp cận với dịch vụ tài chính ngân hàng, giảm bớt thời gian, chi phí đi lại, những năm qua, NHCSXH tỉnh Khánh Hòa không ngừng mở rộng Điểm giao dịch xuống tận các xã, phường, thị trấn. Nhờ đó, đã phát huy tốt vai trò là một ngân hàng di động, thực hiện tốt việc giải ngân nguồn vốn đến đối tượng thụ hưởng, thu nợ, thu lãi đúng hạn. Mùa xuân này, đến các Điểm giao dịch của NHCSXH tỉnh, đâu đâu cũng thấy những nụ cười trên khuôn mặt của người dân...



Điểm giao dịch xã - nơi bà con dân nghèo tiếp cận vốn vay ưu đãi

TẠO NHIỀU THUẬN LỢI

8 giờ sáng một ngày đầu năm, khi những cơn mưa xuân vẫn còn nặng hạt, nhưng tại Điểm giao dịch xã Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn và hàng trăm người dân đã tập trung, ổn định trật tự tại hội trường UBND xã. Đây là buổi giao dịch định kỳ hàng tháng của NHCSXH tỉnh Khánh Hòa thực hiện giải ngân chương trình tín dụng ưu đãi và thu nợ, thu lãi đối với những món vay đến hạn. Gương mặt đầy phấn khởi, chị Nguyễn Thị Nhật Nam, ở thôn Xuân Phong,

xã Vĩnh Phương, TP. Nha Trang chia sẻ: “Thông qua tổ chức hội, đoàn thể ở địa phương, gia đình tôi được tiếp cận với nguồn vốn vay của NHCSXH. Nhờ được vay 20 triệu đồng theo chương trình hộ nghèo để đầu tư chăn nuôi, phát triển vườn đồi, cần mẫn làm ăn, đến nay gia đình tôi đã thoát được nghèo”. Nói về Điểm giao dịch của NHCSXH tại địa phương, chị Nam cho biết thêm: “Nhà cách trung tâm thành phố gần chục cây số, nếu làm thủ tục vay vốn của các ngân hàng khác thì phải đi lên tận nơi, rồi khi giải ngân, trả gốc, trả lãi thì đi lại rất bất tiện. Nay được vay vốn ưu đãi của NHCSXH tại Điểm giao dịch UBND xã, thủ tục vừa đơn giản lại thuận tiện, không phải đi xa khiến tôi và nhiều bà con rất phấn khởi. Đặc biệt, tại Điểm giao dịch lưu động của NHCSXH, chúng tôi dễ dàng tìm hiểu các thông tin về chế độ, lãi suất, thủ tục vay vốn... vì tất cả thủ tục này đều được công khai ngay tại bảng thông báo tại Điểm giao dịch xã. Mặt khác, thông qua các buổi giao dịch lưu động trong quá trình làm thủ tục vay vốn khi có vướng mắc chúng tôi đều được cán bộ ngân hàng hướng dẫn tận tình, chu đáo”.

Ông Huỳnh Tấn Thành - Bí thư Đảng ủy xã Cam Hiệp Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa nói: “Nếu trước đây, muốn vay vốn, người dân các huyện, xã ở Khánh Hòa phải lên tận ngân hàng để làm thủ tục, nhiều người ở xa đi lại rất mất thời gian, lại không hiểu rõ thủ tục vay vốn nên gây ra tâm lý ngại ngần. Thế nhưng, từ ngày NHCSXH triển khai mở các Điểm giao dịch ngay tại xã đã góp phần không nhỏ trong việc kịp thời đưa nguồn vốn đến gần người dân, giúp họ đầu tư phát triển kinh tế gia đình”. Tại các Điểm giao dịch xã, phường, thị trấn đều có thời gian làm việc cụ thể được báo trước,



giúp người dân tại địa phương chủ động sắp xếp thời gian làm việc với ngân hàng. Đến ngày trả lãi, giải ngân, bà con chỉ cần đến làm việc tại các Điểm giao dịch nên mọi thứ đều rất thuận lợi, nhanh chóng. Buổi giao dịch giống như một buổi họp giao ban. Tại đây, cán bộ ngân hàng phổ biến những chủ trương, chính sách mới và những vấn đề liên quan tới khách hàng, các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn phản ánh ý kiến của người dân tại địa phương đến ngân hàng. Nhờ vậy, người dân càng thêm tin yêu và gắn bó với NHCSXH.

Theo bà Trương Thị Thanh Tùng - Trưởng Phòng kế hoạch nghiệp vụ tín dụng NHCSXH tỉnh Khánh Hòa, tổng dư nợ cho vay của chi nhánh đến nay đạt hơn 1.350 tỷ đồng. Để đồng vốn đến sớm với người dân và đúng đối tượng cần vay, NHCSXH tỉnh đã thành lập 2.652 Tổ tiết kiệm và vay vốn theo nguyên tắc tự nguyện, đoàn kết tương trợ và giúp đỡ nhau. Nhờ đó đã giúp cho các hộ nghèo, đối tượng chính sách có vốn làm ăn, cải thiện đời sống; giúp cho hàng nghìn học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh được vay vốn học tập. Qua đó, góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương”.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho bà con giao dịch, đến nay NHCSXH tỉnh Khánh Hòa đã thành lập được hơn 135 Điểm giao dịch tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh. Hàng tháng, ngân hàng tiến hành giao dịch lưu động đến tận các xã, thôn, bản và thực hiện giao dịch vào những ngày cố định, không kể thứ bảy, chủ nhật để bà con dễ nhớ ngày giao dịch và không phải tốn chi phí đi lại. Với ý thức nâng cao trách nhiệm, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, NHCSXH tỉnh Khánh Hòa xứng đáng là chỗ dựa vững chắc của người nghèo.

KHÔNG NGỪNG ĐƯA VỐN ĐẾN GẦN DÂN

Khánh Hòa có 2 huyện miền núi, 1 huyện đảo và 5 huyện đồng bằng. Chính vì địa hình phức tạp nên việc đi lại giao dịch với NHCSXH của người dân cũng gặp không ít khó khăn. Với trách nhiệm của mình, trong những năm qua, NHCSXH tỉnh đã vượt qua những khó khăn để xây dựng các Điểm giao dịch xuống đến tận xã, phường, thị trấn của 8 huyện, thị xã, thành phố nhằm đưa đồng vốn đến gần với người dân. Hoạt động này đã và đang tạo nhiều thuận lợi không nhỏ cho người dân. Trao đổi với chúng tôi, ông Đào Xuân Ngụ - Giám đốc NHCSXH huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa (một huyện miền núi) cho biết, thời gian qua huyện đã có nhiều giải pháp có hiệu quả, tập trung nguồn

lực, con người và những chính sách cụ thể của địa phương nhằm giảm nghèo và trợ giúp các đối tượng yếu thế trong xã hội, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế trên địa bàn. Về phía NHCSXH, chúng tôi đã không ngừng mở rộng các Điểm giao dịch tại các xã, nhằm tạo thuận lợi đi lại cho người dân. Đồng thời, thu hút được người dân đến và tiếp cận được với các nguồn vốn vay ưu đãi của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất, tạo việc làm, vươn lên thoát nghèo. Tính đến nay, chúng tôi đã xây dựng được 14 Điểm giao dịch tại các xã vùng sâu, vùng xa. Hàng tháng, chúng tôi phối hợp chặt chẽ với các địa phương, các tổ chức hội, đoàn thể trên địa bàn tuyên truyền các chế độ chính sách, bình xét hộ vay chính xác. Tại các ngày giao dịch, cán bộ ngân hàng trực tiếp giải ngân, thu vốn, giải đáp những vướng mắc, khó khăn cho người dân. Sau các buổi giao dịch, cán bộ ngân hàng và cán bộ tổ chức hội, đoàn thể cùng với Trưởng Ban giảm nghèo của xã sẽ tổ chức họp giao ban để giải quyết những vướng mắc, tồn tại, rút kinh nghiệm trong giải ngân, thu vốn, thu lãi, thông qua đó đưa ra các giải pháp thực hiện các chương trình phù hợp và hiệu quả tại địa phương. Đặc biệt, các Điểm giao dịch còn có vai trò quan trọng, đó là tạo điều kiện cho nhân dân và chính quyền địa phương thực hiện kiểm tra giám sát đối với hoạt động của NHCSXH trên địa bàn. Với những lợi thế đó, trong thời gian tiếp theo chúng tôi sẽ không ngừng phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc đưa nguồn vốn đến gần dân, sát dân hơn nữa. Để NHCSXH thực sự trở thành một điểm tựa vững chắc về vốn vay cho người dân đầu tư phát triển kinh tế, vươn lên làm giàu chính đáng.

Có thể nói, việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, giảm nghèo cho người dân là trách nhiệm của nhiều cấp, ngành. Nhưng với những gì mà NHCSXH tỉnh Khánh Hòa nỗ lực triển khai trong thời gian qua, đã và đang giúp người dân từng bước nâng cao đời sống, phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo bền vững. Sự hoạt động khá hiệu quả trong việc đưa nguồn vốn đến gần dân, sát dân đã tạo ra nhiều thuận lợi cho nhân dân. Hy vọng rằng, trong thời gian tới, NHCSXH tỉnh Khánh Hòa sẽ tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ nhân dân, để đồng vốn đến những người nghèo, gia đình chính sách được tiếp cận với đồng vốn ưu đãi đầu tư phát triển kinh tế gia đình, góp phần tích cực vào công cuộc giảm nghèo cho địa phương. □

NGUYỄN VĂN GIANG



Bà con nhận vốn vay ngay tại Điểm giao dịch xã

NHCSXH huyện Hòa Vang 10 năm giúp dân phát triển kinh tế

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền, đến nay TP. Đà Nẵng không còn hộ đói, có được thành công ấy là nhờ sự đóng góp của vốn vay ưu đãi.

Hòa Vang là một huyện nông nghiệp, nằm ở phía Tây TP. Đà Nẵng, diện tích tự nhiên 736km², dân số hơn 121 nghìn người với 11 xã, trong đó có 3 xã miền núi với đông đồng bào dân tộc Cơ Tu sinh sống. NHCSXH huyện Hòa Vang là đơn vị huyện đầu tiên của TP. Đà Nẵng được HĐQT NHCSXH thành lập theo Quyết định 292/QĐ-HĐQT ngày 10/5/2003. Dư nợ từ NHPVNNg bàn giao sang hơn 20 tỷ đồng và Kho bạc Nhà nước hơn 5 tỷ đồng, tổng dư nợ NHCSXH huyện Hòa Vang vào cuối năm 2003 là 26,4 tỷ đồng.

Qua 10 năm hoạt động, đến nay tổng dư nợ các chương trình cho vay đạt 172,4 tỷ đồng, với 13.634 hộ vay còn dư nợ. NHCSXH huyện Hòa Vang đang

thực hiện 8 chương trình tín dụng ưu đãi, với tổng doanh số cho vay các chương trình trong 10 năm qua đạt 240 tỷ đồng, bình quân mỗi năm có hơn 3 nghìn lượt hộ được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi từ NHCSXH. Nguồn vốn từ NHCSXH đã góp phần giảm gần 9 nghìn lượt hộ nghèo trên địa bàn. Dư nợ cho vay hộ nghèo đến nay đạt gần 70 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 40,6% trên tổng dư nợ, với 4.940 hộ còn dư nợ. Với mục tiêu giúp dân giảm nghèo và từng bước nâng cao đời sống, hiện nay mức dư nợ bình quân hộ nghèo là 14,2 triệu đồng/hộ, tăng so với năm 2011 là 3,2 triệu đồng/hộ. Nhờ có vốn của NHCSXH, kết hợp với việc được các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác trang bị kiến thức và cách làm ăn, nhiều hộ đã vượt khó vươn

lên: Một số trường hợp như gia đình hộ nghèo Trần Thị Lan, thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, được vay 25 triệu đồng để đầu tư chăn nuôi lợn, đến nay gia đình chị đã thoát nghèo và kinh tế thuộc loại khá của xã.

Thôn Phú Túc, xã Hòa Phú thuộc huyện Hòa Vang là nơi đồng bào dân tộc Cơ Tu sinh sống, đời sống đồng bào rất khó khăn, làm nương rẫy vụ được, vụ mất, thóc lúa không đủ ăn giáp hạt, mặc dù nơi đây có điều kiện thiên nhiên thuận lợi để chăn nuôi. Qua trao đổi với chính quyền địa phương, NHCSXH huyện phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện hướng dẫn cách chăn nuôi bò, dê và thực hiện giải ngân cho hơn 40 hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở thôn Phú Túc vay mỗi hộ 10 triệu đồng để chăn nuôi. Đến nay, về thôn Phú Túc đã có nhiều đổi thay, cuộc sống của đồng bào đã khác xưa, thăm gia đình bà Đinh Thị Năm, gia đình anh Phạm Đình Nhom mỗi hộ đã có nhà cửa khang trang và còn mở rộng quy mô sản xuất, chăn nuôi.

Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của NHCSXH, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện, của Đảng ủy và chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các hội, đoàn thể và Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn trong việc quản lý vốn vay; sự tận tâm đầy trách nhiệm của cán bộ ngân hàng quản lý địa bàn xã cũng là một trong các nhân tố mang lại hiệu quả cao cho vốn chính sách xã hội. Hiện nay, chương trình xây dựng Nông thôn mới tại 11 xã của huyện Hòa Vang đã được triển khai gần 2 năm, kết quả bước đầu có sự đóng góp tích cực từ nguồn vốn của NHCSXH huyện Hòa Vang. □

NGỌC NGUYỄN

Để chuyển tải được vốn ưu đãi đến tay người
nghèo, cán bộ NHCSXH tỉnh Lai Châu phải vượt
qua rất nhiều khó khăn như thế này

NHCSXH TỈNH LAI CHÂU

10 năm

hành trình làm bạn cùng người nghèo

Lâu nay người ta vẫn nhắc đến NHCSXH với cụm từ đi kèm: Bạn của người nghèo và dần dần cái tên này dường như đã trở thành khẩu hiệu của ngân hàng. Quả thực, đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách, những cán bộ NHCSXH tỉnh Lai Châu đã trở thành người bạn rất thân thiết để có thể chia sẻ khó khăn và chung hạnh phúc. Tuy nhiên, ít ai biết, để có được từ “bạn” bình dị này là một hành trình đầy gian nan và thử thách.

NÉM GIAN NẠN ĐỂ THẤU GIAN NẠN

Khi nói về cán bộ, nhân viên ngành ngân hàng hẳn ai cũng hình dung ngay đó là những con người trong những bộ quần áo tinh tươm, lịch sự, làm việc trong những căn phòng có máy lạnh chạy vù vù, máy tính hiện đại, bàn kính, ghế xoay và những đôi giày đường như không có lấy một hạt bụi. Điều đó có thể không sai đối với các Ngân hàng Thương mại nhưng với những gì tôi biết thì đó lại là hình ảnh trái ngược đối với những cán bộ, nhân viên NHCSXH nói chung, chi nhánh NHCSXH tỉnh Lai Châu nói riêng. Gần 10 năm có mặt tại Lai Châu cũng là gần ấy thời gian những cán bộ NHCSXH đi ngược về xuôi, hết thôn gần đến bản xa để tìm đồng bào nhân dân còn nghèo khó, giải ngân đồng vốn, sẻ chia khó khăn mong một ngày quê nghèo “qua cơn bĩ cực”.

Không cùng đi, cùng đến thì ngay cả đến những người giàu trí tưởng tượng cũng khó hình dung cái chặng đường trở thành bạn của người nghèo ấy nó gian nan, trắc trở đến nhường nào. Con số 100% xã, phường có Điểm giao dịch của NHCSXH tỉnh Lai Châu là một con số đáng mừng, đáng tôn vinh nhưng đằng sau con số ấy là vô số lần ngã xe, là những chặng đường đi bộ, những bữa đói cơm, là trăm nghìn giọt mồ hôi và đôi khi là cả nước mắt

của những cán bộ nhân viên tại đơn vị. Dù không nhiều nhưng tôi cũng đã được cùng cán bộ NHCSXH tỉnh Lai Châu nếm trải gian nan. Đó là những lần theo chân đoàn đi giải ngân tại các xã vùng xa, vùng sâu ở huyện Mường Tè, Sìn Hồ vào mùa mưa với những ký ức không thể nào quên của những lần hú hồn vượt thác sông Đà, đi bộ đến rồi cả chân trên đường vào xã Mù Cỏ, lội vượt ngầm ở vùng thấp Sìn Hồ vào những ngày mưa to, gió lớn... Trong những tình huống ấy, tính mạng, tài sản và sức lực của con người thật chẳng thấm vào đâu so với cuồng phong, nộ khí của thiên nhiên nhưng họ vẫn vượt qua an toàn tuyệt đối để đến với những mái nhà xiêu vẹo, những bữa sắn thay cơm cùng nhau bàn kế làm giàu.

“Chẳng ai lại thích khó khăn bao giờ! Nhưng có nếm trải gian nan mới thấu hiểu được hết những khó khăn của đồng bào đang phải đương đầu. Đúng là anh em cán bộ, nhân viên của chúng tôi đã gặp không ít gian nan vất vả trong quá trình hoạt động tại cơ sở và nhất là ở những xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Nhưng nhìn một cách công bằng, nếu so với bà con đã phải ngàn đời vạn kiếp sống

ở đó thì những gian khổ của chúng tôi gặp phải chẳng thấm vào đâu. Có một điều thật đáng quý ấy là dù vất vả, dù gian khổ nhưng anh em rất yêu nghề. Có người càng đi, càng thấy bà con khó khăn thì lại càng hăng hái, càng phấn đấu. Không cần tình ý cũng có thể nhận ra rằng chính anh em cán bộ ngân hàng cũng mong bà con thoát nghèo, thoát khó”, ông Lê Xuân Hùng - Giám đốc NHCSXH tỉnh Lai Châu chia sẻ.

NHỮNG BƯỚC CHÂN KHÔNG MỎI

Gần 10 năm có mặt ở Lai Châu là cũng có hơn 3 nghìn ngày những cán bộ, viên chức NHCSXH tỉnh Lai Châu nỗ lực vì tương lai bà con, vì nền kinh tế của tỉnh. Những con số như tổng dư nợ cho vay là 904,171 tỷ đồng, số hộ dư nợ là gần 58 nghìn hộ. Những con số này thoạt nhìn thì thấy nó thật đơn giản nhưng để có được nó quả không phải là chuyện đơn giản nhất là với một tỉnh mà trình độ dân trí còn nhiều hạn chế trong việc vay và sử dụng vốn vay như ở tỉnh Lai Châu.

Người dân không thích vay tiền. Chuyện như nghịch lý nhưng lại là thực tế. “Không phải bà con

Nỗ lực đưa vốn về cho bà con



không cần vốn mà chính xác là bà con không biết sử dụng đồng tiền vay được để làm gì nên không nảy sinh nhu cầu vay vốn. Tất nhiên con số này không nhiều nhưng cũng là một vấn đề lớn của NHCSXH tỉnh Lai Châu. Trong thực tế có những hộ sau khi vay tiền rồi không biết đầu tư sản xuất, kinh doanh nên khi đáo hạn, phải trả lại tiền thì không làm được nên mang nợ. Người này thấy người khác như vậy nên cũng không mạnh dạn vay vốn". Bởi lẽ đó, đáng lẽ người dân phải là người tìm đến ngân hàng nhưng ở tỉnh Lai Châu nhiều khi cán bộ NHCSXH lại phải tìm đến với người nghèo để hướng dẫn họ sau khi có vốn phải sử dụng nó như thế nào, cái gì nên đầu tư trước, việc gì phải làm sau, tại sao nên mua con trâu chứ chưa phải là cái xe máy... Lúc này "bạn của người nghèo" không những đã mang đến cho người nghèo "cái cần câu" mà còn phải cầm tay, chỉ việc hướng dẫn bà con "câu như thế nào" nữa. Việc này hiếm có ở các Ngân hàng Thương mại và điều đó cũng làm nên những buổi chia tay bịn rịn giữa những cán bộ NHCSXH và bà con. Tôi đã tận mắt chứng kiến nhiều buổi chia tay như vậy.

Khi nói về hiệu quả đồng vốn cho vay, thật bất ngờ là ông Lê Xuân Hùng - Giám đốc NHCSXH tỉnh lại không nhớ rõ từng hộ dân cụ thể. Như thể sợ chúng tôi hiểu lầm, ông Hùng giải thích: "Gần 10 năm rồi, tôi chỉ có thể nói rằng số hộ thoát nghèo mà có sự giúp sức của NHCSXH tỉnh Lai Châu là hàng nghìn chứ không thể nhớ nổi là những hộ nào, ở đâu". Điều này cũng dễ hiểu bởi một món tiền khoảng 10 triệu đồng đã là cả một gia tài đối với người nghèo. Khoản tiền này cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước về cơ chế, chính sách, sự hướng dẫn nhiệt tình của các cấp, các ngành và sự "tham mưu" của cán bộ NHCSXH đã có hàng nghìn hộ dân đoạn tuyệt được với đói nghèo. Tốc độ giảm nghèo

mỗi năm từ 4 - 5% của tỉnh Lai Châu cũng có phần đóng góp không nhỏ của NHCSXH.

ĐỂ GIÀU SANG ĐẾN VỚI NGƯỜI NGHÈO

Vay được vốn từ NHCSXH là người dân đã có phương tiện để làm giàu. Tuy nhiên, để tạo ra giá trị thặng dư từ nguồn vốn đó thì cần phải có phương thức sản xuất phù hợp. Điều này vẫn đang là một trở ngại rất lớn. Có tiền phải có kiến thức, kỹ năng và thậm chí là khát vọng làm giàu mới có thể mang lại hiệu quả. Để thay đổi điều này các cấp, các ngành cần vào cuộc để đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, thay đổi cả tập quán, tâm lý sản xuất tự túc tự cấp, tư tưởng trông chờ thì nguồn vốn mới thực sự trở thành cái cần câu cho hộ nghèo.

Cơ sở hạ tầng cũng đang là trở ngại lớn trên con đường thoát nghèo của bà con. Trong thực tế, có nhiều trường hợp bà con đã biết sử dụng hiệu quả đồng vốn vay với sản phẩm làm ra phong phú, đa dạng và dồi dào. Tuy nhiên, giao thông còn cách trở, mạng lưới chợ nông thôn còn quá mỏng và năng lực yếu khiến cho sản phẩm của bà con làm ra dù có tốt, có nhiều đến đâu thì cũng không hiệu quả.

Đến mùa xuân này đã là 10 mùa xuân, NHCSXH tỉnh Lai Châu là bạn của người nghèo nhưng nếu chỉ một đơn vị thì dù có nỗ lực đến mấy chắc con đường đến với giấc mơ làm giàu của người dân sẽ còn nhiều chông gai. Nếu các cấp, các ngành cùng phối hợp tốt, nhịp nhàng với NHCSXH thì hẳn cái cần câu kia sẽ phát huy được tối đa tác dụng và giàu sang sẽ gõ cửa nhiều gia đình hơn. Tin tưởng rằng, trong năm mới 2013, NHCSXH tỉnh Lai Châu sẽ có nhiều thành tích hơn nữa trong sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo. □

DƯ KHÁNH KIÊN





Từ NGUỒN VỐN CHÍNH SÁCH tìm nhiều cách XÓA NGHÈO

Vào dịp đầu xuân năm mới, chúng tôi có chuyến đi thực tế tại tỉnh Lào Cai một trong những tỉnh còn nhiều khó khăn nơi vùng Tây Bắc. Cuộc trao đổi với Giám đốc NHCSXH tỉnh Lào Cai Nguyễn Hải Hà (ảnh trên) đã cho chúng tôi biết thêm về ý nghĩa của đồng vốn ưu đãi.

Phóng viên: Thưa ông, những năm qua tỉnh Lào Cai có tốc độ giảm nghèo khá nhanh. Ông có đồng ý với nhận xét của chúng tôi?

Trả lời: Vâng! Đúng như vậy! Theo kết quả điều tra hộ nghèo năm 2011, toàn tỉnh có gần 51 nghìn hộ nghèo, chiếm hơn 35,2% tổng dân số. Đến hết năm 2012, số hộ nghèo còn trên 46 nghìn hộ, chiếm 30,29% tổng dân số. Như vậy, năm qua Lào Cai giảm được 5% số hộ nghèo. Lào Cai là tỉnh nghèo, vùng cao, biên giới, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Những năm qua, bằng

nhiều chương trình, dự án, tỉnh đã được Trung ương đầu tư rất lớn về nhân lực, vật lực. Qua một thời gian vốn Trung ương “ngấm dần” vào từng hộ dân và bắt đầu phát huy tác dụng. Tôi lấy ví dụ: Lào Cai có 3/62 huyện nghèo cả nước, là Si Ma Cai, Mường Khương và Bắc Hà. Đây là 3 huyện vùng cao, được gọi là “cổng trời” của tỉnh. Theo số liệu của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, trong 3 năm (2009 - 2011) 3 huyện nghèo của tỉnh đã được Nhà nước đầu tư 2.200 tỷ đồng, từ các chương trình, dự án; trong đó: Nguồn vốn cho vay theo Nghị quyết 30a đạt 420 tỷ đồng. Đến nay, bộ mặt 3 huyện nghèo đã có những đổi thay lớn, cơ sở hạ tầng ngày càng được hoàn thiện: 100% xã có điện lưới quốc gia, có trạm y tế, có đường ô tô đến tận trung tâm xã; 90% thôn, bản có đường liên thôn; hệ thống thủy lợi đảm bảo tưới tiêu cho 85% diện tích đất ruộng; 80% số hộ nông dân được sử dụng nước hợp vệ sinh... Có cơ sở hạ tầng, qua nhiều năm được tiếp cận với nguồn vốn vay ưu đãi, có hệ thống khuyến nông, khuyến lâm xuống tận

thôn, bản hướng dẫn cách làm ăn, “mưa dầm thấm lâu”, đã đến lúc trên mảnh đất quê nhà bà con biết trồng cây gì, nuôi con gì có hiệu quả, để từng bước thoát nghèo bền vững.

Phóng viên: Và, bền vững phải không thưa ông?

Trả lời: Theo tôi, có cơ sở hạ tầng thiết yếu, có vốn, phát huy được nội lực của dân, khai thác được tiềm năng và lợi thế của vùng trên cơ sở khoa học là 4 yếu tố để người dân thoát nghèo bền vững. Có thể nói, những năm gần đây Lào Cai đã hội tụ được 4 yếu tố này, các huyện nghèo thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển dần từ sản xuất tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa. Khai thác vùng cao nguyên trắng, huyện Bắc Hà chủ trương phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, trong đó: Cây mận Tam Hoa truyền thống và tập đoàn cây ăn quả ôn đới, cây thuốc Atisô là chủ lực. Toàn huyện có trên 500 hộ nông dân là người Mông, Dao, Tày, Nùng... tham gia dự án phát triển cây ăn quả ôn đới. Hiện, Bắc Hà có trên 400ha mận



Tín dụng ưu đãi đã về với bà con các dân tộc vùng sâu, vùng xa ở Lào Cai

Ảnh: Trần Việt

Tam Hoa; trên 70ha lê xanh, lê Tai Nung; 70ha đào Pháp, sản lượng khoảng 2 nghìn tấn, đem lại 30 tỷ đồng/năm. Đây chính là mũi nhọn xóa nghèo bền vững và làm giàu của nông dân huyện Bắc Hà. Huyện có gần 1 nghìn hộ nông dân thoát nghèo. Đặc biệt, lần đầu tiên có gần 100 hộ dân ở các xã Tà Chải, Na Hối, Bảo Nha... tự nguyện làm đơn xin rút khỏi diện hộ nghèo.

Huyện Si Ma Cai phát triển 1.700ha ngô giống mới. Tạo ra vùng ngô hàng hóa. Huyện Mường Khương, xây dựng vùng chuyên canh cây thuốc lá trên 500ha, vừa tạo việc làm, vừa tăng thu nhập cho bà con dân tộc thiểu số. Mường Khương còn mạnh về xuất khẩu lao động, đến nay huyện đã tạo điều kiện cho 200

lao động được đi làm việc tại nước ngoài. Nhiều người đã gửi tiền về giúp gia đình, trả nợ NHCSXH. Hiện nay, huyện có gần 300 lao động đăng ký tham gia dự tuyển xuất khẩu lao động, NHCSXH huyện tạo điều kiện giải ngân kịp thời cho 59 lao động vay với số tiền gần 1,3 tỷ đồng.

Tỉnh Lào Cai đặt mục tiêu từ nay đến 2015 đưa khoảng 2.500 lao động đi làm việc ở nước ngoài. Để tạo điều kiện cho người tham gia xuất khẩu lao động, tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ hợp lý: Mọi đối tượng có nguyện vọng và đủ điều kiện tham gia xuất khẩu lao động đều được hỗ trợ học phí học nghề, học ngoại ngữ, giáo dục định hướng... Đối với 3 huyện nghèo, tỉnh có những chính sách ưu tiên cụ thể.

Phóng viên: Năm 2012, NHCSXH tỉnh Lào Cai đạt tổng dư nợ gần 1.740 tỷ đồng, với số khách hàng vay vốn còn dư nợ trên 97.300 hộ của 10 chương trình cho vay. Khách hàng đông, địa bàn rộng, cán bộ ngân hàng có hạn, nhưng nợ quá hạn chỉ chiếm tỷ lệ 0,29% tổng dư nợ. Từ kết quả này, ông đánh giá như thế nào về vai trò Tổ tiết kiệm và vay vốn?

Trả lời: Trước khi nói đến vai trò Tổ tiết kiệm và vay vốn, tôi phải khẳng định một điều: Ở Lào Cai từ cấp ủy đến chính quyền các cấp rất quan tâm đến tín dụng ưu đãi. Ban đại diện đều là cấp Trưởng, Phó các ngành. Các buổi giao ban ở tỉnh đều có NHCSXH. Qua đó, ngân hàng bám sát Đề án xóa nghèo, phát

triển kinh tế của tỉnh để cho vay. Ở địa phương, hầu hết các xã ưu tiên một phòng trong khuôn viên UBND xã để NHCSXH giao dịch hàng tháng, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ tiết kiệm và vay vốn nhận ủy thác, các tổ giao dịch lưu động...

Hiện nay, Lào Cai có 159 Điểm giao dịch tại xã, trên 2.576 Tổ tiết kiệm và vay vốn “phủ sóng” khắp các thôn, bản, làng trên địa bàn toàn tỉnh. Theo tôi, đây là những nhân tố quan trọng có tính quyết định đến kết quả thực hiện chương trình tín dụng trong năm qua, góp phần thực hiện dân chủ, công khai từ cơ sở, xã hội hóa tín dụng chính sách. Đầu tư của NHCSXH có hiệu quả hay không chính là việc sử dụng vốn vay đúng mục đích hay không? Điều này không ai tỏ tường bằng ông, bà Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn. Con số năm qua chúng tôi thu nợ đạt trên 300 tỷ đồng, chứng tỏ bà con sử dụng vốn vay của NHCSXH đạt hiệu quả kinh tế; người nghèo biết vay và biết trả, làm thay đổi tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước. Đồng thời, nói lên vai trò hoạt động tích cực của Tổ tiết kiệm và vay vốn.

Kinh nghiệm của chúng tôi, để Tổ tiết kiệm và vay vốn làm tốt chức năng “cánh tay nối dài” của NHCSXH, ngoài việc thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ tín dụng chính sách, phải tạo cho họ hoạt động tự nguyện. Cán bộ tín dụng ngân hàng phải chia sẻ, gần gũi họ, khi cảm thấy họ đã “đứng vững” thì buông dần, từng bước giao thêm việc. Không nên thay đổi nhiều Tổ trưởng, làm ảnh hưởng đến danh dự của họ trong cộng đồng.



Ở Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Nà Lốc 3, huyện nghèo Mường Khương (Lào Cai), nhiều hộ dân thoát nghèo bền vững nhờ cây ăn quả

Ảnh: Trần Việt

Phóng viên: Với tư cách là Giám đốc một chi nhánh trong hệ thống NHCSXH Việt Nam, nếu có điều ước trong năm 2013, ông sẽ ước gì?

Trả lời: Tôi sẽ ước hai điều. Một là, có chính sách và có vốn cho vay hộ cận nghèo. Vì, hộ cận nghèo “nằm” bên cạnh hộ nghèo, với số lượng không hề ít. Thực hiện được điều này thêm một bước xóa nghèo bền vững.

Hai là, NHCSXH được tăng

thêm vốn cho vay giải quyết việc làm. Vì, việc làm đã và đang là “gánh nặng” ở nông thôn. Cho vay giải quyết việc làm là cho vay các cơ sở, doanh nghiệp vừa và nhỏ sản xuất, chế biến nông - lâm - thủy sản là đầu tàu kinh tế nông thôn, góp phần giải quyết việc làm và xây dựng Nông thôn mới!

Phóng viên: Xin chân thành cảm ơn ông!

HỒ KHÁNH THIÊN

Phững ngôi nhà từ ý Đảng lòng dân

► VĂN TRÁI

Trong những ngày đầu năm 2013, chúng tôi như vui cùng với niềm vui của bà con hộ nghèo các dân tộc huyện Điện Biên (Điện Biên) khi được đón Xuân Quý Tỵ trong những căn nhà mới từ nguồn vốn Chương trình “167”. Có thể khẳng định, Quyết định 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã thổi thêm một luồng gió mới tạo nên sự phấn khởi đối với đồng bào nghèo không có khả năng làm nhà ở.

Có lẽ không nói ai cũng cảm nhận được, vào những ngày đầu năm các cơ quan, ban ngành, đơn vị nào cũng bận rộn với việc lo đánh giá, tổng kết công tác một năm cũ qua đi, cùng nhau ngồi lại họp bàn mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm mới. Bởi lý do đó, trước khi đến chúng tôi chủ động liên hệ qua điện thoại với Văn phòng Huyện ủy Điện Biên. Uống xong chén nước, đồng chí Đặng Quốc Hương - Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy dẫn chúng tôi sang làm việc với NHCSXH huyện, đơn vị trực tiếp cho vay vốn ưu đãi của Nhà nước để hộ nghèo xóa nhà dột nát trên địa bàn huyện. Mặc dù rất bận, nhưng đồng chí Tổng Văn Xiên - Giám đốc NHCSXH huyện Điện Biên vẫn dành thời gian trao đổi với chúng tôi trong niềm chia sẻ với hộ nghèo đã dựng được nhà mới đón Tết. Các xã có hộ nghèo được Nhà nước hỗ trợ nhà ở cơ bản hoàn thành đúng thời gian, có 1.905 hộ nghèo đã nâng cấp và dựng xong nhà “167”, đạt 100% kế



Đồng bào dân tộc thiểu số sớm hoàn thiện căn nhà để vui xuân đón Tết
Ảnh: Phương Đông

hoạch, tổng số vốn hỗ trợ 15,366 tỷ đồng, trong đó vốn vay ưu đãi 14,330 tỷ đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình 167, các Ban, ngành, hội, đoàn thể xã làm tốt công tác vận động bà con dân bản góp công lao động, tham gia vận chuyển vật liệu, san ủi nền nhà; anh em, họ hàng góp thêm viên gạch, tấm ngói, cho vay thêm tiền để hộ nghèo làm nhà mới theo tiêu chí 3 cứng: Nền cứng, tường cứng, mái cứng. Đồng chí Tổng Văn Xiên khẳng định thêm về ý nghĩa đồng vốn ưu đãi của Đảng, Nhà nước: Cùng với vốn hỗ trợ, vốn vay ưu đãi phải nói đến tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách của bà con dân bản, ba yếu tố đó đã giúp huyện Điện Biên bước đầu thực hiện thành công xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chủ trương của Chính phủ, tạo điều kiện cho hộ nghèo sớm ổn định chỗ ở, hòa đồng vươn lên xóa đói, giảm nghèo bền vững. Chia tay đồng chí Giám đốc NHCSXH huyện, chúng tôi đến xã Thanh Nứa, huyện Điện Biên, địa bàn có đồng bào dân tộc Thái, Mông, Khơ Mú... sinh sống. Qua bình xét, Thanh Nứa có 90 hộ được hỗ trợ và vay vốn ưu đãi để dựng nhà “167”, với tổng nguồn vốn đầu tư 1,476 tỷ đồng. Tết Quý Tỵ này, nhà ông Lò Văn Khánh, đội 9, xã Thanh Nứa,

huyện Điện Biên bận rộn hơn, gia đình ông đón xuân tươi tắn bởi tết này sẽ có nhiều người đến chia vui cùng gia đình. Ông Khánh cũng có nhiều việc cần hoàn thiện phần còn lại cho ngôi nhà sàn mới để đón xuân vui tết: Đóng khung bếp lửa, gọt cầu thang gỗ, thưng vách bằng ván gỗ... Đối với ông Khánh, không biết bao nhiêu mùa xuân nữa mới có thể dựng được căn nhà, nếu như không có sự hỗ trợ xóa nhà dột nát từ Quyết định 167 của Thủ tướng Chính phủ. Xuân này đối với nhà ông Phùng Văn Hưởng, đội 11, xã Thanh Nứa là mùa xuân đẹp trong đời. Từ ngày lập gia đình, do hoàn cảnh khó khăn ông Hưởng cùng vợ con chấp nhận sống nhiều năm trong mái nhà lụp xụp. Ước mơ muốn có một căn nhà sàn truyền thống của dân tộc mình sẽ rất xa vời nếu không có Chương trình 167. Được nhà nước hỗ trợ 8,4 triệu đồng, ông vay NHCSXH 8 triệu đồng và góp thêm tiền dành dụm của gia đình, vay thêm họ hàng dựng căn nhà trị giá trên 25 triệu đồng để đón tết. Mất ông Hưởng rạng ngời niềm vui, ông thổ lộ: Nhà nước hỗ trợ tiền làm nhà, gia đình rất vui, tôi sẽ cố gắng tăng gia sản xuất, dạy dỗ con cháu không phụ tấm lòng của Đảng, Nhà nước. Con trai lớn ông Hưởng đang theo học năm cuối trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Điện Biên, con gái thứ hai học lớp 12; niềm vui của ông Hưởng cũng là niềm vui của nhiều hộ dân được ở trong những căn nhà mới từ Chương trình 167. Ông Lò Văn Châu, đội 7, xã Thanh Nứa, năm đầu tiên gia đình ông được đón tết trong căn nhà mới, ông cho biết: “An cư mới lạc nghiệp. Gia đình tôi thiếu đất sản xuất, nhiều năm đi làm thuê, làm vườn không có khả năng làm nhà ở, tết này có nhà mới đón xuân thật sự là món quà thật ý nghĩa trong đời tôi. Giờ không phải lo chuyện nhà ở, tôi sẽ khuyên các con ăn học đến nơi đến chốn, sau này có kiến thức giúp ích cho bản thân, quê hương và xã hội”. Bà Lò Thị Ninh, đội 7, xã Thanh Nứa, một trong những gia đình được hỗ trợ vốn vay ưu đãi để làm nhà ở, không giấu được niềm vui: “Nhà nước và địa phương bình xét hỗ trợ căn nhà như thế này, tôi vui và mãn nguyện lắm, từ trước tới nay tôi chỉ ở trong căn chòi nhỏ hẹp. Tết này, tôi có nhà mới ở, tôi xem đây như tài sản quý trong cuộc đời mình”.

Như vậy, xuân Quý Tỵ này thêm nhiều hộ nghèo và các gia đình chính sách trên địa bàn tỉnh rộn rã niềm vui đón tết trong những căn nhà mới. UBND tỉnh Điện Biên cùng các Ban, ngành liên quan đã mở Hội nghị tổng kết, đánh giá lại chương trình xóa nhà dột nát cho hộ nghèo. Qua những con số sinh động, cụ thể mà các huyện, thị, thành phố

triển khai thực hiện Chương trình 167 thật sự khả quan, trong đó có sự chung tay vào cuộc quyết liệt của cả cộng đồng với mục tiêu hướng tới hộ nghèo, hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở, từng bước ổn định cuộc sống. Sau hơn 3 năm thực hiện chương trình, toàn tỉnh đã hỗ trợ dựng nhà ở cho 13.242 hộ: Trong đó, 13.065 là đồng bào các dân tộc thiểu số, chiếm 98% trong tổng số hộ được hỗ trợ; với tổng số vốn huy động 310,788 tỷ đồng, vốn giải ngân 303,555 tỷ đồng. Các hộ nghèo dựng nhà ở theo Quyết định 167, ngoài số tiền được hỗ trợ theo quy định, nếu bà con có nhu cầu vay vốn sẽ được giải quyết vay vốn tín dụng từ NHCSXH; mức vay tối đa 8 triệu đồng/hộ, thời hạn vay 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm, thời gian trả nợ 5 năm, mức trả nợ tối thiểu là 20% tổng số vốn vay. Ông Đàm Xuân Triệu - Giám đốc NHCSXH tỉnh Điện Biên, cho biết: Năm 2012 là năm đạt nhiều thành tựu trong công cuộc xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn tỉnh. Cùng với Quyết định 167 là các Chương trình 134, 135... có tác động tích cực đến đời sống nhân dân, đặc biệt là hộ nghèo, đồng bào các dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa, biên giới. Chương trình 167 đã tạo diện mạo mới và bước khởi sắc mới khu vực đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống, góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo bền vững, tạo niềm tin yêu của đồng bào với Đảng, Nhà nước về chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, là cơ sở xây dựng, kết nối, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa các cấp chính quyền với nhân dân. NHCSXH tỉnh đã có những đóng góp tích cực trong việc thực hiện vai trò cho vay vốn ưu đãi hộ nghèo làm nhà ở, tổng số vốn vay sau hơn 3 năm đạt 100,658 tỷ đồng. Hiệu quả nói trên của NHCSXH là nhờ sự phối hợp vào cuộc của chính quyền các xã, phường có hộ nghèo trong diện được hỗ trợ từ Chương trình 167 đồng bộ quyết liệt, trên tinh thần giúp hộ nghèo kịp thời dựng nhà mới vui xuân, đón tết.

Xuân mới Quý Tỵ lại về, những tiếng cười rộn rã, những tình cảm chân tình của người nghèo biết ơn Đảng, Nhà nước và NHCSXH đã giúp họ có nhà mới đón xuân, vui tết. Tình cảm mộc mạc, chân thành và tấm lòng tri ân đó khẳng định, chủ trương chính sách đúng đắn Đảng, Nhà nước đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách đang từng bước được cộng đồng xã hội quan tâm đầu tư ngày càng hiệu quả, góp phần thiết thực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo bền vững, tiến tới rút ngắn dần khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng miền. □

Ước mơ đến với giảng đường đại học tưởng chừng sẽ xa vời, gian truân hơn với nhiều sinh viên nghèo hiếu học và gia đình họ nếu không có Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên. Qua 5 năm thực hiện, trên mảnh đất xứ Nghệ nghèo hiếu học, sức lan tỏa của đồng vốn ưu đãi đã thực sự mở ra chân trời kiến thức cho nhiều mảnh đời khó khăn, bất hạnh.

Tiếp bước cho **HỌC SINH, SINH VIÊN** trên đất **NGHÈO, HIẾU HỌC**

Những ngày đầu năm, gió lạnh tràn về bỗng thấy thời gian cứ trôi vùn vụt. Trong căn nhà nhỏ ở khối 16, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên (Nghệ An), lại thêm một mùa xuân nữa 3 mẹ con chị Lê Thị Ánh Tuyết vắng bóng người chồng, người cha. Con bạo bệnh cách đây 5 năm đã mất đi chỗ dựa của cả gia đình, để từ đó bao nhiêu khó nhọc hằn lên đôi vai gầy của chị. Quãng thời gian khó khăn rồi cũng qua đi dù cho nỗi nhớ dành cho anh vẫn còn đọng đầy. Chị Tuyết một mình cần mẫn làm 3 sào ruộng, lúc nông nhàn mở thêm cửa hàng bán hoa để gồng gánh nuôi con khôn lớn. Hôm chúng tôi đến thăm cũng vừa lúc chị Tuyết đang làm đất chuẩn bị cho vụ lúa xuân, lau vôi khuôn mặt còn lấm lem bùn đất, chị bảo: “Vụ mùa đến rồi mà nhà ít người quá, mình phải tranh thủ làm đất cho xong còn kịp vào vụ với bà con”. Căn nhà nhỏ chột thấy rộng thênh thang nếu không có vô số Bằng khen của 2 cô con gái được treo kín trên tường. “Anh bệnh nặng lâu ngày, bao nhiêu chuyện ra Hà Nội chạy



Chị Lê Thị Ánh Tuyết đang kể về thành tích học tập của các con

chữa làm gia đình thêm khánh kiệt. Căn nhà mới xây bằng sự hỗ trợ của địa phương và hai bên nội ngoại. Chứ năm trước mấy mẹ con phải nhờ tường nhà của 2 hàng xóm rồi gác tôn lên mà ở”, mất chị gần lẹ.

Giữa thị trấn Hưng Nguyên đang thay da đổi thịt từng ngày, mẹ con chị Tuyết là một trong những hộ đặc biệt nghèo khó. Niềm an ủi, hy vọng duy nhất

của chị đó là hai cô con gái đều chăm ngoan, học giỏi, thương mẹ. Cháu đầu từng là học sinh của trường chuyên Phan Bội Châu (Nghệ An) ngôi trường nức tiếng hàng đầu cả nước, cháu thứ hai cũng là học sinh giỏi cấp huyện. Thế nhưng, cảnh nhà éo le, có lúc con đường đến với giảng đường của các con chị tưởng chừng đứt gánh giữa đường nếu không có sự giúp đỡ của

NHCSXH. “Cách đây 3 năm, cháu lớn nhà tôi thi đậu 2 trường đại học, một ở Hà Nội, một ở TP. Vinh nhưng gia cảnh khó khăn quá, tưởng chừng không thể nhập học được. May là lúc đó có chương trình vốn vay dành cho học sinh, sinh viên nên gia đình bàn bạc khuyên cháu nhập học ngành khoa học môi trường ở Đại học Vinh. Cháu cũng hiểu hoàn cảnh gia đình và chọn trường gần nhà, chịu khó đi về để đỡ đi nhiều khoản chi tiêu, sinh hoạt nếu so với học ở Hà Nội”, chị nhớ lại. Thương mẹ, em Cao Thị Hằng (con gái chị Tuyết) luôn là học sinh đứng top đầu của khoa suốt 3 năm liền. Vì thế, câu chuyện ngày cuối năm trong căn nhà đơn sơ càng về sau càng thêm ấm cúng. “Cả 3 năm học tôi vay cho cháu gần 24 triệu đồng để đóng học phí và mua sắm dụng cụ học tập. Cũng may mắn là điều kiện cho vay dễ dàng, lãi suất thấp nên gia đình mới vay được chứ không lấy đâu ra tài sản gì thế chấp đi vay ngân hàng khác cho con học”, chị giải thích.

Chia tay căn nhà nhỏ của chị Tuyết, chúng tôi tìm đến gia đình chị Tô Thị Trâm và anh Nguyễn Xuân Thanh ở cùng khối. Không lâm vào cảnh mẹ góa con cô nhưng bệnh tật liên miên khiến gia cảnh hết sức nghèo khó, thuộc diện hộ cận nghèo. Cuộc sống của 4 người chỉ dựa vào mấy sào ruộng và sức vóc người cha đi làm thợ nề ở TP. Vinh. Thu nhập eo hẹp cũng chỉ đủ đảm bảo sinh hoạt cơ bản cho cả nhà giữa trung tâm huyện lỵ cho đến khi lần lượt con trai lớn, rồi con út đậu vào đại học, cao đẳng. Bao nhiêu khoản phải chi tiêu từ tiền học phí, tiền mua dụng cụ học tập... hiện ra trước mắt khiến tấm lòng của người làm cha làm mẹ hết sức trần trối. Chị Trâm bộc bạch: “Nhận giấy báo con đậu vào đại học lòng vừa mừng vừa lo. Cháu mà không đi học thì tương lai biết thế nào, còn đi học thì nhà khổ quá lấy tiền đâu ra?”. Nhưng đó là câu hỏi của gần 5 năm về trước bởi sau đó, gia đình chị đã được tiếp cận nguồn vốn vay dành cho học sinh, sinh viên. Bây giờ, con trai đầu là em Nguyễn Tiến Dũng đã là sinh viên năm cuối ngành xây dựng, Đại học Vinh. Hôm chúng tôi đến, Dũng đang cật lực làm đồ án tốt nghiệp bên máy tính để hoàn thành giấc mơ giảng đường đại học với kết quả tốt nhất. “Hè này ra trường rồi anh à. Em đang tập

trung làm đồ án thật tốt. Phần đầu nhận tấm bằng giỏi để đi làm phụ giúp nuôi em trai ăn học và nhẹ gánh nhọc nhằn cho ba mẹ”, Dũng chia sẻ.

Vốn vay NHCSXH không những giúp cho Dũng có điều kiện học tập suốt hơn 4 năm qua mà còn chấp cánh ước mơ giảng đường cho cậu em trai Nguyễn Tiến Giáp theo học trường Cao đẳng Công nghiệp và xây dựng ở Quảng Ninh 2 năm nay. Tính ra tổng vốn vay

cho 2 con học tập của gia đình anh Thanh cũng đã lên cả vài chục triệu đồng, những con số không nhỏ nhưng hết sức ý nghĩa bởi như lời anh: “Làm lụng quanh năm cũng không có đủ số tiền đó, nếu không vay ưu đãi được thì gắng lắm cũng chỉ có 1 cháu đi học. Vậy mà, bây giờ cả 2 cháu được đến trường học hành đến nơi đến chốn, tương lai sẽ không khổ như bố mẹ.

Nông dân nghèo như chúng tôi mừng lắm”. Chồng vừa dứt lời, chị

Trâm vui vẻ nói: “Cái hay của vốn vay ưu đãi là được điều chỉnh theo từng năm phù hợp với mức tăng học phí. Nhưng những gia đình nông dân nghèo như chúng tôi cũng đề nghị Nhà nước cho vay nhiều hơn để không chỉ đảm bảo học phí cho các cháu mà còn có điều kiện phụ thêm mua sắm thiết bị phục vụ học tập”. Căn nhà nhỏ đơn sơ ấm lên những tiếng cười giòn tan ẩn chứa bao hy vọng, niềm vui của những bậc làm cha làm mẹ khi con cái được Nhà nước tạo điều kiện học tập thành tài. “Bao nhiêu bận bịu, lo toan cho con giờ sắp đến ngày hái quả”, chị Trâm vui vẻ cho biết.

Rời Hưng Nguyên, theo quốc lộ 46, chúng tôi ngược lên Thanh Chương gặp gia đình cựu chiến binh Bùi Xuân Giáp, tại thôn 7, xã Thanh Mỹ. Có lẽ trong hàng vạn niềm vui của các gia đình được vay vốn theo Chương trình cho vay học sinh, sinh viên trên khắp cả nước thì gia đình ông Giáp cảm nhận sâu sắc nhất hiệu quả của chương trình cho vay này. Bởi ở xã nghèo này, không ai là không biết đến gương hiếu học của các con ông. Năm người con đều đã và đang theo học tại trường Đại học Vinh, Đại học Y khoa Hà Nội. Đất Thanh Chương vốn khô cằn sỏi đá, mang trên mình thương tật, gia đình lại đông con nên cuộc sống hết sức khó khăn nhưng ông quyết tâm đầu tư cho con học thành tài. “Nhà nghèo, kinh tế chỉ trông vào mấy

**“Nghệ An là tỉnh
có dự nợ Chương
trình tín dụng học sinh,
sinh viên hiện đứng đầu cả
nước, trên 159 nghìn sinh viên
được vay vốn với tổng số tiền
2.736 tỷ đồng để học tập,
chiếm 8,1% tổng dự nợ
chương trình trong
toàn quốc”.**



Phụ huynh học sinh, sinh viên ở Nghệ An nhận vốn vay tại ngân hàng

Ảnh: Phương Đông

sào ruộng, vất vả lắm!. Nhưng tôi luôn tâm niệm, dù có hoàn cảnh bần cùng đến mấy cũng phải lo cho con ăn học đến nơi đến chốn, vì chỉ có sự học thì các con mới có tương lai, mới thoát cảnh nghèo như bố mẹ”, ông Giáp chia sẻ: “Nói là làm, tôi cùng vợ chắt vật bươn chải công việc đồng áng, ngoài thời gian làm ruộng thì vợ chồng tìm việc làm thêm tần tảo để có tiền lo cho con. Đúng thời điểm khó khăn ấy, gia đình tôi nhận được tin vui, Nhà nước có chính sách cho sinh viên nghèo vay vốn để đi học, theo Quyết định 157. Đây thực sự là cứu cánh và chỗ dựa vững chắc cho gia đình trong lúc khó khăn”.

Trong 5 năm chương trình triển khai thực hiện cũng là những năm ông Giáp chấm dứt cảnh phải đi vay mượn tiền bên ngoài với lãi suất cao để chu cấp cho con học tập. Gia đình đã vay NHCSXH huyện Thanh Chương với tổng số tiền 83,2 triệu đồng và đã đều đặn trả tiền lãi được hơn 9,8 triệu đồng thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn. Thấu hiểu hoàn cảnh gia đình, thương cha mẹ một nắng hai sương, các con ông đều chăm ngoan và học giỏi. “Hiện nay, tôi có 3 cháu ra trường, đã xin được việc làm ổn

định, kể từ năm 2012 các cháu có thu nhập và thực hiện trả nợ cho ngân hàng cũng như phụ giúp bố mẹ nuôi các em tiếp tục ăn học”, ông Giáp tự hào. Nói xong ông đưa tôi xem những bức ảnh của con trong chiếc áo cử nhân với nụ cười rạng rỡ. Nụ cười mãn nguyện của người cha vượt qua bao nhọc nhằn, nỗi nhọc nhằn đưa con đến bến bờ thành công. “Tôi vẫn tiếp tục vay cho 2 đứa còn lại ăn học. Nhưng giá như, có chính sách ưu đãi đối với những hộ gia đình tại vùng nông thôn có điều kiện kinh tế đang còn khó khăn nuôi 2 con trở lên học đại học, cao đẳng thì nông dân nghèo như chúng tôi thêm phần khởi chú à”, ông Giáp kiến nghị.

Những địa danh mà chúng tôi đã đi qua, những gia đình nghèo hiếu học mà chúng tôi được tiếp xúc đã để lại ấn tượng mạnh mẽ về một miền đất hiếu học đã nức tiếng từ bao đời. Phía sau nụ cười rạng rỡ của những phận đời nghèo khó và bước chân tự tin lên giảng đường của các con là hành trình âm thầm của nhiều cán bộ tín dụng NHCSXH tại Nghệ An “công” những đồng vốn ân nghĩa của Nhà nước vượt non ngàn đến với họ. □

THÀNH DUY

Sau 5 năm thực hiện, tổng dư nợ Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đạt 953.278 triệu đồng, giúp cho 48.099 hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn trang trải chi phí cho con em học tập, có 61.036 học sinh, sinh viên yên tâm học tập nhờ được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi. Câu chuyện của ông Nguyễn Đức Chiến - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn 6A, xã Ea Ral, huyện Ea H'leo - là một phần trong câu chuyện đưa tiền Chính phủ để hỗ trợ cho học sinh, sinh viên nghèo thực hiện ước mơ học tập.

Tín dụng ưu đãi cho học sinh sinh viên vay vốn đã giúp cho hàng triệu hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn cho con đi học



Tâm huyết

của một Tổ trưởng

TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN

Ông Chiến kể, Ea H'leo là huyện vùng sâu, vùng xa nằm ở hướng Đông Bắc của tỉnh Đắk Lắk, với tỷ lệ hộ nghèo trên 20%. Những năm trước đây khi Quyết định 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ chưa ra đời,

những hộ dân nơi đây phải cho con em mình nghỉ học để lao động phụ gia đình vì gia đình không có đủ nguồn lực tài chính nuôi con ăn học, nhiều học sinh, sinh viên phải bỏ học giữa chừng hoặc thi đỗ vào các trường nhưng không có tiền để nhập học.



“Năm 2005, tôi được sự tin nhiệm của các hộ vay vốn trong thôn 6A bầu làm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn do Hội Nông dân quản lý. Đến nay, tổ của tôi có 49 thành viên, trong đó có một số hộ được vay 2 chương trình, với tổng số tiền vay là 674 triệu đồng trong đó riêng Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên chiếm 212 triệu đồng - ông Chiến kể: “Qua các năm, Tổ của tôi luôn được NHCSXH huyện đánh giá là tổ hoạt động tốt, hoàn chính hồ sơ vay vốn nhanh, thu lãi theo tháng rất tốt, không có lãi tồn đọng, không có nợ quá hạn. Đặc biệt, Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên theo Quyết định 157/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, bản thân từng hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đón nhận Quyết định 157/QĐ-TTg với một niềm phấn khởi, nhiều gia đình lại có điều kiện tiếp tục cho con em đến trường theo đuổi ước mơ của mình và chương trình tín dụng đã tạo nên sự bình đẳng giữa các tầng lớp nhân dân trong xã hội”.

Xã Eo Ral của ông Chiến có trên 150 hộ có 2 con trở lên đang học đại học, cao đẳng được vay vốn. Ông Chiến kể, trong Tổ có bà Lê Thị Vân có 2 người con đang học đại học và đã được vay vốn, dư nợ hiện nay là 49 triệu đồng, các con bà đã hứa quyết tâm học tập tốt để ra trường có việc làm ổn định,

cùng gia đình nhanh chóng hoàn trả nợ cho ngân hàng. “Trong một buổi họp tổ, chị Lê Thị Mai xúc động chia sẻ với tôi, vợ chồng chị có 2 cháu đều đang học đại học tại TP. Hồ Chí Minh. Nhà tuy khó khăn nhưng các cháu học được lắm, ông Chiến kể - ngay từ khi cháu đầu bước vào năm lớp 12, nghe phổ biến về chính sách cho học sinh, sinh viên nhà nghèo vay vốn, trong bụng vợ chồng tôi đã yên tâm. Giờ đây gánh nặng lo học hành cho hai đứa con của gia đình tôi đã được Đảng, Chính phủ ghé vai đỡ bớt... Số tiền vay phục vụ cho học tập của hai cháu đến nay đã 32 triệu đồng. Số tiền khá lớn, nhưng nợ chữ nghĩa, nợ nghề nghiệp vợ chồng tôi và các con không bao giờ quên được...”.

Trong quá trình thực hiện Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên, điều ông Chiến lo lắng không ít là chuyện trả lãi và nợ gốc của hộ vay. “Tôi vẫn biết Quyết định 157 của Chính phủ là rất hợp lòng dân, vì chính sách này giải quyết được cái vòng luẩn quẩn “Nghèo - thất học - nghèo”. Ngược lại với sự lo lắng của tôi, trong 5 năm qua, trong tổ tôi những gia đình vay vốn học sinh, sinh viên chấp hành rất tốt việc trả lãi, trả nợ đầy đủ, không có trường hợp nào chây ỳ, để nợ quá hạn”, ông Chiến tâm sự. □

HOÀNG BÁCH

Thơ

Ơn Đảng



Ngân hàng Chính sách xã hội
Nhân viên cán bộ mang tiền giúp dân
Đảng trao đức tính chuyên cần
Gánh mưa, đội nắng ngại ngần chỉ dẫu
Chỉ mong dân được nhanh giàu
Vốn vay lãi thấp, mở mang ngành nghề
Tiền Đảng đi khắp nẻo quê
Nông thôn phố thị giỏi nghề trong tay
Ngân hàng Chính sách thật hay

Tình dân nghĩa Đảng vốn vay nghĩa tình
Học sinh lều chông lều lên kinh
Giảng đường Đại học hiển vinh đang chờ
Cuộc đời như một giấc mơ
Cuộc đời như một bài thơ ân tình
Ngân hàng Chính sách của mình
Trên đà phát triển vươn mình bay cao
Việt Nam rất đổi tự hào
Dân giàu nước mạnh vui nào vui hơn

LÊ NGỌC ĐẠI

VBS P VBS P VBS P VBS P VBS P VBS P VBS P



Chị Hoàng Thị Thanh (phải) trao đổi với tổ viên vay vốn

Người Tổ trưởng TẬN TÂM VỚI CÔNG VIỆC

Được thành lập vào năm 2008, Tổ tiết kiệm và vay vốn khu vực 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc (Thừa Thiên - Huế) do chị Hoàng Thị Thanh làm Tổ trưởng được đánh giá là một trong những tổ hoạt động có hiệu quả. Chị Thanh cũng được NHCSXH đánh giá là một Tổ trưởng gần dân, sát dân, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của bà con để có những đề xuất kiến nghị hợp lý.

Ổ của chị Thanh quản lý gồm 47 hộ thì có đến 80% số hộ làm nghề chài lưới trên đầm Cầu Hai. Công việc chủ yếu của các hộ là đánh bắt thủy hải sản nhưng phương tiện nhỏ nên chỉ đánh bắt gần bờ, do vậy thu nhập cũng không cao. Nắm bắt được nguyện vọng của bà con, chị Thanh đã về tìm hiểu, lên danh sách những hộ thực sự có nhu cầu vay vốn để họ tiếp cận được nguồn vốn, đồng thời tuyên truyền cho bà con hiểu chủ trương của Chính phủ cho vay ưu đãi với hộ nghèo. Sau khi tiếp cận được nguồn vốn từ NHCSXH, nhiều gia đình đã về đầu tư ngư lưới cụ, thậm chí đầu tư cả tàu có trọng tải lớn để đánh bắt xa bờ.

Chị Trần Thị Châu - thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn do chị Thanh quản lý là hộ gia đình nghèo sống bên đầm Cầu Hai cho biết: Từ bao đời nay,

gia đình chị sống lênh đênh trên mặt nước. Phương tiện duy nhất là chiếc dờ vừa là nơi ăn, ở và cũng là phương tiện đánh bắt cá trên đầm để mưu sinh. Vì nghèo nên không có tiền mua đất lên bờ định cư. Năm 2006, chị được cấp 100m² đất và 14 triệu đồng để xây một căn nhà cấp 4. Nhưng nhà xây xong vẫn thiếu tiền để lợp nên vợ chồng chị đành trở lại thuyền lênh đênh trên sông nước. Nhưng được chị Thanh hướng dẫn, chị Châu đã được vay vốn ngân hàng, “chuyển hướng” làm ăn mở quán tạp hóa và bán giải khát, từ giã cuộc mưu sinh trên đầm bấp bênh. Chỉ sau hơn một năm kinh doanh, nay chị Châu đã có cửa ăn của để và vươn lên thoát nghèo.

Hộ gia đình chị Đặng Thị Lan ở tổ 6, khu vực 3, thị trấn Phú Lộc cũng là thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn của chị Thanh, trước không có nhà, sống bằng nghề chài lưới, thu nhập bấp bênh. Sau khi vay 19 triệu đồng từ chương trình giải quyết việc làm, chị dành toàn bộ đầu tư mua sắm các phương tiện đánh bắt. Được Nhà nước cấp đất, chị dành dụm xây được căn nhà mái bằng khang trang, ổn định, cuộc sống của gia đình đã vững vàng hơn trước. Khi chúng tôi hỏi về số nợ vay ngân hàng, chị Lan cho biết, hàng tháng chị đóng vào Tổ tiết kiệm và vay vốn từ 150 đến 200 nghìn đồng để tích lũy chuyển sang trả nợ số tiền gốc cho ngân hàng.

Tính đến hết năm 2012, tổng dư nợ của 3 chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, học sinh, sinh viên và giải quyết việc làm do chị Thanh phụ trách là gần 1 tỷ đồng. Trong đó, nhiều hộ vay vốn sản xuất đã trả hết nợ vay, vươn lên làm giàu. Khi được hỏi làm thế nào để quản lý tốt các đối tượng được vay, chị Hoàng Thị Thanh chia sẻ kinh nghiệm. “Muốn quản lý tốt nguồn vốn, người Tổ trưởng cần phải nắm chắc nghiệp vụ về vay vốn, thường xuyên quan tâm đến đối tượng vay vốn để kịp thời động viên, giúp đỡ họ tháo gỡ những khó khăn, trong quá trình sử dụng vốn vay. Trước khi cho tổ viên vay vốn, chúng tôi đều tìm hiểu hoàn cảnh, tình hình sản xuất của gia đình, nếu đủ tiêu chuẩn sẽ đề nghị cấp trên tạo điều kiện. Sau mỗi đợt giải ngân, chúng tôi đều tuyên truyền để bà con nâng cao ý thức, sử dụng vốn đúng mục đích và định hướng cho họ đầu tư vào những cây trồng, vật nuôi hiệu quả kinh tế cao. Bản thân cũng lập sổ theo dõi với từng tổ viên và thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồng vốn cũng như hiệu quả mang lại cho các hộ. Duy trì sinh

hoạt định kỳ nhằm đôn đốc tổ viên nghiêm túc thực hiện các quy định của Tổ tiết kiệm và vay vốn và tạo điều kiện cho người vay trao đổi, chia sẻ, học tập những kinh nghiệm lẫn nhau”. Đích thân chị Thanh đã vận động được 47/47 hộ tham gia hàng tháng với số tiền tiết kiệm gần 10 triệu đồng, tuy chưa cao song đã khẳng định ý thức, trách nhiệm của người dân đối với ngân hàng.

Ông Nguyễn Phúc Khai - Giám đốc NHCSXH huyện Phú Lộc nhận xét: “Nếu không có sự nhiệt tình, tinh thần làm việc có trách nhiệm của những Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn như chị Thanh, chúng tôi khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Họ là những người gần dân, sát dân, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của dân, khảo sát, rà soát các hộ đủ điều kiện trực tiếp đưa nguồn vốn đến với hộ nghèo và các đối tượng chính sách một cách nhanh, hiệu quả”.

Nhờ quản lý tốt nguồn vốn vay, Tổ tiết kiệm và vay vốn do chị Hoàng Thị Thanh quản lý không chỉ tạo được uy tín với NHCSXH mà còn là chỗ dựa cho bà con nghèo phát triển kinh tế, qua đó, góp phần đáng kể vào công cuộc xây dựng Nông thôn mới. □

QUANG TÁM





Chào Xuân Quý Tỵ 2013

Thành công

nhờ vốn vay **CHƯƠNG TRÌNH GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**

Xác định việc sản xuất tiểu thủ công nghiệp - làng nghề là khâu mũi nhọn trong giảm nghèo bền vững và xây dựng Nông thôn mới, UBND xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư (Ninh Bình) đã đẩy mạnh công tác liên kết đào tạo nghề cho con em địa phương, vận động nhân dân thực hiện các phương thức chuyển đổi cơ cấu lao động nông nghiệp mạnh dạn vay vốn, sử dụng các nguồn vốn, trong đó coi trọng vốn vay của NHCSXH để giải quyết việc làm, đầu tư khôi phục, mở mang ngành nghề.

Cùng với Lãnh đạo NHCSXH tỉnh Ninh Bình, chúng tôi đã về thăm làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân vào một ngày đầu xuân. Giữa không khí lao động nhộn nhịp của tiếng máy cưa, cắt, mài đá, chị Đỗ Thị Thành có dáng vẻ nhanh nhẹn đã không giấu nổi niềm vui khi giới thiệu với khách tham quan về những sản phẩm và cuộc sống đang ấm no, tươi vui dần của 46 lao động tại doanh nghiệp chế tác đá mỹ nghệ Thuận Trường. Là người dân gốc ở xóm đồng quê xã Ninh Vân, chị Thành trước đây chỉ biết mỗi nghề làm ruộng. Mỗi năm, thu được vài ba tạ lúa không đủ để trang trải cuộc sống gia đình. Những lúc nông nhàn chị chẳng biết làm gì để kiếm thêm thu nhập. Vốn có sở thích ham học hỏi, lại sinh sống ở nơi có nghề thủ công truyền thống chế tác đá mỹ nghệ, nên ngay sau khi xã liên kết với trường Cao đẳng nghề tỉnh Nam Định mở lớp dạy nghề chế tác đá mỹ nghệ, chị đã tham gia học tập và tiếp thu nghề rất nhanh. Học nghề xong chị mạnh dạn vay 30 triệu đồng của NHCSXH cùng với số vốn ít ỏi của gia đình mở xưởng sản xuất một số loại sản phẩm thông thường bằng đá như: Tường rào, cột nhà, bia lưu niệm. Tiếp đó, chị còn phối hợp với Hội Phụ nữ, Hội Nông dân vận động một số chị em tham gia lớp học nghề chế tác đá mỹ nghệ vào làm tại xưởng của chị.

Lao động làm việc tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ của chị Đỗ Thị Thành



Nhờ biết tổ chức sản xuất và cung cách sử dụng lao động, đến năm 2010, cơ sở tiểu thủ công nghiệp của chị Thành làm ăn phát đạt, trả hết nợ vay ngân hàng và phát triển thành doanh nghiệp tư nhân chế tác đá mỹ nghệ do chị làm chủ. Cũng trong dịp này, Tỉnh ủy Ninh Bình ban hành Nghị quyết 04 chuyên đề về phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trong khu vực nông thôn và NHCSXH tỉnh đã giúp đỡ cho Doanh nghiệp tư nhân Thuận Trường do chị Thành làm Giám đốc vay 500 triệu đồng thuộc chương trình quốc gia giải quyết việc làm để mua sắm nguyên liệu, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất đá mỹ nghệ xuất khẩu.

Thực tế từ khi có “đòn bẩy” đó, các sản phẩm của làng nghề Ninh Vân nói chung và doanh nghiệp tư nhân đá mỹ nghệ Thuận Trường nói riêng đã tăng số lượng, chủng loại, đa dạng về mẫu mã, đảm bảo chất lượng. Tính đến hết năm 2012, doanh thu của Thuận Trường đạt 18 tỷ đồng, tăng 44% so với cùng kỳ năm 2011, tạo việc làm thường xuyên cho 46 hộ lao động tại chỗ với mức lương bình quân 4,2 triệu đồng/người/tháng; trong đó có 10 thợ kỹ thuật cao có thu nhập từ 10 - 12 triệu đồng/người/tháng. Giám đốc Đỗ Thị Thành được bà con tín nhiệm bầu làm Phó Chủ tịch Hiệp hội làng nghề xã Ninh Vân.

Ngay tại phân xưởng hoàn thiện các sản phẩm đá mỹ nghệ, chị Thành niềm nở nói với chúng tôi: “Vào những ngày này, tôi có được niềm vui nhân đôi, đó là bàn giao chức Giám đốc doanh nghiệp cho cậu con trai là Lê Viết Thanh, 30 tuổi để tập trung chăm lo công tác của hiệp hội, đoàn thể bởi tôi rất tin tưởng lớp trẻ có sức khỏe, có năng lực, ý chí vươn lên. Song song với đó là doanh nghiệp Thuận Trường vừa được NHCSXH tỉnh Ninh Bình giúp đỡ, gia hạn nợ 500 triệu đồng thêm một năm để dồn sức sản xuất 2 lò hàng đá mỹ nghệ để xuất khẩu”.

Lãnh đạo NHCSXH tỉnh Ninh Bình nhận xét: Hiện tại đã có 50/72 thành viên của hiệp hội làng nghề xã Ninh Vân tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi như doanh nghiệp đá mỹ nghệ Thuận Trường vay đến 500 triệu đồng, 6 tổ hợp tác được vay từ 100 - 300 triệu đồng, còn lại thấp nhất là 30 triệu đồng của chương trình giải quyết việc làm. Việc sử dụng vốn ưu đãi để khôi phục, mở mang ngành nghề truyền thống nhằm mục đích giảm nghèo, làm giàu và chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động đã phản ánh sự nỗ lực cả người lao động ở làng nghề và tác động tích cực của NHCSXH từ tỉnh đến huyện theo Nghị quyết của Tỉnh ủy Ninh Bình về công tác đẩy mạnh đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp. □

TRẦN ĐÌNH HỢI



Ấm tình TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

Ngân hàng người bạn quê hương
Sớm khuya lặn lội, nắng mưa giải dầm
Biết vì lợi ích dài lâu
Đèo cao giám vượt, suối sâu coi thường
Em là cán bộ ngân hàng
Đi làm tín dụng gian nan không lùi
Mang tiền Chính phủ cho vay
Giúp dân nghèo khó dựng xây cơ đồ
Có tiền mua lợn, tậu trâu
Tăng gia sản xuất làm giàu đi lên
Cuộc đời đổi mới lạ thay
Nhà tranh vách đất đến nay không còn
Thay vào nhà ngôi khang trang
Thoát đi cái cảnh nghèo nàn khi xưa
Niềm vui như thấy trong mơ
Nhờ công ơn Đảng, góp công ngân hàng
Con vui đến học trường làng
Mẹ mừng nhà mới khăn quàng áo hoa
Ngân hàng đẹp tựa bài ca
Người nghèo tiến bước ngán nga hát mừng
Nhà cao ánh điện sáng ngời
Vi vu tiếng sáo khắp trời thôn quê
Công trình phúc lợi nơi nơi
Góp phần xây dựng đất nước
Em làm tín dụng ngân hàng
Suối cho hơi ấm tình người quê hương.

XUÂN HÙNG

Nước sạch về tận nhà

Từ nguồn
vốn vay
ưu đãi của
NHCSXH, hàng
ngàn hộ nông
dân ở huyện
Nam Sách
(Hải Dương)
đã có nước
sạch sinh hoạt
đảm bảo sức
khỏe; có vốn
phát triển sản
xuất, đầu tư
cho con cái
học hành...



Gia đình chị Nguyễn Thị Hợp ở thôn Trần Xá đã được dùng nước sạch

CÓ NƯỚC SẠCH

Đến thôn Trần Xá, xã Nam Hưng vào những ngày đầu xuân năm mới này, đâu đâu cũng thấy những tấm biển quảng cáo về nước sạch, nhà nào cũng có hệ thống ống dẫn nước sạch. Chị Nguyễn Thị Hợp ở thôn Trần Xá, xã Nam Hưng, một trong những hộ được NHCSXH huyện cho vay vốn làm hệ thống nước sạch, phấn khởi nói: “Trước đây, gia đình tôi cũng như các hộ nông dân ở thôn Trần Xá hầu hết phải dùng nước giếng khoan, chất lượng nước không đảm bảo. Năm 2010, gia đình tôi được NHCSXH cho vay 8 triệu đồng từ Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, tôi lắp đường ống dẫn nước sạch. Từ ngày có hệ thống nước sạch, gia đình tôi yên tâm hơn”.

Ở cùng thôn với chị Hợp, chị Nguyễn Thị Trang cũng được NHCSXH cho vay 8 triệu đồng để lắp đường ống dẫn nước sạch. Chị Trang cho biết: “Gia đình tôi không chỉ dùng nước sạch trong sinh hoạt mà còn dùng cho trâu, bò. Từ ngày có nước sạch, dịch bệnh trên trâu, bò giảm hẳn”.

TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN

Gia đình chị Mạc Thị Tuyết ở đội 5, thôn Trần Xá, hoàn cảnh hết sức khó khăn. Năm 2008, anh Nguyễn Khắc Lạc chồng chị bị u tuyến

giáp, lúc đó con đầu của chị vừa vào đại học, đứa thứ 2 đang học cấp 3. Bao nhiêu khoản chi tiêu đổ dồn lên vai chị. “Đúng lúc đó, gia đình tôi được NHCSXH huyện cho vay 21 triệu đồng vốn hộ nghèo và 40 triệu đồng vốn học sinh, sinh viên. Có tiền, tôi đầu tư vào chăn nuôi, phát triển sản xuất, lo cho con ăn học” - chị Tuyết cho biết. Với hơn 4 sào ruộng chị cấy lúa 1 vụ, còn 1 vụ trồng hành, ước tính mỗi vụ hành trừ chi phí chị thu về hơn 10 triệu đồng. Ngoài ra, hơn 1 sào vườn chị nuôi 3 con trâu, bò sinh sản và trồng dâu nuôi tằm - nghề truyền thống của quê chị. Giờ đây 2 con chị đã ra trường và đi làm. Chị đã và đang trả nợ cho ngân hàng. “Hiện, gia đình tôi đã trả được 20 triệu đồng vốn vay học sinh, sinh viên, 8 triệu đồng vay hộ nghèo. Tôi phấn đấu sẽ hoàn trả sớm trước hạn cho ngân hàng” - chị Tuyết chia sẻ.

Hoàn cảnh khó khăn không kém gia đình chị Tuyết là gia đình anh Đặng Trần Quyết ở thôn Trần Xá, không may có con mắc bệnh tim nên kinh tế cũng theo đó mà kiệt quệ. Anh Quyết tâm sự: “Nếu không có 25 triệu đồng vốn vay hộ nghèo của NHCSXH gia đình tôi không biết lấy tiền đâu để chữa bệnh cho cháu”. Có tiền tôi đầu tư làm kinh

tế trang trại chăn nuôi lợn. Giờ đây trong chuồng của gia đình chị lúc nào cũng có 30 con lợn, mỗi năm thu gần 60 triệu đồng.

Chị Mạc Thị Thuỷ - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thuộc Hội Phụ nữ thôn Trần Xá cho hay: “Với việc thực hiện các chương trình cho vay vốn tín dụng ưu đãi của NHCSXH, thông qua các Tổ tiết kiệm và vay vốn của Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... vốn đều đến đúng đối tượng, kịp thời và đã sử dụng hiệu quả”.

Ông Lê Quang Toàn - Giám đốc NHCSXH huyện Nam Sách cho biết: “Năm 2012, đơn vị đã triển khai thực hiện 6 chương trình cho vay vốn tín dụng ưu đãi, cụ thể: Vay vốn hộ nghèo, học sinh, sinh viên, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm và vay làm nhà ở. Theo đó, ngân hàng đã giải ngân 47.678 triệu đồng cho hơn 6.600 hộ vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; 65.370 triệu đồng cho 4.748 hộ vay vốn hộ nghèo, 68.517 triệu đồng cho 3.460 hộ vay vốn học sinh, sinh viên”. □

LAN DƯƠNG





NÉT MỚI VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA NHCSXH

Đào tạo luôn được coi là một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của NHCSXH. Trung tâm Đào tạo là đơn vị được Tổng Giám đốc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác đào tạo cán bộ và quản lý nghiên cứu khoa học trong toàn hệ thống. Năm 2012, được sự quan tâm, tạo điều kiện của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của NHCSXH đã có những chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào bảng vàng thành tích 10 năm hoạt động của toàn hệ thống NHCSXH.



CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TẠI TRUNG TÂM ĐÀO TẠO

Năm 2012, nhiệm vụ trọng tâm là tập trung đào tạo lại cán bộ đối với các chi nhánh khu vực Tây Nam Bộ và một số chi nhánh có chất lượng hoạt động chưa tốt cần phải củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động; đào tạo cán bộ mới được tuyển dụng vào NHCSXH; đào tạo tiểu giáo viên dự án hiện đại hóa tin học; tổ chức thi sát hạch cho cán bộ sau khi kết thúc thời hạn ký hợp đồng lao động 1 năm tại NHCSXH. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

ĐÀO TẠO LẠI NGHIỆP VỤ CHO CÁN BỘ

Nội dung đào tạo cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý gồm: Kỹ năng lãnh đạo quản lý; nghiệp vụ xử lý nợ rủi ro; giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng và tổ chức giao dịch lưu động tại xã; kỹ năng khai thác báo cáo thống kê phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành.

Nội dung đào tạo lại cho đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ năng thuyết trình; Tổ giao dịch lưu động tại xã và phương pháp quản lý tín dụng theo địa bàn cấp xã; nghiệp vụ xử lý nợ bị rủi ro; phương thức ủy thác cho

vay thông qua tổ chức hội; giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn; hướng dẫn sử dụng phần mềm giao dịch lưu động tại xã.

Tài liệu đào tạo do Trung tâm Đào tạo chủ trì phối hợp với Ban Tín dụng người nghèo, Ban Quản lý và Xử lý nợ rủi ro, Trung tâm Công nghệ thông tin để biên soạn cho phù hợp với từng khu vực đào tạo và được in ấn phát cho từng học viên.

Về phương pháp đào tạo: Trước khi triển khai đào tạo cho các chi nhánh, nhóm giảng viên tổ chức 1 lớp tại Hội sở chính cho 53 cán bộ được Tổng Giám đốc điều động đi tăng cường cho những chi nhánh có chất lượng hoạt động thấp, trên cơ sở đó rút kinh nghiệm cả về phương pháp và nội dung để tổ chức các lớp tiếp theo. Tại các lớp đào tạo tiếp theo, các giảng viên đã vận dụng phương pháp đào tạo linh hoạt, kết hợp giữa thuyết trình và đặt những câu hỏi, nêu các tình huống để cùng thảo luận. Vận dụng kỹ năng thuyết trình để học viên trình bày ngay những tình huống gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị, trên cơ sở đó đánh giá kỹ năng

thuyết trình và thảo luận những tình huống có thể xảy ra, nhất là đối với nghiệp vụ xử lý nợ rủi ro.

Kết quả đào tạo: Trung tâm Đào tạo đã tổ chức 16 lớp cho 645 học viên của 18 chi nhánh có xây dựng đề án nâng cao chất lượng hoạt động. Cuối khóa đã tổ chức thi đánh giá và xếp loại một cách nghiêm túc. Cụ thể: Giỏi: 172 cán bộ, chiếm 26,67%; khá 399 cán bộ, chiếm 61,86%; trung bình 70 cán bộ, chiếm 10,85%; yếu kém 4 cán bộ, chiếm 0,62%.

Đào tạo cán bộ mới tuyển dụng: Trung tâm Đào tạo đã tổ chức thành công 3 lớp đào tạo cho cán bộ mới tuyển dụng vào NHCSXH, với tổng số 117 học viên trong toàn quốc. Kết quả: Giỏi 59 học viên, chiếm 50,43%; khá 54 học viên, chiếm 46,14%; trung bình 4 học viên, chiếm 3,43%.

Tài liệu giảng dạy cho học viên mới tuyển dụng được Trung tâm Đào tạo rà soát lại để lược bỏ những nội dung đã thay đổi và cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định hiện hành của NHCSXH. Phương pháp giảng dạy thường xuyên đổi mới để nâng cao chất lượng giảng dạy và được học viên đánh giá cao. Tuy

nhiên, trong quá trình thực hiện, thấy rằng vẫn cần phải nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp cả về thời gian, nội dung để ngày càng nâng cao hiệu quả trong đào tạo, nhất là việc thực tập của học viên tại các Phòng giao dịch.

Tổ chức thi sát hạch cho cán bộ hết thời hạn 1 năm ký Hợp đồng lao động với NHCSXH: Tính đến 31/12/2012, Trung tâm Đào tạo tổ chức 4 đợt thi cho 659 cán bộ sau 1 năm ký Hợp đồng lao động với NHCSXH. Kết quả loại giỏi 268 cán bộ chiếm 40,67%, loại khá 262 cán bộ chiếm 39,76%, loại trung bình 121 cán bộ chiếm 18,36%, không đạt 8 cán bộ chiếm 1,21%.

Việc ra đề, nhân bản đề thi, cũng như việc tổ chức coi, chấm thi đã được cải tiến qua các lần thi, đảm bảo đánh giá khách quan và đúng với năng lực cán bộ, nhằm giúp cho lãnh đạo tuyển chọn được đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ ngày càng tốt hơn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của NHCSXH.

Đào tạo tiểu giáo viên dự án hiện đại hóa tin học: Trung tâm Đào tạo đã phối hợp với Ban dự án hiện đại hóa và Văn phòng Hội sở chính tổ chức 6 lớp đào tạo tiểu giáo viên Dự án hiện đại hóa tin học cho 205 học viên. Kết quả: Loại giỏi 75 cán bộ chiếm 36,59%, loại khá 113 cán bộ chiếm 55,12%, loại trung bình 17 cán bộ chiếm 8,29%. Việc đánh giá kết quả học tập do nhà thầu Polaris đảm nhiệm.

Phối hợp với các đơn vị tổ chức tập huấn chuẩn hóa và chuyển đổi dữ liệu: Trong năm 2012, Trung tâm Đào tạo phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tổ chức 5 lớp chuẩn hóa và chuyển đổi dữ liệu cho 49 chi nhánh với 196 học viên.



Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ quản lý hành chính: Trung tâm Đào tạo đã phối hợp với Văn phòng Hội sở chính tổ chức 3 lớp tập huấn nghiệp vụ quản lý hành chính cho 138 học viên tại 46 chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố.

Tập huấn, trao đổi nghiệp vụ và kinh nghiệm về tín dụng chính sách với cán bộ Ngân hàng Chính sách nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào: Trung tâm Đào tạo đã phối hợp với Ban Hợp tác quốc tế quản lý lớp, tập huấn, trao đổi nghiệp vụ và kinh nghiệm về tín dụng chính sách cho 20 cán bộ Ngân hàng Chính sách Lào.

CÔNG TÁC TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ TẠI CÁC CHI NHÁNH

Tập huấn cho cán bộ các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác với NHCSXH: Ngay từ đầu năm Trung tâm Đào tạo đã thông báo kế hoạch đào tạo đã được Tổng Giám đốc phê duyệt, giao cụ thể cho các chi nhánh cấp tỉnh và Phòng giao dịch cấp huyện tổ chức tập huấn cho các đối tượng ít nhất 1 lần/năm. Trong đó NHCSXH cấp tỉnh mở lớp tập huấn cho cán bộ hội, đoàn thể cấp huyện, Phòng giao dịch cấp huyện tập huấn cho cán bộ hội cấp xã. Đến 31/12/2012, các chi nhánh và Phòng giao dịch đã tập huấn được 41.549 lượt người.

Tập huấn cho Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn và cán bộ Ban giảm nghèo cấp xã:

Theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc, các Phòng giao dịch cấp huyện đã tổ chức tập huấn cho Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn và cán bộ Ban giảm nghèo cấp xã. Đến 31/12/2012, toàn hệ thống đã tập huấn được 204.183 lượt người.

VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Trung tâm Đào tạo là cơ quan thường trực Hội đồng khoa học, thực hiện các nhiệm vụ do Tổng Giám đốc giao. Kết quả thực hiện được trong năm 2012 như sau:

Tham mưu cho Tổng Giám đốc ban hành quy định về tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và Hướng dẫn chế độ chi tiêu đối với hoạt động nghiên cứu khoa học trong hệ thống NHCSXH.

Tổng hợp, rà soát, tham mưu cho Hội đồng khoa học phê duyệt đề cương chi tiết và kinh phí thực hiện cho 8 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có 6 đề tài cấp Trung ương và 2 đề tài cấp cơ sở.

Tổ chức nghiệm thu 3 đề tài cấp Trung ương: Đề tài “Xây dựng văn hóa NHCSXH để phát triển bền vững”, Đề tài “Hoàn thiện cơ chế trả lương trong hệ thống NHCSXH”, Đề tài “Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ giao dịch lưu động”; theo dõi, đôn đốc Hội đồng khoa học cơ sở tổ chức nghiệm thu 1 đề tài cấp chi nhánh “Xây dựng cẩm nang tra cứu các chuyên đề nghiệp vụ và hệ thống đánh giá kiến thức nghiệp vụ bằng trắc nghiệm thông qua mạng nội bộ”.

Trung tâm Đào tạo trực tiếp triển khai thực hiện và bảo vệ thành công đề án “Ảnh hưởng của Chương trình cho vay hộ nghèo đến đời sống của người dân vùng nông thôn”, mã số DA2011-02 và bảo vệ thành công tại Hội đồng nghiệm thu ngành ngân hàng.

Tổng hợp, phân loại, rà soát,

tham mưu thành lập nhóm thẩm định, đánh giá cho 406 sáng kiến năm 2011 và 395 sáng kiến năm 2012 cho các cá nhân và tập thể làm căn cứ để Hội đồng thi đua xét khen thưởng và phục vụ thi nâng ngạch theo yêu cầu của Ban Tổ chức cán bộ.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2012

Năm 2012, bám sát kế hoạch đào tạo được Tổng Giám đốc phê duyệt, tập thể cán bộ viên chức của Trung tâm Đào tạo đã có nhiều cố gắng và đã hoàn thành tốt kế hoạch được giao. Tổ chức được 38 lớp đào tạo và 4 đợt thi sát hạch cho 2.033 học viên tham dự, chất lượng và hiệu quả đào tạo không ngừng được nâng cao. Kết quả các khóa đào tạo đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho NHCSXH. Kỹ năng làm việc của cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ các cấp được cải thiện đáng kể. Cán bộ mới được tuyển dụng vào NHCSXH, sau khi tham dự khóa đào tạo về địa phương có thể thực hiện được ngay các nghiệp vụ được giao.

Thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo, năng lực cán bộ của Trung tâm Đào tạo đã được tăng cường. Việc tổ chức thực hiện các khóa đào tạo đã đi vào nề nếp và đúc rút được nhiều kinh nghiệm các kỹ năng giảng dạy trên lớp. Công tác tổ chức thi ngày càng được hoàn thiện từ khâu ra đề, chấm thi và tổ chức thi đảm bảo nghiêm túc, công bằng, công khai.

NHCSXH các tỉnh, thành phố có nhiều cố gắng thực hiện kế hoạch đào tạo được duyệt: Cử đầy đủ cán bộ tham dự các lớp đào tạo do Trung tâm Đào tạo tổ chức. Đồng thời, các chi nhánh đã tổ chức tốt các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ hội, Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn, cán bộ Ban giảm nghèo cấp xã.

Công tác nghiên cứu khoa học đã có những chuyển biến tích cực nhờ có sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổng Giám đốc - Chủ tịch Hội đồng khoa học. Việc phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học và thẩm định sáng kiến cải tiến trong công việc đã dần đi vào nề nếp. Trung tâm Đào tạo là cơ quan thường trực Hội đồng khoa học đã kiên trì hướng dẫn các tập thể và cá nhân xây dựng, chỉnh sửa đề cương nghiên cứu theo đúng hướng dẫn, thường xuyên đón đốc các chủ nhiệm đề tài triển khai và hoàn thành nghiên cứu đúng tiến độ. Tham mưu cho Tổng Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng khoa học hoàn thiện các văn bản hướng dẫn công tác quản lý và nghiên cứu khoa học cho phù hợp với điều kiện thực tế.

MỘT SỐ TỒN TẠI

Các cơ sở đào tạo khu vực tuy đã được thành lập nhưng chưa được đầu tư cơ sở vật chất để có thể tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn. Hiện tại, chỉ có 2 cơ sở đào tạo: Sầm Sơn (Thanh Hóa) và Phú Thọ có thể tổ chức đào tạo tại chỗ, 5 cơ sở đào tạo còn lại đều phải thuê ngoài nên chưa chủ động mỗi khi tổ chức đào tạo, tập huấn.

Trung tâm Đào tạo chưa tổ chức đánh giá được chất lượng công tác tổ chức các lớp tập huấn tại địa phương, trên cơ sở

đó đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm hỗ trợ các địa phương tổ chức các lớp tập huấn tốt hơn.

Về công tác Quản lý nghiên cứu khoa học: Việc phê duyệt đề cương các đề tài cho năm 2012 còn chậm so với kế hoạch, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ nghiên cứu của cá nhân và tập thể. Việc phân loại và tổng hợp sáng kiến để tham mưu cho Hội đồng khoa học NHCSXH lựa chọn các thành viên thẩm định gặp khó khăn do số lượng sáng kiến nhiều, đa dạng và hạn chế về chất lượng cũng như hình thức của các báo cáo kết quả sáng kiến, nhiều thành viên được giao thẩm định còn chậm gửi kết quả, ảnh hưởng tiến độ chung.

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013

Nhằm tăng cường năng lực cho cán bộ trong toàn hệ thống, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được Trung tâm Đào tạo coi là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài và cần phải có những lộ trình cụ thể. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch cho năm 2013 và những năm tiếp theo đặt ra với Trung tâm Đào tạo cần phải cụ thể, rõ ràng theo những mốc thời gian nhất định. Với định hướng nhiệm vụ đó, Trung tâm Đào tạo đưa ra nhiệm vụ cụ thể cho năm 2013 và những nhiệm vụ định hướng những năm tiếp theo như sau:

VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Tập trung đào tạo và đào tạo lại cho đội ngũ cán bộ NHCSXH, đặc biệt số cán bộ đã tuyển dụng từ những năm trước đây chưa được đào tạo, đào tạo nghiệp vụ

cho cán bộ mới tuyển dụng để bổ sung thêm nguồn lực có chất lượng cho NHCSXH, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm 2013 và những năm tiếp theo.

Tiếp tục đào tạo để nâng cao kỹ năng làm việc cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong toàn hệ thống, giúp họ có kiến thức và kỹ năng lãnh đạo, điều hành các hoạt động tại đơn vị.

Tập trung hỗ trợ công tác đào tạo Intellect cho người dùng cuối (dự án hiện đại hóa tin học NHCSXH). Tổ chức tốt các đợt thi sát hạch đối với cán bộ sau 1 năm ký hợp đồng lao động với NHCSXH đảm bảo nghiêm túc, công bằng.

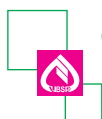
Chủ động xây dựng Chiến lược phát triển Trung tâm Đào tạo đến giai đoạn 2015 - 2020 tham mưu cho Tổng Giám đốc Chủ tịch Hội đồng khoa học xây dựng Chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2015 - 2020.

Tập trung nghiên cứu để xây dựng khung chương trình đào tạo và đào tạo lại cán bộ phù hợp với đặc thù của NHCSXH.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Căn cứ vào thực trạng công tác nghiên cứu khoa học năm 2012 và mục tiêu, định hướng chiến lược chung của NHCSXH giai đoạn 2011 - 2015 và năm 2013. Công tác nghiên cứu khoa học tập trung một số nội dung sau: Tập trung nghiên cứu để xây dựng Chiến lược phát triển Trung tâm Đào tạo giai đoạn 2015 - 2020. Tham mưu cho Tổng Giám đốc định hướng nghiên cứu phát triển nguồn nhân lực phục vụ nhu cầu phát triển của NHCSXH. □

TRẦN HỮU Ý



MỞ RỘNG HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN LÝ DỰ ÁN TRONG NĂM 2012

Năm 2012, đánh dấu bước quan trọng trong hoạt động NHCSXH khi Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011 - 2020. Mục tiêu Chiến lược chung là phát triển NHCSXH theo hướng ổn định, bền vững, bảo đảm thực hiện tốt tín dụng chính sách của Nhà nước; đồng thời, phát triển các sản phẩm dịch vụ hỗ trợ có hiệu quả hơn cho người nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác. Cùng với việc NHCSXH chính thức có Chiến lược phát triển đến năm 2020 đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hợp tác quốc tế trong việc xây dựng các mối quan hệ dài hạn với các tổ chức tài chính tín dụng quốc tế cũng như là văn kiện để các nhà tài trợ nghiên cứu, tìm hướng hợp tác phù hợp với NHCSXH.

VỀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI

Với chức năng nhiệm vụ chính của hoạt động hợp tác quốc tế là: Hoạt động đối ngoại và quản lý các dự án. Trong năm 2012, NHCSXH tích cực tham gia vào các hoạt động chung và duy trì quan hệ thành viên với các tổ chức quốc tế như Hiệp hội Tín dụng nông nghiệp nông thôn Châu Á Thái Bình Dương (APRACA), Hiệp hội Ngân hàng Phục vụ Người nghèo (BWTP), Phong trào Tín dụng vi mô toàn cầu (MCS), Diễn đàn trao đổi thông tin tài chính vi mô toàn cầu (the MIX)... thông qua việc cung cấp thông tin và kết quả hoạt động trên những diễn đàn của các tổ chức này nhằm thu hút sự quan tâm và tìm kiếm các cơ hội hợp tác từ các nhà tài trợ quốc tế.

Bên cạnh đó, NHCSXH cũng chủ động tiếp cận với các tổ chức tài chính quốc tế, cơ quan phát triển quốc tế và các đại sứ quán có hỗ trợ ODA cho Việt Nam như: Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW), Tổ chức Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Cơ quan phát triển Anh (DFID), Cơ quan Phát triển Quốc tế Australia (AUSAID), Tổ chức Hỗ trợ phát triển quốc tế Đan Mạch (DANIDA); quan hệ với các Bộ, ngành để tranh thủ sự hỗ trợ, tìm kiếm khả năng và dự án hợp tác.

Trong năm 2012, công tác quảng bá hình ảnh NHCSXH với các tổ chức quốc tế thông qua hoạt động truyền thông đã đạt được một số kết quả nhất định.

Tính đến hết năm 2012, đã có 1.295.878 lượt truy cập Website tiếng Anh của NHCSXH, phần lớn các truy cập đến từ các quốc gia thuộc khu vực châu Âu như Anh, Pháp, Đức, Hà Lan,... hay các quốc gia thuộc khu vực châu Mỹ như Mỹ, Canada... Bên cạnh đó, trang Facebook tiếng Anh của NHCSXH trong năm qua cũng đã kết nối được với 244 đối tác và cá nhân trong và ngoài nước quan tâm đến hoạt động của NHCSXH. Và NHCSXH cũng đã đưa 8 phóng sự tiếng Anh lên trang Youtube với mục đích giới thiệu về các hoạt động của NHCSXH như chương trình cho vay học sinh, sinh viên, Chương trình tiết kiệm hộ nghèo hay giới thiệu về một ngày giao dịch xã của cán bộ NHCSXH... Và tính đến cuối tháng 12 đã có 554 người xem



NHCSXH chào đón Ngân hàng Chính sách nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào sang thăm và trao đổi kinh nghiệm

các phóng sự giới thiệu về NHCSXH trên trang Youtube.

Với vị thế và uy tín ngày càng được nâng cao trong con mắt bạn bè quốc tế, tiếp nối các năm trước, năm 2012, NHCSXH tiếp tục là địa chỉ uy tín để một số đối tác nước ngoài đến thăm quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm. Trong năm, NHCSXH đã đón tiếp hai đoàn cán bộ trung, cao cấp của Quỹ Phát triển nông thôn (PKSF) - Bangladesh do Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc làm Trưởng đoàn với tổng số cán bộ của hai đoàn là 25 người; một đoàn cán bộ Ngân hàng Chính sách nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào do Tổng Giám đốc làm Trưởng đoàn với số thành viên trong đoàn là 20 người và 4 đoàn cán bộ Ngân hàng Nông nghiệp và Hợp tác xã Nông

ng nghiệp Thái Lan. Thành phần của đoàn cán bộ Ngân hàng Nông nghiệp và Hợp tác xã Nông nghiệp Thái Lan bao gồm các Trưởng, Phó phòng tại Hội sở chính và Giám đốc các chi nhánh. Tổng số thành viên của 4 đoàn là 140 người. Các đoàn đến thăm quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm đều đánh giá cao thành tích của NHCSXH đạt được sau 10 năm hoạt động.

Bên cạnh đó, NHCSXH cũng tham gia tích cực vào các hoạt động của tổ chức APRACA, thể hiện qua việc NHCSXH đã cử đoàn công tác gồm 4 người trong đó: 1 Phó Tổng Giám đốc làm Trưởng đoàn, sang Campuchia tham dự cuộc họp về kinh nghiệm hỗ trợ các hộ nghèo và hộ nông dân một cách bền vững vào tháng 6 năm 2012. Với những kinh nghiệm học hỏi được

qua chuyến công tác đó sẽ giúp NHCSXH nghiên cứu vận dụng vào hoạt động của hệ thống trong thời gian tới.

Cũng trong năm 2012, trong khuôn khổ dự án “thí điểm cung cấp dịch vụ tài chính vi mô và tạo việc làm cho người sống chung và chịu ảnh hưởng bởi HIV/AIDS và người sau cai nghiện ma túy”; được sự tài trợ một phần từ Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ và tổ chức Chemonics, NHCSXH đã thành lập đoàn cán bộ gồm 5 cán bộ NHCSXH và 2 cán bộ thuộc Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước tham dự chuyến thăm quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm về lựa chọn khách hàng, tổ chức sinh hoạt Tổ tiết kiệm và vay vốn, các sản phẩm tín dụng, tiết kiệm, đào tạo khách hàng, tài chính vi mô cho y tế... tại Tập

đoàn tương hỗ phát triển nông nghiệp và nông thôn (CARD MRI) - Philippines.

Trong khuôn khổ dự án nâng cấp, hiện đại hóa tin học, vào cuối tháng 6 đầu tháng 7/2012, NHCSXH đã cử đoàn công tác sang làm việc tại Ấn Độ với mục đích thử nghiệm các sản phẩm phần mềm do công ty đối tác tại Ấn Độ cung cấp.

Có thể thấy, với hoạt động đối ngoại ngày càng được mở rộng đã nâng cao vị thế của NHCSXH. Theo báo cáo của Phong trào Tín dụng vi mô toàn cầu, NHCSXH được ghi nhận đứng thứ nhất thế giới về quy mô chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; đứng thứ hai về tổng số khách hàng đang phục vụ trong tổng số 328 tổ chức tài chính vi mô và ngân hàng có hoạt động tài chính vi mô trên toàn thế giới.

VỀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

Đối với các dự án đang thực hiện, trong năm 2012 đã đạt được một số thành tựu đáng kể. Nổi bật là việc NHCSXH ký hiệp định vay phụ 5070-VN Dự án phát triển ngành lâm nghiệp giai đoạn II của Ngân hàng Thế giới với tổng số tiền là 13.430.000 USD (bao gồm 3 cấu phần: Vốn tín dụng, mua xe chở tiền và đào tạo trong nước). Bên cạnh đó, NHCSXH cũng đã ký kết với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) về việc mở rộng thực hiện chi trả kiều hối Western Union tại 52 tỉnh trên toàn quốc.

Công tác vận động dự án trong năm qua của hoạt động hợp tác quốc tế cũng đã tiếp nhận được một số dự án tài trợ

không hoàn lại, bao gồm: Dự án hỗ trợ cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn do cơ quan phát triển Anh (DFID) tài trợ, khoản tiền 4 triệu bảng Anh (tương đương 6 triệu USD) đóng góp vào hỗ trợ cấp bù của Chính phủ cho NHCSXH để NHCSXH huy động nguồn vốn tăng thêm khoảng 1 nghìn tỷ VND cho vay Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2013. Ưu tiên của khoản hỗ trợ này dành cho hộ nghèo, đặc biệt là hộ dân tộc thiểu số, vay vốn làm nhà vệ sinh. Dự án "Cải thiện vệ sinh cộng đồng dựa trên kết quả" do tổ chức Đông Tây hội ngộ (EMW) tài trợ cho hộ gia đình nghèo và cận nghèo tại 244 xã thuộc 8 tỉnh: Hải Dương, Ninh Bình, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Tiền Giang, Đồng Tháp và Trà Vinh. Các hộ khi tham gia vay vốn NHCSXH xây dựng công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn sẽ được nhận số tiền 400 nghìn đồng/1 công trình vệ sinh hoặc 560 nghìn đồng/1 công trình vệ sinh tùy theo loại công trình. Số tiền này được xem như khoản tiền thưởng của EMW cho hộ gia đình vay vốn và được dùng để tham gia gửi tiết kiệm vào NHCSXH và trả nợ vay NHCSXH. Dự kiến sẽ có từ 100.750 đến 125.750 công trình vệ sinh được EMW trả thưởng với số tiền từ 56.420 triệu đồng đến 70.420 triệu đồng (tương đương 2,8 - 3,5 triệu USD). Dự án "Mở rộng tiếp cận tài chính cho người khuyết tật - Tài trợ quy mô nhỏ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng, phục vụ hoặc do người khuyết tật làm chủ" trị giá 600 nghìn USD do Quỹ NIPPON tài trợ với mục đích hỗ

trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi mô có sử dụng, phục vụ hoặc do người khuyết tật làm chủ để người khuyết tật có thể khởi nghiệp và mở rộng công việc sản xuất, kinh doanh nhằm tạo thu nhập bền vững và có sự độc lập về kinh tế tại địa bàn thành phố Đà Nẵng. Dự án hỗ trợ kỹ thuật "Vệ sinh hộ gia đình: Gắn kết nhu cầu của người dân với hỗ trợ vốn vay ưu đãi" do cơ quan phát triển Anh (DIFD) tài trợ, khoản tiền 450.000 USD với mục đích tăng tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo ở vùng nông thôn được vay vốn NHCSXH xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

NHIỆM VỤ NĂM 2013

NHCSXH tiếp tục tăng cường việc duy trì quan hệ và tiếp cận các tổ chức tài chính quốc tế, cơ quan phát triển quốc tế, các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, các tổ chức khác, và đại sứ quán của các nước có hỗ trợ ODA cho Việt Nam để tranh thủ sự hỗ trợ, tìm kiếm khả năng và các dự án hợp tác. Tăng cường công tác quảng bá về NHCSXH đối với các tổ chức nước ngoài thông qua hoạt động đối ngoại và quản lý dự án truyền thông qua Internet như: Website NHCSXH chuyên trang tiếng Anh; các trang mạng xã hội như: Facebook, twitter, youtube, hay thông qua các cuộc hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo, trao đổi học tập kinh nghiệm... tích cực phối hợp với các bên liên quan để thúc đẩy quá trình phê duyệt các dự án đang vận động. Giám sát tốt phần việc liên quan đến dự án theo đúng chức năng và nhiệm vụ. □

PHAN CỬ NHÂN

VỐN VAY ƯU ĐÃI VỚI SỰ NGHIỆP XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO

Những năm cuối của thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI, thực hiện lộ trình gia nhập WTO đòi hỏi hệ thống tài chính tín dụng Việt Nam phải nhanh chóng cơ cấu lại hệ thống ngân hàng, tách tín dụng chính sách ra khỏi tín dụng thương mại cho phù hợp với thông lệ quốc tế và tạo điều kiện cho các Ngân hàng Thương mại Nhà nước vươn ra nắm giữ thị trường.

Để đáp ứng yêu cầu trên, ngày 04/10/2002 Chính phủ ban hành Nghị định số 78/2002/NĐ-CP về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Cùng ngày, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg về việc thành lập NHCSXH trên cơ sở tổ chức lại NHPVNNg

NHCSXH là tổ chức tín dụng của Nhà nước, hoạt động vì mục tiêu xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, không vì mục đích lợi nhuận. Trải qua 10 năm hoạt động, nguồn vốn từ NHCSXH đã giúp 21,4 triệu hộ nghèo và các đối tượng chính sách tiếp cận vốn vay ưu đãi, với mức dư nợ bình quân 16 triệu đồng/khách hàng, giúp 2,9 triệu hộ vượt qua ngưỡng nghèo, thu hút gần 2,6 lượt người lao động có việc làm, hơn 3 triệu học sinh, sinh viên được vay vốn học tập, xây dựng trên 4,2 triệu công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, 88 nghìn căn nhà cho hộ gia đình vượt lũ đồng bằng sông Cửu Long và 484 nghìn căn nhà cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

Các chương trình tín dụng của NHCSXH đã góp phần không nhỏ cho công cuộc xóa đói giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang thực hiện.

Phóng viên chúng tôi đã ghi lại được những hình ảnh chuyển tải và sử dụng vốn vay ưu đãi của người dân trên mọi miền của Tổ quốc.



Làm thủ tục cho hộ nghèo vay vốn tại Điểm giao dịch xã Phi Mô, huyện Lạng Giang (Bắc Giang)



Gia đình anh Nguyễn Văn Thái ở xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn (Yên Bái) vay vốn chương trình cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, đầu tư máy móc, mua nguyên liệu sản xuất "gỗ bóc" tạo việc làm cho 6 lao động



Gia đình ông Nguyễn Duy Hiền ở huyện Nga Sơn (Thanh Hóa) vay 130 triệu đồng từ chương trình cho vay giải quyết việc làm thành lập cơ sở làm chiếu



Vay vốn phát triển nghề truyền thống tại một cơ sở ở làng gốm Bát Tràng, huyện Gia Lâm (TP. Hà Nội)



Xí nghiệp mây tre đan xuất khẩu Âu Cơ ở huyện Núi Thành (Quảng Nam) được vay 250 triệu đồng từ chương trình giải quyết việc làm đã mở rộng nhà xưởng tạo việc làm cho hàng trăm lao động địa phương



Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đã giúp các hộ dân có điều kiện dùng nước sạch, công trình vệ sinh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống



Hộ dân vay vốn ưu đãi ở huyện Cờ Đỏ (TP. Cần Thơ) sử dụng vốn có hiệu quả



Trung tâm dạy nghề cho người khuyết tật ở TP. Hòa Bình (Hòa Bình) được vay 250 triệu đồng từ Chương trình cho vay giải quyết việc làm



Chương trình cho vay hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn đã giúp bà con dân tộc ở xã Tả Phìn, huyện Sa Pa (Lào Cai) có điều kiện phát triển kinh tế



Gia đình chị Lê Thị Thái Bình ở phường Cẩm Châu, TP. Hội An (Quảng Nam) được NHCSXH cho vay 20 triệu đồng với lãi suất ưu đãi, cùng với vốn tự có, gia đình đã mở cơ sở sản xuất đèn lồng, giải quyết việc làm cho 10 lao động



Một hộ gia đình ở huyện Ngọc Lặc (Thanh Hóa) vay vốn chương trình hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, đầu tư trồng cây cao su mang lại hiệu quả kinh tế cao



Phát triển chăn nuôi dê từ vốn vay ưu đãi



Hộ cận nghèo cũng sẽ sớm được vay vốn ưu đãi





Có một Sa Pa khác...

Đằng sau phong cảnh nên thơ và sự quyến rũ của các điểm du lịch, Sa Pa còn một cuộc sống khác - cuộc sống vẫn đông đầy vất vả của bà con các dân tộc, khi bài toán vượt qua đói nghèo vẫn luôn là bài toán khó mà chính quyền và hàng ngàn hộ dân nơi đây đang nỗ lực đi tìm lời giải...

Anh Chảo Pết Lầy - Phó Chủ tịch UBND xã Trung Chải - xã 135 của huyện Sa Pa (Lào Cai) giới thiệu, Trung Chải có 640 hộ dân, đa phần là dân tộc Mông, Dao, cách thị trấn Sa Pa non 20km, nhưng là xã có điều kiện địa hình trở ngại, “có mỗi vị trí hợp lý nhất nằm ven đường từ thành phố Lào Cai lên thị trấn Sa Pa thì dành xây trụ sở Ủy ban và trường học đây rồi”.

Trung Chải có 640 hộ dân, năm ngoái tỷ lệ hộ nghèo hơn 60%, nhưng đợt tổng rà soát mới đây tỷ lệ hộ nghèo đã rút xuống còn 48%. Giải đáp thắc mắc của chúng tôi về con số giảm nghèo “ấn tượng” - tới khoảng 12% chỉ trong vòng một năm, anh Chảo Pết Lầy cho hay, đó là kết quả tích lũy từ hiệu quả của công tác giảm nghèo trong nhiều năm, đặc biệt có tác động tích cực từ các chương trình tín dụng chính sách.



“Xã có 406/640 hộ dân có dư nợ các chương trình tín dụng chính sách, với tổng dư nợ 6,5 tỷ đồng, hộ vay cao nhất là 30 triệu đồng” - anh Lầy chia sẻ.

Chương trình tín dụng dành cho hộ nghèo là chương trình có đồng hộ vay nhất - 316 hộ, với hơn 4,63 tỷ đồng dư nợ. Nhà anh Chảo Pết Lầy cũng vay hai món, một là vốn từ chương trình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 30 triệu để đầu tư xây dựng chuồng trại, chăn nuôi trâu, khai hoang trồng thảo quả, món kia là 8 triệu vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

“Khoản tiền nhỏ thôi, nhưng quan trọng lắm với cuộc sống gia đình 4 người nhà tôi” - anh Lầy chia sẻ - “Nhờ tiền đó mà nuôi được con lợn, mua được con trâu, ít ra nhà cũng có tỹ của cải, có đồng ra đồng vào”.

Tôi đến UBND xã Trung Chải đứng vào phiên giao dịch của Phòng giao dịch NHCSXH huyện Sa Pa tại xã. Anh Giàng A Sử ở thôn Chu Lìn 2 đang đến trả gốc và lãi khoản vay theo chương trình hộ nghèo. “Vay tiền trồng thảo quả, giờ được thu hoạch, bán đi ít bao là đủ trả nợ thôi” - anh Sử vui vẻ khoe. Đang đứng gần đấy, anh Châu A Sinh - Tổ



Chị em người Dao đồ làm hàng thổ cẩm ở Câu lạc bộ thổ cẩm xã Tả Phìn



Một phiên giao dịch của NHCSXH tại xã Trung Chải

trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Chu Lìn 1 chia sẻ, nhờ sinh hoạt trong cùng Tổ tiết kiệm và vay vốn cùng nhau mà tháng nào bà con cũng gặp nhau để họp tổ, nhân tiện phổ biến kiến thức kỹ thuật và kiểm tra việc sử dụng vốn của bà con. “Phải sát sao kịp thời chứ, lỡ bà con không biết cách làm ăn, rồi sử dụng vốn sai mục đích thì mình biết thu lại tiền bằng cách nào” - anh Châu A Sinh nói.

Cách Trung Chải không xa, Tả Phìn được coi là điểm du lịch hấp dẫn, với nhà thờ cũ, những nếp nhà gỗ xinh xắn trong bản Dao đồ, những người phụ nữ Dao khéo léo làm thổ cẩm rất đẹp, cả bài thuốc tắm dân gian độc nhất vô nhị. Nhưng, Tả Phìn còn một cuộc sống khác. Xã có 552 hộ, trong đó 162 hộ nghèo, là nơi sinh sống của bà con các dân tộc Kinh, Mông, Tày, Giáy, Dao, Hà Nhì, Phù

Lá... rải rác ở 6 bản Tả Chải, Sả Xéng, Suối Thầu, Giàng Cha, Can Ngài, Lủ Khẩu.

Vì là xã du lịch, nên nhiều gia đình ở Tả Phìn sống nhờ vào du lịch, mà chủ yếu vẫn là làm đồ thổ cẩm và bán hàng lưu niệm cho khách. “Giờ Tả Phìn còn là xã có nhiều mô hình sử dụng vốn chính sách hiệu quả phát triển kinh tế bền vững” - ông Giàng A Chô, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn ở bản Can Ngài kể: “Dân nghèo trong bản được vay tiền mua trâu, máy, khai hoang, làm thảo quả, còn dư lại tí tiền nào thì tham gia làm thổ cẩm. Trước đây các hộ nghèo chỉ làm thuê, giờ có vốn, biết đổi mới làm ăn, đời sống người dân đã khác hẳn. Trước không có trâu, giờ có tiền mua trâu, trồng thảo quả, khai được ruộng, mua được máy cày”. Rồi ông kể, đến như việc thu lãi mà ông được giao chịu

trách nhiệm nhận từ bà con, “trước thu theo quý một lúc nộp nhiều tiền đến kỳ bà con khó xoay sở. Giờ cũng dễ hơn vì việc thu lãi theo tháng cũng phù hợp với điều kiện của bà con, chỉ cần bán một con gà là đủ”.

Trước đây, bản của ông Chô mỗi năm chỉ thoát nghèo 2 - 3 hộ, năm ngoái đã thoát nghèo được chục hộ. “Hộ anh Giàng A Chỉnh khi mới tách ra nghèo lắm, vay 30 triệu đồng trồng thảo quả, đào mảnh ruộng, làm đủ cơm ăn lại còn thu được tạ rươi thảo quả, mua được máy cày, xe máy, bây giờ còn làm được nhà gỗ sạch đẹp” - ông Chô khoe - “Hộ anh Vàng A Tông bố mất sớm, mẹ ốm yếu, hoàn cảnh rất khổ, vay vốn ưu đãi trồng thảo quả, đào ruộng, mua trâu, giờ đã làm được nhà rất sạch, không thiếu cơm ăn nữa rồi. Hộ anh Giàng A Hồ trước kia nghèo lắm, nhà be bé như cái lều, được vay vốn chương trình 167 hỗ trợ xóa nhà tạm cho hộ nghèo khu vực nông thôn, nhà nước hỗ trợ, anh em chia sẻ, làm được căn nhà sạch đẹp này rồi. Trước không biết áp dụng khoa học kỹ thuật nên thiếu ăn, rồi vay được tiền NHCSXH, lại được chia sẻ kiến thức chăn nuôi, đào được ruộng, mua được trâu, giờ thoát nghèo rồi đấy”.

Hoàng Mạnh Quyền về công tác ở Sa Pa nhiều năm nay, và như hầu hết đồng nghiệp ở Phòng giao dịch NHCSXH huyện Sa Pa, Quyền là một người trẻ nhiệt huyết với bà con, tận tình với công việc. Anh kể, trước khi về Sa Pa, anh đã từng làm công tác kiểm tra giám sát ở Hội sở chi nhánh tỉnh Lào

Cai, cũng “quen lặn lội rồi”, nhưng lên Sa Pa, anh em cán bộ ngân hàng không tích cực không được: “Bản trải dài trên những triền núi, kéo dài nhiều cây số. Anh em chỉ có cách cùng với các cán bộ hội, đoàn thể của xã, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn đi bộ, lặn lội trèo qua những mồm núi để đến nhà bà con. Đi như thế, ngoài việc tận mắt thấy bà con dùng tiền vay của Chính phủ như thế nào, còn học được nhiều điều nữa, học cách thông cảm với điều kiện sống khó khăn của bà con, học cách chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm để khắc phục khó khăn trong cuộc sống”.

“Giờ điện thoại di động nhiều rồi, ai cũng có, nhưng nhiều hộ bà con dùng sim khuyến mãi, dùng hết tiền thì bỏ, nên Tổ trưởng cũng không liên lạc được. Tổ trưởng cũng dùng sim khuyến mãi nên nhiều lúc xã và cán bộ ngân hàng không liên lạc được” - Quyền kể - “Nhưng đi kiểm tra, cán bộ không chỉ kiểm tra được việc vay vốn, phổ biến kỹ thuật nuôi trồng, mà còn tuyên truyền được chủ trương của Đảng và Nhà nước, tuyên truyền chống nạn buôn người...”.

Đằng sau phong cảnh nên thơ và sự quyến rũ của các điểm du lịch, Sa Pa còn một cuộc sống khác - cuộc sống vẫn đông đúc vất vả của bà con các dân tộc nơi đây. Làm sao để thoát nghèo là câu hỏi mà chính quyền, các cơ quan hữu trách và hàng ngàn hộ đồng bào các dân tộc nơi đây đang nỗ lực mỗi ngày tìm câu trả lời...□

TÔN VIỆT NỮ



Thơ

Còn vọng tiếng Ưc Trai



Hai ngàn mười hai
Tròn năm trăm bảy mươi năm Ưc Trai “tuần đạo”!
Độc lại Bình Ngô Đại cáo
Sáu thế kỷ vằng “khuê tảo”⁽¹⁾ vẫn nhớ ngời ngời
Tiếng Ưc Trai còn vọng lại:
“Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”
“Quân điều phạt”⁽²⁾ trước lo trừ bạo”

* * *

Tham tàn ôm Đông Hải
Thề lười luật bò rừng
Chẳng cân điều phải, trái
Chân lý ý sức khùng!
Đại nhân mà tiểu xảo
Bất nhất ngôn với hành
Gương lảng giềng, đồng chí...
Còn ai giám soi hình!

* * *

“Núi sông bờ cõi đã chia”
“Phòng tặc Bắc Nam cũng khác”
“Sách trời”⁽³⁾ cùng Ưc Trai đã khắc
Đại cáo Bình Ngô vằng vặc trắng rằm
Văn Minh thế gian đã sang thiên kỷ mới!

(1) Vua Lê Thánh Tông “Ưc Trai tâm thượng quang Khuê tảo”
(Lòng Ưc Trai sáng như sao Khuê)

(2) “Điều dân phạt tội” - thương xót nhân dân, đánh kẻ có tội

(3) Lý Thường Kiệt: “Rành rành định phận tại sách trời”

NGUYỄN DUY THANH LƯƠNG
(Hậu duệ Nguyễn Trãi đời thứ 20)



Chi Nguyễn Thị Liên đang điều hành phiên họp với đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc chi nhánh

Người cầm lái con tàu

Toàn hệ thống NHCSXH đang tổ chức Hội nghị kỷ niệm 10 năm thành lập. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và HĐQT NHCSXH, các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong toàn hệ thống đang hối hả gửi nhanh báo cáo về kết quả đóng góp của mình và đơn vị mình trong quá trình hoạt động, trưởng thành của toàn hệ thống.

Một trong hàng trăm, hàng nghìn gương mặt sáng giá, tiêu biểu đó có chị Nguyễn Thị Liên - Giám đốc NHCSXH tỉnh Hưng Yên. Bản báo cáo thành tích của chị dày gần 10 trang giấy khổ A4, nêu khá đầy đủ những việc làm sáng giá của mình đóng góp vào sự trưởng thành chung của chi nhánh và toàn hệ thống (có xác nhận của lãnh đạo đơn vị và Chủ tịch HĐQT NHCSXH).

10 năm cả hệ thống đi vào hoạt động độc lập thì liên tục 9 năm (2003 - 2011) chị Liên đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tập thể công nhận đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, liên tục được cấp ủy, chính quyền tỉnh Hưng Yên, Chủ tịch HĐQT NHCSXH, Thống đốc NHNN Việt Nam và Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen...

Thực tình, trong cả cuộc đời cầm bút, tôi chưa một lần được gặp chị Nguyễn Thị Liên. Từ phong cách, cá tính, sức hấp dẫn bên ngoài đến tất cả những nét tài giỏi bên trong về chuyên môn của chị, tôi chưa thể nào biết được. Nhưng khi đọc bản báo cáo thành tích, tôi càng hết sức trân trọng một người phụ nữ giỏi việc nước đảm việc nhà, "tài đức" song hành. Sinh năm 1960, tháng 11/1978, chị được tuyển dụng vào công tác tại Phòng Kế toán Ngân hàng Nhà nước tỉnh Hải Hưng (cũ). Một thời gian không lâu, sau khi tách tỉnh, từ tháng 1/1997 - 3/2001, chị Liên được cấp trên bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng Kế toán phụ trách tin học của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh



Hưng Yên. Rồi từ tháng 4/2001 - 12/2002 chị được đề bạt giữ chức Trưởng phòng Kế toán NHPVNNg tỉnh Hưng Yên. 10 tháng sau đó chị lại được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng Kế toán NHCSXH tỉnh Hưng Yên; 3 năm tiếp theo, từ tháng 11/2003 đến tháng 6/2005 chị được bổ nhiệm Phó Giám đốc, Q. Giám đốc và từ tháng 7/2005 đến nay chị giữ chức vụ Giám đốc NHCSXH tỉnh Hưng Yên.

Trên cương vị là cán bộ chủ chốt của một chi nhánh, chị luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Thành tích của chi nhánh cũng như của cá nhân chị được nêu lên khá đầy đủ trong bản báo cáo, có sức thuyết phục cao đối với đồng nghiệp như kết quả hoạt động từng năm của chi nhánh từ năm 2005 - 2011; kết quả của các công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành, phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác; áp dụng công nghệ mới vào hoạt động ngân hàng; đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động của chi nhánh; cùng cấp ủy, chính quyền địa phương giám sát chặt chẽ hoạt động nghiệp vụ, đưa đồng vốn tín dụng ưu đãi đến đúng lúc, đúng đối tượng thụ hưởng; gương mẫu trong lối sống, phong cách làm việc, luôn đấu tranh với hành vi tham nhũng, cửa quyền; xây dựng gia đình văn hóa mới... Trong khuôn khổ bài viết này, tôi xin phép nêu kết quả đóng góp chị trong lĩnh vực chỉ đạo, điều hành hoạt động của chi nhánh để anh em đồng nghiệp và bạn đọc tham khảo. Đó là, cùng với Ban lãnh đạo chi nhánh công khai xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ một cách cụ thể, phân công, luân chuyển cán bộ công khai và phù hợp với năng lực sở trường từng người. Chỉ tính năm 2011, tất cả 161 Điểm giao dịch phường, xã đã thực hiện công khai các chương trình tín dụng, sổ dư tiền gửi, tiền vay để nhân dân giám sát, theo dõi, đánh giá các hoạt động của chi nhánh; công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ được coi là công cụ điều hành quan trọng của người lãnh đạo. Vì vậy, đầu năm 2003 trở lại đây, Giám đốc Nguyễn Thị Liên cùng cán bộ kiểm tra, kiểm soát nội bộ đã kiểm tra được 219 lượt Phòng giao dịch và Hội sở tỉnh, 351 lượt Điểm giao dịch xã và 1.104 lượt Tổ tiết kiệm và vay vốn, 138.874 lượt khách hàng vay vốn 7 chương trình tín dụng ưu đãi... Một số sai sót vi phạm cơ chế tín dụng được phát hiện, xử lý và uốn nắn kịp thời. Từ đó đến nay, NHCSXH tỉnh Hưng Yên không có đơn thư khiếu nại. Đặc biệt năm 2011, năm mở đầu thực hiện cho vay hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015, Giám đốc Liên đã chỉ đạo chi nhánh tập trung nguồn vốn đáp ứng 100% hộ nghèo có nhu cầu vay vốn. Kết quả, đồng vốn ưu đãi đến đúng đối

tượng thụ hưởng, chất lượng tín dụng chính sách được nâng cao, nợ quá hạn thấp, chỉ chiếm 0,07% tổng dư nợ. Nguồn vốn các chương trình ưu đãi đã giúp cho 32.252 hộ thoát nghèo và 15.534 lao động có việc làm. Vốn trưởng thành từ một cán bộ kế toán, cầm cân nảy mực, Giám đốc Liên càng coi trọng và đánh giá cao nghiệp vụ này. Nói đi đôi với làm, chị luôn chỉ đạo cấp dưới thực hiện đúng chế độ, thực hiện tiết kiệm chi phí, chi tiêu, mua sắm đúng chế độ. Vì vậy, năm 2011, tổng chi phí mua giấy tờ in ấn chỉ bằng 58% năm 2010, chi mua sắm công cụ lao động bằng 86,6% năm trước và chỉ bằng 51% định mức cấp trên giao; chi sửa chữa thường xuyên tài sản bằng 77,5% và chi hội nghị, lễ tân, tiếp khách cũng chỉ bằng 42% định mức... liên tục từ năm 2003 đến nay, NHCSXH tỉnh Hưng Yên được đón nhiều đoàn kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán trong và ngoài ngành đến làm việc, tất cả các đoàn đều đánh giá chung là "Đơn vị chấp hành tốt chế độ kế toán, quản lý tài chính và an toàn tài sản".

Chặng đường đầu 10 năm hoạt động, đổi mới của toàn hệ thống NHCSXH nói chung và của NHCSXH tỉnh Hưng Yên nói riêng đã thành công rực rỡ. Từ một người giúp việc, phụ lái trở thành người cầm lái chính con tàu "xóa nghèo" của tỉnh Hưng Yên, Giám đốc Nguyễn Thị Liên cùng đồng nghiệp đã có những đóng góp lớn cho sự nghiệp xóa nghèo của tỉnh Hưng Yên. □

TRẦN VĂN ĐỒNG



Dáng người nhỏ nhắn, nhanh nhẹn với khuôn mặt xinh xắn, phong cách đầy tự tin của tuổi trẻ lao động, cống hiến, chị dễ khiến người đối diện yêu mến, tin tưởng ngay từ cái nhìn đầu tiên. Đó là chị Lê Thị Nguyệt Nga (ảnh dưới), một cán bộ kế toán còn rất trẻ của NHCSXH tỉnh Lạng Sơn. Chị đã có nhiều sáng kiến cải tiến ứng dụng trong công tác kế toán, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

Tám gương TÂM HUYẾT & NĂNG ĐỘNG

Sinh ra và lớn lên ở xã Yên Sơn, huyện Hữu Lũng (Lạng Sơn). Tốt nghiệp cử nhân Học viện Tài chính Hà Nội, chị công tác tại NHCSXH tỉnh từ tháng 01/2006; đến tháng 4/2006, là Tổ trưởng Tổ Kế toán - Ngân quỹ NHCSXH huyện Chi Lăng, tháng 7/2010 là Phó phòng Kế toán - Ngân quỹ chi nhánh tỉnh, tháng 5/2011 đến nay chị giữ cương vị Trưởng phòng Kế toán - Ngân quỹ tại NHCSXH chi nhánh tỉnh. Chị chia sẻ về công việc trong câu chuyện với chúng tôi: Công việc kế toán tại NHCSXH gồm rất nhiều việc như: Thanh toán, hạch toán, công tác ngân quỹ, kiểm soát chứng từ giao dịch... Cộng với đặc thù riêng là đi giao dịch tại các Điểm giao dịch xã, thực hiện kiểm tra chuyên đề kế toán ngân quỹ hằng năm tại các huyện, làm việc ngoài giờ khi cần hoàn tất hồ sơ, sổ sách... nên khó khăn và bận rộn hơn bao giờ hết. Khi là một Lãnh đạo phòng, trách nhiệm càng cao hơn: Tham mưu, giúp việc trực tiếp cho Lãnh đạo cơ quan trong việc tổ chức quản lý, chỉ đạo thực hiện công tác về



lĩnh vực kế toán, thanh toán, ngân quỹ và quản lý tài chính; chủ động phân công, bố trí nhân lực phù hợp với năng lực, sở trường để phát huy hiệu quả công việc... Vì vậy, bản thân tôi đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, không ngừng nỗ lực học tập, nghiên cứu các văn bản mới áp dụng kịp thời vào công việc. Đảm nhận vai trò lãnh đạo phòng khi tuổi còn trẻ, kinh nghiệm còn ít, nên tôi còn tranh

thủ mọi sự quan tâm, chỉ đạo của Ban lãnh đạo cơ quan, thường xuyên học hỏi, trau dồi kinh nghiệm với các đồng nghiệp để làm tốt vai trò tham mưu cho Lãnh đạo cơ quan.

Vẫn với nụ cười dễ mến, chị tâm sự: “Một yếu tố quan trọng hơn nữa đã giúp tôi thành công là phải rất tâm huyết, có lòng yêu ngành, yêu nghề, không ngại những khó khăn, thử thách, sẵn sàng cống hiến sức trẻ, năng



Ở đâu có người nghèo, ở đó có NHCSXH

động và đoàn kết trong thực hiện các nhiệm vụ thì mới làm tốt công việc được giao”. Và, minh chứng cho tâm huyết, lòng yêu nghề của chị, đó là dù rất bận rộn với vai trò của người vợ, người mẹ trong gia đình, nhưng trong năm 2011, năm 2012, chị đã đóng góp cho cơ quan hai đề án, sáng kiến cải tiến ứng dụng vào công việc: Đề án thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng công tác kế toán, ngân quỹ và quản lý tài chính tại chi nhánh; Sáng kiến xây dựng hệ thống mẫu biểu tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với từng vị trí cán bộ kế toán, thủ quỹ áp dụng tại chi nhánh tỉnh. Kết quả sau khi áp dụng các đề án, sáng kiến tại đơn vị đã giúp cho công tác kế toán, ngân quỹ đảm bảo đúng nguyên tắc,

chính xác, công tác giao khoản công việc đi vào nề nếp và nâng cao tính chủ động, tự giác, sáng tạo của cán bộ kế toán, thủ quỹ. Từ những nỗ lực, phấn đấu như vậy, trong suốt quá trình công tác 6 năm qua, chị luôn khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao: Hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời; quản lý hồ sơ vay vốn gọn gàng, khoa học; kiểm soát chặt chẽ toàn bộ chứng từ giao dịch tại Hội sở chi nhánh tỉnh và lưu trữ theo đúng quy định; công tác thanh toán gọn nhẹ, chính xác, không tồn đọng; phối hợp với cán bộ tín dụng thực hiện tốt lịch trực giao dịch tại xã; công tác thông tin báo cáo, thực hiện tạo lập và kiểm soát cân đối toàn tỉnh chính xác và gửi cấp trên kịp thời. Đối với các chương trình phần mềm

kế toán giao dịch mới, tiến hành nghiên cứu, kiểm tra thử chương trình, công tác ngân quỹ đúng quy trình quản lý đảm bảo an toàn kho quỹ, thực hiện đúng quy trình thu - chi tiền không để xảy ra sai sót...

Không chỉ là một cán bộ kế toán năng động, tâm huyết với nghề, luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, mà chị còn là một người rất hòa đồng, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống cũng như cùng vươn lên xây dựng cơ quan vững mạnh. Chị xứng đáng là người phụ nữ “Giỏi việc nhà - Giỏi việc nước - Đảm bảo việc nhà”. Ông Vương Văn Minh - Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn cơ sở NHCSXH tỉnh Lạng Sơn đã nhận xét về chị Nga như vậy. □

LÃNG THỊ BÍCH

Xứng danh được dân bản tin yêu



Những ngày này, con đường lên miền núi, biên cương Tây Bắc như một dải lụa uốn lượn chạy giữa màn sương mù dày đặc cùng những đèo dốc quanh co, chúng tôi đến NHCSXH huyện Than Uyên (Lai Châu), nhắc đến tên Tổ trưởng Tổ tín dụng Hoàng Văn Thái, nhiều bà con dân tộc Thái, Mông... đều biết và đưa đến tận nơi để gặp người cán bộ mà họ luôn yêu mến.

Sinh năm 1980, quê biển lúa Nam Định, là cử nhân kinh tế nông nghiệp, nhưng Hoàng Văn Thái lại bén duyên ngành ngân hàng. Tốt nghiệp Đại học nông lâm Thái Nguyên, Thái đầu quân vào mặt trận xóa đói, giảm nghèo và cuối năm 2004, anh được NHCSXH tiếp nhận, điều động về làm nhân viên tín dụng tại NHCSXH huyện Than Uyên, một trong những huyện nghèo nhất nước theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Là “người lính” trẻ đầy nhiệt huyết, Hoàng Văn Thái bắt nhịp khá nhanh với nghiệp vụ ngân hàng, từ năm 2009 trở lại đây, luôn hoàn thành nhiệm vụ Tổ trưởng Tổ tín dụng. Hơn 8 năm đeo huy hiệu “trái tim hình búp sen hồng” trên ngực áo, với Thái và đồng nghiệp thì “ngân hàng là nhà, miền núi là quê hương, đồng bào dân tộc là anh em ruột thịt”, cho nên việc gần dân, giúp dân vay vốn, sử dụng vốn đúng mục đích, đạt hiệu quả đã trở thành nhiệm vụ quan



Hoàng Văn Thái (người cầm sổ) tham gia buổi sinh hoạt Tổ tiết kiệm và vay vốn

trọng hàng đầu của người cán bộ NHCSXH nơi đây. Trong cái rét đầu xuân của miền sơn thẳm, chúng tôi được nghe câu chuyện về dự án đầu tư vốn ưu đãi để xóa nghèo và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi ở bản Hua Phăn do Hội Nông dân xã Mường Then chủ động xây dựng, thực hiện với sự hỗ trợ tích cực của NHCSXH huyện Than Uyên, mà trong đó Hoàng Văn Thái và 3 chàng trai, cô gái ở Tổ tín dụng đảm nhiệm trực tiếp việc giải ngân; dự án đã đưa cuộc sống đồng bào dân tộc Mông bước sang trang mới.

Là 1 trong 18 thôn, bản của xã Mường Then, Hua Phăn có 100% người Mông sinh sống từ bao đời chỉ quen những tập quán lạc hậu như đốt phá rừng làm nương rẫy, du canh du cư; cùng với đó là việc thiếu vốn, thiếu cả kiến thức sản xuất, thế nên



đói nghèo cứ đem bám mãi lấy họ. Sống với đồng bào dân tộc bao năm, thực trạng đó đã trở thành nỗi trăn trở của cán bộ nhân viên NHCSXH. Ý tưởng vận động người Mông ở bản Hua Phấn “hạ sơn” định cư, rồi đồng viên hướng dẫn bà con cách vay vốn, sử dụng vốn vay để định canh theo những phương thức làm ăn mới, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã được thể hiện bằng các biện pháp cụ thể trong dự án đầu tư vốn ưu đãi ở một vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn. Và không ai khác, chính Hoàng Văn Thái và đồng nghiệp trẻ trong Tổ tín dụng lưu động được Giám đốc NHCSXH huyện Nguyễn Thọ Hùng và Chủ tịch Hội Nông dân xã Lô Văn Dương tin tưởng giao nhiệm vụ phụ trách phần vốn của dự án cùng đồng bào Mông xóa nghèo, phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và chăn nuôi.

Hoàng Văn Thái cùng anh chị em trong Tổ tín dụng lưu động nhận nhiệm vụ trong tinh thần hăng hái nhưng trước mắt khó khăn chồng chất khó khăn. Đường lên bản thì xa xôi, gập ghềnh, trình độ hiểu biết của đồng bào thì hạn chế, thậm chí họ còn có tâm lý ngại vay mượn, kể cả vay vốn ưu đãi của Nhà nước hoặc vay được rồi thì không biết để làm gì đây cũng như sau này không biết lấy gì để trả nợ? Thế nhưng, anh và đồng nghiệp đã không nản chí, quyết tâm bắt tay vào công việc với tinh thần của người cán bộ làm công tác tín dụng chính sách luôn luôn gần dân và đồng hành với hộ nghèo, với đồng bào dân tộc thiểu số.

“Những ngày đó, anh em chúng tôi tất bật như con thoi. Ngày xuống xã, lên bản, kết hợp với các tổ chức hội, đoàn thể để thuyết phục, khuyến khích đồng bào dân tộc Mông để họ tự giác, mạnh dạn tiếp cận, điền những nét bút đầu tiên vào tờ đơn xin vay vốn. Tối về còn tranh thủ họp bàn với Tổ tiết kiệm và vay vốn tìm cách hướng dẫn bà con cách thức sử dụng vốn vay sao cho hợp lý, đạt kết quả... Tuy rất mệt nhưng lại vui”, Thái tâm sự: “Thực hiện dự án, tôi đã xin ý kiến Giám đốc, bàn với anh em đồng nghiệp tổ chức chuyển tải kịp thời hàng trăm triệu đồng vốn của chương trình cho vay hộ nghèo đến từng gia đình người Mông vừa xuống núi định cư để trồng lúa nước, nuôi bò sinh sản”. Ngày nay, đồng bào nơi đây vẫn nhớ như in hình ảnh cán bộ NHCSXH huyện, trong đó có Hoàng Văn Thái vất vả vượt đèo cao, lội bộ qua khe suối để đem tiền đến tận Điểm giao dịch tại xã cho dân vay.

Từ khi xuống núi định cư, được tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi của dự án, kể cả nguồn vốn bổ sung của chương trình 30a và vốn vay không tính lãi

theo quyết định của Chính phủ cho đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, 41 hộ người Mông ở bản Hua Phấn đã yên tâm định canh, lựa thế núi đồi, làm thủy lợi dẫn nước về nguồn khai thác mở rộng diện tích cấy lúa nước. Hiện tại, người Mông ở bản Hua Phấn đã dùng vốn ưu đãi trồng lúa nước có năng suất cao trên diện tích 180ha đất nông nghiệp nên đủ gạo ăn hằng tháng. Mỗi năm bản sản xuất thêm 100 tấn ngô, phần lớn xuất bán cho nhà máy chế biến lương thực của tỉnh, còn một phần để lại nuôi lợn, nuôi bò sinh sản.

Vốn ưu đãi của NHCSXH qua dự án cùng 7 chương trình tín dụng ưu đãi khác đã đến tận bản Hua Phấn xa xôi trong 10 năm qua lên tới hơn một tỷ đồng, giúp bà con dân tộc Mông mua các loại giống cây trồng có năng suất cao cùng vật tư, phân bón, thuốc thú y đầu tư cho sản xuất. Một số gia đình như Vàng A Dũng, Đèo Thị Lặng, Vàng Thuỷ đã có lần định khăn gói bỏ núi rừng Tây Bắc đi tha phương vào Tây Nguyên làm ăn, nhưng nghe lời khuyên bảo, hướng dẫn của chị Chủ tịch Hội Phụ nữ xã và anh cán bộ tín dụng Hoàng Văn Thái đã ở lại vay vốn ưu đãi, đắp bờ ngăn thửa chống xói mòn rửa trôi, cấy lúa nước, trồng đỗ tương trên đồi. Việc làm đó không những làm cho đất đai màu mỡ dần mà còn làm cho ruộng đồng bội thu, đời sống người dân cũng ổn định dần theo năm tháng. Điển hình còn có hộ nhà anh Vàng A Chuyển, 30 tuổi nhờ biết cách sử dụng 20 triệu đồng vay của NHCSXH vào chăn nuôi lợn nái và đã thoát nghèo, được xứng danh trong phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh.

Đứng trước cảnh ruộng đồng, đồi nương xanh tươi các loại cây trồng, Chủ tịch UBND xã Mường Then Lê Văn Chất phấn khởi nói với chúng tôi: “Nhờ có nguồn vốn ưu đãi hỗ trợ mà dự án xóa nghèo, phát triển sản xuất ở bản Hua Phấn do Hội Nông dân triển khai thực hiện đã đạt kết quả to lớn, mở ra một trang mới cho đồng bào Mông. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2012 giảm được 4,8% đối với vùng xuôi chưa phải là lớn nhưng ở vùng cao này là 1 điều kỳ diệu. Chúng tôi rất cảm ơn sự cố gắng rất có ý nghĩa của tập thể cán bộ và nhân viên NHCSXH huyện Than Uyên”.

Giám đốc NHCSXH tỉnh Lai Châu Lê Xuân Hùng cho biết: “Cùng với các cán bộ trẻ khác, Hoàng Văn Thái không chỉ là niềm tự hào của chi nhánh NHCSXH tỉnh mà đồng bào nơi miền biên cương này ai ai cũng quý mến và cảm phục, vì họ đã trực tiếp đồng hành cùng người dân trong công tác xóa nghèo”. □

MINH UYÊN KHANH



Luôn đồng hành cùng người nghèo

Nếu hỏi những người nghèo, gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn ở huyện Yên Châu (Sơn La), về người cán bộ tín dụng đã gắn bó với họ trong suốt gần 10 năm qua, thì họ đều biết đến chị Vũ Thị Hoàn - Giám đốc NHCSXH huyện Yên Châu. Làm thế nào để cho người nghèo có cuộc sống tốt hơn thông qua đồng vốn tín dụng luôn khiến chị trăn trở...

Công tác tại NHNo&PTNT huyện Yên Châu năm 1985, đến năm 2003 khi thành lập NHCSXH huyện Yên Châu chị được bổ nhiệm làm Phó giám đốc, với những thành tích đạt được chỉ trong một năm, chị được bổ nhiệm làm Giám đốc Phòng giao dịch từ ngày ấy cho đến bây giờ. Ở cương vị là Giám đốc NHCSXH huyện, Bí thư chi bộ, chị Hoàn chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung mọi hoạt động, phụ trách mảng kế toán - ngân quỹ, kiểm tra kiểm soát nội bộ, thi đua khen thưởng của đơn vị. Trong những năm qua, chị luôn nêu cao tinh thần

trách nhiệm và chỉ đạo cán bộ, nhân viên trong đơn vị chấp hành nghiêm túc mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, chế độ của ngành... Bên cạnh đó, chị luôn làm tốt công tác tham mưu cho Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện chỉ đạo tốt chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội và giải quyết việc làm trên địa bàn. Chỉ đạo sát sao việc hạch toán kịp thời, chính xác, đầy đủ, hằng năm bám sát chỉ tiêu tính giao thu lãi đạt trên 98%...

Do đội ngũ cán bộ của đơn vị còn thiếu, chị luôn

cùng anh em trong cơ quan bám dân để vận động, tuyên truyền về chính sách tín dụng ưu đãi. Đặc biệt, vào những năm đầu mới thành lập, địa bàn huyện Yên Châu có 15 xã, thị trấn, cuộc sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao, giao thông chưa thuận tiện, nhất là đường đến các bản, làng. Công việc đầu tiên của chị trong những năm đầu tiên ấy là đến từng bản để tuyên truyền về chính sách cho vay vốn ưu đãi của Nhà nước. Lúc đầu bà con chưa hiểu, nhưng “mưa dầm thấm lâu” cùng với nhiều cách tiếp cận với bà con, nên những đồng vốn ưu đãi đã đến được tay người dân nghèo, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số và giúp họ phát huy hiệu quả nguồn vốn vay. Nhưng điều chị cùng các cán bộ tín dụng quan tâm làm thế nào để bà con sử dụng đồng vốn đúng mục đích, sinh lãi và không để tỷ lệ nợ xấu cao. Chị cùng Ban Giám đốc tham mưu với các cấp chính quyền địa phương, xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể tổ chức

các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, lựa chọn cây trồng, vật nuôi phù hợp cho bà con. Đến nay, đa số các hộ nghèo đã được tập huấn và có kiến thức vững chắc để làm “vốn”. Vì thế mà hiện nay bà con đã biết xây dựng các mô hình chăn nuôi, trồng trọt thích ứng với điều kiện từng hộ gia đình, từng địa phương. Các chính sách ưu đãi đặc biệt của Đảng, Nhà nước đã được cán bộ tín dụng của NHCSXH huyện Yên Châu tuyên truyền đến bà con, nhiều hộ đã có đủ điều kiện để thoát nghèo, từ đó nhiều hộ nghèo đã mạnh dạn vay vốn chăn nuôi, trồng trọt phát triển sản xuất. Cũng nhờ những đợt vận động, tuyên truyền, hộ nghèo và các đối tượng chính sách đã tiếp cận, làm quen với cơ chế thị trường, giúp họ xóa bỏ mặc cảm, ngày càng tin tưởng vào đường lối đổi mới về phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước...

Chỉ tính riêng trong năm 2012, chị đã cùng các cán bộ, nhân viên trong đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được

giao, tỷ lệ giao dịch tại các xã đạt cao nhất tính chiếm 100%, được nhân dân đồng tình ủng hộ, nguồn vốn đạt 100%, chỉ tiêu dư nợ đạt 100%, chất lượng tín dụng được đánh giá cao, nợ quá hạn chỉ chiếm 0,05% trên tổng dư nợ; doanh số cho vay đạt 75 tỷ đồng, thu nợ 19 tỷ đồng, tỷ lệ thu lãi đạt 100%... và điều quan trọng là công sức của chị cùng anh em bỏ ra đã làm tỷ lệ hộ nghèo của toàn huyện giảm từ 41% xuống còn 38%. Từ đầu năm đến nay, chị Hoàn đã cùng các cán bộ, nhân viên nâng con số dư nợ lên 178 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch năm 2012.

Kết quả đó có một phần của sự sáng tạo trong công việc, không ngừng đổi mới trong công tác tham mưu với các cấp chính quyền địa phương ở người cán bộ Vũ Thị Hoàn. Ghi nhận những thành tích đó, chị đã được tặng Bằng khen, Giấy khen, danh hiệu Lao động tiên tiến và nhiều phần thưởng cao quý khác và được bà con nhân dân trên địa bàn xem như “người giúp thoát nghèo”. □

PHONG LƯU

Tín dụng ưu đãi giúp bản làng no đủ





Lê Đức Thắng hướng dẫn bà con làm thủ tục vay vốn



Cán bộ 8x

ở vùng cao Mù Cang Chải

Với sức trẻ, năng động, nhiệt huyết mà 9 năm qua, cán bộ tín dụng Lê Đức Thắng đã góp phần cùng NHCSXH huyện Mù Cang Chải (Yên Bái) thực hiện tốt công tác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn vùng núi cao, góp phần trong công tác xóa đói, giảm nghèo ở địa phương.

Lê Đức Thắng sinh năm 1983 tại xã Hà Hải, huyện Hà Trung (Thanh Hóa) trong một gia đình nông dân nghèo. Hơn ai hết Thắng hiểu được cái khó của người nông dân có tư liệu sản xuất (đất đai) nhưng lại không có vốn để đầu tư phát triển kinh tế. Năm 2004, qua thông tin Thắng biết được NHCSXH huyện Mù Cang Chải được thành lập và đang cần tuyển dụng cán bộ trẻ, có năng lực, tâm huyết về giúp người nghèo vùng cao phát triển kinh tế. Thắng hăng hái, tình nguyện lên vùng cao đặc biệt khó khăn Mù Cang Chải và anh đã vượt qua được vòng thi tuyển, được làm cán bộ tín dụng như hằng mơ ước.

Thắng tâm sự: “9 năm công tác tôi đã đến với hộ nghèo ở hầu hết 126 thôn, bản, tổ dân phố của cả 14 xã, thị trấn trong huyện. Khó khăn do gặp các sự cố như bị mưa lũ cắt đường phải mang vác “đồ nghề” đi bộ, nhịn đói, nhịn khát trong đêm tối giữa rừng đối với cán bộ tín dụng là chuyện bình

thường. Cái khó nữa là người dân không có giấy chứng minh thư nhân dân nên làm bị vấp trong thủ tục cho vay. Nhưng khó nhất là bất đồng ngôn ngữ, không làm nổi việc. Nhớ những ngày đầu mới lên công tác có những hôm tôi đi giải ngân phải mất rất nhiều thời gian mới có thể giải ngân hết được vì phải đợi người phiên dịch. Có thể do “hoàn cảnh đưa đẩy” mà tôi đã quyết tâm học được thông thạo tiếng của đồng bào dân tộc nơi đây...”.

Tôi có dịp xuống cơ sở với Thắng trong một chuyến đi công tác ở bản Dề Thành, xã Chế Cu Nha. Bà con gặp Thắng tay bắt, mặt mừng, cười cười, nói nói. Họ cảm ơn đã “mang tiền của Chính phủ cho bản làng vay đủ”. Nhờ đó, mà cuộc sống của họ đã xa dần đói nghèo, lạc hậu. Ông Khang A Trô, bản Dề Thành, xã Chế Cu Nha lưng đang gù một bó cổ to mà vẫn rảo bước trên đường cùng cán bộ Thắng để trò chuyện về con bò nhà ông có được nhờ vay vốn ưu đãi. Ông vui vì con bò đó đã đẻ được bê con. Ông đang đi cắt cỏ về phục vụ nó. Ông tâm sự: “Tôi thấy cán bộ ngân hàng tuy còn trẻ nhưng nhiều người đã nói được tiếng Mông. Nhất là cán bộ Thắng nên rất dễ hòa nhập. Đi đến đâu anh cũng chào hỏi rất triu mến, thân tình như những người đi xa về”.

Chị Hằng Thị Chu ở bản Mỹ Háng Tâu, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải kể: Tình cờ dự một buổi họp bản có cán bộ NHCSXH xuống dự, tại cuộc họp được nghe cán bộ Thắng phổ biến về các chương trình cho vay ưu đãi của Chính phủ, trong đó, có Chương trình cho vay học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, được vay vốn với lãi suất ưu đãi. Gia đình tôi

mừng lắm vì đã tìm được tiền cho đứa con đi học trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Đến nay, gia đình tôi cũng đã được vay 56 triệu đồng vốn học sinh, sinh viên để cho 3 con tôi đi học trong suốt 5 năm qua. Nếu không có chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước thì chắc chắn các con của tôi khó mà có cơ hội đi học. Khó mà thoát ra được cái nghèo như bố mẹ chúng...”.

Với đặc thù của huyện có nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp, cơ sở hạ tầng chậm phát triển, sản xuất mang tính tự cung tự cấp, tỷ lệ đói nghèo cao (trên 80% theo tiêu chí mới), giao thông đi lại khó khăn. Song những năm qua NHCSXH huyện Mù Cang Chải luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Có được kết quả đó là nhờ sự đóng góp không nhỏ của những cán bộ tin dụng như Thắng. Đến nay, 100% xã, thị trấn trong toàn huyện đã có Điểm giao dịch, với 189 Tổ tiết kiệm và vay vốn, gần 11.400 lượt hộ nghèo được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, với tổng vốn lên tới 63,8 tỷ đồng; 100% thôn, bản, tổ dân phố được tiếp cận với vốn vay ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Từ nguồn vốn vay, người nghèo đã mua được hàng nghìn con trâu, bò làm sức cày kéo và phát triển đàn gia súc, hàng nghìn con lợn giống về phát triển chăn nuôi, khai hoang hàng chục ha ruộng nước để phát triển sản xuất... Thực tế đồng vốn ưu đãi đã phát huy được hiệu quả ở Mù Cang Chải, góp phần vào thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo ở địa phương. Đồng chí Bùi Văn Hóa, Giám đốc NHCSXH huyện Mù Cang Chải giải bày thêm với chúng tôi: “Lê Đức Thắng là một trong những cán bộ được tuyển dụng từ những ngày đầu thành lập đơn vị, luôn có ý thức trách nhiệm cá nhân cao, tâm huyết với nghề nghiệp, hăng say nhiệt tình trong công tác, thực hiện tốt các quy định của ngành cũng như chính sách của địa phương. Mặc dù ở miền xuôi lên, song với thể mạnh, trẻ, khỏe và đầy nhiệt huyết, Thắng đã khắc phục mọi khó khăn, nhanh chóng hòa nhập với phong tục tập quán và học tiếng của người bản địa, bám trụ với mảnh đất này, đóng góp một phần công sức nhỏ bé của mình vào sự phát triển chung của huyện...”.

Không chỉ là cán bộ tin dụng làm giỏi chuyên môn ngoài ra Thắng còn tham gia tích cực các phong trào, hoạt động khác do ngành và huyện phát động, Thắng đã được bầu làm Chủ tịch Công đoàn bộ phận, nhiều năm liền được Tổng Giám đốc và Chủ tịch Công đoàn NHCSXH tặng Giấy khen. □

THANH XUÂN



Lê Đức Thắng (ngoài cùng bên phải) đi kiểm tra việc sử dụng vốn vay tại hộ gia đình



Mười năm gắn bó với công việc cũng là 10 năm anh Đỗ Văn Hiện - Giám đốc NHCSXH huyện Gia Bình (Bắc Ninh) được gặp gỡ, chia sẻ, gần gũi với người nghèo, giúp đỡ, tạo điều kiện để người dân nhanh chóng tiếp cận được nguồn vốn. Được chứng kiến họ khá lên từng ngày từ đồng vốn tín dụng ưu đãi đối với anh đó là niềm vui trong công việc.

Cùng **CHIA SẺ KHÓ KHĂN** với **DÂN NGHÈO**

THANH NGÂN - NGUYỄN HÀ

Sau khi tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng, năm 2003 anh được nhận vào công tác tại NHCSXH huyện Gia Bình. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, anh luôn có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, nhiệt tình với công việc. Hầu hết 14 xã, thị trấn anh đã từng đặt chân và thuộc từng đường làng, ngõ xóm nơi người dân nghèo đang sinh sống. Hằng năm anh đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn vượt mức các chỉ tiêu về số việc được giao, số ngày đi kiểm tra, giám sát tại cơ sở. Ngày nắng cũng như ngày mưa, anh cùng với các cán bộ tín dụng và hội, đoàn thể kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay ưu đãi của các hộ dân.

Những ngày đầu, nhiệm vụ chính được phân công là tổng hợp số liệu phục vụ cho công tác báo cáo, thống kê, theo dõi và quản lý các chỉ tiêu tín dụng. Anh đã cùng đồng nghiệp hoạch định cụ thể những việc nào nên làm trước, việc nào làm sau giải quyết sao cho thỏa đáng để hộ nghèo và các

đối tượng chính sách khác đều được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi. Đặc biệt, không để bất kỳ học sinh, sinh viên nào phải nghỉ học vì lý do tài chính. Qua nhiều năm, thử sức với nhiều công việc ở các phòng ban, khác nhau, đến năm 2009, anh được bổ nhiệm làm Giám đốc trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động của NHCSXH huyện Gia Bình. Có lẽ cũng chính bởi sự luân chuyển từ bộ phận này sang bộ phận kia, từ cấp huyện lên cấp tỉnh giúp anh tường tận về chuyên môn, nghiệp vụ từ đó phát huy lợi thế đưa nguồn vốn chính sách đến với người nghèo và các đối tượng chính sách khác một cách nhanh và hiệu quả. Đó cũng chính là mơ ước từ khi còn ngồi trên giảng đường đại học sau này sẽ góp sức cùng xây dựng quê hương thêm giàu mạnh. Anh Hiện tâm sự: "Học hỏi kinh nghiệm của những người đi trước và nỗ lực của bản thân là bí quyết để tôi thành công. Trong công tác thu hồi vốn đến hạn, nhiều khi phải đối phó với tình huống khó,



một số đối tượng chây ỳ tôi đã phối hợp với các Ban, ngành, hội, đoàn thể quyết liệt xử lý thu hồi nợ, không để nợ tồn đọng. Bởi vậy, qua các năm ngân hàng cơ bản không có nợ xấu”.

Trong quá trình công tác, anh đã có nhiều biện pháp đổi mới công tác quản lý, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn. Đến nay, anh Hiện đã chỉ đạo cán bộ thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện Gia Bình ra quyết định cho vay 3,6 tỷ đồng cho vay giải quyết việc làm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thu hút được nhiều lao động, tiết kiệm chi phí cho ngân hàng.

Xác định nhiệm vụ trọng tâm được giao là kiện toàn bộ máy tổ chức, mạng lưới hoạt động và triển khai kịp thời các chương trình tín dụng chính sách đến các đối tượng thụ hưởng, bản thân anh đã tham mưu tốt cho cấp ủy, chính quyền huyện Gia Bình trong việc kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động, tạo điều kiện cơ sở vật chất tại các Điểm giao dịch, sự phối hợp UBND các xã, thị trấn, tổ chức hội, đoàn thể và các Ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi; kiểm tra, giám sát, xử lý nợ tồn đọng... đảm bảo vốn vay đến đúng đối tượng thụ hưởng, kịp thời, thuận lợi, nguồn vốn luôn được bảo tồn và tăng trưởng qua từng năm. Ngoài ra, phối hợp, đôn đốc các hội, đoàn thể tổ chức triển khai tốt các công đoạn ủy thác của NHCSXH; tổ chức củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn, tăng cường đào tạo tập huấn cho cán bộ hội, đoàn thể, Tổ tiết kiệm và vay vốn để phục vụ tốt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trong việc vay vốn của NHCSXH. Đồng thời, phối hợp với chính quyền địa phương, ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền để người dân hiểu và thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Với trách nhiệm của mình, anh phân công, giao việc cụ thể cho từng cán bộ, nhân viên trong đơn vị; tổ chức cho cán bộ thực hiện tốt các phong trào thi đua do cấp trên phát động; thường xuyên quan tâm về đời sống vật chất, tinh thần, giáo dục về ý thức, thái độ phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, giữ vững đoàn kết nội bộ... từ đó hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Mọi nỗ lực phấn đấu của bản thân Giám đốc Đỗ Văn Hiện và tập thể NHCSXH huyện Gia Bình đã được đền đáp xứng đáng. Bộ máy tổ chức và mạng lưới hoạt động được ổn định, các chương

trình tín dụng triển khai kịp thời và có hiệu quả. Tổng dư nợ đến nay đạt hơn 221 tỷ đồng, giúp cho 1.445 hộ thoát nghèo, góp phần tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động địa phương, hơn 5.000 học sinh, sinh viên yên tâm học tập. Cơ sở vật chất của NHCSXH huyện từng bước được củng cố nhằm phục vụ tốt hơn công tác giảm nghèo.

Chị Nguyễn Thị Hà - Tổ Trưởng Tổ kế toán NHCSXH huyện Gia Bình nhận xét: “Tôi đã có 10 năm công tác cùng anh Hiện. Anh là người sống giản dị, hòa nhã, gần gũi mọi người, nhiệt tình trong công tác. Anh được luân chuyển công việc qua nhiều vị trí khác nhau nhưng công việc, nhiệm vụ nào cũng đều hoàn thành tốt, được đồng nghiệp tin yêu, nể phục. Đặc biệt, từ khi được đề bạt lên làm Giám đốc NHCSXH huyện là “người đứng mũi chịu sào” trong mọi công việc anh luôn nhắc nhở các cán bộ trong đơn vị, đoàn kết, phát huy tinh thần tự lực, ý thức để khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Mặt khác, trong quá trình công tác bản thân cũng thường xuyên tự tìm tòi, học hỏi để không ngừng cải tiến phương pháp lãnh đạo quản lý, điều hành đưa hoạt động của đơn vị đi vào nề nếp và hiệu quả. Thường xuyên đưa ra nhiều giải pháp, cải tiến phương pháp lãnh đạo, quản lý điều hành góp phần tích cực nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc”.

Trong những năm qua, NHCSXH huyện Gia Bình đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, bảo vệ an toàn tuyệt đối tài sản của cơ quan. Tham mưu tích cực cho Ban lãnh đạo NHCSXH tỉnh Bắc Ninh và Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện Gia Bình trong công tác quản lý, điều hành vốn vay ưu đãi tại địa phương. Hằng năm luôn hoàn thành kế hoạch tín dụng được giao; công tác kho quỹ được bảo đảm an toàn tuyệt đối; quan tâm, coi trọng công tác kiểm tra, thường xuyên đi cơ sở nắm bắt kịp thời những tồn tại để chấn chỉnh kịp thời nên chất lượng tín dụng được nâng cao, đồng vốn chính sách tín dụng ưu đãi được chuyển tải đến đúng đối tượng thụ hưởng.

Với nỗ lực của mình, Giám đốc Đỗ Văn Hiện đã cùng đơn vị nhiều năm liền dẫn đầu về các chỉ tiêu thi đua của toàn chi nhánh. Được các cấp, các ngành khen thưởng. 3 năm liền là Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen của UBND tỉnh, Thống đốc NHNN, Chủ tịch HĐQT NHCSXH, Ban Chấp hành Công đoàn Ngân hàng Việt Nam và tập thể đạt danh hiệu lao động xuất sắc trong nhiều năm. □

NHỮNG CÁN BỘ TÍN DỤNG

*hết lòng
với người nghèo*



Theo chân các cán bộ tín dụng NHCSXH huyện Quảng Ninh (Quảng Bình), chúng tôi đến Điểm giao dịch lưu động tại xã Trường Sơn. Được trực tiếp trò chuyện với những người làm công tác tín dụng ở cơ sở, chúng tôi mới thấy hết sự đam mê công việc của họ. Họ là những người trực tiếp mang nguồn vốn ưu đãi đến với hộ nghèo và các đối tượng chính sách. Kể từ khi ra đời đến nay, NHCSXH đã trở thành người bạn thân thiết, đồng hành cùng người nghèo và các đối tượng chính sách của xã Trường Sơn.

Nếu trước đây, muốn vay vốn, người dân phải lên tận ngân hàng huyện để làm thủ tục, nhiều người ở xa đi lại mất nhiều thời gian, lại không hiểu rõ thủ tục nên gây ra tâm lý ngại ngần. Nay có Điểm giao dịch ở ngay tại xã, có thời gian làm việc cụ thể, giúp người dân chủ động sắp xếp thời gian làm việc với ngân hàng. Đến ngày trả lãi, giải ngân, bà con chỉ cần đến làm việc tại Điểm giao dịch nên mọi thứ đều rất thuận lợi, nhanh chóng. Các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn là những người trực tiếp tìm hiểu nhu cầu vay vốn của người dân, thu lãi và động viên người dân sử dụng đồng vốn có hiệu quả.

Anh Nguyễn Xuân Hào, Tổ trưởng Tổ tín dụng của NHCSXH huyện Quảng Ninh cho biết: Thực hiện sự ủy thác của các tổ chức hội, đoàn thể tại địa phương, người dân đã làm tốt trách nhiệm trả lãi đúng thời hạn, hoàn thành kế hoạch đề ra. Không có tình trạng chây ì và sử dụng đồng vốn không đúng mục đích.



Người dân xã Trường Sơn giờ yên tâm hơn vì có những cán bộ tín dụng của NHCSXH tư vấn cho họ cách làm ăn

Chúng tôi về thôn Tân Sơn gặp chị Trương Thị Hợi - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn tại địa bàn này. Hầu như ngày nào cũng thế, từ 5 đến 6 giờ sáng chị phải qua sông sang C3, rồi xuống bản Cổ Tràng để kiểm tra, giám sát, đối chiếu nợ và làm thủ tục vay vốn cho các hộ nghèo nơi đây. Chị Hợi cho biết, phải đi từ sớm, đi muộn bà con lên rẫy rồi khó gặp được họ lắm. Đường sá đi lại rất khó khăn nên tôi luôn tranh thủ, giải quyết được hộ nào tốt hộ đó. Hiện chị đang quản lý 48 hộ vay, trong đó có 11 hộ vay trồng rừng và 37 hộ vay chăn nuôi. Số tiền các hộ vay tuy không cao, xê dịch từ 1 đến 5 triệu đồng nhưng với nhiệm vụ của mình, chị phải thường xuyên kiểm tra, giám sát xem người dân có sử dụng vốn đúng mục đích và phát huy hiệu quả không. Không riêng gì chị Trương Thị Hợi mà cả chị Nguyễn Thị Nga ở bản Cây Sứ, chị Nguyễn Thị Hương ở thôn Liên Sơn... đều là những cán bộ nhiệt tình.

Ông Nguyễn Sơn Hải - Phó Chủ tịch

UBND xã Trường Sơn, cho biết: Những năm trước đây, số hộ nghèo trong xã chiếm đến 90% dân số. Hiện nay, nhờ nguồn vốn của NHCSXH tỉnh, số hộ nghèo đã giảm xuống còn 52%. Mặc dù, trong xã có đến 62% người dân là đồng bào dân tộc Vân Kiều nhưng bà con đều ý thức trong việc sử dụng vốn vay có hiệu quả. Biết khai thác và sử dụng vốn tích cực đã giúp cho người dân nhanh chóng thoát nghèo.

Trao đổi với chúng tôi, ông Mai Ngọc Sơn - Phó Giám đốc NHCSXH huyện Quảng Ninh, khẳng định: “Nếu không có sự nhiệt tình, tinh thần làm việc có trách nhiệm của những Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn, chúng tôi khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Họ là những người sở tại, gần dân, sát dân, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của dân, khảo sát, rà soát các hộ đủ điều kiện trực tiếp đưa nguồn vốn đến với hộ nghèo và các đối tượng chính sách một cách nhanh, hiệu quả”. □

PHƯƠNG HIỀN

“Nhịp cầu dẫn vốn”



Nhằm tập hợp hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu vay vốn của NHCSXH để sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ viên trong việc vay vốn và trả nợ ngân hàng, những năm qua, Tổ tiết kiệm và vay vốn đã đem lại lợi ích thiết thực, trở thành “nhịp cầu” nâng đỡ nhiều hộ nghèo ở tỉnh Quảng Ngãi vươn lên thoát nghèo.



Thео chân chị Đỗ Thị Phụ - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Nghĩa Dũng, TP. Quảng Ngãi, chúng tôi đến những gia đình đã vay vốn và là thành viên của Tổ tiết kiệm và vay vốn. Tôi được trực tiếp trò chuyện và nhìn thấy tận mắt hiệu quả các mô hình sản xuất nhờ đồng vốn từ NHCSXH trên từng thửa ruộng, mảnh vườn của mình. Nghĩa Dũng là một trong những “cánh chim đầu đàn” trong việc huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn tại Quảng Ngãi.

Những năm trước, gia đình chị Huỳnh Thị Sách, ở thôn 1, xã Nghĩa Dũng là một trong những hộ nghèo trong thôn. Chăm chỉ làm ăn là vậy nhưng ở cái nơi đất chật người đông, thiếu đất sản xuất cộng với thiếu vốn nên anh chị đành phải làm thuê làm mướn kiếm sống qua ngày, cái nghèo cái khó cứ đeo bám quanh năm.

Năm 2009, Hội Phụ nữ xã đã tín chấp giúp chị Sách vay 15 triệu đồng từ nguồn vốn của NHCSXH. Lúc bây giờ, chị dùng số tiền ấy mua 2 con bê con về

nuôi để gây bò giống. Chịu khó học hỏi kinh nghiệm và tìm kiếm thức ăn nên chỉ một năm sau 2 con bê con ấy đã trở thành bò mẹ và sinh thêm được 2 bê con. Cứ thế mỗi năm anh chị kiếm hơn 20 triệu đồng từ tiền bán bê và làm 4 sào ruộng.

Đến nay tổng số đàn bò nhà anh chị đã tăng lên 8 con. Nhờ vậy mà anh chị không những lo cho 3 đứa con đang tuổi ăn tuổi học mà còn thoát nghèo, vươn lên khá hơn. Đặc biệt, mỗi tháng chị Sách gom góp từ tiền bán con gà, bó rau từ 200 đến



500 nghìn đồng gửi vào NHCSXH thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn. Nhờ vậy mà mỗi năm chị trả được vài triệu tiền lãi, gốc vay của ngân hàng. Rừng rừng nước mắt khi kể về quãng đường thoát nghèo, chị Sách xúc động: “Nhờ đồng vốn vay mà gia đình mình mới có được như ngày hôm nay. Tham gia vào Tổ tiết kiệm và vay vốn sẽ giúp tổ viên nhẹ gánh lo khi trả nợ gốc cho ngân hàng”.

Cùng thôn và cũng có hoàn cảnh khó khăn như chị Sách, trước đây gia đình chị Bạch Thị Thu Ba cũng nằm trong những gia đình nghèo nhất trong thôn. Không có được điểm phúc như bao người phụ nữ khác là có một tấm chồng để nương tựa. Chân yếu tay mềm, một thân một mình chị kiếm sống, nuôi con và người mẹ già chỉ bằng mấy sào ruộng nên chị Ba vất vả vô cùng. Ngày qua ngày, chị bán mật cho đất bán lưng cho trời nhưng mãi cũng chẳng đủ ăn.

Thấu hiểu được hoàn cảnh của chị, năm 2010 Hội Phụ nữ xã đã tạo điều kiện cho chị vay 15 triệu đồng từ NHCSXH. Chị đã dùng số vốn vay ấy đầu tư mở quán bán thịt và chăn nuôi heo. Nhờ duyên bán hàng nên ngày nào quán của chị cũng thu hút rất đông khách, trung bình mỗi tháng trừ chi phí chị cũng kiếm được vài triệu đồng. Giờ đây, cuộc sống của gia đình chị đã vững vàng hơn trước, gánh nặng cơm áo gạo tiền đã không còn đáng lo đối với gia đình chị. Số tiền lãi thu được từ bán hàng và chăn nuôi chị cũng đã tham gia gửi tiền vào Tổ tiết kiệm và vay vốn để tích lũy dần, đến kỳ hạn trả nợ chị sẽ có số vốn khá khá hoàn trả cho ngân hàng.

Hiện tại, xã Nghĩa Dũng có gần 1.300 thành viên tham gia vào 24 Tổ tiết kiệm và vay vốn với dư nợ gần 18 tỷ đồng, trong đó có trên 270 hộ nghèo là chị em phụ nữ vay với số tiền hơn 4 tỷ đồng. Chị Đỗ Thị Phụ - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Nghĩa Dũng khẳng định: “Tổ tiết kiệm và vay vốn thật sự là nhịp cầu cho các hộ nghèo tiếp cận vốn vay ưu đãi. Qua kiểm tra thực tế, các hộ sử dụng vốn vay đúng mục đích, đạt hiệu quả, trả nợ đúng thời hạn, nhiều hộ đã thoát nghèo đang từng bước vươn lên làm giàu”.

Hiện, toàn tỉnh Quảng Ngãi có gần 3.000 Tổ tiết kiệm và vay vốn, trong đó có 90% tổ có số dư tiền gửi với số tiền hơn 29 tỷ đồng. So với năm 2011, số Tổ tiết kiệm và vay vốn tăng 259 tổ với số tiền gần 12 tỷ đồng. Trong đó các Tổ tiết kiệm và vay vốn ở các huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh và huyện đảo Lý Sơn tăng đáng kể cả thành viên lẫn tiền huy động.

Tổ tiết kiệm và vay vốn đã mang lại lợi ích thiết thực cho các hộ vay. Mỗi tháng mỗi hộ đóng từ 100 đến 500 nghìn đồng. Họ có thể rút ra bất cứ lúc nào hoặc chuyển sang trả lãi hoặc trả tiền gốc. Nhờ hình thức tín dụng này mà nhiều hộ đã trả dần nợ vay mà không cần phải trả một lần đến cuối cùng giúp cho NHCSXH giảm nợ quá hạn và nợ xấu.

Ông Nguyễn Thanh Khoa - Trưởng phòng Nghiệp vụ tín dụng NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi cho biết: “Có được những kết quả đáng khích lệ trên là nhờ thủ tục cho hộ nghèo vay vốn ngày càng đơn giản, giảm giấy tờ và sự rườm rà, phiền hà không cần thiết cho người dân, giúp họ dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn

chính sách”.

Thông qua hoạt động ủy thác của các hội, đoàn thể với NHCSXH, hội viên được tiếp cận kịp thời, đầy đủ với các chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ. Với việc đặt Điểm giao dịch tại xã, mọi thủ tục đều do Tổ tiết kiệm và vay vốn hướng dẫn, nên hội viên vay vốn rất thuận lợi. Cùng với vay vốn bà con còn được hướng dẫn cách làm ăn. Biết khai thác và sử dụng vốn tích cực đã giúp cho người dân nhanh chóng thoát nghèo, góp phần tích cực trong công cuộc giảm nghèo bền vững.

Ở chương trình cho vay hộ nghèo thông qua NHCSXH, mặc dù khung cho phép mức vay tối đa là 30 triệu đồng/hộ, nhưng trên thực tế mức vay này là thấp so với giá cả hiện nay. Với việc thực hiện chính sách tam nông như hiện nay, đặc biệt đây là thời điểm cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới thì người dân cần mức vay lớn hơn để đủ lực vượt khó. Có như vậy, công cuộc xóa đói, giảm nghèo của chúng ta mới thật sự bền vững. □

ÁI KIỀU

Chị Huỳnh Thị Sách
chăm sóc bò của
gia đình





TÂM GƯƠNG NGƯỜI CÁN BỘ *nhật huyết với công việc*

**Công tác tại
NHCSXH tỉnh
Lâm Đồng 10
năm nay và gần
bó với địa bàn
Nam Tây Nguyên,
Phó Giám đốc
Nguyễn Thị Huệ
đã “sát cánh”
cùng những bước
“chuyển mình”
của đơn vị để tín
dụng chính sách
phát triển cả về
chiều rộng lẫn
chiều sâu...**



Chị Nguyễn Thị Huệ (phải) kiểm tra việc sử dụng vốn tại địa bàn huyện Đức Trọng

Trong những ngày này, dù chúng tôi đã cố gắng sắp xếp lịch hẹn làm việc nhiều lần, chị Nguyễn Thị Huệ vẫn rất ngại ngần khi người viết đặt vấn đề viết về cá nhân chị bởi theo chị thành tích tập thể bao giờ cũng là nỗ lực của nhiều cá nhân cùng góp sức, chứ không phải của riêng một ai. Dù vậy, ấn tượng về cách làm việc, khả năng chuyên môn lẫn năng khiếu và tính cách riêng của chị vẫn là động lực để chúng tôi tìm gặp, thuyết phục chị cùng cộng tác...

Cùng với hệ thống NHCSXH trong toàn quốc, NHCSXH tỉnh Lâm Đồng được thành lập từ 10 năm trước. Đội ngũ nhân lực được tuyển chọn gồm những cán bộ có thâm niên, kinh nghiệm và các nhân viên trẻ nhiệt tình để cùng tham gia công tác tín dụng chính sách có những đặc thù. Chị Nguyễn Thị Huệ trước đó đã có quãng thời gian làm việc tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Lộc (Lâm Đồng). Về môi trường làm việc mới nhưng nhiệt huyết và kỹ

năng đã được tôi luyện, sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ, chị được phân công làm Phó Phòng Kế hoạch nghiệp vụ tín dụng của ngân hàng. Trong những ngày đầu, việc phổ biến, tuyên truyền, tạo uy tín về tín dụng chính sách có vai trò quan trọng để gây dựng nền tảng cho hoạt động, chị cùng Ban lãnh đạo và đồng nghiệp đã nỗ lực để mục tiêu này được lan tỏa. Địa bàn Nam Tây Nguyên trải dài hơn 200km đường rừng; hội tụ nhiều đồng bào các dân tộc cùng sinh sống và làm ăn, có những nét độc đáo riêng biệt về văn hóa, phong tục, tập quán, phương thức canh tác trong sản xuất nông nghiệp... Để nguồn vốn đưa về đúng đối tượng, đúng địa bàn và việc sử dụng vốn vay thật sự hiệu quả, các cán bộ tín dụng đã sâu sát với cơ sở bằng những chuyến công tác khá thường xuyên để nắm bắt tình hình và có những biện pháp tác động đúng việc, đúng lúc, đúng nơi. Dù là cán bộ nữ, được trực tiếp về với địa bàn cơ sở ở vùng sâu, vùng xa đối với chị không



mấy nề hà và có không ít niềm vui vì được sống và làm việc trong “hơi thở” của địa phương, được tiếp xúc và tìm hiểu với đời sống thực tiễn, là việc chứng kiến những vụ mùa, nắm bắt những mô hình làm kinh tế, gặp những con người và số phận đang cần sự tiếp sức của nguồn tín dụng ưu đãi... Trên cơ sở đó để “rót” vốn một cách hợp lý, chỉ đạo các Phòng giao dịch làm việc đúng quy trình nghiệp vụ, trọng tâm, công tâm và chính xác nhất.

Từ việc tích cực học tập và thực tiễn với công tác, chị là Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học NHCSXH tỉnh Lâm Đồng từ năm 2011 đến nay. Những đề tài, sáng kiến mà nữ Phó Giám đốc này đã thực hiện như: “Một số nội dung cần bổ sung, sửa đổi trong hợp đồng nhận vốn ủy thác ngân sách địa phương” (năm 2007), “Phương pháp lập kế hoạch tại NHCSXH tỉnh Lâm Đồng” (năm 2008), chủ biên thực hiện đề tài: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra hoạt động tín dụng tại NHCSXH tỉnh Lâm Đồng” (năm 2009), “Hệ thống hóa công tác quản trị nhân sự, quản trị văn phòng tại các NHCSXH cấp huyện trực thuộc NHCSXH tỉnh Lâm Đồng” (năm 2011), “Quản lý văn bản áp dụng cho Phòng giao dịch” (năm 2012)... Những sáng kiến, đề tài này đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tại đơn vị; chuyên nghiệp hóa thao tác làm việc, quy trình hoạt động. Đến nay, Điểm giao dịch của NHCSXH tỉnh Lâm Đồng đã phủ rộng 148/148 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh; doanh số hoạt động tại các Điểm giao dịch tăng dần hàng năm, đến nay đạt trên 92% doanh số hoạt động, xây dựng 12 Điểm giao dịch xã kiểu mẫu, hệ số sử

dụng vốn đạt trên 99%. Đơn vị hoàn thành vượt mức tài chính hàng năm.

Làm công tác tín dụng, làm bạn với các con số vẫn không làm giảm cảm xúc của nữ Phó Giám đốc này, đồng nghiệp nhận xét chị khá đa tài! Đi về với cơ sở, chị có những bài thơ về việc làm công tác tín dụng trong mùa xuân, thơ của chị đã được một nhạc sỹ ở địa phương phổ nhạc, tham gia viết báo, tham gia rèn luyện thể thao... Hiện tại, chị cũng là Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Trưởng Ban nữ công của NHCSXH tỉnh Lâm Đồng. Những năng khiếu, sự năng động của chị đã tập hợp, kết nối được chị em đoàn viên một cách tự nhiên, chân thành và vui vẻ. Chị cũng đã xây dựng một mái ấm với người chồng thành đạt, cùng công tác trong ngành ngân hàng; con gái lớn từng đạt giải học sinh giỏi môn sinh học cấp quốc gia và đang là sinh viên, theo nghiệp của bố mẹ; con gái nhỏ là một tay vợt bóng bàn trẻ đạt Huy chương Bạc Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh năm học 2011 - 2012. Trong quá trình công tác, chị Nguyễn Thị Huệ đã được ghi nhận bằng nhiều danh hiệu thi đua khác nhau và đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Đã gặp chị nhiều lần, ấn tượng về một con người luôn vận động, hài hòa trong việc chung và việc riêng, sống nhiệt tình, vui vẻ và chan hòa cùng đồng nghiệp. Có lẽ, những yếu tố ấy cũng đã hỗ trợ chị rất nhiều để thành công khi làm tín dụng chính sách bởi sự gần gũi với bà con, với đời sống, với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác để đưa nguồn vốn tín dụng chính sách về với người dân hiệu quả... □

HẢI YẾN





Sức bật từ tuổi trẻ

Đến xuân này, Châu Thanh Điền đã có 8 năm tuổi nghề. Từ một nhân viên kế toán, năm 2009 anh được đề bạt làm Phó Giám đốc NHCSXH huyện Tuy Phong (Bình Thuận). Tuổi trẻ, anh đang muốn làm việc thật nhiều, vì tập thể đơn vị và vì bà con dân nghèo...

Tuy Phong là huyện ven biển, nằm ở phía Bắc tỉnh Bình Thuận. Kinh tế địa phương chủ yếu phụ thuộc vào nông nghiệp và ngư nghiệp. Năm 2011, thời tiết diễn biến phức tạp, bất lợi cho sản xuất, gây thiệt hại lớn cho bà con nông dân nói chung, hộ vay vốn NHCSXH nói riêng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác cho vay, thu nợ, thu lãi của đơn vị. Là Phó Giám đốc của NHCSXH huyện, Châu Thanh Điền được giao nhiệm vụ điều hành, phụ trách công tác tín dụng, công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, công tác tin học. Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế đất nước, Phó Giám đốc NHCSXH huyện Tuy Phong Châu Thanh Điền đã tham mưu cho Lãnh đạo đề ra các biện pháp kịp thời, hiệu quả cùng đơn vị vượt qua giai đoạn khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể là, trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn của từng xã, giao khoán đến từng cán bộ tín dụng về các chỉ tiêu tín dụng cũng như các chỉ tiêu tài chính.

Là một cử nhân Công nghệ thông tin, anh đã phối hợp xây dựng các mẫu biểu, điện báo tín dụng chi tiết theo từng địa bàn xã mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác điều hành của lãnh đạo; xây dựng hệ thống in ấn không dây giúp cho công việc in ấn trở nên linh hoạt và hiệu quả. Là Phó Giám đốc NHCSXH huyện, nhưng với hệ thống máy móc, thiết bị tin học của đơn vị anh là người thợ cả, luôn đảm bảo vận hành ổn định, liên tục, hạn chế hư hỏng thiết bị đến mức tối đa. Bảo đảm cơ sở dữ liệu được an toàn và luôn có phương án dự phòng trong các tình huống bị sự cố ngoài ý muốn (cháy nổ, thiên tai), góp phần tiết kiệm chi phí và thời gian bảo hành, sửa chữa do hư hỏng thiết bị mang lại.

Ngoài trách nhiệm chung đối với đơn vị, anh được Lãnh đạo NHCSXH huyện Tuy Phong phân công phụ trách công tác tín dụng địa bàn thị trấn Phan Rí Cửa. Sau 2 năm cơ sở đã có những chuyển biến tích cực về nhiều mặt, như: Tổ tiết kiệm và vay vốn được củng cố và dần đi vào nề nếp,



thu lãi và thu tiền gửi tiết kiệm nộp đúng vào ngày giao dịch (trước đây mất 2 ngày); xử lý nợ đến hạn kịp thời, số hộ chưa đổi sổ giảm từ 200 hộ xuống còn 80 hộ. Thu hồi được số tiền nợ quá hạn và nợ chiếm dụng.

Qua thực tế 8 năm công tác, Châu Thanh Điền đã rút ra kết luận là phải thường xuyên củng cố, nâng cao kỹ năng cho tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác và Tổ tiết kiệm và vay vốn. Đây là một trong những yếu tố quan trọng nhằm nâng cao chất lượng tín dụng của NHCSXH, góp phần triển khai kịp thời các chính sách mới đến với hộ nghèo và các đối tượng chính sách. Bên cạnh đó, anh còn tham mưu tốt cho lãnh đạo trong việc kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn, bằng các biện pháp thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý nợ tồn đọng... đảm bảo vốn vay đến đúng đối tượng được thụ hưởng, kịp thời, thuận lợi, hiệu quả. Làm tốt công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn để họ thực sự là chiếc cầu nối giữa ngân hàng và khách hàng.

Tuy Phong là huyện ven biển, kinh tế phát triển đa ngành, đa nghề. Về nông nghiệp, ngoài cây lúa truyền thống, còn có cây nho, cây thanh long... là những cây có thể mạnh. Biển Tuy Phong giàu tiềm năng phát triển nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản. Làm cán bộ tín dụng NHCSXH phải hiểu, phải biết kinh tế địa phương. Muốn vậy, cần phải đi nhiều và học nhiều, nhất là khi tuổi còn trẻ. Nghĩ sao làm vậy, Châu Thanh Điền dành nhiều thời gian đi cơ sở, thâm nhập thực tế và nắm rõ tình hình từng lúc, từng nơi để có giải pháp tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp sức cùng tập thể cán bộ viên chức trong toàn đơn vị thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. □

CHÂU KHÁNH

Thơ xuân

Tình ngân
2012

*Mão chuyển sang Thìn thăng cánh Long
Bâng khuâng vị thế Việt Nam Đồng
Vay dài, gửi ngắn, lo thanh khoản
Bất động tuần hoàn, máu phải đông.*

*Lỗi “hệ thống” Bộ, ngành... không giám sát
Đồn đồn Ngân ùn tắc đường băng
Lạm phát mục tiêu đạt chữ số
Vàng, Đô chùng đã bớt kiêu căng...*

*“Lợi ích nhóm” phản trắc, mắt Tiền soi rõ mặt
Biết gian, ngay móc ngoặc giữa trong, ngoài...
Nghị quyết Bốn bóc trần gương giả, thật
Dân thêm yêu “Giấy bạc Cụ Hồ” cười!*

*Định hướng rõ tam nông vững gốc
Xã hội an sinh, thượng sách nhân quyền
Giảm nghèo, xóa đói tăng nguồn lực
Kim - cổ - tây - đông vẫn... “dị thực vi thiên”!*

*Ổn vĩ mô, chính sách tiền góp sức
Tăng - giảm dung hòa, bài toán khó vậy thay!
Minh bạch, rạch ròi vì lợi dân, ích nước
Đúng lỗi rồi. Nói giỏi, hãy... làm hay.*

Xuân Quý Tỵ 2013

LAM HỒNG

Hết mình vì công việc

Đúng vào mùa hoa gạo nở đỏ rực các làng quê Bắc Bộ của 9 năm về trước, Hoàng Thị Ngân cũng vừa tốt nghiệp Học viện ngân hàng với tràn trề ước mơ và có tới 2 sự lựa chọn. Gia đình, bè bạn của cô cứ đinh ninh Ngân sẽ “cắm chốt” tại thủ đô Hà Nội hay “vi vu” giữa vùng sông nước phương Nam để hành nghề kinh doanh tiền tệ cho một Ngân hàng Thương mại hàng đầu nào đó, nhưng khi quyết định trở về quê hương đất Tổ, Ngân tình nguyện nộp hồ sơ thi tuyển làm nhân viên tín dụng ở NHCSXH giữa vùng đồi núi miền mông Cẩm Khê (Phú Thọ), trước sự ngỡ ngàng và không ít lời can ngăn của người thân.

Nhờ quyết tâm cao, Hoàng Thị Ngân được đầu quân ngay vào mặt trận xóa nghèo từ cuối năm 2003. Nhớ lại ngày đầu về NHCSXH huyện Cẩm Khê nhận công tác, cô phải đứng thần thờ hồi lâu khi thấy trước mặt là dãy nhà xây lợp ngói đã xuống cấp, xập xệ do cơ quan thuê hồi ấy còn thiếu thốn, sơ sài tưởng như đánh gục ý chí của cô nhân viên mới bước sang 22 tuổi đầu. Nhắc đến thời điểm đó, Ngân bồi hồi: “Một số bạn học phổ thông, đại học cho rằng thần kinh tôi bị “ngiên 38 độ” nên mới bỏ qua cơ hội làm việc ở thành thị nhàn nhã, thu nhập cao, lại cặm cụi lao vào chốn “khí ho cò gáy”, vậy hỏi làm sao có thể làm nên công trạng đây? Thế nhưng, tôi đã quyết định chọn con đường đi với nghề nghiệp chuyển tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước đến những làng quê khó khăn, về tận nhà dân nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số, đã thay lời giải đáp cho tất thấy sự hoài nghi ấy bằng tình yêu, niềm tin nghề tín dụng ngân hàng trên mảnh đất núi đồi này.

Cẩm Khê là một vùng đất giữa quê hương đất Tổ đã cho Ngân rất nhiều: Một công việc mang ý nghĩa sâu sắc, giúp đỡ người dân, đồng bào dân tộc thiểu số với bớt đi sự nghèo khổ; một môi trường làm việc gắn bó, công tâm, giàu tình nghĩa; một gia đình nhỏ với người chồng làm bác sỹ biết cảm thông, chia sẻ với nỗi vất vả, tận tâm với công việc của vợ. Năm tháng qua đi, Ngân thấy mình lớn khôn, trưởng thành nhiều, “được” là chính, chứ chưa có gì mất mát, thua thiệt cả”. Cuộc sống hiện tại của nữ đảng viên - Tổ trưởng Tổ tín dụng Hoàng Thị Ngân là kết quả của một quyết định đúng đắn nhất: Gắn bó và yêu nghề tín dụng chính sách ngay trên mảnh đất sinh ra và lớn lên.

Ở huyện Cẩm Khê (Phú Thọ) trước đây có đến 25/31 xã thuộc vùng khó khăn; tỷ lệ hộ nghèo cao, trong đó phần lớn là đồng bào dân tộc thiểu số. Đa phần những làng quê và nhà dân đó đang thiếu vốn sản xuất trầm trọng, trình độ nhận thức và hiểu biết về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi rất hạn chế. Ấy là chưa kể đến tư tưởng trông chờ ỷ lại của một bộ phận đồng bào Dao, Nùng sống trong lèn đá, do đó từ việc đưa nhanh nguồn vốn ưu đãi về làng quê đến chuyện cho người nghèo vay vốn thuận tiện, dễ dàng cũng như sự hướng dẫn họ sử dụng vốn vay đúng mục đích, đạt hiệu quả kinh tế là cả quá trình phấn đấu về tổ chức và lao động không nghỉ ngơi của tập thể 10 cán bộ, nhân viên, trong đó có Hoàng Thị Ngân, ở NHCSXH huyện Cẩm Khê.

Trong những năm tháng đầu công tác tại NHCSXH huyện Cẩm Khê, Ngân đã thực thi nhiều nhiệm vụ được giao, dĩ nhiên là nhiệm vụ nào cũng hoàn thành tốt. Riêng về lĩnh vực tín dụng, cô gặp may mắn vì được lãnh đạo phân công chuyên trách, bởi vậy đã phát huy những kiến thức thu hoạch ở Học viện ngân hàng. Đồng thời, có điều kiện nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm, nhiệt tình với nghề nghiệp. Chỉ một thời gian ngắn, cô đã đặt chân đến và thuộc lòng từng đường làng, ngõ xóm có người nghèo ở các xã trong huyện. Chẳng quản ngại mưa nắng, nhọc nhằn, ngày ngày đã thành thông lệ, Ngân cùng đồng nghiệp phóng xe máy hàng 3, 4 chục cây số, vượt đèo dốc, nhiều khi còn lội bộ qua khe suối (hồi mới thành lập, NHCSXH cấp huyện chưa được trang bị xe ô tô chuyên dụng) đem tiền về tận vùng sâu, vùng xa cho bà con dân tộc vay để mua cây, con giống, phục vụ sản xuất, ổn định đời sống. Đã có lần Ngân xuống cơ sở họp bàn việc xây dựng, củng cố hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn đến sẩm tối, đành ngủ lại qua đêm ở nhà dân.

Kể về những lần xuống xã giải ngân, thu lãi, tín dụng viên Hoàng Thị Ngân tâm sự: Có đi mới thấy được người nghèo, nhất là bà con dân tộc thiểu số thiếu thốn, cần vốn đến thế nào. Thời điểm năm 2003, 2004, mỗi hộ được vay có 3 triệu đồng, sau đó mức cho vay được tăng dần, đã nâng từ 5 triệu đồng đến 15, 20 triệu đồng/hộ. Trong quá trình đó, nhiều người nghi ngờ về hiệu quả của việc cho vay vốn tín dụng chính sách với suy nghĩ: Liệu việc đưa một lượng vốn ít ỏi cho họ có giúp họ thoát nghèo hay chỉ là “tiền vào nhà khó như gió vào nhà trống”. Thực tế đã chứng minh, với số tiền vốn ưu đãi được vay, cùng với số tiền tích cóp từ trước, một số hộ ở các xã đã tận được bờ, dề, thâm canh, nương chè, đồi ngô giống mới. Nhờ vậy, cuộc sống của hộ nghèo trong huyện dần ổn định, mức sinh hoạt từng bước được cải thiện.

Đúng vậy! Trải qua năm tháng, NHCSXH huyện Cẩm Khê đã thực hiện hiệu quả sự nghiệp xóa nghèo với tổng dư nợ các chương trình tín dụng nâng lên hơn 200 tỷ đồng với 21.700 hộ vay vốn đầu tư sản xuất, giải quyết việc làm. Hầu hết cán bộ nơi đây đều trưởng thành, lập nhiều thành tích trong công tác tín dụng chính sách.

Nhận trách nhiệm nặng nề, nữ Tổ trưởng tín dụng trẻ Hoàng Thị Ngân mạnh dạn đề xuất, tham mưu cho Ban đại diện HĐQT và Giám đốc NHCSXH huyện thực hiện một số giải pháp đổi mới công tác tín dụng chính sách, trong đó coi trọng hàng đầu cách thức giao dịch lưu động của NHCSXH tại địa bàn dân cư. Theo đó, mọi người đã xác định rõ nơi mình đang công tác là một tổ chức tín dụng đặc thù phục vụ công cuộc xóa đói giảm nghèo, cho nên những ngày đi giao dịch của NHCSXH là những lần về với dân, giao vốn đến từng đối tượng đang cần vốn. Mấy năm qua, ngày giao dịch tại mỗi địa bàn dân cư được tổ chức cố định mỗi tháng và ở giữa Hội trường UBND xã. Những khi ngày giao dịch trùng với ngày nghỉ (thứ 7 hoặc Chủ nhật), NHCSXH huyện Cẩm Khê vẫn giữ nguyên lịch làm việc, địa điểm giao dịch như thường lệ. Trước ngày giao dịch lưu động, đích thân Tổ trưởng Tổ tín dụng Hoàng Thị Ngân kiểm tra đôn đốc mọi người chuẩn bị chu đáo những công việc cần thiết như sổ sách, máy tính xách tay, máy phát điện, ô tô chuyên dùng để mọi thao tác chuyển vốn, giải ngân, thu nợ, thu lãi diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, an toàn. Theo gương Tổ trưởng, cán bộ tín dụng Lưu Mạnh Thắng thường xuyên đi giao dịch lưu động ở các xã miền núi

Đồng Lương, Sơn Nga, Văn Bán, Hiền Đa... được bà con nhân dân tại địa phương yêu quý.

Trước khi thực hiện giao dịch, anh Thắng đã chủ trì cuộc họp và tổng hợp tất cả nội dung trong tháng như kết quả hoạt động tín dụng, tình hình nộp lãi, thu nợ, sử dụng vốn ưu đãi của các Tổ tiết kiệm và vay vốn, những vướng mắc khó khăn cần tháo gỡ và kế hoạch trong tháng tiếp theo. Còn cô nhân viên kế toán Trần Thu Huệ xinh tươi thì sắp xếp rất khoa học, minh bạch các giấy tờ liên quan đến mỗi hộ vay vốn của từng tổ chức hội, đoàn thể làm nhiệm vụ ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách để tiến hành giao dịch công khai.

Tính đến nay, cùng với việc trải rộng mạng lưới giao dịch lưu động của NHCSXH huyện Cẩm Khê đã phủ kín 31/31 xã trong toàn huyện; doanh số giao dịch tại địa bàn dân cư cũng tăng đáng kể, từ 40% của năm 2008 đến nay đạt 91% (cao hơn mức bình quân chung của cả hệ thống NHCSXH). Theo ông Nguyễn Hồng Thao - Giám đốc NHCSXH tỉnh Phú Thọ thì giải pháp cải tiến công tác giao dịch lưu động của Tổ trưởng Tổ tín dụng Hoàng Thị Ngân đã thu được kết quả, đảm bảo an toàn, được sự ủng hộ, hỗ trợ của cơ quan ngân hàng, các cấp chính quyền, đoàn thể cơ sở trong công tác bình xét hộ nghèo vay vốn và chuẩn bị cơ sở vật chất như địa điểm giao dịch, bảng tin, bảng biểu về những vấn đề liên quan đến tín dụng chính sách... để cho dân biết, dân bàn, dân thực hiện. Từ đó, sự đổi mới về công tác giao dịch lưu động của NHCSXH huyện Cẩm Khê mà nguồn vốn ưu đãi được chuyển kịp thời hơn, tiện ích hơn đến các làng quê khó khăn, với hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

9 năm về trước, khi trở về huyện Cẩm Khê đầu quân cho mặt trận xóa nghèo, Ngân còn là một cô sinh viên mới ra trường, mảnh mai, thẫn thờ khi nhìn vùng núi đồi mênh mông và trụ sở làm việc của cơ quan còn tạm bợ, thiếu thốn. Ngày hôm nay, mọi khó khăn đã qua, NHCSXH huyện Cẩm Khê cũng như các đơn vị trong hệ thống lớn mạnh cả về cơ sở vật chất, quy mô hoạt động và chất lượng dịch vụ; và cô sinh viên ngày ấy đã trưởng thành, trở thành Tổ trưởng Tổ tín dụng - Đảng viên trẻ Hoàng Thị Ngân cứng cáp, năng động song vẫn luôn đầm thắm, tận tâm với công việc, chuyển tải nhanh và nhiều tiền vốn ưu đãi của Nhà nước giúp đỡ người dân vượt qua nghèo khó, xây đời tươi đẹp. Sự trưởng thành của nữ Tổ trưởng tín dụng trẻ bắt nguồn từ một quyết định đúng đắn: gắn bó với công tác tín dụng chính sách trên quê hương đất Tổ. □

THANH AN



Đường vào bản khó đi,
cán bộ tín dụng phải đẩy
xe máy, có đoạn phải
khèo, vác đi bộ

Những cán bộ tín dụng VÙNG CAO ra trận

Lên huyện rẻo cao biên giới Kỳ Sơn (Nghệ An), mới sáng sớm đã thấy Giám đốc NHCSXH Kỳ Sơn Vi Thị Khuyên, một cô gái Thái còn rất trẻ, đang giao nhiệm vụ cho tổ cán bộ tín dụng chuẩn bị lên đường đến Điểm giao dịch các vùng bản. Tôi chợt nhớ tới ca từ trong ca khúc “Em đi làm tín dụng” của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý, “Ơ... sương đêm chưa tan mà bước chân cán bộ đã lên đường/Trải mấy năm qua em đi làm tín dụng,.../Em mang tiền Chính phủ cho bản làng vay đủ...”.

GIAN NAN ĐƯỜNG VỀ BẢN

Sáu giờ sáng, đứng trên cầu Huồi Giảng, đầu thị trấn Mường Xén, nhìn lên, đỉnh Pu Lon cao hơn 1.500m vẫn ủ trong mây. Anh Hoàng Văn Thắng, Tổ trưởng Tổ tín dụng của NHCSXH huyện Kỳ Sơn thúc giục mọi người kiểm tra lại đồ đạc và phải ăn thật no để xuất hành kéo muợn. Thắng nói: “Mùa này ở Kỳ Sơn đã là mùa khô nên không sợ lầy lội, nhưng mùa mưa lũ vừa qua hầu hết các tuyến đường từ huyện lên các xã đều sạt lở, nhiều đoạn xe máy cũng phải dắt đẩy. Hôm nay lên xã Keng Đu, cách trung tâm huyện khoảng 50km,

đoạn từ xã Huồi Tụ vào Đoạc Mạy phải leo dốc Phà Bún dài 4km để phòng xe “pan” nên chúng tôi phải chuẩn bị đầy đủ đồ ăn và có kế hoạch nhờ người dân tiếp ứng kéo xe, khiêng máy nổ”... Anh Thắng cho biết, thường thì Tổ tín dụng phải đầy đủ ba người trong đó có một bảo vệ, nhưng do đặc thù, tổ chúng tôi chỉ được Giám đốc phân công hai người. Vậy là ngoài tư trang còn có thứ không thể thiếu đó là “đồ nghề” gồm hai thùng tôn: thùng hai khóa đựng tiền, thùng một khóa đựng chứng từ kế toán, một máy phát điện nhỏ, máy tính, máy soi tiền và máy đếm tiền.

Đúng 6 giờ 30 phút, chiếc xe “đặc chủng” già nua chở chúng tôi men theo con đường “ngang trời” cheo leo chìm vào khối mây rồi hun hút giữa đại ngàn. Từ bản Kẻo Lực 1, xã Phá Đánh lên xã Huồi Tụ và từ đó lên Na Loi vào đến Keng Đu, mây lằng lằng bay là là mặt đất. Xe nhiều lần chui xuyên mây, cài cầu, gằm gào phun khói mù mịt vượt suối, leo dốc. Đúng như anh Thắng nói, vừa qua mùa mưa bão, nhiều đoạn đường bị sạt lở lởm chởm, trơn tuột, nơi mới tạm khắc phục chỉ đủ lọt hai bánh xe, lái xe chỉ một phút chùn tay, sơ sẩy sẽ lao xuống vực sâu thăm thẳm...

Sau hơn nửa ngày, với nhiều lần thót tim chiếc xe “đặc chủng” già cỗi cũng đưa chúng tôi đến được Điểm giao dịch xã Keng Đu. Ở Kỳ Sơn, số xã có đường “ngon” cho xe ô tô đến được chỉ đếm trên đầu ngón tay. Đến Điểm giao dịch như xã Keng Đu này hay Bắc Lý, Mỹ Lý... không chỉ tính giờ, tính buổi mà mùa mưa thậm chí phải tính hàng ngày đường. Các điểm khác ở phía tây Trường Sơn có đỉnh Pu Xai Lai Leng sát biên giới Việt Nam - Lào có độ cao đứng thứ hai sau Phan Xi Păng như Nậm Càn, Na Ngoi, Mường Ải, Mường Típ..., gặp khi mưa bão, có đường vào nhưng không có lối ra nên cán bộ tín dụng xuống địa bàn có khi phải hàng tuần. Nơi không đi được xe máy như lên các bản Buộc Mú, xã Na Ngoi; Khe Linh, xã Bắc Lý; bản Huồi Thờ, xã Đoọc Mạy... lớp xe máy phải quần xích để tăng độ bám khi

leo dốc hoặc chặt thêm cành cây buộc vào phía sau xe để giảm độ trơn trượt khi xuống dốc... Nhiều nơi phải lội bộ cả ngày đường, nhịn đói, khát dọc đường là chuyện thường gặp, nên cán bộ được tăng cường cho huyện Kỳ Sơn phần lớn đều trẻ, khỏe để dễ bề “cắm bản”.

Anh Thắng kể: Cách đây ba tháng, Tổ giao dịch vào xã Bắc Lý cách trung tâm huyện khoảng 55km, vừa xuất phát thì trời mưa to. Xe đội mưa ì ạch bò lên cách Điểm giao dịch 7km thì núi sạt lấp đường, đành phân công người vác thùng, người thùng tải liệu, đồ đạc gồng gánh lội bộ. Đến Điểm giao dịch đã khó, từ Điểm giao dịch đến nhiều vùng bản không có đường cho ô tô, xe máy, cán bộ đến đó tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc thu nợ phải lội bộ hàng ngày đường. Để vốn ưu đãi của Nhà nước tiếp cận được nhiều với đồng bào vùng cao, cán bộ ngân hàng phải “ba cùng” với dân, cùng tham gia xây dựng và sinh hoạt cùng Tổ tiết kiệm và vay vốn với từng cơ sở bản.

Anh Thắng tâm sự: Trong bốn năm công tác tôi đã nếm trải đủ ba huyện trong diện 30a (Quốc



Xe ô tô của NHCSXH huyện Kỳ Sơn bị sa lầy trên đường đến Điểm giao dịch

Phong, Tương Dương, Kỳ Sơn). Các sự cố bị mưa lũ cắt đường phải mang vác “đồ nghề” di bộ, nhịn đói, nhịn khát trong đêm tối giữa rừng đối với cán bộ tín dụng là chuyện thường tình. Chúng tôi đều được phong là lực sĩ đường rừng.

Anh Phan Hữu Trang, một cán bộ trẻ mới được NHCSXH tỉnh Nghệ An tăng cường lên làm Phó Giám đốc và được giao thêm nhiệm vụ chỉ đạo triển khai thực hiện dự án giúp xã nghèo Tà Cạ của Kỳ Sơn kể: Có lần đến ngày hẹn bà con đến để thu nợ, nhưng do mưa lũ sạt lở núi, đường bị chia cắt nên phải chậm mất gần một tuần. Khi lên được tới nơi, do bà con đi rầy tối mới về nên phải chờ đợi, gặp rồi một số người lại khẳng khái không chịu trả cái khoản lãi mấy ngày dôi ra do cán bộ ngân hàng lên chậm. Rồi cả chuyện khi nghe tin cán bộ ngân hàng đến thu nợ, một số người đã dọa, nếu cán bộ đến thu nợ thì một là “bắt ta đi tù, hai là ta phải đưa cả nhà đi trốn”... Phó Giám đốc Trang cho biết thêm, do địa hình phức tạp, trình độ dân trí thấp, tỷ lệ nghèo đói cao nhất nước nên rất khó khăn trong tuyên truyền, vận động đồng bào, ảnh hưởng thời gian hoàn thành kế hoạch. Tuy nhiên, đó chỉ là số ít, còn phần lớn đồng bào trên này đều quý mến cán bộ NHCSXH. Tôi thấy các cán bộ ngân hàng tuy còn trẻ, mới lên công tác vùng rẻo cao này được vài năm nhưng nhiều người đã bập bõm nói được cả tiếng Thái, Mông, Khơ Mú nên rất dễ hòa nhập. Đi đến đâu họ cũng được chào hỏi rất triu mến, thân tình như người nhà đi xa về.

“EM MANG TIỀN CHÍNH PHỦ CHO BẢN LÀNG VAY ĐỦ...”

Nói về hoạt động của ngân hàng trong những năm qua, Giám đốc NHCSXH huyện Kỳ Sơn Vi Thị Khuyên cho biết: Kỳ Sơn nằm trong danh sách 62 huyện nghèo của cả nước, có đường biên giới dài 192km, giáp với năm huyện thuộc ba tỉnh nước bạn Lào. Huyện có hơn 63 nghìn người thuộc năm dân tộc anh em: Thái, Mông, Khơ Mú, Kinh và Hoa sinh sống tại 192 bản, 20 xã và một thị trấn. Huyện có nhiều khó khăn như trình độ dân trí thấp, cơ sở hạ tầng phát triển chậm, sản xuất mang tính tự cung tự cấp, tỷ lệ hộ đói nghèo chiếm 80% theo tiêu chí mới. Giao thông đi lại khó khăn, nhất là mùa mưa lũ, tỷ lệ người nghiện ma túy và buôn bán ma túy ngày một gia tăng, đây là mối hiểm họa lớn đối với cán bộ NHCSXH đi cơ sở làm công tác tín dụng.

Dù gặp nhiều khó khăn, vất vả, nhưng trong những năm qua, tập thể cán bộ NHCSXH huyện Kỳ

Sơn đã luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành mọi mục tiêu, nhiệm vụ mà cấp trên giao. Luôn nhận được sự đồng tình, ủng hộ và sự vào cuộc giúp đỡ tận tình của chính quyền địa phương, sự phối hợp của các tổ chức hội, đoàn thể trên địa bàn nên mạng lưới tín dụng của NHCSXH phát triển rộng khắp trên toàn huyện. Tổng nguồn vốn tính đến nay đạt trên 200 tỷ đồng. Tổng dư nợ đạt hơn 194 tỷ đồng, tổng số khách hàng vay vốn hiện nay là 11.920 hộ, bình quân một hộ vay trên 17 triệu đồng. Đến nay, cơ bản 100% số xã, thị trấn trong toàn huyện đã có Điểm giao dịch NHCSXH, 324 Tổ tiết kiệm và vay vốn hoạt động hiệu quả, quản lý số dư nợ hơn 194 tỷ đồng với 9 chương trình tín dụng.

Đồng chí Bí thư Huyện ủy Vi Hải Thành cho biết, huyện Kỳ Sơn nằm trong “tóp” huyện nghèo nhất nước. Nhiều năm qua, huyện được hỗ trợ nhiều chương trình, dự án, trong đó có chương trình tín dụng cho vay vốn ưu đãi từ NHCSXH, qua đó giúp hàng nghìn hộ đồng bào các dân tộc thiểu số thoát nghèo. Nhiều hộ đồng bào Mông, Khơ Mú... ở vùng biên giới rẻo cao Na Ngoi, Keng Đu, Bắc Lý, Mỹ Lý, Bảo Nam, Bảo Thắng, Mường Lống... nhờ được vay vốn ưu đãi đã có điều kiện tập trung chăn nuôi trâu, bò, gà đen, lợn đặc sản, khôi phục nghề truyền thống dệt thổ cẩm... trở thành mô hình sản xuất giỏi. Tỷ lệ hộ nghèo từ 80% năm 2010 nay đã giảm xuống 76%.

Giám đốc NHCSXH Kỳ Sơn Vi Thị Khuyên giải bày thêm với chúng tôi: Để đạt được những kết quả trên một phần nhờ những cố gắng của tập thể cán bộ, nhân viên ngân hàng. Phần lớn cán bộ NHCSXH huyện Kỳ Sơn đều ở miền xuôi lên, hoàn cảnh gia đình còn nhiều khó khăn, con còn nhỏ... nhưng với thể mạnh trẻ, khỏe và đầy nhiệt huyết, họ đã khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, bám trụ với rẻo cao quanh năm mây phủ này... Giám đốc Khuyên nhấn mạnh: Trong khi đồng bào được thụ hưởng chính sách ưu đãi thì cán bộ ngân hàng vẫn chịu nhiều thiệt thòi. Chúng tôi mong rằng những cán bộ này sẽ được hưởng chế độ như những cán bộ ban, ngành khác tăng cường hoạt động ở vùng trong diện 30a. Mặt khác, đối với các huyện miền núi rẻo cao biên giới như Kỳ Sơn, Tương Dương, Quế Phong, NHCSXH cần được tăng cường bổ sung phương tiện đi lại như ô tô, xe máy và cả công cụ hỗ trợ bảo vệ... để đến đồng bào vùng cao, vùng xa được thuận tiện. □

MINH THƯ



Ngoài SỰ MONG ĐỢI

TỪ BỨC “TÂM THƯ”

Nhân dịp kỷ niệm 65 năm ngày thương binh liệt sĩ (27/7/2012), Đoàn cựu chiến binh là cán bộ NHCSXH đã thực hiện chuyến thăm tại chiến trường xưa, thấp hương tri ân các Anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang Trường Sơn, Đường 9, Thành cổ Quảng Trị và nhiều nghĩa trang liệt sĩ khác. Sau chuyến đi với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, các thành viên trong Đoàn đã có “Bức tâm thư” gửi Ban Thường vụ Đảng ủy, Tổng Giám đốc và Thường vụ Công đoàn NHCSXH thiết tha đề nghị thành lập Quỹ đền ơn đáp nghĩa, đi tìm đồng đội và quy tập hài cốt liệt sĩ với sự đóng góp của toàn thể cán bộ, đoàn viên công đoàn trong toàn hệ thống. Để thể hiện sự biết ơn và tri ân các Anh hùng liệt sĩ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Tổng Giám đốc đã nhất trí và giao cho Công đoàn NHCSXH tổ chức thực

hiện. Sau một thời gian chuẩn bị, được sự giúp đỡ của nhà tâm linh Nguyễn Thanh Thúy, sự ủng hộ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, MTTQ, các Sở, ban, ngành của tỉnh Đắk Lắk; huyện ủy, UBND, các ban, ngành của huyện Ea H’leo; Đảng ủy; UBND xã Ea H’leo và nhân dân trên địa bàn, Đoàn công tác của NHCSXH đã tiến hành tìm kiếm và quy tập hài cốt liệt sĩ tại địa bàn xã Ea H’leo.

THEO ĐOÀN THIỆN NGUYỄN

Tây Nguyên bao la và trùng điệp. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, hàng vạn người con của Tổ quốc đã ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc. Rất nhiều anh hùng, liệt sĩ đã mãi mãi nằm xuống trong lòng cao nguyên đất đỏ. Cái duyên để Đoàn công tác của NHCSXH tìm về địa chỉ xã Ea H’leo là vào năm 2011, gia đình một cán bộ đoàn viên Công đoàn NHCSXH tìm



được hài cốt liệt sĩ Dương Văn Mừng quê ở xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng (Bắc Giang) thuộc Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 33, Quân khu 3 đã hy sinh tại xã Ea H'leo. Trong cuộc tìm kiếm, khai quật này, thân nhân liệt sĩ còn phát hiện thêm nhiều đồng đội của liệt sĩ Mừng cùng hy sinh trước đây. Tiếng gọi thiêng liêng từ lòng đất, như món nợ ân tình của thế hệ tiếp nối, Công đoàn NHCSXH đã phát tâm, tổ chức Đoàn thiện nguyện trở lại xã Ea H'leo tìm kiếm hài cốt liệt sĩ.

Địa điểm tìm kiếm, khai quật quanh khu vực km 107, thôn 1, xã Ea H'leo, hai bên đoạn Quốc lộ 14 đi qua. Theo các Cựu chiến binh và người dân ở địa phương cho biết, vào những năm 1968 - 1972 đây là chiến trường ác liệt khi bộ đội ta chặn đánh quân Mỹ ngụy từ Buôn Ma Thuột chỉ viện cho chiến trường Gia Lai - Kon Tum. Gần khu vực tìm kiếm là dãy núi Chư Păh, nơi bộ đội chính quy thường tập trung phối hợp tác chiến với du kích địa phương trong các trận đánh. Sau hơn 40 năm "vật đổi, sao dời", Ea H'leo bây giờ bạt ngàn rừng

cao su, nương sắn ven rừng già. Vì thế, việc xác định, tìm kiếm hài cốt các liệt sĩ vô cùng khó khăn, gian khổ. Từ ngày 28 đến 30/12/2012, Đoàn tìm kiếm đã tổ chức khai quật tại 10 địa điểm khác nhau, khoảng cách giữa các điểm từ 100 - 200m. Điểm thứ nhất Đoàn phát hiện 1 hài cốt liệt sĩ, các điểm còn lại có từ 2 - 6 hài cốt liệt sĩ. Tổng cộng, trong 3 ngày tìm kiếm cật lực, dưới nắng và gió Tây Nguyên, Đoàn đã phát hiện, quy tập được 31 hài cốt liệt sĩ.

Anh em trong Đoàn lặn người, không cầm được nước mắt khi khai quật gặp những bộ hài cốt không đầy đủ các bộ phận; bị thương hơn có bộ hài cốt nằm sâu dưới bộ rễ của cây cổ thụ. Để lấy được hài cốt liệt sĩ, Đoàn phải dùng cưa cần thận, nhẹ nhàng xén từng rễ cây như sợ người nằm trong lòng đất quặn đau (!) Đặc biệt, tại các điểm khai quật, Đoàn đã tìm thấy rất nhiều kỷ vật gắn liền với đời người, đời lính, như bình tông đựng nước, dép cao su, huy hiệu, cúc áo... Đây là những kỷ vật rất quan trọng góp phần giúp

Đoàn tìm kiếm xác minh danh tính liệt sĩ.

Trước lúc lên đường, thông qua nhà tâm linh, Đoàn tìm kiếm hài cốt đã mời, tạo điều kiện thuận lợi để một số gia đình thân nhân liệt sĩ ở ngoài Bắc vào Tây Nguyên kiểm chứng hiện vật, thông tin về liệt sĩ. Khi khai quật phần mộ liệt sĩ Mẫn Bá Phùng chôn chung với đồng đội, đoàn tìm kiếm đã nhìn thấy kỷ vật như ngôi sao, chiếc bình tông có khắc tên các anh trên đó; bà Mẫn Thị Hởi - chị gái liệt sĩ Mẫn Bá Phùng ở thôn Trác Bút, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (Bắc Ninh) như muốn ngất xỉu. "Em tôi đi hơn 40 năm nhưng tôi không thể nào quên được - bà Hởi nghẹn ngào trong nước mắt. Sau ngày thống nhất đất nước gia đình đã vào Nam, tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn chưa một lần được nhìn thấy xương cốt người con, người em, người cha... của gia đình. Nhờ NHCSXH em tôi đã về với gia đình!".

Còn ông Nguyễn Văn Bút ở xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa (Bắc Giang) khi nhìn thấy đôi dép cao su, ngôi sao vàng, chút xương



cốt còn lại và chiếc bình tông có khắc tên em mình là liệt sĩ Nguyễn Văn Dũng, ghen ngào ông gọi “Em tôi!” - không thành lời. Cảm xúc trào dâng, ông như nhìn thấy người em trai của mình hiển hiện trước mặt, sau bao năm tháng đằng đẵng đi xa...

Vội dần nỗi đau... tìm kiếm. “Sự thật mà như giấc mơ! Nếu không có NHCSXH em tôi mãi mãi nằm giữa rừng sâu!” - ông Bút xúc động nói.

TRI ÂN

Trong số 31 hài cốt liệt sĩ tìm thấy, qua các cơ quan hữu quan cũng như người thân, Đoàn tìm kiếm đã xác minh 8 liệt sĩ có kỷ vật; trong đó có 5 liệt sĩ có danh tính, đầy đủ họ tên, quê quán, phiên hiệu đơn vị, với sự hỗ trợ của Công đoàn NHCSXH, 2 liệt sĩ Nguyễn Văn Dũng và Mẫn Bá Phùng đã được người thân đưa về an táng tại quê nhà. Những hài cốt liệt sĩ còn lại đã được Công đoàn NHCSXH tổ chức lễ bàn giao cho tỉnh Đắk Lắk ngày 01/1/2013. Phát biểu tại buổi lễ đồng chí Đinh Văn Khiết - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk



Bà Mẫn Thị Hời chia sẻ kỷ niệm về liệt sĩ Mẫn Bá Phùng

khẳng định: Đây là một nghĩa cử cao đẹp, thể hiện tấm lòng biết ơn, trách nhiệm của người đang sống đối với những người đã hy sinh cho Tổ quốc. Đồng chí cũng mong rằng, trong thời gian tới sẽ có nhiều tổ chức, cá nhân phát động chương trình “Tìm kiếm và quy tập hài cốt liệt sĩ”, để đưa hài cốt các liệt sĩ chưa được quy tập về nơi an nghỉ cuối cùng bên gia đình và đồng đội.

Ngay sau lễ bàn giao, chiều cùng ngày, UBND tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công đoàn NHCSXH đã tổ chức trọng thể lễ viếng, truy điệu và an táng các liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đắk Lắk. Tại buổi lễ, đồng chí Dương Quyết Thắng - Ủy viên HĐQT, Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc

NHCSXH đã đọc bài phát biểu tri ân các Anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc và đánh giá: “Kết quả của cuộc tìm kiếm đã vượt ngoài sự mong đợi của đoàn công tác NHCSXH. Với kết quả này đã phần nào làm vơi đi nỗi đau của các thân nhân liệt sĩ, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc của cán bộ toàn hệ thống NHCSXH tri ân với sự hy sinh lớn lao của các Anh hùng liệt sĩ”. Đồng chí khẳng định: “Trong thời gian tới, Công đoàn NHCSXH bên cạnh việc tổ chức quy tập liệt sĩ và thân nhân của cán bộ trong hệ thống NHCSXH, sẽ tiếp tục thực hiện chương trình tìm kiếm và quy tập các liệt sĩ đang còn nằm lại chiến trường”. □

KHÁNH VIỆT

Ngay sau khi Công đoàn NHCSXH phát tâm, trực tiếp tìm kiếm được 31 hài cốt liệt sĩ tại xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo (Đắk Lắk) vào những ngày cuối năm 2012, đầu năm 2013. Công đoàn NHCSXH tiếp tục tổ chức chương trình tìm kiếm, quy tập, hồi hương hài cốt liệt sĩ hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước tại phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long (Bình Phước).

Đoàn tìm kiếm của NHCSXH đã tiến hành đào tìm và phát hiện 15 bộ hài cốt liệt sĩ, trong đó đã xác định chính xác tên tuổi, địa chỉ hài cốt của 3 liệt sĩ. Đó là, liệt sĩ Phạm Công Thành, quê ở thôn Tu Lễ, xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (cũ), nay thuộc TP. Hà Nội; liệt sĩ Đặng Văn Thảo, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; liệt sĩ Thân Văn Luyện quê ở xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Hà Bắc (cũ) nay là tỉnh Bắc Giang.

Qua hai đợt tìm kiếm và quy tập, Công đoàn NHCSXH đã quy tập được 46 hài cốt liệt sĩ.



CHÚ THÍCH ẢNH:

- 1 Gia đình ông Đặng Văn Hùng, em trai liệt sĩ Đặng Văn Thảo (Hải Dương) xúc động khi thấy di vật của người anh trai.
- 2 Bình tông khắc tên liệt sĩ Phạm Công Thành.
- 3 Các Cựu chiến binh ở Bình Phước đang chia sẻ, động viên bà Phạm Thị Hòa (đứng ngoài cùng bên trái), em gái liệt sĩ Phạm Công Thành (Hà Nội).
- 4 Sau khi cất bốc, kỷ vật của các liệt sĩ được giữ gìn cẩn thận.





Đại hội Công đoàn NHCSXH lần thứ 3, nhiệm kỳ 2013 - 2018: GIÁO DỤC VỀ VAI TRÒ CỦA NGÂN HÀNG TRONG SỰ NGHIỆP GIẢI NGHÈO

TẬN TÂM, TẬN TỤY GIÚP DÂN XÓA NGHÈO

Trong hệ thống ngân hàng của Việt Nam thì NHCSXH có một đặc thù riêng là cán bộ của ngân hàng phải đưa tiền đến tận trụ sở xã, phường để giải ngân cho người dân vay vốn. Và trong những hành trình gian nan đầy khó khăn đó, không ít cán bộ ngân hàng đã gặp những tai nạn nguy hiểm, đe dọa tới tính mạng của mình. Chúng tôi từng được nghe những câu chuyện cán bộ NHCSXH ở huyện vùng sâu, vùng xa của tỉnh Sơn La, Lai Châu bị thương nặng khi cưỡi người và xe lao xuống vực. Nhưng vượt qua tất cả những khó khăn đó là tình yêu nghề, lòng nhiệt huyết hy sinh của mỗi cán bộ ngân hàng.

Tại Đại hội Công đoàn NHCSXH lần thứ 3, nhiệm kỳ 2013 - 2018 được tổ chức vào ngày đầu năm 2013, đồng chí Nguyễn Thị Thu Hồng - Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN đã chia sẻ, với hoạt động của một ngân hàng đặc thù, nhiều cán bộ của NHCSXH đã tận tụy, tận tâm đến các thôn, bản,

xã, phường, vùng sâu, vùng xa để giải ngân vốn, giúp người dân xóa nghèo. Lời động viên, chia sẻ của lãnh đạo ngành ngân hàng và của Tổng LĐLĐVN khiến 263 đại biểu là đoàn viên công đoàn ưu tú trong hệ thống NHCSXH đến từ các vùng miền của đất nước thấy ấm lòng. Nhiệm kỳ 2008 - 2013 cũng được xem là nhiệm kỳ có nhiều hoạt động ý nghĩa của Công đoàn NHCSXH. Nhìn lại "bức tranh lịch sử Công đoàn" của ngân hàng luôn "vì người nghèo", đồng chí Phan Thị Thuộc - Quyền Chủ tịch Công đoàn NHCSXH nhấn mạnh: với sự phát triển các mặt hoạt động của NHCSXH và của ngành ngân hàng, đội ngũ công nhân viên chức và người lao động (CNVC-LĐ) ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Tính đến ngày 31/12/2012, hệ thống NHCSXH có hơn 9.000 cán bộ CNVC-LĐ. Mạng lưới hoạt động Công đoàn được tổ chức theo mô hình các đơn vị thành viên từ Trung ương đến cơ sở, số lượng Công đoàn cơ sở đến nay là 67 đơn vị và 782 Công đoàn bộ phận. Trình độ nhận thức về chính trị, xã hội của

CNVCLĐ ngày càng được nâng cao. Hầu hết các cán bộ có phẩm chất và bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng và quyết tâm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, có ý thức tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, thách thức.

Trên cơ sở 4 nhiệm vụ cơ bản, đồng chí Phan Thị Thuộc cho biết, nhiệm kỳ qua Công đoàn đã đạt được những kết quả về công tác tuyên truyền, giáo dục và hoạt động văn nghệ, thể thao góp phần xây dựng đội ngũ CNVC-LĐ phát triển vững mạnh; Tổ chức phát động, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị chuyên môn; Đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên CNVC-LĐ; tham gia công tác xã hội, từ thiện... Đặc biệt, thật ý nghĩa khi trong những ngày cuối cùng của năm 2012 và đầu năm 2013, Công đoàn NHCSXH đã quy tập được 46 hài cốt liệt sĩ tại địa bàn xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo (Đắk Lắk) và phường Hưng Chiến, TX. Bình Long (Bình Phước). Mỗi CNVC-LĐ của NHCSXH không chỉ tự hào về việc làm này mà chắc chắn lịch sử Công đoàn NHCSXH nói riêng và Công đoàn Ngân hàng Việt Nam nói chung sẽ mãi khắc ghi những nghĩa cử cao đẹp của các đoàn viên Công đoàn NHCSXH.

Bên cạnh đó, Công đoàn NHCSXH đã tham gia tích cực các nhiệm vụ chuyên môn. Với những biện pháp chủ lực tích cực của Ban điều hành, sự quan tâm ủng hộ của các Bộ, ngành, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự phối hợp giữa Ban điều hành và Ban thường vụ Công đoàn, tính cộng đồng thống nhất trong mỗi cán bộ, toàn hệ thống NHCSXH đã khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ.



Đồng chí Phan Thị Thuộc - Quyền Chủ tịch Công đoàn NHCSXH Khóa II trình bày báo cáo

Đến hết năm 2012, tổng nguồn vốn của NHCSXH đạt 119.005 tỷ đồng, tăng 13.515 tỷ đồng so với năm 2011; tổng dư nợ đạt 113.921 tỷ đồng, tăng 10.190 tỷ đồng.

KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Sau một thập kỷ “lĩnh ấn” tiên phong trong lĩnh vực cho vay xóa đói, giảm nghèo, nhiệm kỳ 2013 - 2018 với khẩu hiệu hành động: “Đoàn kết, kỷ cương, thống nhất vì mục tiêu phát triển ổn định bền vững, đảm bảo thực hiện tốt tín dụng Chính sách của Nhà nước, vì quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên Công đoàn. Cán bộ CNVC-LĐ - NHCSXH hăng hái thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao”, Công đoàn NHCSXH đưa ra mục tiêu tổng quát về công tác giáo dục chính trị tư tưởng; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVC-LĐ; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao năng lực trình độ cán bộ. Theo đó, Công đoàn NHCSXH tiếp tục giáo dục cho cán bộ đoàn viên về truyền thống Cách mạng vẻ vang của Công đoàn và giai cấp công nhân Việt Nam về vị trí, vai trò của NHCSXH trong sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tự hào về những thành tựu 10 năm xây dựng và trưởng thành cũng như những khó khăn cần phải khắc phục trong giai đoạn mới. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả có chiều sâu việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 04/NQ-TW gắn với nhiệm vụ xây dựng Đảng, chính quyền và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, chống suy thoái về chính



Tổng LĐLĐVN tặng Cờ thi đua cho tập thể Công đoàn NHCSXH có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi năm 2012



Tổng Giám đốc chúc mừng 25 đồng chí trúng cử vào Ban chấp hành Khóa III

trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, giúp đỡ các đoàn viên ưu tú vào Đảng, chăm lo đời sống tinh thần cho CNVC-LĐ.

Bên cạnh đó, Công đoàn NHCSXH cũng tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của hệ thống cũng như của mỗi đơn vị cơ sở. Phát huy sáng kiến cải tiến lề lối làm việc, chủ động cùng với chuyên môn xây dựng kế hoạch, chương trình hành động làm nòng cốt trong mỗi đợt phát động thi đua. Đặc biệt, Công đoàn động viên kịp thời những tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động chuyên môn và Công đoàn. Nhân rộng điển hình tiên tiến, phổ biến những sáng kiến hay, kinh nghiệm tốt áp dụng vào công việc. Tuyên truyền đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững

mạnh về cả số lượng và chất lượng, coi trọng việc xây dựng, thực hiện quy chế hoạt động của Công đoàn, quy chế phối hợp với chuyên môn, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động một cách hiệu quả thiết thực.

Mục tiêu tổng quát của NHCSXH tiếp tục theo hướng ổn định, bền vững, đảm bảo thực hiện tốt tín dụng chính sách của Nhà nước; đồng thời phát triển các sản phẩm dịch vụ hỗ trợ có hiệu quả hơn cho người nghèo, người có thu nhập thấp và các đối tượng chính sách khác; đổi mới về tổ chức bộ máy quản lý, công khai minh bạch về tài chính. Về mục tiêu chuyên môn, phấn đấu 100% hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được tiếp cận các sản phẩm dịch vụ do NHCSXH cung cấp, dư nợ tăng trưởng bình quân hàng năm khoảng 10%, đơn giản hóa thực tục và tiêu chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ...

“Ngay sau khi Đại hội Công đoàn NHCSXH Khóa III diễn ra thành công tốt đẹp, Ban chấp hành đã họp Hội nghị đầu tiên bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Đồng chí Đoàn Văn Khải - Phó Chủ tịch Công đoàn NHCSXH Khóa II được Hội nghị bầu giữ chức Chủ tịch chuyên trách Công đoàn NHCSXH Khóa III, nhiệm kỳ 2013 - 2018”.

“Nhân dịp Công đoàn NHCSXH tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 2013 - 2018, thay mặt Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước, HĐQT NHCSXH, tôi xin gửi đến toàn thể Đại hội, cán bộ, đoàn viên và người lao động thuộc Công đoàn NHCSXH lời chúc mừng tốt đẹp nhất!

Trong những năm qua, Công đoàn NHCSXH đã hoàn thành tốt các mặt hoạt động chính trị của tổ chức mình, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, quán triệt học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức nhiều hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của người lao động, các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao tạo khí thế thi đua sôi nổi, động viên cán bộ, đoàn viên Công đoàn trong toàn hệ thống tích cực lao động, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của đơn vị...

Tôi mong rằng Công đoàn NHCSXH tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, đẩy mạnh các phong trào thi đua sôi nổi và hiệu quả, tăng cường những hoạt động thiết thực, quan tâm chăm lo nhiều hơn nữa đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động để động viên cán bộ, đoàn viên công đoàn nhiệt tình, tâm huyết, nỗ lực phấn đấu xây dựng ngành Ngân hàng ngày càng ổn định, hiệu quả và phát triển bền vững trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế...”

(Trích Thư của Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình gửi Đại hội Công đoàn NHCSXH)



Đồng chí Dương Quyết Thắng, Ủy viên HĐQT, Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc NHCSXH

“Nhiệm kỳ 2013 - 2018, Ban chấp hành Công đoàn NHCSXH phải phát huy những thành quả đạt được, tiếp tục quan tâm củng cố các tổ chức Công đoàn, làm cơ sở vững chắc cho việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn. Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn từ Trung ương đến cơ sở, phải là những người nhiệt huyết, có tinh thần trách

nhiệm cao, nắm vững chuyên môn nghiệp vụ; Chú trọng thi đua lao động giỏi, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Công đoàn NHCSXH các cấp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 10 năm thành lập NHCSXH.

Để hoạt động chuyên môn gắn với Công đoàn được hiệu quả cần tiếp tục nâng cao vị trí, vai trò của tổ chức Công đoàn cơ sở, cải tiến lề lối làm việc và phương pháp hoạt động, nắm bắt kịp thời những thông tin liên quan đến chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước, của người lao động và chủ trương chỉ đạo của Công đoàn cấp trên, đề xuất với cấp ủy, lãnh đạo chuyên môn những nội dung và biện pháp hoạt động Công đoàn thiết thực, phù hợp với điều kiện của ngành; Triển khai thực hiện tốt các chương trình từ thiện, an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa. Đặc biệt, Công đoàn cần chăm lo tốt hơn đời sống của CBNV-LĐ trong toàn hệ thống...”



Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hồng - Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN

“Đến nay NHCSXH đã đạt được những kết quả to lớn cả về nguồn vốn, dư nợ tín dụng. Đánh giá về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2012, Đảng và Nhà nước tiếp tục đánh giá cao các kết quả quan trọng về công tác an sinh xã hội. Trong đó, tín dụng NHCSXH được xem là công cụ hiệu quả đối với chính sách tín dụng của Đảng và Nhà nước đối với nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội.

Tôi đặc biệt xúc động khi biết tin vào những ngày cuối cùng của năm 2012 và đầu năm

2013 các đồng chí đã quy tập được các hài cốt liệt sĩ. Đó là việc làm có ý nghĩa to lớn, không chỉ thể hiện đạo lý mà còn là sự nhân duyên của các CNVC-NLĐ Công đoàn NHCSXH.

Chúng tôi kỳ vọng và tin tưởng rằng, nhiệm kỳ mới (2013 - 2018) Công đoàn ngành Ngân hàng nói chung và Công đoàn NHCSXH nói riêng, tiếp tục xứng đáng với thế hệ đi trước và xứng đáng với những đóng góp đối với sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo của đất nước”.

“Đây là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa với các đoàn viên Công đoàn NHCSXH. Nhìn lại những năm gần đây do tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới, kinh tế trong nước cũng gặp nhiều khó khăn. Mặc dù vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước hệ thống ngân hàng đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đặc biệt NHCSXH đã làm tốt nhiệm vụ an sinh xã hội.

Nhiệm kỳ vừa qua, Công đoàn NHCSXH đã đạt được nhiệm vụ quan trọng như: Thực hiện tốt chức năng tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước; Công đoàn trong hệ thống luôn chăm lo, bảo vệ quyền lợi lợi ích hợp pháp cho CNVC-LĐ trong hệ thống; tổ chức Công đoàn đã bám sát vào thực tiễn hoạt động của ngân hàng để làm tốt nhiệm vụ; tích cực tổ chức hoạt động văn



Đồng chí Nguyễn Văn Tân - Phó Chủ tịch Thường trực Công đoàn Ngân hàng Việt Nam

hóa - thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đền ơn đáp nghĩa...

Tôi đánh giá cao các đồng chí đã thẳng thắn, nêu cả những việc đã làm và chưa làm được tại Đại hội, đồng thời đưa ra 7 nhiệm vụ chuyên môn và 8 mục tiêu hoạt động công đoàn trong nhiệm kỳ tới. Tôi đề nghị Công

đoàn NHCSXH quan tâm tới các nhiệm vụ.

Một là, bám sát mục tiêu của ngành để xây dựng Công đoàn luôn vững mạnh; Hai là, công tác an sinh xã hội tiếp tục đẩy mạnh. Công đoàn phải giáo dục bản lĩnh chính trị tư tưởng cho người lao động. Xây dựng cơ chế lao động tốt cho hệ thống; Ba là, luôn nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên Công đoàn trong hệ thống để đưa ra giải pháp tháo gỡ phù hợp; Bốn là, phong trào thi đua phải gắn với mỗi đơn vị, tiếp tục phát hiện nhân tố, điển hình tiên tiến để nhân rộng trong hệ thống”.



Chia tay các đồng chí Ban chấp hành Khóa II

8 MỤC TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2013 - 2018:

- 1.** Hàng năm 100% Công đoàn cơ sở (CĐCS) trong hệ thống phối hợp với chuyên môn tổ chức Đại hội CNVC; ký Thỏa ước lao động tập thể theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.
- 2.** 100% các CĐCS có các quy chế hoạt động theo quy định, ký quy chế phối hợp hoạt động với chuyên môn đồng cấp.
- 3.** Hàng năm có 90% CĐCS đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc và vững mạnh, không có CĐCS trung bình, yếu kém; Công đoàn NHCSXH đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- 4.** Hàng năm phần đầu có trên 90% đoàn viên đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc, trong đó có từ 3 - 5% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp.
- 5.** Hàng năm phần đầu có trên 70% lao động nữ đạt danh hiệu hai giỏi "Giỏi việc ngân hàng, đảm việc nhà".
- 6.** Mỗi CĐCS hàng năm giới thiệu cho tổ chức Đảng từ 2 - 3% đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng và được kết nạp vào Đảng.
- 7.** 100% đoàn viên tham gia đóng góp cho hoạt động xã hội từ thiện do Công đoàn các cấp phát động hàng năm.
- 8.** Đẩy mạnh phong trào hoạt động văn nghệ, thể thao; phần đầu trong nhiệm kỳ tổ chức Hội thảo, Hội thi "Nghề vụ giỏi, tài năng văn nghệ" cấp khu vực, toàn quốc ít nhất 1 lần.

TRANG NHUNG

Tổ Quốc

Thơ

Tôi nhìn lên bản đồ Tổ quốc
Màu đỏ của đất lẫn vào xanh cây
Tổ quốc tôi thân thiết bàn tay
Khi xòe ra chảy thành những dòng sông
Khi nắm lại thành chiến hào căm giận

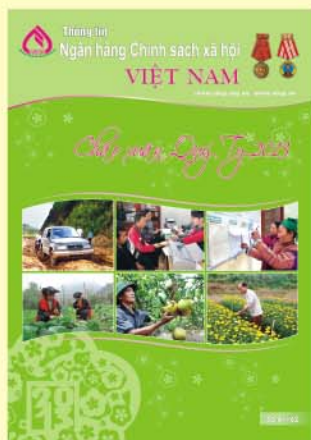
Tổ quốc - nơi địa đầu phía bắc
Trùng điệp quân đi thế núi trập trùng
Mẹ bông con hóa đá chờ chồng
Câu thơ khắc ngút ngàn ai Bắc
(Vẫn màu hoa mạn trắng đêm nao lòng)

Tổ quốc ở Trường Sa
Người lính đứng hóa thành cột mốc
Quả bàng xanh dánh dập quê nhà
Đảo nổi, đảo chìm vẫn mang màu đất
(Nhớ làm sao xao xác tiếng gà)

Tổ quốc - nơi tận cùng đất nước
Mũi Cà Mau xòe rộng cánh chim
Câu vọng cổ theo người đi mở đất
Ánh chớp xanh vụt sáng đầu lưỡi mào
(Tiếng ong rù rì mật ngọt rưng rưng)

Tổ quốc!
Mây trắng bay vẫn một sắc Ba Đình
Đòng người sáng nay vào Lăng viếng Bác
Trăm giọng nói, miền quê bỗng hóa thành Đất Nước
Trong sắc đỏ sao vàng - Hồn Tổ quốc bay lên

NGUYỄN NGỌC PHÚ



Chịu trách nhiệm nội dung

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Đức Hải

CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Lê Ngọc Bảo

ỦY VIÊN BAN BIÊN TẬP
Trần Hữu Ý
Phan Cử Nhân
Nguyễn Việt Hải

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN

Tòa nhà CC5 - Bán đảo Linh Đàm
- Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội
Điện thoại: 84. 4. 36417182
Fax: 84. 4. 36417194
Email: vbsp_t4@yahoo.com
pr.vbsp@gmail.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 536/GP-XBBT của Bộ TT&TT
In tại Công ty TNHH Quảng cáo và
Phát triển Thương hiệu Mê Linh



- ♦ Kiên quyết khắc phục yếu kém, vượt qua khó khăn, tiếp tục kiềm chế lạm phát, bảo đảm tăng trưởng, đưa đất nước phát triển bền vững



- ♦ Để giảm nghèo bền vững



- ♦ Một năm nhìn lại



- ♦ Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên sau 5 năm thực hiện



- ♦ Đồng hành cùng NHCSXH thực hiện nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội



- ♦ NHCSXH 10 năm một chặng đường



- ♦ Nỗ lực vượt khó của NHCSXH tỉnh Kon Tum

- ♦ NHCSXH tỉnh Lai Châu 10 năm hành trình làm bạn cùng người nghèo

- ♦ Những ngôi nhà từ ý Đảng lòng dân

- ♦ Xứng danh được dân bản tin yêu

- ♦ Cán bộ 8x ở vùng cao Mùa Càng Chải

- ♦ Những cán bộ tín dụng vùng cao ra trận

- ♦ Ngoài sự mong đợi



Website: www.vbsp.org.vn * www.vbsp.vn